

THE UNSURPASSED
MISTRESS OF MYSTERY

AGATHA CHRISTIE

Kẻ Thù Bí Mật



Kẻ thù bí mật

Agatha Christie

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Phần mở đầu](#)

[Chương 1: Công ty “Những nhà mạo hiểm trẻ”](#)

[Chương 2: Lời đề nghị của ông Whittington](#)

[Chương 3: Mặt trái của sự may mắn](#)

[Chương 4: Jane Finn là ai?](#)

[Chương 5: Julius P. Hersheimer](#)

[Chương 6: Kế hoạch hành động](#)

[Chương 7: Ngôi nhà ở Soho](#)

[Chương 8: Những cuộc phiêu lưu mạo hiểm của Tommy](#)

[Chương 9: Tuppence trở thành cô hầu phòng](#)

[Chương 10: Ngài James Peel Edgerton vào cuộc](#)

[Chương 11: Câu chuyện của Julius](#)

[Chương 12: Một người bạn trong lúc khó khăn](#)

[Chương 13: Buổi trực đêm](#)

[Chương 14: Một cuộc hội ý](#)

[Chương 15: Tuppence được cầu hôn](#)

[Chương 16: Phần tiếp theo chuyến phiêu lưu, mạo hiểm của Tommy](#)

[Chương 17: Annette](#)

[Chương 18: Bức điện](#)

[Chương 19: Jane Finn](#)

[Chương 20: Quá muộn rồi](#)

[Chương 21: Phát hiện của Tommy](#)

[Chương 22: Ở chỗ ngài Thủ tướng](#)

[Chương 23: Cuộc chạy đua với thời gian](#)

[Chương 24: Julius ra tay](#)

[Chương 25: Câu chuyện của Jane](#)

[Chương 26: Ông Brown](#)

[Chương 27: Bữa tiệc ở Savoy](#)

[Chương 28: Và sau đó](#)

Phần mở đầu

Chương 1: Công ty “Những nhà mạo hiểm trẻ”

Chương 2: Lời đề nghị của ông Whittington

Chương 3: Mặt trái của sự may mắn

Chương 4: Jane Finn là ai?

Chương 5: Julius P. Hersheimer

Chương 6: Kế hoạch hành động

Chương 7: Ngôi nhà ở Soho

Chương 8: Những cuộc phiêu lưu mạo hiểm của Tommy

Chương 9: Tuppence trở thành cô hầu phòng

Chương 10: Ngài James Peel Edgerton vào cuộc

Chương 11: Câu chuyện của Julius

Chương 12: Một người bạn trong lúc khó khăn

Chương 13: Buổi trực đêm

Chương 14: Một cuộc hội ý

Chương 15: Tuppence được cầu hôn

Chương 16: Phần tiếp theo chuyến phiêu lưu, mạo hiểm của Tommy

Chương 17: Annette

Chương 18: Bức điện

Chương 19: Jane Finn

Chương 20: Quá muộn rồi

Chương 21: Phát hiện của Tommy

Chương 22: Ở chỗ ngài Thủ tướng

Chương 23: Cuộc chạy đua với thời gian

Chương 24: Julius ra tay

Chương 25: Câu chuyện của Jane

Chương 26: Ông Brown

Chương 27: Bữa tiệc ở Savoy

Chương 28: Và sau đó

Phần mở đầu

Lúc đó là 14h trong cái ngày bi thảm 7 tháng năm năm 1915. Chiếc tàu Lusitania bị trúng liên tiếp hai quả ngư lôi nên chìm xuống rất nhanh, những chiếc ca nô cứu nạn được đưa lên mặt biển trong khi đó phụ nữ và trẻ em xếp hàng dài để đợi đến lượt dời khỏi tàu.

Chỉ duy nhất có một cô gái trẻ đứng tách ra một góc. Cô có lẽ chưa đầy 18 tuổi. Cô không tỏ ra sợ hãi một chút nào. Vững vàng đối mặt với hiểm nguy, mặt tối sầm, cô nhìn thẳng phía trước.

- Xin lỗi...

Giọng nói từ phía sau làm cô quay lại. Cô đã trông thấy người đàn ông này trong đám hành khách đi vé hạng nhất. Ở anh ta có cái gì đầy bí ẩn khiến cô thấy tò mò. Anh ta không bao giờ nói chuyện với ai và nếu bất chợt có ai trao đổi vài câu với anh ta thì anh ta tìm cách cắt ngắn cuộc đối thoại. Anh ta cũng có một cung cách rất kỳ lạ là đảo ánh mắt nghi ngờ xung quanh.

Vào giờ phút đó, trông anh ta bồn chồn hơn thường ngày. Trán anh ta ướt đẫm mồ hôi. Rõ ràng là anh ta đang rất sợ hãi, không kìm lại được, mặc dù anh ta không có vẻ gì của một người sợ chết.

- Gì cơ ạ?

Không chớp mắt, cô nhìn anh ta dò hỏi, trong khi anh ta đứng như trời trồng, chần chừ, có vẻ tuyệt vọng.

- Mình cần phải quyết định - Anh ta thì thảo giữa hai hàm răng - Phải... phải, chỉ còn một cách duy nhất này. - Rồi anh nói to - Cô là người Mỹ à?

- Vâng.

- Cô có yêu đất nước của cô không?

Thiếu nữ đỏ mặt:

- Sao anh lại có quyền hỏi như vậy nhỉ? Tất nhiên là tôi yêu đất nước tôi.

- Cô đừng bực mình. Nếu như cô biết được có nguy cơ gì... Tôi cần phải gửi gắm lòng tin vào ai đó... và người đó bắt buộc phải là phụ nữ.

- Tại sao?

- Bởi vì “phụ nữ và trẻ em đầu tiên”... - Anh ta nhìn quanh rồi hạ giọng - tôi đang mang trong mình một số tài liệu... những tài liệu có tầm quan trọng sống còn. Nó có thể xoay dòng lịch sử. Cô hiểu chứ? Những tài liệu này phải được cứu thoát. Chúng có nhiều cơ may thoát nếu được cô cầm hơn là tôi cầm. Cô có đồng ý mang chúng không?

Thiếu nữ chìa tay ra.

- Khoan đã... tôi cần phải báo cho cô biết. Nếu tôi đã bị theo dõi thì cô cũng sẽ gặp nguy hiểm. Tôi không nghĩ thế nhưng không thể lường trước điều đó. Cô có đủ can đảm để “được ăn cả ngã về không” không?

Thiếu nữ mỉm cười.

- Anh đừng lo. Tôi sẽ xoay xở được. Tôi rất lấy làm tự hào vì đã được anh chọn. Nhưng sau đó thì tôi sẽ phải làm gì?

- Cô hãy đọc báo. Tôi sẽ liên lạc với cô qua một lời nhắn tin trên tờ *Times*, nó thế này: “Một bạn đường trong chuyến du lịch mong muốn nối lại liên lạc với...” Nếu như sau ba ngày nữa mà cô không nhận được tin tức gì ở tôi thì... có thể tôi đã gặp gay go to rồi. Lúc đó cô hãy mang gói này đến sứ quán Mỹ, và cô sẽ đưa nó vào tận tay ngài đại sứ. Cô đã rõ cả chưa?

- Rõ cả rồi.

- Vậy thì cô hãy vào cuộc đi. Chúng ta phải chia tay nhau thôi (anh ta bắt tay cô) Tạm biệt! Và chúc may mắn! - Anh ta cao giọng nói thêm.

Thiếu nữ đứng lại với một gói nhỏ bọc vải dầu trong tay.

Con tàu Lusitania càng ngày càng nghiêng về một phía! Thuyền trưởng ra lệnh và cô gái trẻ được đưa lên một chiếc ca nô cứu nạn.

Chương 1: Công ty “Những nhà mạo hiểm trẻ”

- Tommy, ông bạn cũ của tôi!

- Tuppence, bà bạn cố tri của tôi!

Hai thanh niên trẻ ôm choàng lấy nhau, chắn ngang lối ra của đường tàu điện ngầm ở phố

Dover Street. Các từ “ông bạn”, “bà bạn” không hợp với họ chút nào. Tuổi của cả hai cộng lại chưa chắc đã quá 45.

- Tớ không gặp cậu hàng thế kỷ rồi! - Chàng trai thốt lên - Cậu đi đâu vậy? Chúng ta đi uống trà đi. Vả lại chúng ta đang làm tắc đường ở đây và mọi người đang nhìn chúng ta kìa. Đi thôi!

Cô gái trẻ đồng ý và cả hai chạy vụt ra khỏi Dover Street về hướng Picadilly.

Cô Prudence Cowley, thường được người thân gọi là Tuppence vì lý do không rõ ràng, phát hiện ra một chút lo lắng trong giọng bạn trai. Cô nói ngay:

- Tommy, cậu cháy túi rồi!

- Không đâu - Tommy trả lời không quả quyết lắm - Tớ đang ngồi trên đồng vàng.

- Cậu lúc nào cũng nói dối như cuội- Tuppence đáp lại vờ nghiêm giọng - Cậu còn nhớ cái lần cậu lừa bà y tá trưởng là bác sĩ đã kê đơn cho cậu uống bia để lấy lại tinh thần nhưng lại quên ghi vào đơn không?

Tommy phá lên cười:

- Cậu hỏi tớ có nhớ không ấy à? Bà ấy đã nổi giận đùng đùng khi phát hiện ra là bị lừa! Tuy vậy bà ấy cũng không xấu bụng đâu, bà cô Greenbank ấy! cả bệnh viện nữa cũng không đến nổi tồi! À, cậu cũng giải ngũ như mọi người à?

- Phải - Tuppence trả lời - Cậu cũng thế à?

- Từ hai tháng nay

- Thế trợ cấp giải ngũ của cậu đâu?

- Bay theo khói thuốc lá rồi...

- Tommy, ngoan nào!

- Không, bà bạn à, tôi không bê tha, truy lạc đâu. Còn lâu! Nhưng ngày nay, giá sinh hoạt, chi dùng hàng ngày, cậu có thể chưa biết, nhưng...

- Em bé ơi, tớ biết thừa giá sinh hoạt chứ! Nào! Chúng ta đến tiệm Lyon rồi; vào đi và ai trả phần người ấy nhé.

Không đợi trả lời, cô chạy lên cầu thang.

Phòng trà chật ních người nên họ phải len lỏi để tìm một cái bàn, đây đó họ nghe được vài mẩu đối thoại

- Không, ông không hiểu à? Cô ta đã sụp xuống khi tôi báo cho cô ấy rằng tôi không thể nhường căn hộ của tôi cho cô ta.

- Một phi vụ bằng vàng đấy bạn yêu quý ạ, một thợ may như người mà Mabel Lewis đưa về từ Paris!

- Chả còn thiếu chuyện gì! - Tommy lẩm bẩm - Lúc này, trên vỉa hè, tó đi ngang qua hai gã đang nói về một cô gái, một cô Jane Finn nào đó. Cái tên ngộ nghĩnh đấy chứ nhỉ?

Đúng lúc đó hai bà đứng dậy cầm lấy túi xách. Tuppence vội vã ngồi vào bàn của họ.

Tommy gọi trà và bánh sữa, Tuppence thì uống trà với bánh mì nướng.

- Và hai ấm trà nữa! - Tuppence nói rõ bằng giọng quyết đoán.

Tommy ngồi đối diện cô. Anh phô ra mái tóc bóng bẩy cắt theo kiểu cảnh binh và được chải chuốt cẩn thận ra phía sau. Khuôn mặt anh trông rất bình thường, không đẹp nhưng vẫn dễ coi, có vẻ rất đàn ông và rất thể thao. Anh mặc một bộ quần áo màu nâu, cắt khéo nhưng không còn mới lắm.

Tuppence cũng có thể cho là đẹp, ở cô toát ra cả vẻ duyên dáng lẫn cá tính quả quyết. Cô có cái đường nét thanh tú, cái cằm buống bình và cặp mắt to màu xám trong trẻo dưới cặp lông mày đậm nét. Một chiếc mũ không vành nhỏ màu xanh tươi đội trên mái tóc nâu lượn sóng; chiếc váy ngắn đã hơi sòn để lộ ra đôi chân xinh xắn hiếm thấy. Rõ ràng là Tuppence đã cố gắng hết sức để tỏ ra sang trọng.

Hai người trẻ tuổi ngồi trong quán Lyon này rõ ra là một cặp hiện đại.

Trà đã được đem đến và Tuppence rót trà.

- Còn bây giờ, - Tommy nói và cắn một miếng bánh vể rất thèm thường - chúng ta hãy kể cho nhau nghe về cuộc sống của mỗi người! Chúng ta đã không gặp lại nhau từ khi rời bệnh viện, đó là năm 1916...

- Bắt đầu đi! - Tuppence tán thành và cắn vào miếng bánh mì rán phết dấm bơ - Tiểu sử ngắn gọn của cô Prudence Cowley - hay Tuppence như các bạn và người quen gọi - con gái thứ năm của mục sư Cowley, ở vùng Little Missendell, Suffolk.

Ngay khi chiến tranh bắt đầu, cô Cowley đã rời bỏ những thú vui và các công việc nội trợ buồn tẻ ở nhà bố mẹ. Cô đi đến Londres và ở đó cô phải phục vụ trong một bệnh viện quân y. Tháng

đầu tiên rửa bát đĩa - sáu trăm bốn mươi tám cái đĩa một ngày. Tháng thứ hai: may mắn được cất nhắc lên lau khô bát đĩa. Tháng thứ ba lại được thăng tiến: gọt khoai tây. Tháng thứ tư: cắt bánh mì và phết bơ. Tháng thứ năm: trèo lên cao hơn thành cô tạp vụ được trang bị một cái xô và một cái chổi. Tháng thứ sáu được lên làm hầu bàn. Tháng thứ bảy: nhờ ngoại hình dễ thương và cử chỉ khéo léo, cô đã có vinh dự tối cao là phục vụ chính các cô y tá! Tháng thứ tám: có sự cố. Giám thị Bond nuốt nhầm trứng của giám thị Weshaven. Tớ đã bị mắng mỏ thậm tệ. Cô gái tạp vụ bị tuyên án là phạm tội. Còn tớ thì do bất cẩn trong công việc nên bị kỷ luật nghiêm khắc. Lại quay về với cái xô và cái chổi! Cú thụt lùi này lại khó chịu hơn! Tháng thứ chín lại được đưa lên quét phòng, tớ bất ngờ gặp lại một người bạn thời thơ ấu: trung úy Thomas Beresford (ngồi thẳng lên Tommy!), người mà tớ không gặp lại từ năm năm nay. Cuộc gặp gỡ thật là cảm động! Tháng thứ mười: bị giam thị trưởng bắt quả tang đi xem phim với một thương binh, chính là với trung úy Thomas Beresford nói trên, tớ đã bị khiển trách. Các tháng thứ mười một và mười hai tớ lại làm hầu bàn hăng hái đến nỗi đến cuối năm tớ dời bệnh viện trong vinh quang.

Sau những cuộc phiêu lưu trên, cô Cowley sáng giá lái một chiếc xe tải nhỏ chở hàng rồi sau lái xe tải trước khi trở thành tài xế của một ông tướng, việc này nói chung là dễ chịu hơn. Cần phải nói rằng ông tướng này còn rất trẻ...

- Chỉ có mỗi thế về lão ấy thôi à? - Tommy hỏi - Tớ thấy phát ón cái cách đưa đón của các sĩ quan tham mưu trong suốt thời gian chiến tranh, từ Bộ Chiến tranh đến Savoy và từ Savoy đến Bộ Chiến tranh!

- Tớ không biết nữa, tớ quên tên ông ta rồi - Tuppence thú nhận - Ngắn gọn đấy là đỉnh điểm trong sự nghiệp của tớ. Sau đó tớ vào làm việc ở một bộ mà chẳng còn biết là bộ nào. Ở đó chúng tớ đã được nếm trải những phút giây sung sướng: các buổi tiệc trà xa hoa khó quên. Sau đó tớ liên tục làm việc các công việc vất vả như là nhân viên bưu điện và than ôi cả lái xe buýt nữa! Sự đình chiến đã đặt dấu chấm hết cho cuộc leo lên các nấc thang xã hội. Tớ bám chặt vào công việc của tớ như người chết đuối vớ được cái phao nhưng cuối cùng họ cũng đã quăng được tớ ra ngoài. Và từ đó tớ đi tìm việc. Thôi, bây giờ đến lượt cậu.

- Về phần tớ, lại còn kém sáng sủa hơn, - Tommy trả lời bằng giọng thiếu nảo - và lại còn không phong phú bằng. Cậu còn nhớ là tớ đã bị điều sang Pháp. Từ đó tớ bị đưa sang Ai Cập, ở đó tớ bị thương lần thứ hai và lại phải vào bệnh viện. Tớ nằm bẹp ở đó cho đến đình chiến, tớ đi lang thang rồi cuối cùng giải ngũ. Từ lúc đó, đã mười tháng rông rã, tớ cày cục chạy đi tìm việc; nhưng không có việc làm - và nếu có thì người ta cũng không giao cho tớ. Tớ có được tích sự gì đâu? Tớ hiểu biết gì về kinh doanh kia chứ? Không gì cả!

- Thế ở các thuộc địa?

- Tớ không thích các thuộc địa; và tớ chắc chắn rằng thuộc địa chẳng đem lại điều gì tốt đẹp cho tớ cả.

- Thế không có họ hàng giàu có nào à?

Tommy lắc đầu.

- Thậm chí không có một bà bác nào à?

- Tớ có một ông bác già khá giàu có nhưng chả hy vọng gì.

- Tại sao?

- Khi tớ còn bé, ông ấy đã muốn nhận tớ làm con nuôi. Tớ đã đuổi cổ ông ấy đi.

- Tớ cũng đã nghe chuyện đó - Tuppence nói về đêm chiêu - Cậu từ chối vì mẹ cậu phải không?

- Ừ, vì như thế thật không phải đối với mẹ - Tommy đỏ mặt công nhận - Cậu biết đấy, mẹ chỉ có mỗi mình tớ. Còn ông ta thì không ưa mẹ, ông ta muốn chia lìa mẹ con tớ bằng mọi giá, do tính ác độc của ông ấy.

- Mẹ cậu mất rồi phải không? - Tuppence nhẹ nhàng hỏi.

Tommy gật đầu. Cặp mắt đẹp màu xám của Tuppence như thoáng uớt.

- Cậu là một chàng trai giỏi giang, Tommy. Tớ luôn biết vậy.

- Vớ vẩn! Cậu có biết bây giờ tớ đang trong tình thế tuyệt vọng không?

- Tớ cũng thế! Tớ cố gắng cầm cự càng lâu càng tốt. Tớ đã làm đủ cách, lao đến tất cả những nơi rao vặt cần người. Tớ đã giở mọi ngón ra. Thắt lưng buộc bụng, bớt xén đủ thứ, vắt mũi dút miệng. Chẳng ăn thua: có lẽ tớ phải quay về nhà thôi.

- Thế cậu không thích thế à?

- Tất nhiên là không! Chẳng cần phải giả vờ. Bố tớ tốt lắm và tớ yêu quý ông, nhưng tớ luôn bất bình với ông! Ông như vẫn sống ở thời nữ hoàng Victoria vậy. Đối với ông, mặc váy ngắn hoặc hút thuốc lá là vô đạo đức. Cậu thấy đấy tớ luôn là của nợ đối với ông.

Ông đã thấy nhẹ cả người khi chiến tranh đã lôi tớ ra khỏi ông. Cậu biết không, nhà tớ có bảy người. Thật khủng khiếp! Việc nội trợ, bán hàng gây quỹ từ thiện... tớ luôn là con vẹt nhỏ tinh quái của gia đình và tớ không muốn quay về đó. Nhưng thành thật mà nói, tớ làm gì khác được đây?

Tommy buồn bã lắc đầu. Im lặng. Rồi đột ngột Tuppence bùng lên.

- Tiền! Tiền! Lúc nào cũng tiền! Tớ nghĩ đến 24 trên 24 giờ. Tớ có vẻ keo bẩn và vụ lợi nhưng cũng chẳng giải quyết được gì!

- Tớ cũng vậy. - Tommy rên rỉ.

- Tớ đã tưởng tượng ra mọi cách để kiếm tiền - Tuppence nói tiếp - Cũng đơn giản, chỉ có ba cách: được thừa kế, lấy chồng giàu hoặc tự kiếm tiền. Cách đầu không nói làm gì, tớ chả có họ hàng nào giàu có và già cả. Các người già trong gia đình tớ đều sống trong nhà từ thiện. Tớ đã luôn đưa các bà già đi qua đường, tớ nhặt hộ các gói cho các ông già thích đánh rơi, hy vọng gặp được các triệu phú kỳ quặc. Nhưng chẳng có ai trong số họ thềm hỏi tên tớ, đa phần họ cũng chẳng cần nói cảm ơn nữa.

Lại im lặng.

- Tất nhiên, - Tuppence nói tiếp - hôn nhân là cơ may lớn nhất. Từ khi còn bé, tớ đã quyết định kiếm được một đám giàu sụ. Các cô gái thực dụng đều như vậy! Vì tớ chả mơ mộng tí nào. Theo cậu thì tớ có mơ mộng không?

- Đương nhiên là không - Tommy trả lời ngay - Ai có thể nghĩ rằng cậu có thể mơ mộng kia chứ!

- Nói thế không nhả nhận lắm đâu. Nhưng phải thú thật là cậu nói đúng. Dù sao thì tớ cũng sẵn sàng làm tất cả nhưng tớ chưa bao giờ gặp được một người đàn ông giàu có nào. Tớ chỉ gặp những người cháy túi như tớ thôi.

- Thế còn ông tướng? - Tommy hỏi.

- Trong thời bình, tớ nghĩ là ông ấy có một cửa hàng bán xe đạp. Chả ăn thua. Còn cậu sao cậu không cưới một ả giàu có?

- Lý do cũng giống cậu, tớ chả quen ả nào cả.

- Vậy thì sao? Cậu vẫn có thể gặp được một ả. Còn tớ, nếu tớ nhìn thấy một quý ông mặc áo lông chồn và đi ra từ khách sạn Rita, thì tớ sẽ giả bộ đoan trang bắt chuyện với ông ta và nói: Thưa ông tôi thấy ông có vẻ lắm tiền. Chúng ta làm quen nhé?

- Cậu đang gợi ý cho tớ phải làm gì với một ả giàu có đấy à?

- Đừng ngốc thế. Cậu giả vờ giẫm phải chân cô ấy nhặt hộ cô ấy mùi xoa, hoặc đại loại như thế. Nếu cô ấy nghĩ là cậu muốn làm quen với cô ấy thì cô ấy sẽ khoái chí và tạo điều kiện cho cậu.

- Tớ nghĩ là cậu đánh giá hơi cao tài tán tỉnh của tớ - Tommy thì thầm - Tất nhiên, tiến đến hôn nhân thì còn đầy trở ngại. Nhưng để kiếm tiền thì chẳng còn cách nào khác.

- Chúng ta đã thử mọi cách nhưng không được gì. - Tommy nhắc lại.
- Đúng vậy, nhưng đều là những cách ngoan đạo chính giáo cả. Hay bây giờ chúng ta thử tìm những cách dị giáo đi. Ôi Tommy, hay chúng ta trở thành những kẻ mạo hiểm đi?
- Tại sao không? - Tommy vui vẻ đồng ý - Chúng ta bắt đầu từ đâu đây?
- Mọi việc là như thế này, chúng ta tự quảng cáo về mình rồi sẽ có ai đó thuê chúng ta gây tội ác thay cho hẳn.
- Hay thật - Tommy bình luận - Thế mà cậu là con gái mục sư cơ đấy!
- Ông ấy phải chịu trách nhiệm, chứ không phải chúng ta. Hãy công nhận là có sự khác nhau giữa ăn cắp một chuỗi ngọc cho bản thân và ăn cắp hộ cho kẻ khác.
- Nếu chúng ta bị bắt quả tang thì tớ bảo đảm rằng sẽ chẳng có tí khác nhau nào đâu!
- Có thể, nhưng họ không thể bắt được tớ. Tớ thừa thông minh mà.
- Khiêm tốn luôn là điểm yếu của cậu.
- Thôi không đùa nữa! Nào Tommy, cậu có đồng ý chúng ta hợp tác không?
- Thành lập công ty ăn cắp nữ trang à?
- Đấy chỉ là ví dụ thôi. Ta thành lập - gì nhỉ - tớ quên mất trong kế toán họ gọi thế nào...
- Tớ không biết, tớ chả bao giờ thích kế toán cả!
- Tớ thì có; nhưng tớ lại luôn luôn nhầm lẫn, tớ cho các khoản có vào cột nợ và ngược lại đến nỗi họ đã tổng cổ tớ... à phải rồi, tớ nhớ ra rồi, một “công ty cổ phần”. Giữa các cột số liệu kinh người, ngôn từ này tớ thấy nên thơ hơn cả. Nó có hơi hướng của đồng tiền. Một công ty cổ phần!
- Chúng ta sẽ gọi nó là “công ty các nhà mạo hiểm trẻ” à, ý cậu thế phải không?
- Cậu lúc nào cũng cười. Tớ thì tớ nghĩ đấy là một ý cần được đào sâu thêm.
- Thế cậu tưởng tượng chúng ta liên hệ với những người thuê chúng ta như thế nào?
- Qua các mẫu rao vặt trên báo - Tuppence trả lời không do dự - Cậu có một mẫu giấy và bút chì không? Các cô gái thì luôn mang phấn và môi son còn các chàng trai thì luôn có gì để viết.

Tommy rút ra một quyển sổ cũ và Tuppence bắt đầu viết ngoáy tít.

- Chúng ta bắt đầu như thế này “Sĩ quan trẻ, bị thương hai lần trên mặt trận...”

- Không bao giờ!

- Thôi được, thôi được, bạn yêu quý. Nhưng nên biết rằng cách nói chính xác này có thể sẽ làm cho một cô gái già cảm động. Bà ấy sẽ nhận cậu làm con nuôi và cậu chẳng cần phải trở thành kẻ mạo hiểm nữa.

- Tớ chả thèm làm con nuôi.

- Tớ quên mất là cậu ghét làm con nuôi. Tớ trêu cậu thôi. Trên báo đầy những mẩu rao vặt như vậy. Nhưng thôi, nghe nhé, cậu nghĩ sao về cái này! “Hai nhà mạo hiểm trẻ, sẵn sàng làm mọi việc, đổi lấy tiền công cơ bản”. Rõ ràng ngay từ đầu nhé... Chúng ta có thể nói thêm: “Không một lời đề nghị hợp lý nào bị gạt đi cả”.

- Như vậy thì tất cả những lời đề nghị mà ta nhận được sẽ là vô lý!

- Tommy, cậu tài thật! Xem đây, thế này hay hơn: “Không một lời đề nghị nào, kể cả vô lý sẽ bị gạt đi, nhưng đòi trả công cao hơn”.

- Tớ thấy không nên nói về tiền hai lần; như vậy có vẻ vụ lợi quá.

- Ít hơn thực tế nhiều! Nhưng cậu có lý đấy. Tớ đọc lại nhé: “Hai nhà mạo hiểm trẻ, sẵn sàng làm tất cả, ở bất cứ nơi nào, để đổi lấy tiền công cơ bản. Không một lời đề nghị nào, kể cả vô lý, lại bị từ chối”. Cậu sẽ phản ứng ra sao nếu đọc được lời rao này trên báo.

- Tớ sẽ nghĩ rằng đấy là một trò lừa bịp hoặc là mất trí.

- Dù sao cũng còn khá hơn lời rao tớ đọc được sáng nay, bắt đầu bằng: “Thuốc lá” và dưới ký tên “người tuyệt vời nhất trong đàn ông”.

Cô giật tờ giấy ra và chìa cho Tommy:

- Cầm lấy, đăng lên tờ *Times*, kèm địa chỉ. Chúng ta chỉ phải trả chưa đến năm silling đâu. Và đây là nửa tiền.

Tommy tư lự nhìn tờ giấy. Mặt anh ửng hồng lên.

- Chúng ta thử làm thật à? - Cuối cùng cậu hỏi - Ừ, chúng ta thử xem sao, Tuppence? Chỉ để vui đùa thôi nhé.

- Tommy, cậu tuyệt quá! Tớ tin chắc là cậu làm được mà! Hãy uống mừng thành công của chúng ta.

Cô rót vài giọt trà nguội vào tách.

- Chúc cho công ty của chúng ta tồn tại lâu dài và thịnh vượng!

- Chúc mừng “Các nhà mạo hiểm trẻ”. - Tommy tiếp lời.

Họ đặt tách trà xuống cười ngượng ngịu.

- Tớ phải về chỗ ở xa hoa của tớ ở nhà trọ thanh nữ đây. - Tuppence nói và đứng lên.

- Cũng đến giờ tớ phải về khách sạn Rita rồi - Tommy nói thêm và nhăn nhó cười - Khi nào và ở đâu chúng ta gặp lại nhau?

- Mai, vào 12h trưa, ở lối ra đường tàu điện ngầm Piccadilly, có tiện cho cậu không?

- Ờn trời tớ có thừa thời gian. - Tommy trả lời.

- Vậy thì mai nhé!

- Xin chào!

Hai bạn trẻ chia tay nhau.

Nhà trọ của Tuppence nằm ở khu phố nghèo, mang tên “Belgravia Nam”. Để tiết kiệm cô gái không đi xe buýt mà đi bộ. Khi đi ngang qua công viên Jame’s Park cô nghe thấy một giọng đàn ông ở sau lưng.

- Xin lỗi. Tôi có thể nói với cô đôi lời được không?

Chương 2: Lời đề nghị của ông Whittington

Tuppence quay phắt lại nhưng tiếng kêu tắt ngay trên môi cô vì dáng vẻ và cử chỉ của người lạ không làm cô sợ. Cô ngần ngừ. Như đoán được suy nghĩ của cô, người lạ vội nói thêm:

- Đừng sợ gì cả, tôi không có ý định xấu đâu.

Ông ta có vẻ chân thành và Tuppence tin rằng ông không định tìm cách làm phiền cô như cô đã tưởng lúc đầu. Tuy vậy, do bản năng, cô vẫn cho là người đàn ông có vẻ đáng ngờ và khó ưa. Cao lớn, râu ria nhẵn nhụi, người lạ có cái quai hàm bạnh, nặng nề, cặp mắt nhỏ gian xảo liếc ngang dọc.

- Được rồi, vậy ông muốn gì? - Cô hỏi sau khi nhìn kỹ ông ta.

- Tôi đã nghe được một phần câu chuyện của cô với anh bạn trẻ ở quán Lyon. - Người lạ nói và mỉm cười.

- Thế à, rồi sao?

- Rồi tôi nghĩ là có thể giúp cô.

- Và ông đã đi theo tôi đến đây à?

- Vâng, tôi đã mạo phép làm thế.

- Thế ông định giúp tôi bằng cách nào?

Rút một cái danh thiếp ra khỏi túi, người lạ chìa cho cô và nghiêng mình. Trên danh thiếp ghi: "Ông Eduard Whittington, công ty thủy tinh Esthonie" Bên dưới là địa chỉ văn phòng trong thành phố.

- Mời cô đến văn phòng sáng mai vào 11 giờ, - Người đàn ông nói tiếp - tôi sẽ cho cô biết chi tiết về lời đề nghị của tôi.

- Mười một giờ ư? - Tuppence hỏi hơi do dự (rồi quyết định) - Rất hay, tôi sẽ đến.

- Cảm ơn cô. Chào cô!

Whittington ngả mũ chào cô gái trẻ rồi đi ra xa. Trong vài giây, Tuppence nhìn theo ông ta, rồi cô rùng mình như một con chó nhỏ vừa ra khỏi nước vậy.

"Các cuộc phiêu lưu, mạo hiểm bắt đầu rồi đây, cô tự nhủ. Ông ta muốn mình làm gì nhỉ? Điều ấy tôi tự hỏi tôi! Ông Whittington ạ, có điều gì đây tôi không thích ở ông. Nhưng mặt khác, ông không làm tôi sợ. Tuppence, cô gái ạ, đây không phải là lần đầu tiên và cũng chẳng phải lần cuối cùng cô nói: Cô không cần đến ai giúp đỡ cả!"

Để nhấn mạnh thêm ý đó, cô gái trẻ gật đầu rồi rảo bước rõ nhanh. Chợt cô rẽ vào bưu điện, lấy một tờ giấy để đánh điện rồi suy nghĩ vài giây. Viễn cảnh phải tiêu phí năm silling mà chưa chắc đã được gì làm cô quyết định phải hành động ngay và cô chọn cách chỉ phải tiêu chín xu thôi.

Gạt cái bút hồng có sẵn trên quầy sang bên, cô rút ra cái bút của Tommy mà cô vừa lấy được rồi viết liền một mạch: “Đừng đăng báo nữa. Tớ sẽ giải thích cho cậu ngày mai” Cô viết địa chỉ của Tommy, nơi cậu phải dời đi vào cuối tháng trừ phi có phép màu nào trả hộ cho cậu tiền trọ. “Chắc là đến kịp thôi. Dù sao cũng nên thử”.

Đưa bức điện vào quầy xong, cô vội vã về nhà sau khi đã mua ba xu bánh sữa mới ra lò ở cửa hàng bánh mì.

Buổi tối cô ngồi trong căn phòng nhỏ áp mái, vừa nhấm nháp bánh sữa vừa nghĩ về tương lai. *Công ty thủy tinh Esthonie* là loại Công ty gì nhỉ và sao nó lại cần đến cô? Tuppence cảm thấy rất phấn khích. Đẳng nào thì nhà xứ ở thôn quê cũng bị đẩy lùi ra sau một lần nữa trong suy nghĩ của cô và ngày hôm sau thì đầy hứa hẹn.

Tuppence mãi mới ngủ được và khi chìm vào giấc ngủ thì cô mơ thấy ông Whittington thuê cô rửa một đồng thủy tinh Esthonie mà lại giống hệt như... bát đĩa ở bệnh viện.

Vào 11h kém 5, Tuppence đã đứng trước tòa nhà nơi *Công ty thủy tinh Esthonie* đặt văn phòng. Nếu đến trước giờ thì sẽ tỏ ra quá nôn nóng, nên cô quyết định bước một trăm bước trên vỉa hè. Đúng 11h, cô bước vào cửa tòa nhà. Văn phòng *Công ty thủy tinh Esthonie* đặt ở tầng cao nhất. Mặc dù có thang máy, Tuppence vẫn quyết định leo cầu thang.

Thở hơi dồn dập, cô dừng lại giây lát trước cái cửa kính có viết: “Công ty thủy tinh Esthonie”.

Cô gõ cửa. “Mời vào” một giọng trả lời. Cô đẩy cửa và bước vào một phòng làm việc sạch đến mức đáng ngờ. Một nhân viên tuổi trung niên đang ngồi trước cái bàn cạnh cửa sổ. Ông ta tiến lại đón cô, vẻ dò hỏi.

- Tôi có cuộc hẹn với ông Whittington. - Tuppence nói.

- Mời cô đi theo tôi. - Người nhân viên nói rồi đi về phía cái cửa có chữ “Mật”.

Ông ta gõ cửa, mở ra rồi nhường đường cho cô gái trẻ đi qua.

Whittington ngồi sau một cái bàn rộng mênh mông và chất đầy giấy tờ. Ngay lập tức, Tuppence lại thấy lại cảm giác ban đầu. Có cái gì đó ở người đàn ông này làm cho cô e ngại. Cái vẻ ngoài thành đạt đi cùng với ánh mắt gian xảo thật chẳng dễ ưa chút nào.

Ông ta ngược mắt lên rồi gật gù vẻ tán thưởng.

- Vậy là cô đã quyết định đến? Tuyệt, mời cô ngồi.

Tuppence ngồi đối diện ông ta. Buổi sáng hôm đó cô có vẻ nhỏ bé và dè dặt hơn mọi ngày, cặp

mắt nhìn xuống một cách khiêm tốn trong khi Whittington chọn tài liệu trong đồng giấy tờ trên bàn. Cuối cùng ông ta đặt chúng sang bên rồi chống khuỷu tay lên bàn.

- Và bây giờ, cô gái trẻ. chúng ta nói về công việc - (Một nụ cười rộng miệng soi sáng gương mặt ông ta). - Cô đi tìm việc làm chứ gì? Thì đây tôi có việc cho cô. Cô nói sao về một trăm bảng chi ngay lập tức kèm các chi phí khác?

Whittington ngả người trong ghế pho tô, cho bàn tay vào khe áo gilet.

Tuppence nhìn ông ta vẻ thận trọng:

- Thế còn công việc ra sao?

- Chỉ là một chuyến đi dễ chịu, không hơn.

- Đi đâu?

- Đi Paris. - Ông Whittington trả lời với một nụ cười.

- Ôi!

Tuppence hơi bối rối. Trong thâm tâm cô nghĩ: “Nếu bố nghe thấy chuyện này thì đến đau tim mất... nhưng mình vẫn không thể tưởng tượng được cái gã Whittington trong vai một kẻ quyến rũ phụ nữ”.

- Phải - Whittington nói tiếp - Chân thành mà nói không gì dễ chịu hơn. Quay ngược lại thời gian vài năm trước và đến ở trong một những trường nội trú tuyệt diệu dành cho nữ sinh ở Paris.

- Một trường nội trú?

- Phải, trường của bà Colombier, phố Neuilly.

Tuppence biết tên của khu phố sang nhất Paris. Nhiều cô bạn Mỹ của cô đã qua lại đó. Càng ngày càng tò mò, cô hỏi:

- Ông muốn tôi đến ở nhà bà Colombier à? Trong bao lâu?

- Tôi còn chưa biết. Cứ cho là ba tháng.

- Hết cả chưa! Hay còn điều kiện gì khác?

- Chẳng còn điều kiện nào cả. Tất nhiên, ở đó cô sẽ được coi là con gái đỡ đầu của tôi và cô không

được liên lạc với bất kỳ bạn nào của cô. Trong khoảng thời gian đó tôi đòi hỏi cô phải hết sức kín đáo. À, cô là người Anh phải không?

- Vâng.

- Vậy làm sao cô lại nói giọng Mỹ nhỉ?

- Ở bệnh viện cô bạn thân nhất của tôi là người Mỹ. Tôi đã lấy giọng cô ta. Nhưng tôi bỏ nó nhanh thôi.

- Ngược lại thế lại càng dễ hơn cho cô để giả làm người Mỹ. Phải, như thế tốt hơn, vả lại...

- Khoan đã, ông Whittington, ông cứ làm như tôi đã chấp nhận rồi ấy.

- Cô không định từ chối đề nghị của tôi đấy chứ? - Whittington kêu lên đầy ngạc nhiên - Cô nên biết rằng bất kỳ ai cũng nghĩ là trường nội trú của bà Colombier là sang nhất và tốt nhất. Hơn nữa, các điều kiện lại rất có lợi cho cô.

- Đúng vậy, và đây chính là điểm yếu; các điều kiện quá có lợi cho tôi, ông Whittington. Tôi không hiểu vì lý do gì mà ông thuê tôi với giá cao thế.

- Cô không hiểu à? Được rồi, tôi sẽ giải thích cho cô - Whittington từ tốn nói - Tất nhiên là tôi có thể thuê người khác rẻ hơn. Nhưng tôi muốn trả giá cao cho một cô gái trẻ thông minh, có đủ bản lĩnh để đóng tốt vai kịch của mình và đủ kín đáo để không đặt ra cho tôi quá nhiều câu hỏi.

Tuppence nở một nụ cười. Whittington vừa ghi được một điểm.

- Còn việc nữa. Cho tới bây giờ chưa thấy nói về ông Beresford. Ông ấy sẽ đóng vai gì?

- Ông Beresford à?

- Người hùn vốn với tôi - Tuppence nói rõ thêm, rất nghiêm túc - Ông đã nhìn thấy chúng tôi bên nhau hôm qua.

- À, ừ nhỉ! Nói thật là chúng tôi không cần đến ông ta.

- Vậy thì, không nói thêm nữa - Tuppence nói và đứng dậy - Hoặc cả ông ta và tôi hoặc không ai cả. Tôi rất tiếc nhưng như vậy đấy. Tạm biệt, ông Whittington.

- Đợi đã! Ta thử tìm cách khác! Ngồi xuống đi cô.

Rõ ràng là ông ta đợi cô tự giới thiệu. Nghĩ về ông bố đáng kính của mình, Tuppence thấy

lượng tâm hơi căng rút. Vì vậy cô nói ra cái tên đầu tiên nghĩ tới. Vừa nói “Jane Finn” xong cô đã đứng yên, miệng há hốc, sững sờ về hiệu quả mà cái tên gây nên. Đỏ gay vì giận dữ, mạch máu trên trán giật liên hồi, nghi ngờ tột độ, ông ta cúi xuống rít lên:

- Vậy đây là trò đùa của cô đấy à?

Tuppence sững sờ nhưng vẫn giữ được bình tĩnh. Nếu cô biết trước được chút gì về ý nghĩa của cái tên thì cô đã đủ tinh khôn để nói cái tên khác.

- Từ nãy đến giờ cô chơi trò mèo vờn chuột với tôi đấy à? Cô biết trước tôi muốn gì ở cô nhưng cô vẫn diễn trò phải không? Có đúng thế không?

Dần dần Whittington tự chủ lại và vẻ mặt y trở lại bình thường.

- Ai đã để lộ ra? Rita à? - Hẳn hỏi, mắt nhìn cô chăm chăm.

Tuppence không biết cô còn có thể lừa phỉnh được bao lâu nữa, cô cảm thấy không nên kéo cái cô Rita mà cô không biết là ai vào chuyện này.

- Không - Cô trả lời rất chân thành - Rita chả biết tôi là ai cả.

Whittington vẫn tiếp tục chiếu mắt vào cô.

- Thực ra cô biết gì? - Ông ta thăm dò.

- Một chút sự thật.

Tuppence thích thú nhận thấy sự bối rối của Whittington không những không giảm mà còn tăng lên. Nếu cô khoe là biết nhiều hơn thì ông ta chắc cũng bán tín bán nghi.

- Nhưng dù sao, - Ông ta lầu bầu - cô cũng biết khá đủ để đến đây ném vào mặt tôi cái tên đó!

- Thế nếu đấy chính là tên tôi thì sao?

- Không thể có chuyện hai cô gái có cùng một cái tên được!

- Thế nhờ tình cờ như vậy thì sao? - Tuppence nói tiếp, say sưa với hiệu quả lời nói của mình.

Whittington đấm mạnh lên bàn:

- Đừng nói vớ vẩn nữa! Cô biết những gì? Cô đòi bao nhiêu?

Câu hỏi sau cùng làm cho Tuppence ngây ngất đến nỗi quên cả việc cô đã ăn bữa tối qua và

sáng nay đậm bạc như thế nào. Vai trò của cô từ bây giờ đúng là vai của một kẻ mạo hiểm. Nhiều khả năng mở ra thật là thú vị. Cô đứng thẳng lên, nở nụ cười của một kẻ làm chủ tình thế:

- Ông Whittington quý mến, ta chơi bài ngựa nhé và tôi yêu cầu ông đừng giận dữ. Hôm qua ông đã nghe tôi nói rồi đấy: tôi có ý định dấn thân vào các cuộc phiêu lưu, mạo hiểm. Tôi cũng vừa mới chứng minh cho ông rằng tôi có khả năng đó. Thật sự là tôi biết một cái tên nào đó nhưng cũng có thể là tôi không biết gì nhiều hơn.

- Có thể có, có thể không.

- Nhất định là ông nghĩ xấu về tôi. - Tuppence nói nhỏ và mỉm cười.

- Tôi đã nói với cô là dừng ngay những chuyện lằng nhằng lại và nói về công việc. Đừng giả bộ ngây thơ nữa. Cô biết nhiều hơn nhiều nhưng lại không muốn nói ra.

Hài lòng với cách mà cô dẫn dắt cuộc đối thoại, Tuppence nói tiếp bằng giọng đều đều:

- Tôi muốn nói ngược lại ông, ông Whittington.

- Được rồi, ta lại quay lại câu hỏi quen thuộc. Cô đòi bao nhiêu?

Tuppence lúng túng. Cho đến lúc đó cô đã dặt mũi được Whittington. Nhưng nếu bây giờ cô đòi hẳn một khoản tiền to quá thì cô sẽ có nguy cơ làm hấn nghi hoặc. Cô đủ khôn ngoan để trả lời:

- Ta hãy nói về một khoản ứng trước ngay bây giờ, phần còn lại ta sẽ nói sau.

- Đây là vụ tổng tiền à?

Whittington ném tia mắt tối sầm về Tuppence, cô chữa lời với nụ cười thiên thần.

- Ồ, không! Đây chỉ là khoản tạm ứng cho công việc mà tôi sẽ làm cho ông thôi. Ông thấy đấy, tôi không phải là người có tiền!

- Thôi được, ít ra cô cũng có vẻ quả quyết! - Whittington lâu bầu - Cô đã dẫn tôi đến cùng vậy mà tôi cứ tưởng cô chỉ là một con bé chỉ đủ thông minh để thi hành kế hoạch của tôi!

- Làm sao được! Cuộc sống sắp sẵn cho ta nhiều bất ngờ lắm. - Tuppence bình luận vẻ hiểu biết.

- Có ai đó đã nói ra. Và không phải là Rita. Mời vào!

Người nhân viên đi vào và đặt một mảnh giấy lên bàn ông chủ.

- Một lời nhắn qua điện thoại cho ngài.

Whittington đọc vẻ trầm ngâm.

- Tốt, Brown, ông có thể lui ra.

Người nhân viên đi ra và cẩn thận khép cửa lại.

Whittington quay về phía Tuppence:

- Sáng mai, cũng giờ này cô quay lại đây. Bây giờ tôi bận. Đây là năm mươi bảng để bắt đầu. - Ông ta rút vài tờ giấy bạc từ trong ví ra và ném lên bàn.

Sau đó ông ta đứng dậy, rõ ràng là mong cô biến đi.

Như một nữ doanh nhân thực sự, cô gái đếm các tờ bạc, xếp cẩn thận vào ví và đứng lên:

- Chúc một ngày tốt lành, ông Whittington! Hay đúng hơn, Au revoir [1] - Cô nói tiếng Pháp.

[1] Au revoir (tiếng Pháp): Tạm biệt.

- Đúng vậy, Au revoir.

Whittington lại trở lại nhã nhặn:

- Au revoir, cô gái trẻ thông minh đáng yêu!

Cô lao xuống cầu thang, phát điên vì sung sướng. Chiếc đồng hồ góc phố chỉ 12h kém 5: “Ta phải làm cho Tommy bất ngờ mới được!” Cô nghĩ và vội vã gọi taxi.

Tommy đang đợi ở cửa ra của tàu điện ngầm, mắt mở tròn xoe giúp Tuppence xuống xe taxi. Cô gái nở nụ cười dịu dàng với cậu và nói bằng giọng nững nịu:

- Trả tiền xe đi ông bạn! Tớ không có tiền lẻ nhỏ hơn tờ năm bảng đâu.

Chương 3: Mặt trái của sự may mắn

Khoảnh khắc đó không vẻ vang như nó được mong đợi. Đầu tiên bởi vì nguồn tài chính của

Tommy rất hạn hẹp, cậu phải nhặt nhạnh khắp các túi cho đủ tiền chuyển xe, cô gái cũng góp thêm hai đồng xu vừa tìm thấy. Sau đó bởi vì gã tài xế, tuy chất đầy một đồng tiền xu, còn chưa muốn đi về còn định vò tiền trà nước.

- Tớ nghĩ là cậu đã trả thừa tiền và anh ta muốn đưa lại cho cậu. - Tuppence tuyên bố vẻ ngây thơ.

Rõ ràng là câu nói đó đã làm cho tay tài xế rồ máy bỏ đi.

Cuối cùng, tự do để thể hiện nổi ngạc nhiên, Tommy thốt lên:

- Trời ơi, sau cậu lại dám đi taxi cơ chứ?

- Tớ sợ đến muộn làm cậu phải chờ.

- Sao? Cậu sợ đến muộn! Tớ có mơ không đây!

- Cậu biết không, - Tuppence liếc mắt làm duyên - đấy, sự thật hiển nhiên đấy: Tớ không có tiền lẻ nhỏ hơn tờ năm bảng...

- Cậu diễn trò hay lắm, bà bạn, nhưng tay tài xế thì chả tin một giây nào.

- Không, - Tuppence nhận xét - anh ta không tin tớ. Cũng thật lạ lùng là khi nói ra sự thật, lại chẳng một ai tin cả. Tớ vừa phát hiện ra điều đó sáng nay. Còn bây giờ, ta đi ăn trưa nhé! Cậu nghĩ sao về quán Savoy?

- Thế sao không đến hẳn Rita?

- Thực ra tớ thích quán Pically hơn, nó gần đây; và chúng ta chẳng cần đi taxi nữa. Thế nào, cậu đi chứ?

- Đây là thói chơi ngông hay cậu bị mất trí đấy?

- Câu sau của cậu đúng đấy. Thần may mắn đã rơi vào tớ và tớ đã không chịu được cơn sốc. Để chữa loại rối loạn này, một bác sĩ nổi tiếng đã kê đơn: Món khai vị tùy ý, rồi đến món tôm hùm, món gà tơ và một trái đào Melba. Đi thôi!

- Tuppence, bạn của tôi, bạn làm sao thế?

- Ôi, đồ đa nghi! - (đột ngột, cô mở cái túi ra) - Nhìn đây! Nhìn đây này!

- Thôi nào, em bé, đừng khoe các tờ một bảng ấy nữa.

- Đây không phải là những tờ một bảng mà là những tờ năm bảng, mười bảng.
- Tớ đã uống rượu hay sao, Tuppence, tớ đang mơ hay thật sự là cậu đang vầy vầy một tập những tờ năm bảng đấy?
- Cậu không mơ đâu, hoàng tử của tôi ạ. Và bây giờ chúng ta đi ăn trưa chứ?
- Cậu muốn đi đâu tớ đi đấy. Nhưng cậu đã làm gì? Cậu vừa cướp nhà băng à?
- Giờ nào việc nấy! Piccadilly Circus là một nơi hơi tồi. Kìa một cái xe buýt to tướng kìa. Chỉ còn thiếu cái đó để làm tiêu tan hết khoản tiền của chúng ta.
- Hay chúng ta đi ăn thịt nướng? - Tommy hỏi khi họ tha thẩn qua đường không mấy khó khăn.
- Khách sạn sang hơn! - Tuppence phản đối.
- Nhưng thế thật là điên rồ! Thôi ta đi ăn thịt nướng đi!
- Cậu tưởng tớ chỉ ước được có thể thôi à?
- Cái thực đơn khó tin và không lành mạnh mà cậu nói lúc nãy ấy à? Cũng được thôi nếu cậu có thể nuốt tất cả....

Và khi đã ngồi trước những món khai vị mà Tuppence mơ ước, Tommy không thể kìm được trí tò mò nữa bèn đề nghị cô kể lại tất cả.

- Đây là câu chuyện kỳ lạ nhất, - Cô kết luận - tớ thực sự đã sáng tác ra cái tên Jane Finn! Tớ không muốn nói tên thật của tớ vì nghĩ đến ông bố tội nghiệp của tớ, đề phòng tớ bị dính vào một việc ám muội.
- Cậu tưởng thế thôi - Tommy nói nhấn mạnh từng từ - Sự thật là cậu đã không sáng tác ra cái tên đấy.
- Thế nào?
- Phải! Chính tớ đã nói cho cậu. Cậu không nhớ à? Hôm qua tớ đã nói với cậu là tớ đã nghe thấy hai gã nói chuyện về một cô Jane Finn nào đó. Vì thế cái tên ấy mới tự nhiên hiện lên trong đầu cậu.
- Cậu nói đúng, tớ nhớ ra rồi. Thật kỳ lạ. - (Tuppence im lặng một lúc rồi thốt lên) - Tommy, hai người đi ngang qua cậu trông thế nào?

Tommy nhú mày nhớ lại:

- Một người cao, to, râu nhẵn nhụi và tóc đen, trông giống tó.
- Chính hẳn! - Tuppence kêu lên the thé - Đó là Whittington! Còn người kia thì thế nào?
- Tó không nhớ. Tó không để ý đến hẳn. Chỉ có cái tên, hơi lạ ở nước ta là làm tó chú ý.
- Thế mà người ta nói các sự trùng hợp thường không tồn tại. - Tuppence vừa nói vừa vui vẻ cắn một miếng vào quả đào Melba.

Nhưng Tommy có vẻ lo lắng:

- Nghiêm túc mà nói, bà bạn ơi, tất cả cái này sẽ đưa chúng ta đến đâu?
- Đến chỗ có tiền.
- Cái đó thì rõ rồi. Cậu chỉ nghĩ đến tiền thôi. Nhưng bây giờ chuyện gì sẽ xảy ra? Cậu sẽ làm gì để tiếp tục lừa Whittington?
- Câu hỏi hóc búa quá đấy.

Tuppence đặt cái thìa nhỏ xuống bàn.

- Cậu không thể bịp hẳn mãi được. Sớm hay muộn cậu sẽ mắc sai lầm. Hơn nữa, như vậy là phạm pháp. Tội tống tiền đấy.
- Cậu nói lảng nhãng, Tommy. Tống tiền là đe dọa tố giác nếu không được tiền. Còn tó, tó không thể tố giác gì cả vì tó có biết gì đâu.
- Được, nhưng chúng ta sẽ làm gì tiếp theo? Sáng nay Whittington đã vội cho cậu đi, nhưng lần sau, ông ta sẽ muốn biết nhiều hơn trước khi đưa cho cậu tiền. Ông ta sẽ tìm cách phát hiện xem cậu biết gì và đã biết từ đâu và hàng đồng chi tiết khác. Gần ấy câu hỏi cậu sẽ không trả lời được. Vậy lúc đó cậu làm thế nào?
- Chúng ta sẽ suy nghĩ xem! Tommy, gọi cà phê đen để kích thích não đi. Trời ơi! Tó ăn no quá mất rồi!
- Đúng hơn là cậu đã tham ăn quá! Tó cũng không khảnh ăn đâu nhưng tó tự khen là đã chọn món ăn hợp lý hơn cậu. Anh bồi! Hai cà phê! Một đen và một nâu.

Tuppence nhắm nháp cà phê vẻ mơ màng và ra hiệu cho Tommy yên lặng:

- Khoan nào, tó đang suy nghĩ!

- Tớ im đây, ôi khối óc vĩ đại! - Tommy vui lòng nói.

- Đây rồi!... Tớ có kế hoạch rồi! Rõ ràng là chúng ta cần phải tìm hiểu để biết thêm về câu chuyện này. Đừng trêu tớ, Tuppence nói tiếp khi Tommy hoan hô. Chúng ta chỉ có thể đi lên nhờ vào Whittington. Chúng ta cần phải biết hắn sống ở đâu và hắn làm gì. Ngắn gọn, chúng ta phải theo dõi hắn. Bây giờ hắn đã biết tớ, tớ không thể làm thế! Nhưng cậu, hắn mới thoáng thấy cậu ở quán Lyon thôi. Có thể hắn không nhận ra cậu đâu. Vả lại, có gì giống nhau giữa các chàng trai trẻ nhỉ?

- Tớ không biết. Nhưng tớ chắc rằng ngoại hình dễ ưa của tớ và vẻ tao nhã bẩm sinh làm cho tớ thành một chàng trai khó quên.

- Kế hoạch của tớ thế này - Tuppence tiếp tục không bối rối - Ngày mai, tớ sẽ đến chỗ hắn một mình. Tớ lại lừa hắn như hôm nay. Mặc kệ nếu lần này không được tiền. Năm mươi bảng đủ dùng cho chúng ta trong hai hoặc ba ngày.

- Hoặc hơn nữa!

- Cậu sẽ đứng ngoài. Khi tớ đi ra tớ sẽ không nói gì với cậu để phòng hắn nhìn theo tớ. Nhưng tớ sẽ quanh quẩn gần tòa nhà và khi hắn đi ra tớ sẽ vẩy mùi xoa và cậu lên đường.

- Lên đường đi đâu?

- Đi theo dõi hắn, chàng ngốc ạ! Cậu nghĩ sao về sáng kiến của tớ?

- Đây là những việc đọc được trong tiểu thuyết. Còn trong thực tế, nếu có ai đứng đực ra trên hè, không làm gì, thì luôn có vẻ ngu ngốc! Mọi người sẽ thắc mắc tớ đang làm gì.

- Trong phố thì không đâu. Mọi người đều rất vội. Thậm chí chẳng ai để ý đến cậu nữa.

- Đây là lần thứ hai cậu nghĩ tớ thuộc loại người không đáng chú ý, nhưng cho qua! Tớ tha lỗi cho cậu! Đằng nào thì đây cũng là một thực nghiệm vui vẻ. Thế buổi chiều hôm nay, cậu làm gì?

- À, tớ nghĩ đến mua mũ hoặc có thể là bút tất lụa hoặc có thể là... - Tuppence thì thầm vẻ nghĩ ngợi.

- Cẩn thận đấy - Tommy cảnh cáo - năm mươi bảng không cho phép ta đi quá xa đâu. Nhưng hãy thưởng cho chúng ta bữa tối và đi xem hát nữa.

- Tại sao không?

Ngày hôm đó trôi qua thật dễ chịu. Buổi tối cũng vậy. Hai trên năm bảng đã bay sạch.

Họ gặp nhau hôm sau và cùng đi vào thành phố. Tuppence vào trong tòa nhà trong khi Tommy dừng lại trên hè phố trước mặt.

Tommy đi lại thông thả từ đầu phố nọ đến đầu phố kia. Khi cậu quay lại tòa nhà thì Tuppence lao ra:

- Tommy!

- Có chuyện gì?

- Đóng cửa. Không ai trả lời.

- Lạ nhỉ...

- Lên với tớ. Ta thử xem.

Khi họ lên đến tầng ba, một nhân viên trẻ đi ra từ một văn phòng. Anh ta ngần ngừ một lát rồi hỏi Tuppence:

- Cô tìm *Công ty thủy tinh Esthonie* phải không?

- Vâng.

- Không còn ai đâu. Từ chiều hôm qua, Công ty đã chuyển đi rồi. Bản thân tôi chưa nghe nói nhưng chắc chắn rằng các gian phòng đó đang tìm người thuê.

- Cảm ơn - Tuppence lắp bắp - Anh có tình cờ biết được địa chỉ của ông Whittington không?

- Không, tôi rất tiếc. Họ đã ra đi rất vội vã...

Tommy cảm ơn anh nhân viên trẻ. Họ đi xuống và khi đến hè phố, họ nhìn nhau bối rối.

- Chỉ còn thiếu chuyện ấy nữa thôi. - Cuối cùng Tommy nói.

- Cái này thì tớ không dự đoán được. - Tuppence than vãn.

- Can đảm lên, bà bạn, chúng ta không thể làm gì được nữa.

- Có chứ, ngược lại! - Tuppence vênh cằm lên vẻ thách thức - Cậu nghĩ là hết cả rồi à? Vậy thì cậu nhằm đấy, ông bạn ạ. Đây mới chỉ là bắt đầu thôi.

- Bắt đầu cái gì?

- Cuộc mạo hiểm, Tommy. Cậu không hiểu là nếu chúng lo sợ và chuồn đi như vậy thì càng chứng minh rằng vụ việc Jane Finn thực sự rất nghiêm trọng. Chúng ta cần phải biết câu chuyện ra sao. Chúng ta sẽ vạch mặt chúng. Chúng ta sẽ trở thành những điệp viên thực sự.

- Ừ, nhưng chúng ta chả có ai để mà theo dõi.

- Bởi vậy nên chúng ta phải làm lại từ đầu. Đưa tờ cái bút. Đợi đấy và im đi.

Tuppence nguệch ngoạc vài dòng và đọc lại vẻ khoái trá.

- Cái gì đấy?

- Một tin rao vặt.

- Cậu lại đưa đăng báo sau mọi chuyện này à?

- Không giống lần trước đâu.

Cô chìa tờ giấy và Tommy đọc to:

“Tìm kiếm tin tức về Jane Finn. Liên hệ J.A.”

Chương 4: Jane Finn là ai?

Ngày hôm sau trôi đi thật chậm, cần phải nghĩ đến tiết kiệm. Nếu khéo tiêu thì với bốn mươi bảng họ có thể cầm cự được một thời gian. May mắn là trời rất đẹp nên Tuppence tuyên bố “đi bộ là cách di chuyển kinh tế nhất”. Buổi tối, họ đi xem phim ở rạp góc phố.

Ngày thứ tư là ngày ảo ảnh tan tành. Ngày thứ năm, như đã biết trước, lời rao vặt xuất hiện trên tờ *Times*. Họ cho là thứ sáu thư trả lời sẽ đến chỗ Tommy. Cậu đã thề rằng nếu có thư thì sẽ không bóc ra trước mà mang đến phòng tranh quốc gia nơi cô bạn hùn vốn chờ cậu vào lúc 10 giờ.

Đến chỗ hẹn sớm hơn, Tuppence ngồi xuống một chiếc ghế pho tô đỏ, nhìn lơ đãng vào một bức tranh cho đến khi đến lượt Tommy bước vào phòng.

- Thế nào?

- Thế nào, - Tommy tiếp lời, trêu trọc - cậu thích bức tranh nào?

- Đừng đáng ghét thế! Có thư trả lời không?

Tommy làm ra vẻ buồn bã và thở dài rồi nói với giọng bi kịch:

- Tớ không muốn làm cậu thất vọng, bạn ạ. Nhưng không ổn rồi. Chúng ta đã lãng phí đồng tiền quý giá. Đẳng này, sau khi đăng rao vặt, chúng ta chỉ nhận được có... hai thư trả lời...

- Tommy, cậu thật đê tiện! - Tuppence kêu lên the thé - Đưa thư cho tớ. Sao cậu lại tồi tệ như vậy nhỉ?

- Tớ xin cậu, hãy giữ mồm, giữ miệng! Chúng ta đang ở phòng tranh quốc gia. Không nên đùa giỡn ở đây, đây là bảo tàng dân tộc. Và tớ đã nói với cậu nhiều lần rồi, hãy nhớ rằng cậu là con gái mục sư...

- Thì tớ phải trèo lên sàn diễn!

- Không, tớ không nói như vậy. Bây giờ cậu đang ở đỉnh cao sung sướng sau khi đã ở dưới đáy tuyệt vọng, nhờ vào những địa chỉ tốt của tớ, chúng ta vào việc thôi.

Không ngần ngại, Tuppence giật phăng hai cái phong bì quý giá từ tay bạn mình rồi xem xét chăm chú:

- Cái này giấy dày, có vẻ giàu có. Ta giữ lại mở sau và ta mở cái kia đầu tiên.

- Cậu nói đúng, mở đi!

Tuppence lấy ngón tay rạch phong bì rồi họ cùng đọc:

“Thưa ông.

Sau khi đọc lời rao của ông trên báo buổi sáng nay, tôi nghĩ rằng có thể giúp được ông. Mời ông đến gặp tôi ngày mai, vào 11 giờ theo địa chỉ sau.

Chào ông

A. Carter”

- Số 27 phố Carshalton Garden - Tuppence đánh vắn - Ngay cạnh phố Gloucester. Nếu chúng ta đi tàu điện ngầm thì còn ối thời gian.

- Bây giờ đến lượt tớ - Tommy nói - Và đây là kế hoạch hoạt động của tớ: tớ đến gặp ông Carter. Sau khi chào hỏi, ông ấy bảo tớ “Xin mời ông ngồi, ông... ờ... ờ... ông gì?” Thế là tớ vội vã trả lời, vẻ hiểu biết: “Edouard Whittington”. Thế là Carter đỏ tía lên như gà chọi và nắc lên hỏi tớ: “Bao nhiêu” Tớ rút túi ngay năm mươi bảng, tớ gặp cậu bên ngoài rồi đi đến địa chỉ kia và chúng ta lại diễn lại vở kịch.

- Tommy, đừng ngốc nữa! Nhanh lên, mở nốt thư ra! Ái chà! Nó đến từ khách sạn Rita!

- Vậy thì phải được một trăm bảng thay vì năm mươi.

“Thưa ông

Đáp lại lời rao của ông, tôi đề nghị ông vui lòng đến gặp tôi vào trưa mai.

Chào ông

Julius P.Hersheimer”

- Xem này! - Tommy thốt lên - Hình như là một người Đức hoặc một triệu phú Mỹ có nguồn gốc đáng ngờ? Thế nào đi nữa thì chúng ta cũng đến gặp hắn vào buổi trưa. Đây là giờ tốt vì chúng ta có thể được biếu thêm bữa trưa nữa. Còn bây giờ, bắt đầu bằng Carter thôi! Vận động lên!

Phố Carshalton Garden gồm những dãy nhà kiến trúc hài hòa nên Tuppence xếp nó vào loại “quý tộc”.

Họ bấm chuông số nhà 27. Cô hầu ra mở cửa trông đáng kính đến nỗi làm Tuppence thấy không thoải mái. Cô ta dẫn họ vào phòng khách nhỏ. Chưa đầy một phút sau, một người đàn ông cao lớn khuôn mặt hốc hác, mũi khoằm vào gặp họ.

- Ông J.A. phải không? - Ông ta hỏi với nụ cười tươi mặc dù vẻ mệt mỏi hằn trên nét mặt - Mời cả hai ngồi xuống!

Ông ta ngồi đối diện Tuppence và nụ cười thân thiện của ông ta xua tan nỗi lúng túng của cô. Vì ông ta còn chưa quyết định nói, cô bèn nói trước.

- Chúng tôi muốn biết... nghĩa là... ông có vui lòng nói cho chúng tôi những gì ông biết về Jane Finn?

- Jane Finn? Ờ, ờ! - Carter nói vẻ trầm ngâm. Câu hỏi đúng hơn là các vị biết gì về cô ta...

- Tôi không thấy có gì liên quan ở đây. - Tuppence nói cụt lủn.

- Không à? Nhưng tôi, tôi đảm bảo với cô là có đấy - Ông ta đáp lại vẻ mệt mỏi - Quay lại việc thôi. Các vị biết gì về Jane Finn?

Vì Tuppence vẫn im lặng, ông ta cúi xuống cô, và giọng ông khá thuyết phục mặc dù yếu ớt:

- Để đăng lời rao như vậy, các vị bắt buộc phải biết điều gì đó...

- Chúng tôi không nhả miếng cho ông đâu, phải không Tommy? - Tuppence tuyên bố và cố thoát khỏi sức hút tỏa ra từ ông Carter.

Nhưng cô vô cùng ngạc nhiên, vì bạn cô không hưởng ứng ý của cô.

- Chúng tôi không biết gì nhiều, thưa ông, nhưng chúng tôi rất sung sướng được thổ lộ với ông, cậu ta nói vẻ kính cẩn.

- Tommy! - Tuppence kêu lên.

Carter ngồi vào ghế phôi, và nhìn chàng trai dò hỏi:

- Tôi đã nhận ra ông ngay lập tức, thưa ông - Cậu nói - tôi đã gặp ông ở Pháp khi tôi đang làm ở Sở Mật vụ. Ngay khi ông bước vào, tôi nhận ra ông ngay.

Carter ra hiệu cắt ngang lời Tommy:

- Đừng nói tên tôi. Ở đây, người ta gọi tôi là Carter. Ngôi nhà này là của cô em họ tôi. Cô ấy

thỉnh thoảng cho tôi mượn khi tôi chính thức giải quyết một vụ việc. Còn bây giờ, ai trong hai bạn nói cho tôi biết?

- Vinh dự này thuộc về cậu, Tuppence! Sau cùng thì đây là chuyện của cậu.

- Phải đấy, cô gái trẻ, nói tất cả cho tôi đi.

Ngoan ngoãn, Tuppence kể lại cuộc phiêu lưu của họ từ khi thành lập Công ty cho đến khi họ đến thăm thành phố Carshalton Garden.

Khuôn mặt vẫn có vẻ mệt mỏi, Carter im lặng lắng nghe. Nhiều lần ông ta hơi mỉm cười rồi nói nghiêm trang:

- Không nhiều, nhưng thú vị. Rất thú vị. Cho phép tôi nói với các bạn rằng: Các bạn thật là một đôi đáng ngạc nhiên. Ai biết được?... Các bạn có thể thành công ở chính nơi mà kẻ khác đã thất bại... tôi tin ở vận may, tôi... tôi luôn tin vậy...

Sau một lát im lặng ông nói tiếp:

- Các bạn tìm kiếm phiêu lưu ư? Các bạn có muốn làm việc cho tôi không? Tất nhiên là không chính thức. Các bạn sẽ được chu cấp và có đồng lương khiêm tốn nữa.

Tuppence nhìn ông ta, mồm há hốc, mắt tròn xoe.

- Và chúng tôi phải làm gì? - Cô hốt hốt hỏi.

- Không gì ngoài việc các bạn đang làm lúc này: Đi tìm Jane Finn.

- Vâng, nhưng... ai là Jane Finn?

Ông Carter gật đầu nghiêm trang:

- Tất nhiên rồi. Các bạn có quyền biết. Ít nhất là tôi tin như vậy.

Ông ngã người xuống ghế phô toi, chân vắt chéo, tay nhịp nhịp, bắt đầu nói bằng giọng trầm và đều đều:

- Tôi sẽ không nói cho các bạn biết về tình hình thời gian đó. Tôi chỉ có thể nói cho các bạn về một tài liệu bí mật và nó được mang sang Anh bởi một sứ giả được lựa chọn đặc biệt cho phi vụ này - một thanh niên tên là Danvers. Người ta đã hy vọng rằng không một tin tức nào bị lọt ra ngoài. Nhưng nói chung những hy vọng loại này thường tan vỡ. Vì cuối cùng luôn có kẻ nói ra.

Danvers đã lên tàu Lusitania để đến nước Anh. Anh ta mang trong mình tài liệu bí mật quý giá đựng phong trong bì bằng giấy dầu - và nó được khâu trong áo sơ mi của anh ta.

Chắc chắn là trên đường đi, tàu Lusitania đã bị trúng ngư lôi và đã bị đắm. Tên của Danvers xuất hiện trong danh sách những người bị mất tích. Một thời gian sau, thi thể của anh ta đã được tìm thấy trên bờ biển và đã được nhận dạng chính xác. Còn về cái phong bì bằng giấy dầu, nó đã biến mất.

Nó đã bị kẻ khác tước mất? Hay anh ta đã đưa nó cho ai? Một số dấu hiệu chỉ ra rằng khả năng này có thể xảy ra. Ngay khi con tàu bị trúng ngư lôi, vì người ta đưa các ca nô cứu nạn lên mặt nước, nhiều hành khách đã nhìn thấy Danvers nói chuyện với một thiếu nữ Mỹ. Anh ta đã gửi gắm giấy tờ cho cô ấy? Không ai biết gì hết! Nhưng điều đó rất có thể. Theo tôi, tôi nghĩ rằng anh ấy đã ủy thác tài liệu cho cô gái và nghĩ rằng một phụ nữ sẽ có nhiều cơ may được cứu thoát hơn anh ta. Nhưng nếu quả thật như vậy thì cô gái trẻ đó là ai và cô ta đã làm gì với tài liệu đó? Một thời gian sau, người Mỹ đã thông báo cho chúng ta rằng Danvers đã bị theo dõi trong suốt thời gian của cuộc hành trình. Cô gái đã phối hợp với kẻ thù? Hoặc chính cô cũng bị giám sát, bắt buộc phải nộp tài liệu?

Bởi vậy nên chúng tôi đã bắt đầu tìm kiếm cô gái, điều đó gặp muôn vàn khó khăn. Nếu như tên cô ta đã được viết rõ ràng trong danh sách những người sống sót, thì bản thân cô ta lại hoàn toàn biến mất. Một cuộc điều tra về cha mẹ cô ta cũng không đem lại kết quả gì. Cô ta mồ côi và dạy học trong một trường nhỏ ở miền Tây. Gia nhập quân tình nguyện, cô ấy đã có visa sang Pháp để đến làm việc trong một bệnh viện. Sau khi thấy tên cô ta trong danh sách những người sống sót của tàu Lusitania, bệnh viện đã rất ngạc nhiên khi không thấy cô ấy đến nhiệm sở và cũng chẳng báo tin tức gì hết. Tóm lại, mọi nỗ lực để tìm kiếm dấu vết cô ta đều vô ích. Chúng tôi đã tìm kiếm cô ấy ở Irelanda nhưng không một ai nghe thấy tin gì về cô ta từ khi cô lên bờ. Cũng không có một hậu quả nào xảy ra từ việc mất tài liệu ấy, nên chúng tôi đã kết luận rằng Danvers cuối cùng đã tiêu hủy nó! Người ta cũng không còn nói về sự biến mất của Jane Finn và vụ việc đi vào quên lãng.

Carter ngừng lời nhưng Tuppence không thể không thắc mắc.

- Thế tại sao bây giờ vụ việc lại quay lại? Chiến tranh đã kết thúc rồi mà!

- Bởi vì cuối cùng thì người ta thấy rằng tài liệu vẫn chưa được tiêu hủy và nó có thể được công bố vào một ngày nào đó. Như vậy sẽ có những hậu quả thảm khốc!

Tuppence tròn mắt. Và Carter gật đầu.

- Năm năm về trước, dự thảo hiệp ước đó là một vũ khí trong tay chúng ta. Ngày nay, vũ khí đó lại quay ngược lại chống chúng ta. Bởi vì dự thảo đó là một sai lầm khủng khiếp. Nếu những điều khoản trong đó được đưa ra công luận thì điều đó có thể làm bùng nổ một cuộc chiến tranh mới. Có lẽ các bạn đã nghe thấy nói về những cuộc nổi dậy hiện nay?

Tuppence gật đầu.

- Và có một người mà không một ai biết tên thật của hắn, người đó hoạt động trong bóng tối, vì chính lợi ích của mình. Chúng tôi không biết hắn là ai nhưng hắn tự xưng bằng một cái tên rất chung chung, "Brown", và một điều chắc chắn rằng hắn là tên tội phạm cao tay nhất trong thời đại chúng ta. Hắn kiểm soát một bộ máy hoạt động tuyệt hảo.

- Đây là một người nhập quốc tịch Đức à? - Tommy hỏi.

- Không đâu. Tôi có lý do chính đáng để tin điều ngược lại, hắn là người Anh. Hắn đã từng có quốc tịch Đức hoặc Hà Lan. Mục đích của hắn, chúng tôi không rõ. Nhưng không nghi ngờ gì, đó là nắm lấy quyền lực tối cao, chưa từng có trong lịch sử nhân loại. Chúng tôi không hề có một tí thông tin nào về nhân thân của hắn. Người ta cho rằng chính những kẻ đồng lõa với hắn cũng không biết hắn là ai. Cứ mỗi lần chúng tôi suýt tóm được hắn thì hắn lại tự rút lui xuống vai phụ, một kẻ đồng lõa với hắn lại đóng vai chính. Và thế là cuối cùng chúng tôi chỉ tóm được một nhân viên quèn, một người hầu hoặc một kẻ vô danh tiểu tốt. Trong khi đó ông Brown - người không thể bị bắt lại tuột khỏi tay chúng tôi, thêm một lần nữa...

Đột nhiên Tuppence giật mình:

- Tôi tự hỏi...

- Gì hả cô?

- Tôi chợt nghĩ ra. Khi tôi bước vào phòng làm việc của Whittington, nhân viên của ông ta... nhân viên của ông ta... tên là Brown. Và nếu...

- Rất có thể. Lạ lùng là nhân vật của chúng ta luôn dùng cái họ này. Đây là một thói quen kỳ quặc của hắn ta. Cô có thể miêu tả cái gã Brown đó không?

- Tôi thật sự không để ý đến hắn. Hắn ta rất bình thường, mờ nhạt, một người như tất cả mọi người.

- Hắn luôn được miêu tả như vậy - Ông Carter thở dài - Hắn mang một lời nhắn từ điện thoại vào cho Whittington phải không? Cô có trông thấy một cái điện thoại trong phòng của Brown không?

- Không, tôi nghĩ là không có. - Tuppence trả lời sau một lát suy nghĩ.

- Cô nói đúng. Cái "lời nhắn điện thoại" ấy chẳng qua chỉ là cách hắn ra lệnh cho cấp dưới của hắn thôi. Tất nhiên là hắn đã nghe thấy toàn bộ cuộc nói chuyện của cô. Rồi sau đó Whittington đã đưa tiền cho cô và nói với cô rằng hãy quay lại vào ngày hôm sau phải không?

Tuppence công nhận.

- Đây là ý của Brown. Bây giờ cô đã thấy cô phải đương đầu với ai rồi chứ? Có lẽ hẳn là một trong những kẻ tội phạm khôn ngoan nhất thế kỷ Cái đó làm cho tôi không thích tí nào. Cả hai cô cậu đều quá trẻ. Tôi rất lo nếu xảy ra chuyện gì đó với cô cậu.

- Sẽ không có chuyện gì xảy ra với chúng tôi đâu - Tuppence vội vã tuyên bố một cách mạnh mẽ.

- Tôi sẽ canh chừng cho cô ấy. - Tommy nói thêm.

- Và tớ, tớ cũng sẽ canh chừng cho cậu. - Tuppence đối lại, bực mình về câu nói quyết đoán rất đàn ông ấy.

- Vậy thì, cả hai bạn canh chừng cho nhau, - Carter kết luận và mỉm cười - quay lại công việc nhé. Xung quanh tài liệu này có một điểm mà chúng tôi chưa tỏ. Lời đe dọa mà chúng tôi nhận được khá nhập nhằng. Một số tin tức lộ ra đã cho phép người ta đoán rằng lời đe dọa đó là có cơ sở, rằng chúng đã nằm trong tay tài liệu nổi tiếng đó nhưng chưa giải mã được nó, dưới cái có là nó được viết bằng mật mã. Vậy mà chúng tôi biết chính xác rằng tài liệu đó không bị mã hóa - nó không được dùng cho loại văn bản này. Như vậy tất cả câu chuyện này không đứng vững nhưng tuy vậy vẫn có một cái gì đó. Chắc chắn là Jane Finn chưa chết. Nhưng điều rất lạ lùng là chúng đã thu mọi thông tin từ chúng tôi về cô ấy.

- Sao cơ?

- Phải chúng tôi đã có vài dấu hiệu, và câu chuyện của cô, cô gái, đã xác nhận những giả thiết của tôi. Chúng biết là chúng ta đang tìm kiếm Jane Finn. Chúng cũng sẽ dựng nên một Jane Finn theo kiểu chúng nghĩ ra, để chúng ta phát hiện ra - ví dụ trong một trường nội trú sang trọng ở Paris.

Trước vẻ sững sốt của Tuppence, Carter mỉm cười.

- Cuối cùng thì không một ai biết tí gì về ngoại hình của cô ta, điều đó càng lợi cho chúng. Người ta sẽ dựng lên một quá khứ cho cô ta, bịa đặt hoàn toàn, và mục đích của cô ta, là thu thập tối đa tin tức. Các bạn đã hiểu câu chuyện chưa?

Tuppence cần một chút thời gian để nghiên cứu giả thiết đó.

- Như vậy, ý của ông là... Chúng muốn đưa tôi đến Paris để vào vai Jane Finn à?

Ông Carter cười, vẻ mệt mỏi hơn bao giờ hết:

- Các bạn thấy đấy, tôi rất tin ở sự trùng hợp.

Chương 5: Julius P. Hersheimer

- Thôi được, - Tuppence bình luận và lấy lại vẻ linh hoạt - cần phải nghĩ rằng đây là định mệnh.

Carter gật đầu:

- Tôi hiểu cô định nói gì. Chính tôi cũng khá mê tín. - Sự tình cờ, sự may rủi. Số phận đã chọn cô để tháo gỡ công việc này.

Tommy hơi mỉm cười:

- Mẹ kiếp! Tôi không còn ngạc nhiên vì Whittington đã nổi khùng lên khi Tuppence ném vào mặt hắn cái tên đó! Nếu tôi ở địa vị hắn tôi có lẽ cũng làm như thế. Nhưng thưa ông, chúng tôi lạm dụng thời gian của ông. Ông có ra lệnh gì cho chúng tôi trước khi chúng tôi lên đường lần theo dấu vết không ạ?

- Không. Các chuyên gia của tôi đã sử dụng các phương pháp cổ điển và đã thất bại. Hãy sử dụng trí sáng tạo của các bạn. Đừng nản lòng nếu các bạn chưa thành công ngay, cần phải xử trí phù hợp với hoàn cảnh.

Nhưng đối với Tuppence còn một số điểm chưa rõ ràng, nên Carter lại nói tiếp:

- Khi cô gặp Whittington, chúng đã có một khoảng thời gian dài để chuẩn bị. Tôi biết rằng chúng đã quyết định ra một cú đòn lớn vào đầu năm tới. Chúng càng có ít thời gian để hoàn chỉnh chiến thuật của chúng thì càng tốt. Tôi nói tất cả cái đó để các bạn biết rằng các bạn không còn nhiều thời gian đâu. Và nếu như có thất bại thì cũng đừng nản chí. Các bạn có một nhiệm vụ nặng nề trên vai đấy. Đây là tất cả rồi.

- Tôi sẽ tỏ rõ mình là một nữ doanh nghiệp - Tuppence nói và đứng dậy - Cụ thể là chúng tôi sẽ nhận được sự trợ giúp gì ở ông? Thưa ông?

- Tiền lương phù hợp, những thông tin chi tiết vào mọi lúc và không được công nhận chính thức, - Carter trả lời và mỉm cười - ý tôi muốn nói rằng trong trường hợp gặp rắc rối với cảnh sát, tôi không thể ra mặt kéo các bạn thoát ra được. Các bạn chỉ có thể trông cậy vào chính bản thân các bạn thôi.

- Cái đó thì tất nhiên rồi - Tuppence trả lời - Khi tôi có đủ thời gian để tiến hành công việc, tôi sẽ hỏi ông hàng đồng câu hỏi. Và còn về vấn đề tiền...

- Cô Tuppence, cô muốn biết cô có thể được bao nhiêu tiền à?

- Không hẳn vậy. Chúng tôi trước mắt đã có đủ dùng. Nhưng về sau...

- Thế thì tôi luôn ở đây.

- Tất nhiên, nhưng ông biết rằng cần phải chờ đợi chán chê thì mới nhận được những thứ mình yêu cầu. Nếu như chúng tôi phải điền vào một tờ khai màu xanh lơ rồi gửi nó đến một văn phòng để rồi ba tháng sau lại nhận được, một tờ khai màu xanh sẫm và cứ như thế, thì mất nhiều thời gian lắm.

- Cô đừng lo, Tuppence - Carter nói rồi phá lên cười - Cô gửi yêu cầu cá nhân cho tôi, theo địa chỉ này và cô sẽ nhận được tiền mặt qua đường bưu điện. Còn về tiền lương thì khoảng ba trăm bảng một năm nhé? Đối với ông Beresford cũng như vậy.

- Tuyệt vời! - Tuppence kêu lên vui vẻ - Ông thật là quý hóa! Tôi tôn thờ tiền bạc! Tôi tiết lộ cho ông một phát minh tuyệt vời nhé, về các khoản nợ, khoản có và số dư; về bên phải, phía dưới trang, tôi sẽ kẻ một đường đỏ và ghi tổng số. Tôi rất thạo làm các trò này khi tôi cố gắng một chút.

- Tôi không nghi ngờ điều đó! Thôi nhé, tạm biệt và chúc may mắn.

Carter bắt tay họ và lúc sau khi họ nhảy trên cầu thang, họ vẫn còn cảm thấy ngây ngất.

- Tommy, nói cho tớ ông Carter là ai nhanh lên!

Tommy thì thầm vào tai cô một cái tên.

- Mẹ kiếp! - Tuppence thốt lên đầy ấn tượng.

- Tớ bảo đảm với cậu rằng đó là một con người tuyệt diệu.

- Mẹ kiếp - Tuppence nhắc lại trước khi nói thêm - Tớ rất thích ông ấy. Còn cậu? Ông ta có vẻ rất mệt mỏi, không hứng thú gì cả. Tuy nhiên người ta vẫn cảm thấy ông ấy vững chắc như một tảng đá, nhanh nhạy như một tia chớp, nguy hiểm như... Ôi, mẹ kiếp - Cô nhún nhảy - hãy cầu tớ một cái đi Tommy, nhờ cậu đấy... tớ vẫn luôn tưởng rằng tớ đang nằm mơ!

Beresford cầu cất lực cô bạn của mình.

- Ái! Đủ rồi! Không, chúng ta không nằm mơ đâu. Chúng ta đã tìm được việc làm rồi.

- Và việc ra việc chứ! Cuộc mạo hiểm dành cho hai người sẽ bắt đầu.

- Và công việc lương thiện hơn tớ tưởng nhiều. - Tuppence bình luận về suy tư.

- Ờn trời là tớ không có gan phạm tội như cậu! À, mấy giờ rồi nhỉ? Hay ta đi ăn trưa đi? Ôi! Còn ít thời gian quá!

Họ cùng nghĩ về một việc, nhưng Tommy là người đầu tiên nhắc đến tên anh ta.

- Julius P. Hersheimer!

- Thậm chí chúng ta chưa nói đến anh ta với Carter!

- Chừng nào mà chúng ta chưa gặp anh ta, chúng ta chưa có gì để nói với ông ấy. Nào, đi thôi, nhảy lên taxi thôi!

- Này Tommy, cậu trở nên hơi hoang phí rồi đấy.

- Hãy nhớ lại: “chúng ta được đài thọ” cơ mà. Nào lên đường!

- Dù sao thì đến bằng taxi cũng có ấn tượng hơn - Tuppence thì thăm và ngả mình một cách khoái trá trên ghế sau - Tớ chắc chắn rằng những kẻ tổng tiền thì không đi lại bằng xe buýt.

- Nhưng chúng ta không còn là những kẻ tổng tiền nữa.

- Tớ không chắc chắn như cậu đâu. - Tuppence đáp lại vẻ rầu rĩ.

Ở khách sạn Rita, họ hỏi ông Herheimer và họ được đưa ngay vào khu vực phòng ở của ông ta. Người phục vụ vừa gõ cửa thì một giọng nóng ruột vang lên: “Mời vào”.

Julius P. Hersheimer trẻ hơn Tommy và Tuppence tưởng nhiều. Cô đoán anh ta chỉ độ ba mươi lăm tuổi. Người tầm thước, vai và quai hàm đều vuông, có vẻ nóng tính nhưng vẫn dễ ưa, anh trông đúng là một người Mỹ mặc dù giọng nói thì hầu như không có âm sắc Mỹ.

- Các vị nhận được thư của tôi rồi phải không? Mời các vị ngồi và nói cho tôi biết tất cả những gì các vị biết về cô em họ tôi.

- Em họ ông?

- Phải! Jane Finn.

- Là em họ ông thật à?

- Bố tôi và mẹ cô ấy hai anh em ruột. - Hersheimer nói rõ hơn.

- A! - Tuppence thốt lên - Vậy anh biết cô ấy ở đâu chứ?

- Không! - Hersheimer gào lên và dấn mạnh xuống mặt bàn - Chưa bao giờ biết. Còn các vị, các vị biết chứ?

- Chúng tôi đăng tin trên báo để thu thập tin tức chứ không phải để cung cấp tin tức. - Tuppence nói cụt lủn.

- Cảm ơn, tôi hiểu, tôi cũng biết đọc. Nhưng tôi đã nghĩ rằng có thể các vị tìm hiểu về quá khứ của cô ấy và hiện tại các vị biết cô ấy ở đâu.

- Không phải thế nhưng sự thật là chúng tôi rất sung sướng nếu được biết nhiều hơn về quá khứ của cô ấy.

Hersheimer đột nhiên tỏ ra dè chừng:

- Này! Đây không phải là Sicile đâu nhé! Các vị không thể đòi tôi tiền chuộc hoặc dọa tôi là sẽ cắt tai cô ấy nếu tôi từ chối cung tiền ra! Chúng ta đang ở Liên Hiệp Anh, cho nên hãy dẹp trò đó đi, nếu không tôi sẽ gọi các ông cảnh sát Anh to lớn đằng kia kia.

Tommy vội vã làm rõ tình thế:

- Chúng tôi không bắt cóc cô em họ của ông đâu. Ngược lại, chúng tôi đi tìm cô ấy! Chúng tôi đã được thuê để làm việc đó.

Hersheimer ngồi sâu vào ghế phớt lờ:

- Hãy nói rõ cho tôi biết!

Tommy thận trọng nói cho anh biết về sự biến mất của Jane Finn và gợi ý rằng cô ấy có thể đã vô tình dính vào một “phi vụ”. Cậu cũng nhấn mạnh rằng bản thân cậu và Tuppence là những thám tử tư đã được giao trách nhiệm tìm ra cô gái, và kết luận rằng họ rất sung sướng được biết thêm những chi tiết mà người đàn ông dễ mến đang nói chuyện với họ có thể cung cấp cho họ.

- Thôi được rồi. Tôi đã vội nổi nóng vô cớ. Nhưng bởi vì ở Londres tôi luôn bị căng thẳng thần kinh. Tôi thì tôi chỉ thích thành phố New York quen thuộc của tôi thôi. Nào, hãy đặt câu hỏi cho tôi đi, tôi sẽ trả lời các bạn.

Trong vài giây, một sự thẳng thắn đến như vậy làm cho các “nhà mạo hiểm trẻ” xẹp xuống. Nhưng Tuppence đã tỉnh lại rất nhanh. Nhớ lại những tiểu thuyết trinh thám đã đọc, cô lao vào cuộc.

- Ông đã gặp cô em họ lần cuối cùng khi nào?

- Tôi chưa từng nhìn thấy cô ấy.

- Gì cơ! - Tommy thốt lên, bàng hoàng. Hersheimmer quay lại phía cậu.

- Tôi chưa gặp cô ấy lần nào. Tôi đã nói với các vị là bố tôi và mẹ cô ấy là hai anh em ruột, cũng như hai vị vậy (Tommy không nói gì để chữa lại), nhưng họ lại không hợp nhau. Và khi cô tôi đã quyết định cưới Amos Finn, một thầy giáo nghèo ở một trường học xa tít tại miền Tây, bố tôi đã điên lên vì giận dữ. Ông đã nói với cô tôi rằng nếu ông làm nên cơ nghiệp - mà ông vừa mới bắt đầu, thì ông sẽ không bao giờ cho cô em một xu nào cả. Cuối cùng thì cô Jane đã đi về miền Tây và chúng tôi không còn nghe nói gì về cô ấy nữa.

Còn về bố tôi thì ông ấy đã làm nên cơ nghiệp như dự định, ông hoạt động trong lĩnh vực dầu lửa và sau đó là sắt thép. Rồi sau đó ông lại quan tâm đến lĩnh vực đường sắt và tôi đảm bảo với các bạn rằng ông đã làm cho Wall Street[1] phải hết sức ngạc nhiên. Rồi ông chết - mùa thu năm ngoái, và tôi đã được thừa kế hàng đồng đô-la của ông. Các vị có tin hay không, lương tâm tôi bắt đầu làm tôi áy náy! Rất đều đặn, một giọng khe khẽ nói với tôi: “Cô Jane của anh ra sao khi đang biệt tăm ở tận cùng miền Tây?”. Điều này làm tôi lo lắng. Tôi ngờ rằng Amos Finn chẳng bao giờ mở mày mở mặt lên được. Ông ta không phải là một người tháo vát. Cuối cùng thì tôi đã thuê một thám tử tư để đi tìm cô. Kết quả là: cô đã chết và ông chồng cũng vậy nhưng họ còn có một đứa con gái tên là Jane, cô ta đang trên đường tới Paris trên con tàu Lusitania thì tàu bị trúng ngư lôi. Cô ấy đã được cứu thoát, đúng vậy, nhưng không thể tìm ra dấu vết cô ấy. Tôi đã nghĩ rằng họ đã không chịu tìm kiếm cô ấy một cách tích cực, bởi thế tôi đã quyết định đến đây để thúc đẩy công việc.

[1] Phố Uôn: Địa điểm của thị trường chứng khoán Mỹ.

Đầu tiên tôi đã gọi điện đến Scotland Yard[2] và Bộ Hàng hải. Nếu như ông Bộ trưởng Hàng hải đã xua tôi đi thì ngược lại, những người ở Scotland Yard lại rất tử tế. Họ nói với tôi rằng họ đã mở cuộc điều tra và sáng nay họ đã cử một người đến để lấy tấm ảnh của cô em họ tôi. Ngày mai tôi đi Paris để xem xem họ làm gì ở Sở Cảnh sát. Tôi cuống rằng nếu tôi cù họ một chút thì họ sẽ trở nên hoạt bát hơn.

[2] Cục Điều tra Anh.

Một nghị lực như vậy cũng đáng khâm phục.

- Nhưng các vị hãy nói cho tôi, - Anh ta nói thêm - các vị không đi tìm cô ấy để kết tội cô ấy đấy chứ? Một kiểu lãng nhục ở tòa án hoặc ở một vài thể chế hoàn toàn của Anh? Một cô gái Mỹ trẻ cương quyết có thể phán xét luật pháp và các quy định thời chiến của các vị hơi quá đáng một chút và “ngồi trên tất cả”, như người ta thường nói. Nếu đúng như vậy và nếu cần phải đút lót thì tôi cũng đành chấp nhận.

Về điểm này, Tuppence đã giải thích làm cho anh ta yên lòng.

- Thôi được. Nếu vậy thì chúng ta sẽ làm việc cùng với nhau. Hay ta đi ăn nhĩ? Chúng ta gọi mang đồ ăn lên hay xuống dưới tiệm ăn?

Tuppence chọn phương án hai và Julius đồng ý. Món sò đã được dùng xong và tiếp theo là món cá, khi người phục vụ mang một danh thiếp đến cho Hersheimer.

- Thanh tra Japp lại là Scotland Yard à? Chắc chắn lần này là người khác. Anh ta còn muốn gì nữa nhĩ? Tôi đã nói hết cho đồng nghiệp của anh ta rồi mà. Tôi hy vọng rằng họ chưa đánh mất tấm ảnh. Xưởng ảnh đã bị cháy, phim bị hỏng hết chỉ còn lại mỗi tấm ảnh đấy thôi. Chính cô hiệu trưởng trường đại học đã đưa nó cho tôi.

Một lo sợ mơ hồ chiếm lấy Tuppence.

- Ông... ông có còn nhớ tên người đến sáng nay không?

- Có. À không. Xem nào... hai giây thôi. Tôi đã xem danh thiếp của anh ta. Phải rồi! Tôi nhớ ra rồi. Thanh tra Brown, một gã rất bình thường, mờ nhạt... một người như tất cả mọi người!

Chương 6: Kế hoạch hành động

Tạm không nói đến những chuyện xảy ra trong nửa giờ tiếp theo để khoanh vùng, nhận định chính xác rằng không có ai là “thanh tra Brown” ở Scotland Yard cả. Tấm ảnh của Jean Finn vô cùng hữu ích cho cảnh sát đã hoàn toàn biến mất. Lại một lần nữa, ông Brown đã thắng.

Sự cố này đã gây một hiệu quả ngay lập tức kéo Julius Hersheimer lại gần những “nhà mạo hiểm trẻ”. Mọi rào chắn giữa họ đã biến mất và Tommy cũng như Tuppence đều có cảm giác là đã quen chàng trai trẻ người Mỹ này từ lâu rồi.

Bỏ đi sự dè dặt khi nói về công việc của họ như những nhân viên mật, hai thanh niên trẻ kể cho anh bạn mới của họ toàn bộ câu chuyện về công ty của họ.

Khi Tuppence kể xong, anh ta kêu lên.

- Cho tới bây giờ tôi vẫn nghĩ là các thanh niên Anh đều còn là những con người dưới thời nữ hoàng Victoria, ngoan ngoãn và lạc mốt, không thể đi nổi ba bước mà không có người đi hầu. Tôi thấy rằng tôi đã không cập nhật thông tin rồi!

Để ăn mừng tình bạn này, Tommy và Tuppence cùng dọn đến ở khách sạn Rita để như Tuppence tuyên bố - liên hệ chặt chẽ với người họ hàng còn sống duy nhất của Jane Finn.

- Và cũng để không một ai bàn tán rách việc về sự chi tiêu tốn kém này. - Cô tin cậu nói như vậy với Tommy.

Thật ra thì chẳng có ai cả và điều đó thật là dễ chịu.

- Và bây giờ, vào việc thôi! - Cô gái trẻ muốn lao vào cuộc ngay sau ngày dọn đến ở Rita.

Tommy đặt tờ báo *Daily Mail* mà cậu đang vui đầu xuống đọc và vỗ tay nhiệt liệt cô bạn cùng hội lịch sự yêu cầu cậu đừng làm ra vẻ ngốc nghếch nữa.

- Mẹ kiếp, Tommy! Chúng ta không được thuê để ăn không ngồi rồi!

- Đúng vậy đấy - Tommy thở dài - Tớ e rằng chúng ta được nuôi không phải để dạo chơi ở Rita đâu.

- Đấy chính là điều tớ vừa nói: chúng ta cần phải hoạt động thôi.

- Đồng ý - Tommy tán thành và lại cầm tờ báo lên - Nói đi, tớ không cắt ngang cậu đâu.

- Cậu biết không, tớ nghĩ là...

Cô gái trẻ lại bị ngắt lời bởi một tràng pháo tay.

- Chắc là tuyệt lắm, Tommy, khi ngồi trong ghế pho tô và làm thẳng hờ. Nhưng hãy đào sâu suy nghĩ đi và đừng làm trò lăng nhăng nữa.

- Tuppence này, cậu biết rõ là nghiệp đoàn của tớ cấm tớ làm việc trước 11 giờ!

- Nếu cậu không muốn tớ ném tờ báo vào mặt cậu thì thôi đi. Chúng ta cần phải vạch ra một kế hoạch hành động mà không thể phí một giây.

- Hoan hô.

- Được rồi, bắt đầu đi!

- Tuppence, cậu nói như sách vậy. Nói đi, tớ nghe cậu. - Tommy nói và quyết định bỏ tờ báo xuống.

- Đầu tiên, chúng ta có thể khởi sự dựa trên cơ sở nào?

- Chẳng có cơ sở nào cả. - Tommy vui vẻ tuyên bố.
- Sai! - Tuppence nói và giơ ngón tay trở lên một cách hăng hái - Chúng ta có hai dấu vết.
- Dấu vết nào?
- Một: chúng ta biết một thành viên của băng đảng đó.
- Whittington à?
- Phải tớ sẽ nhận ra hắn ở bất cứ đâu.
- Đấy có thật sự là một dấu vết không? - Tommy nói và bĩu môi hoài nghi - Cậu không biết hắn đang ở đâu và cậu chỉ có một phần nghìn hy vọng là sẽ tình cờ gặp hắn!
- Tớ không nghĩ thế! Tớ luôn nhận thấy rằng một khi sự trùng hợp đã bắt đầu thì cuối cùng nó vẫn lại diễn ra tiếp. Đấy là một quy luật thiên nhiên tuyệt vời mà con người chưa khám phá ra được. Nhưng cậu cũng có lý là chúng ta thực sự không chỉ dựa vào cái đó. Tuy nhiên ở Londres có những nơi mà bất kỳ ai cũng sẽ đến vào một ngày nào đó như Piccadilly Circus chẳng hạn. Hay là tớ đến mở một quầy bán những lá cờ nhỏ và ở đó suốt ngày?
- Thế còn ăn uống thì sao? - Tommy hỏi, luôn thực tế.
- Đấy là việc của đàn ông đấy à? Ăn uống thì quan trọng gì?
- Rất quan trọng ấy chứ! Cậu đang có trong bụng một bữa sáng hạng nhất. Chẳng có một ai có thú ăn uống như cậu. Và từ 4 giờ chiều trở đi cậu sẽ chén tất cả những gì cậu vớ được. Cò, đình ghim, rồi mọi thứ khác.... không, chân thành đấy, tớ không thấy sáng kiến của cậu có giá trị gì cả. Whittington chưa chắc còn ở Londres.
- Có thể như vậy, nhưng đảng nào thì dấu vết thứ hai cũng có nhiều hứa hẹn hơn.
- Tớ nghe cậu đây.
- Đấy chỉ là một cái tên mà Whittington đã nhấn mạnh vào hôm đó: Rita.
- Thế cậu định đăng báo một lời rao vặt thứ ba là: “Chúng tôi tìm một phụ nữ, thuộc một băng đảng lưu manh, tên là Rita” à?
- Không. Tớ chỉ định lý luận logic thôi. Người sứ giả mang tài liệu, Danvers, đã bị theo dõi trong suốt thời gian trên tàu. Rất có khả năng người theo dõi là một phụ nữ.

- Tớ không hiểu tại sao.
- Tớ thì có. Và không chỉ là một phụ nữ thôi đâu, mà còn là một phụ nữ đẹp nữa. - Tuppence tuyên bố!
- Đối với các chi tiết kỹ thuật này thì tớ tin cậu.
- Như vậy người phụ nữ ấy, dù là ai, thì cũng được cứu thoát.
- Tại sao cơ chứ?
- Bởi vì nếu bà ta không thoát chết thì làm sao chúng biết Jane Finn mang tài liệu được?
- Đúng vậy. Tiếp tục đi, Sherlock Homes.
- Có một cơ may - một phần trăm, tớ công nhận - rằng người phụ nữ đó là Rita.
- Và nếu thế thì sao?
- Nếu thế thì chúng ta cần nghiên cứu danh sách những người sống sót trên tàu Lusitania cho đến khi chúng ta tìm ra tên bà ta.
- Vậy chúng ta bắt đầu tìm kiếm danh sách những người sống sót.
- Tớ có đây rồi. Tớ đã gửi cho Carter một danh sách những thông tin mà tớ cần biết; tớ đã nhận được thư trả lời của ông ấy sáng nay, trong đó có danh sách của những người sống sót trong tai nạn đắm tàu. Có phải tớ rất tuyệt vời không?
- Mười điểm về tính năng động, không điểm về tính khiêm tốn, nhưng câu hỏi là: Có cái tên Rita nào trên danh sách không?
- Tớ không biết - Tuppence thú nhận - Xem đây - Họ cùng cúi xuống tờ giấy - Tên riêng thời con gái thường ít thì được nhắc đến! Tên của các phụ nữ thường được viết kèm chữ “bà” hoặc “cô”.
- Vậy là nhiệm vụ lại càng khó khăn.

Tuppence thở phì phò như một con chó phốc giận dữ như cô thường làm trong những trường hợp tương tự.

- Chúng ta không còn cách nào khác là lao vào việc thôi. Chúng ta sẽ bắt đầu ở Londres và vùng phụ cận. Trong khi tớ sửa soạn thì cậu hãy chép nhanh địa chỉ của tất cả phụ nữ sống ở đó đi.

Năm phút sau, đôi bạn trẻ gọi taxi đi đến khu nhà Lauriers, số 7 phố Glendower nhà của bà Edgar Keith, cái tên đầu tiên trong bảy cái tên nằm trong danh sách của Tommy.

Launers là một ngôi nhà cũ kỹ, xây hơi thụt vào trong phố: một vài bụi cây vàng vọt lơ thơ trên mảnh vườn phía trước. Tommy trả tiền taxi và họ đi về phía cổng ngôi nhà.

Vì Tuppence vội vã định bấm chuông, Tommy ngăn cô lại:

- Cậu sẽ nói gì?

- Ờ ờ... tớ định nói... ờ... tớ không biết. Thật là bực mình.

- Đúng như tớ dự đoán - Tommy tuyên bố, vẻ hài lòng - Cậu thật là một cô bé vô tích sự! Chả nhìn xa trông rộng gì cả! Cậu hãy tránh sang một bên mà xem một người đàn ông chân chính xử sự ra sao trong trường hợp này.

Trong khi cậu bấm chuông, Tuppence lui ra xa vài bước chân.

Một cô hầu nhem nhuốc, mắt lé, lê đôi giày cũ ra mở cửa:

- Xin chào! - Tommy nhanh nhẩu nói, tay cầm sẵn bút và sổ ghi - Tôi làm việc ở Ủy ban Hampstead Borough, chúng tôi điều tra sổ cử tri. Bà Edgar Keith sống ở đây phải không?

- Vâng. - Cô hầu trả lời.

- Tên tục là gì?

- Tên tục của bà chủ à? Eleanor Jane.

- E.L.E.A.N.O.R - Tommy đánh vần - Bà ta có con thành niên không?

- Không, không.

- Cảm ơn! - Tommy sập quyển sổ lại - Tạm biệt!

- Vậy là không phải đến sửa chữa ga à? Vậy mà tôi cứ tưởng... - Cô ta lẩm bẩm trước khi đóng cổng lại.

Tommy gặp lại kẻ đồng lõa:

- Cậu thấy chưa, Tuppence? Đây là một trò trẻ con đối với một bộ não đàn ông.

- Tớ công nhận rằng, lần này cậu thật xuất sắc. Tớ sẽ chẳng nghĩ ra như thế!

- Đây là một mẹo hay, phải không? Và có thể sử dụng mọi lúc cần thiết!

Bữa trưa, họ chén một miếng bít tết và khoai tây rán trong một quán nhỏ. Họ vừa phát hiện thêm một bà Gladys, một bà Marie, một bà Marjorie và chịu đựng một thất vọng vì để tuột mất một bà, bà ta đã đổi địa chỉ. Một bà người Mỹ đã hăng hái kể cho họ nghe dài dòng về vụ đắm tàu nổi tiếng. Cuối cùng thì họ cũng biết được bà ta tên là Sadie.

Sau khi uống một ngụm bia lớn, Tommy tuyên bố:

- A! Tớ thấy khá hơn rồi! Giai đoạn tiếp theo thì thế nào?

Tuppence chớp lấy quyển sổ tay và đọc: “Bà Vandemayer số 20 South Audley Mansions. Cô Wheeler, 43 tuổi Clapington”. Đây là một bà hầu phòng, nếu tớ không nhầm. Có thể bà ta sẽ đi vắng và tớ nghi không phải bà ta là người chúng ta đang tìm.

- Thôi được, ta cứ làm theo thứ tự. Chúng ta đến nhà bà Vandemeyer ở Mayfair.

- Tommy... tớ bắt đầu thấy nản!

- Dừng cảm lên bà bạn! Chúng ta đã biết ngay từ đầu rằng đây chỉ là một phần trăm cơ may thôi mà. Hơn nữa chúng ta mới chỉ vừa bắt đầu thôi. Nếu chúng ta thất bại ở Londres, thì chúng ta có thể đi du lịch quanh nước Anh, nước Irelande và xứ Ecốt nữa!

- Đúng thế! - Tuppence thốt lên và lấy lại can đảm - Và mọi chi phí được đài thọ nữa chứ! Nhưng tớ chỉ thích mọi việc trót lọt. Cho đến bây giờ thì các cuộc phiêu lưu, mạo hiểm nối tiếp nhau, chỉ mỗi sáng nay là mọi việc đi chệch hướng.

- Hãy kiềm chế cái sở thích ưa cảm giác mạnh của cậu lại, Tuppence, và cho tớ biết có phải Brown đúng như người ta đã miêu tả không? Thật là một phép màu mà hắn chưa dồn chúng ta đến chỗ chết. Thật là một đoạn văn hay phải không? Và sặc mùi văn chương.

- Cậu còn tự mãn hơn cả tớ mà chả có lý do gì cả! Cũng không kém kỳ lạ là ông Brown còn chưa phục thù chúng ta - cậu thấy chưa, tớ cũng biết nói hay như cậu! - và chúng ta sẽ đi tiếp tục bình yên vô sự với ông bạn đường nhỏ bé của chúng ta.

- Có thể hắn cho là không cần coi chừng chúng ta?

Câu nhận xét đó làm cho Tuppence tức đến nổi kêu lên:

- Đừng nói lảng nhãng nữa! Làm như chúng ta là đồ vô tích sự ấy!

- Tớ xin lỗi, Tuppence, tớ chỉ muốn nói rằng chúng ta hoạt động như những con chuột chũi ở

sâu dưới hang và bọn chúng không ngờ rằng kế hoạch của chúng ta vừa góm ghiếc lại vừa đen tối nữa. Ha! ha!

Cả hai phá lên cười. Rồi lên đường.

South Audley Mansions là một khu phố lớn nằm cạnh công viên Park Lane. Căn hộ số 20 nằm ở tầng hai. Tommy lại quyết định diễn trò và lần này cậu trở tài với một bà già - có vẻ là gia sư hơn là một cô hầu, mở cửa cho họ:

- Tên tục bà chủ là gì?

- Margaret.

Tommy bắt đầu đánh vờ nhưng bà ta đã cắt lời:

- Không phải G. U. E cơ.

- Phải rồi! Marguerite! Theo kiểu Pháp - Rồi tấn công luôn - Trên danh sách của tôi lại là “Rita Vandemeyer”. Chắc là lầm lẫn rồi.

- Thường thì người ta hay gọi bà ấy như thế, nhưng tên thật của bà ta là Marguerite.

- Cảm ơn. Hết rồi đấy! Tạm biệt!

Cố kiềm chế sự kích động, Tommy nhảy xuống cầu thang.

- Cậu nghe thấy rồi chứ? - Cậu hỏi Tuppence đang đợi ở bên dưới.

- Ừ, ừ! Ôi, Tommy!

Tommy nắm lấy cánh tay cô.

- Ừ, tớ biết rồi. Tớ cũng nghĩ như cậu.

- Thật tuyệt vời khi tưởng tượng ra mọi việc rồi chứng kiến chúng biến thành sự thật! - Tuppence thốt lên, phấn khích tột độ.

Tay trong tay, họ đi xuống đại sảnh. Có tiếng bước chân và tiếng nói chuyện trên cầu thang phía trên đầu họ. Đột ngột, trước sự ngạc nhiên của Tommy, Tuppence nép vào cạnh thang máy, góc tối nhất.

- Cái gì...

- Suyt!

Hai người đàn ông đi xuống cầu thang. Khi họ đã ra ngoài, Tuppence siết lấy cánh tay Tommy:

- Nhanh lên, đi theo họ! Tớ thì không dám đâu. Hẳn có thể nhận ra tớ. Tớ không biết người kia nhưng người cao hơn là Whittington đấy!

Chương 7: Ngôi nhà ở Soho

Whittington và người đi cùng đi khá nhanh. Tommy chạy ngay theo sau họ và kịp trông thấy họ rẽ ở góc phố. Nhờ cặp chân dài cậu theo kịp họ và khi đến lượt cậu đến góc phố thì khoảng cách giữa họ đã giảm rõ rệt. Các phố nhỏ ở Mayfair gần như vắng tanh và cậu thận trọng để không mất hút họ. Đây là một môn thể thao mới đối với cậu. Mặc dù kỹ thuật theo dõi khá quen thuộc với cậu qua sách vở nhưng cậu chưa theo dõi ai bao giờ và cậu nhận thấy ngay tức khắc rằng, trên thực tế đây là một hoạt động đầy khó khăn. Và nếu chúng lại gọi taxi thì sao? Trong tiểu thuyết thì người ta nhảy lên một chiếc taxi khác, hứa cho tài xế một bảng hoặc tương đương một ngày chạy xe rồi tiếp tục hành trình. Nhưng trong trường hợp hiện tại thì Tommy chưa chắc đã gọi được một chiếc xe taxi thứ hai. Vậy là cậu phải chạy theo. Và điều gì sẽ xảy ra cho một chàng trai trẻ cầm đầu chạy trên đường phố Londres? Trên những phố lớn, người ta có thể nghĩ là cậu tìm cách đuổi kịp ô tô buýt. Nhưng trong khu phố nhỏ quý tộc này thì cậu rất có thể sẽ bị một cảnh binh chặn lại và ra hàng loạt câu hỏi.

Vào đúng lúc đó, một chiếc taxi cấm cờ chạy vào góc phố. Tommy nín thở. Nếu hai người đàn ông kia vấy xe thì sao? May quá, họ không vấy. Họ đi nhanh như chạy và rất vòng vèo về phía phố Oxford. Khi họ ra khỏi phố đó để đi về phía tây, Tommy bắt đầu đi nhanh hơn. Dần dần cậu tiến lại gần họ. Vĩa hè đã có nhiều người qua lại hơn và cậu có cơ may không bị nhận ra. Giá như cậu nghe được vài mẩu đối thoại của họ nhỉ? Không thể được, họ nói rất nhỏ và tiếng ồn ào của xe cộ át hẳn giọng họ.

Ngay trước bến tàu điện ngầm phố Bond, họ đi qua đường, Tommy sau theo sát gót họ, và cùng bước vào quán Lyon. Họ trèo lên tầng trên và ngồi vào cái bàn cạnh cửa sổ. Lúc đó đã muộn, quán ăn vắng khách dần. Sợ bị nhận ra, Tommy ngồi sát ngay đằng sau Whittington. Cậu có thể thả sức ngắm nhân vật thứ hai. Tóc vàng, các nét thô kệch, khó có thiện cảm, rõ ràng là người gốc Nga hoặc Ba Lan, ông ta độ năm mươi tuổi. Khi ông ta nói, ông ta uốn người về phía trước và cặp mắt ông ta, nhỏ và gian xảo, đảo khắp nơi.

Vừa ăn trưa no xong, Tommy chỉ gọi lấy lệ một miếng thịt bò kiểu Uelsh và một cốc cà phê. Whittington gọi một bữa trưa thịnh soạn. Khi cô phục vụ lui ra xa, hẳn kéo dịch ghế lại gần bàn và chúng bắt đầu nói khe khẽ. Vành tai lên hết mức, Tommy có thể nghe lỏm được một hoặc hai từ, cơ bản là những hướng dẫn và mệnh lệnh mà người cao hơn nói cho người cùng đi và người này không phải lúc nào cũng đồng ý. Whittington gọi anh ta là Boris. Từ “Irlande” nhiều lần được nhắc đến nhưng cái tên Jane Finn thì tuyệt nhiên không. Tiếng ồn ào trong phòng chợt lắng xuống nên Tommy chớp được cả một câu dài của Whittington: “A! Cậu không biết Flossie chứ, con bé thật tuyệt vời. Nó coi bộ trong trắng lắm. Nó bắt chước giọng nói mới tài tình chứ và đấy là điều quan trọng nhất”.

Tommy không nghe thấy Boris nói gì, nhưng Whittington trả lời: “Tất nhiên, chỉ trong trường hợp tuyệt đối cần thiết thôi”.

Một lần nữa cậu lại đánh mất mạch chuyện, có thể vì bọn chúng nói khê quá hoặc cũng có thể vì thánh giác của Tommy cũng không nhạy lắm. Hai từ mà Boris nói “Ông Brown” làm cậu giật mình. Whittington định quở trách bản mình nhưng rồi lại cười.

- Và tại sao lại không, anh bạn? - Người kia nói tiếp - Đây là một cái tên đáng kính và phổ biến. Chẳng phải vì thế mà ông ta đã chọn nó hay sao? A! Tôi muốn gặp cái ông Brown đó biết mấy!

- Ai biết được! Có thể anh đã gặp ông ta rồi cũng nên. - Whittington đáp lại lạnh lùng.

- Hừ. Đây là một truyện cổ dành cho trẻ em, một truyện trinh thám. Anh có biết tôi tự nhủ thế nào không? Đây chỉ là chuyện bịa, một con ngoáo ộp đe dọa chúng ta. Có thể là như vậy.

- Điều ngược lại cũng có khả năng.

- Tôi tự hỏi nếu quả thực ông ta ở với chúng ta, giữa chúng ta, không ai biết ông ta chỉ trừ một số được chọn lựa? Trong trường hợp đó bí mật của ông ta sẽ được giữ kín và sáng kiến ấy thật đúng đắn. Người ta sẽ không bao giờ biết được. Chúng ta nhìn ngấm lẫn nhau, người nọ nhìn người kia, một người trong chúng ta là ông Brown. Phải, nhưng là người nào? Ông ta ra lệnh, nhưng rồi ông ta cũng lại thi hành. Nói rằng ông ta ở lẫn giữa chúng ta, là một trong số chúng ta và không một ai biết ông ấy.

Boris sực tỉnh và nhìn đồng hồ.

- Phải - Whittington thì thảo - Đến giờ đi đến đó rồi.

Hắn ta gọi cô hầu lại và trả tiền. Tommy cũng làm theo và vài phút sau, cậu xuống cầu thang phía sau hai người đàn ông. Vừa xuống đến vỉa hè, Whittington gọi taxi ngay và ra lệnh cho tài xế chở đến ga Waterloo. Vì có nhiều taxi nên khi Whittington vừa lên taxi thì Tommy cũng gọi một chiếc, về hông hách:

- Đi theo chiếc xe kia, đừng để mất dấu đấy. - Cậu ra lệnh cho tài xế.

Bác tài xế này không tỏ ra tò mò tí nào. Bác chỉ âm ừ rồi hạ cò. Cuộc đuổi theo không gặp sự cố gì. Chiếc taxi của Tommy đến đỗ ở sân ga đi, sau chiếc xe của hai người đàn ông. Ở quầy bán vé, Whittington mua vé một chiều đi Bornemouth và Tommy cũng làm theo.

- Anh đến sớm rồi. Anh còn nửa giờ nữa. - Boris nhận xét sau khi nhìn đồng hồ nhà ga.

Vậy là Whittington sẽ lên đường một mình và tay kia ở lại Londres. Cậu cần phải lựa chọn đi theo một trong hai người. Hiển nhiên là cậu không thể theo dõi cả hai, trừ phi... Giống như

Boris, cậu liếc nhìn đồng hồ rồi búng thông báo giờ tàu chạy. Chuyến tàu đi Bornemouth xuất phát lúc 15h 30. Lúc đó là 15h 10. Trong khi Whittington và Boris đi dạo đến quầy bán báo, Tommy lưỡng lự một giây, liếc nhìn chúng rồi nhảy đến trạm điện thoại gần nhất. Cậu không mạo hiểm lãng phí mấy phút quý giá để thử tìm gặp Tuppence, cô vẫn còn ở phía South Audlay Mansions. Nhưng cậu còn có một đồng minh nữa. Cậu quay số khách sạn Rita và hỏi Julius Hersheimer. Có một tiếng nổi máy sau tiếng ù ù. A! Giá mà chàng trai Mỹ này ở nhà nhỉ! Một tiếng nhắc máy rồi tiếp theo là tiếng “Allô” theo trọng âm phía bên kia Đại Tây Dương.

- Allô! Hersheimer đấy à? Beresford đang nói đây. Tôi đang ở ga Waterloo. Tôi đã theo dõi Whittington và một gã nữa. Tôi không có thời gian để giải thích cho anh. Whittington sẽ đi Bornemouth chuyên tàu 15h30. Anh có thể đến đây kịp không?

Câu trả lời “Được, tôi phi đến ngay” thật không thể có lời nào đảm bảo hơn.

Tommy gác máy và thở phào nhẹ nhõm. Cậu không nghi ngờ sự nhanh nhẹn của Julius. Cậu linh cảm là anh chàng Mỹ này sẽ đến kịp. Whittington và Boris vẫn đứng chỗ đó. Nếu như Boris ở lại cho đến khi bạn hắt lên đường thì mọi việc đều trôi chảy. Tommy kiểm tra ví tiền, mặc dù không đến nỗi rỗng túi nhưng cậu vẫn chưa có thói quen đem theo nhiều tiền. Sau khi mua một vé tàu hạng nhất đi Bornemouth, cậu chỉ còn vài silling trong túi. Cậu chỉ còn hy vọng vào cái ví của Julius, chắc sẽ căng hơn của cậu.

Trong lúc đó, thời gian cứ trôi đi... 15h15, 15h20, 15h25, 15h27. Và nếu như Julius không đến? 15h29. Các cánh cửa sập lại, Tommy thấy hơi tuyệt vọng. Bỗng một bàn tay đặt trên vai cậu:

- Tớ đây, ông bạn. Có thể nói rằng sự tắc đường ở nước Anh cũng khủng khiếp thật! Hãy chỉ cho tớ những con chim của chúng ta đi!

- Kia là Whittington, người cao lớn, tóc sẫm đang lại gần chúng ta. Kẻ kia là người mà hắt đang nói chuyện đấy.

- Tớ thấy rồi. Tớ phải đi theo gã nào?

Tommy đã nghĩ đến việc hỏi:

- Anh có mang theo tiền không?

Julius ra hiệu không và gương mặt Tommy co dúm lại.

- Không, tớ chỉ có không nhiều hơn ba trăm hoặc bốn trăm đô la trên người.

- Ồ! - Tommy thốt lên nhẹ người - Các anh, những nhà triệu phú, các anh không nói cùng một ngôn ngữ với chúng tôi! Lên tàu nhanh lên! Đây là vé của anh. Đừng để mất hút Whittington đấy nhé!

Đoàn tàu chuyển động và Julius nhảy lên bậc lên xuống.

- Chúc mừng hai ta, Whittington! - Julius tuyên bố về ảo não, rồi nói thêm - Hẹn chóng gặp lại, Tommy!

Đoàn tàu rời ga và Tommy thở phào nhẹ nhõm. Boris đang đi về phía cậu, dọc theo sân ga. Ngay khi họ đi qua nhau, chàng trai trẻ lại bám theo kẻ lạ mặt một lần nữa. Boris lên tàu điện ngầm rồi xuống ở bến Piccadilly. Hắn ta đi dọc theo phố Shaftesbury về phía Soho, Tommy vẫn luôn theo sau hắn, cách một quãng khá xa.

Cuối cùng họ đi vào một khu phố nhỏ. Các ngôi nhà trông bẩn thỉu và có cái bỏ hoang trông thật buồn bã, Boris đảo mắt xung quanh và Tommy luồn vào dưới một cái cổng. Khu phố gần như không một bóng người, thậm chí cũng không có bóng xe cộ qua lại. Cái cảnh lén lút mà kẻ kia quan sát xung quanh càng kích thích trí tò mò của Tommy. Từ vị trí quan sát của mình, cậu nhìn thấy người đàn ông nặng nề trèo lên bậc thềm của một ngôi nhà và gõ nhiều lần vào cổng theo một nhịp điệu nhất định. Hắn ta nói một hoặc hai từ với người gác cổng ra mở cửa rồi đi vào nhà. Cánh cổng khép ngay lại sau lưng hắn.

Đúng lúc đó Tommy bối rối không biết tính sao. Cái mà cậu cần phải làm, điều mà bất cứ một người đàn ông biết phải trái nào cũng làm là kiên nhẫn đứng tại chỗ và đợi cho kẻ lạ mặt quay ra. Nhưng cậu lại làm một việc trái khoáy vì đây là một trong những phẩm chất của cậu. Một điều gì đấy vụt hiện lên trong óc cậu. Rồi không phí thời gian để suy nghĩ thêm, cậu cũng trèo lên thềm nhà và gõ cửa theo nhịp điệu mà Boris đã gõ. Cánh cửa mở ngay ra như lần trước. Một người đàn ông với diện mạo khó gần, tóc cạo nhẵn thín đứng ngay trên ngưỡng cửa.

- Sao? - Gã gầm gừ.

Đúng vào khoảnh khắc ấy Tommy mới nhận thấy hết sự điên rồ của cậu. Không thể lùi bước được nữa, cậu nói ngay từ đầu tiên nghĩ ra:

- Ông Brown.

Cậu sững sờ cả người khi gã kia nhường lối cho cậu vào.

- Trên gác, cửa thứ hai bên trái. - Gã nói rõ và chỉ ngón tay út qua vai.

Chương 8: Những cuộc phiêu lưu mạo hiểm của Tommy

Tuy rất sửng sốt vì cách tiếp đón của gã gác cổng, Tommy cũng không chần chừ một giây. Tính táo tợn đã đưa cậu đi khá xa và cậu chỉ còn cách hy vọng là nó sẽ đưa cậu đi xa hơn nữa. Cậu bước vào và leo lên cái cầu thang ọp ẹp. Mọi thứ ở đây trông bẩn thỉu khủng khiếp. Cái thảm bê bết, tơi tả, không còn nhìn rõ những họa tiết trang trí. Mạng nhện chằng chịt khắp các góc nhà.

Tommy thong thả đi lên. Khi lên đến tầng một, cậu nghe thấy tiếng chân gã gác cổng lui xuống tầng trệt. Rõ ràng là cậu chưa bị nghi ngờ. Đến trình diện trước cổng và hỏi ông “Brown” có vẻ là việc tự nhiên nhất trên đời.

Cậu dừng lại một lát trên hành lang để suy nghĩ. Trước mặt cậu là một lối đi hẹp, hai bên có nhiều cửa ra vào. Từ cái cửa gần nhất ở bên phải vọng đến tai cậu tiếng thì thào. Đấy chính là cái cửa mà gã gác cổng bảo cậu vào. Đúng lúc đó cậu lại chú ý đến một cái hốc tường nhỏ, ở bên phải cậu, chỉ rộng khoảng một mét vuông và được che nửa vơi bằng một cái màn nhung rách. Cái hốc đó ở đối diện với cánh cửa bên trái và từ đó có thể quan sát cả cầu thang. Thật là một nơi ẩn náu lý tưởng cho một hoặc hai người khi cần thiết. Tommy có ý định sẽ nấp vào đó.

Suy tính từ từ và bình tĩnh theo thói quen, cậu quyết định rằng “Ông Brown” nếu không phải là một người thì ít nhất cũng là một mật khẩu để ra vào dùng trong băng đảng. Chính cái tên đó đã giúp cậu bước qua ngưỡng cửa còn gì nữa. Cho đến thời điểm hiện tại, chưa có ai nghi ngờ cậu, nhưng cậu cần phải quyết định thật nhanh các bước tiếp theo. Liều lĩnh bước vào căn phòng bên trái hành lang ư? Liệu mật khẩu lúc này đã đủ chưa hay họ lại hỏi cậu một mật khẩu khác hoặc ít nhất là chứng minh thư để biết cậu là ai? Hiển nhiên là gã gác cổng không quen mặt tất cả các thành viên của băng đảng nhưng ở trên tầng thì mọi việc sẽ khác hẳn. Thần may mắn đã phù hộ cậu cho đến lúc này nhưng cậu có nên tiếp tục tin vào ngôi sao chiếu mệnh không? Một khi đã bước vào trong phòng, trò chơi sẽ trở nên rất nguy hiểm và cậu không thể hy vọng xoay chuyển được nó. Sớm hay muộn cậu cũng sẽ bị lộ mặt và đánh mất cơ may cuối cùng bởi sự liều lĩnh.

Có tiếng gõ cửa theo nhịp lúc này ở cửa ra vào phía dưới. Không chần chừ được nữa, Tommy chui tọt vào cái hốc tường và thận trọng kéo cái màn nhung, thế là cậu được che khuất hoàn toàn. Qua những vết rách trên màn, cậu vẫn nhìn thấy chuyện gì xảy ra bên ngoài. Cậu sẽ quan sát các sự việc xảy ra và khi cần có thể nhập hội với những kẻ khác bằng cách bắt chước cách xử sự của người mới đến.

Tommy chưa bao giờ trông thấy người đàn ông đang rón rén đi lên cầu thang không một tiếng

động. Rõ ràng đây là một kẻ nằm dưới đáy xã hội với cặp lông mày dữ tợn, thấp tẹt sát mắt và các đường nét như thú vật, chắc hẳn sẽ bị nhận dạng dễ dàng bởi Scotland Yard. Hắn ta đi qua cái hốc tường, thở phì phò như một con hải cẩu. Hắn dừng lại trước cánh cửa trước mặt và gõ nhiều cái theo nhịp như đã gõ ở cửa dưới.

Từ bên trong có tiếng nói vọng ra. Người đàn ông mở cửa và bước vào làm cho Tommy thấy được phía trong căn phòng bốn hoặc năm người ngồi quanh cái bàn dài choán gần hết gian phòng. Trong nhóm có một người cao lớn, tóc cạo trọc và có một chòm râu cằm nhọn làm chủ tọa cuộc họp, một tập hồ sơ để mở trước mặt ông ta. Khi người mới đến sắp đi qua cửa, ông ta nhìn kỹ mặt hắn và bằng một giọng Anh chuẩn nhưng lại diễn đạt hơi kỳ cục ông hỏi hắn:

- Số của anh?

- 14, thưa sếp. - Người kia trả lời bằng một giọng khàn khàn.

- Chính xác.

Và cánh cửa khép lại.

“Chắc hẳn hắn là người Đức, Tommy nghĩ, và hắn chỉ đạo cuộc họp bằng những mệnh lệnh và phương pháp như thể rất quen thuộc đối với cả bọn, mình cho rằng không nên chui vào trong đó làm gì. Mình sẽ nói sai số và thế là hết. Mình cần phải đứng ở đây thôi. Kìa, có tiếng gõ cửa bên dưới!”.

Người mới đến trông khác hẳn người vừa đến trước. Tommy thấy ngay rằng đây là một người Ailen. Rõ ràng là tổ chức của Ông Brown có chi nhánh ở khắp nơi: Vậy ai là người nắm trong tay những mắt xích rải rác của cái dây xích bí ẩn này?

Lại thêm một lần nữa, cái thủ tục chặt chẽ được lặp lại nguyên xi: tiếng gõ vào cánh cửa, câu hỏi về số bí danh và câu trả lời. Rồi có hai tiếng gõ rất gần nhau vào cánh cửa phía dưới.

Người đầu tiên trong hai người hoàn toàn xa lạ đối với Tommy, vẻ ngoài chững chạc và thông minh, hắn trông giống một nhân viên văn phòng. Còn về người thứ hai thì khá quen mặt đối với nhân vật chính của chúng ta.

Ba phút sau xuất hiện một người đàn ông rõ ràng là chỉ quen ra lệnh, hắn ăn mặc rất sang trọng để lộ rõ ra một nguồn gốc quý tộc. Mặc dù Tommy chưa thể nói tên hắn ta ra ngay nhưng trông hắn cũng không xa lạ đối với cậu.

Tiếp theo là những phút chờ đợi dài dằng dặc. Tommy cho rằng mọi người đã có mặt đông đủ và cậu định rón rén và khỏ chỗ trên thì lại có tiếng gõ vào cánh cửa ra vào bên dưới làm cậu bắt buộc phải lui về chỗ cũ.

Người đến sau cùng bước lên cầu thang nhanh và nhẹ nhàng đến nỗi Tommy chỉ đủ thời gian thấy hắt lướt qua. Hắt quay đầu lại khi đi qua và cái nhìn của hắt như xuyên qua tấm màn nhung. Tommy tưởng rằng đã bị phát hiện ra nên không khỏi rùng mình. Mặc dù cậu không hẳn cảm lắm, cậu vẫn cảm thấy một sức mạnh kỳ lạ tỏa ra từ con người này. Nhân vật này khiến cậu nghĩ đến một con rắn độc.

Linh cảm ấy chẳng mấy chốc đã được xác nhận ngay. Người mới đến gõ cửa như những người khác. Nhưng hắt ta được tiếp đón khác hẳn. Tất cả bọn chúng đứng dậy. Người có râu tiến đến bắt tay ông khách, hai gót chân rập vào nhau.

- Thật là hân hạnh cho chúng tôi... hân hạnh quá... Tôi đã tưởng rằng việc này không thực hiện được.

- Việc này cũng không dễ dàng gì - Người kia nói với giọng trầm và hơi sin sít - Tôi e rằng một việc như thế này không thể xảy ra lần nữa. Nhưng cuộc gặp mặt này là thiết yếu cho các bước tiếp theo của hoạt động. Tôi không thể làm gì được mà không có *Ông Brown*. Ông ta có đây không?

Một sự do dự thoáng qua trong câu trả lời của tên người Đức:

- Chúng tôi đã nhận được một lời nhắn. Ông ta đã không thể đến được...

Rồi hắt ta im bật, gây cảm giác là câu nói của hắt còn chưa kết thúc. Người kia nhếch một nụ cười rồi nhìn những gương mặt ngượng ngùng vây xung quanh.

- A! Tôi hiểu rồi! Tôi biết các phương pháp của ông ấy. ông ấy làm việc trong bóng tối và không tin tưởng một ai. Mặc dù thế, ông ta có thể ở đây, giữa chúng ta...

Ông ta đảo mắt nhìn một vòng và vẻ sợ sệt lại hiện lên trên các gương mặt một lần nữa. Mỗi người đều nhìn người bên cạnh vẻ ngờ vực.

Ngay lập tức Tommy bị cánh cửa gỗ sập lại trước mũi. Các giọng nói chỉ còn là những tiếng thì thầm không nghe rõ. Cậu bắt đầu sốt ruột. Những mẫu đối thoại vừa nghe thấy đã khơi dậy trí tò mò của cậu. Cậu cần phải nghe thêm nữa rồi muốn ra sao thì ra.

Không có một tiếng động nào vẳng lên từ phía dưới và ít có khả năng tên gác cổng leo lên tầng trên. Tommy đứng yên một lát nghe ngóng rồi thò đầu ra khỏi tấm màn: hành lang vắng tanh. Cởi giày ra, cậu thận trọng đi chân đất về phía cửa. Ở đó cậu quỳ xuống và ghé sát tai vào khe cửa. Nhưng vẫn không nghe được tiếng nào. Thỉnh thoảng cậu nghe được vài từ khi ai đó cất cao giọng lên và nó càng làm cậu khao khát muốn nghe thêm.

Cậu chăm chú nhìn quả đấm cửa. Liệu cậu có thể xoay nó từ từ từng tí một để không ai trong phòng nhận ra được không? Khéo léo một chút thì việc đó có thể làm được. Nín thở và thật từ

từ cậu bắt đầu xoay nó từng tí một. Còn tí nữa, tí nữa thôi... liệu bao giờ mới xoay hết vòng đây? A! Cuối cùng cũng hết vòng rồi, quả đấm dừng lại.

Cậu đợi một hoặc hai phút, thở sâu rồi bắt đầu đẩy cửa rất nhẹ. Cánh cửa không động đậy. Tommy nhăn mặt. Nếu cậu đẩy mạnh hơn người ta có thể nghe thấy tiếng cửa cọt kẹt. Cậu đợi cho tiếng người nói to lên để bắt đầu. Cái cửa quỷ quái này bị kẹt chằng? Thất vọng, cậu đẩy thật lực. Nhưng cánh cửa vẫn đứng yên: hiển nhiên là nó đã bị khóa từ phía trong. Trong vài giây, cậu tức giận tràn hông:

- A! Đồ đểu! - Cậu thì thào - Chúng nó thấy mình rồi.

Bình tĩnh lại, Tommy xem xét lại tình thế. Việc đầu tiên cần làm là đặt lại quả đấm cửa về vị trí ban đầu. Nếu cậu thả tay ra ngay thì chúng sẽ nhận ra. Cũng vẫn thận trọng như lúc nãy cậu xoay lại quả đấm. Mọi việc trôi chảy cả và cậu đứng dậy thở phào nhẹ nhõm. Cũng ương bướng như một con bò mộng, cậu không muốn thú nhận là đã bị thất bại... Và thậm chí nếu mọi ý định bị cản trở vào lúc này cậu cũng không đòi nào bỏ cuộc. Càng cương quyết hơn bao giờ hết để nghe được những gì người ta bàn bạc sau cánh cửa khóa trái, cậu kết luận rằng nếu kế hoạch này đã thất bại, thì cậu phải tìm một cách khác.

Cậu nhìn ra xung quanh. Hơi xa một chút về phía bên trái, cậu thấy còn một cánh cửa. Cậu lại gần không một tiếng động rồi sau khi đã vánh tai nghe ngóng, cậu xoay quả đấm cửa, nó mở ra. Đây là một phòng ngủ, không dùng đến, đồ đạc đã cũ hỏng và còn bẩn hơn mọi chỗ khác trong ngôi nhà. Nhưng điều mà Tommy quan tâm là hy vọng tìm thấy một cánh cửa thông giữa hai phòng. Sau khi thận trọng đóng cánh cửa lại phía sau lưng, cậu chăm chú xem xét cánh cửa kia, chốt cửa han rỉ từ lâu không dùng đến. Cậu thận trọng kéo nó ra không một tiếng động. Sau đó cậu lại xử lý với cái quả đấm cửa như lần trước nhưng lần này thì thành công. Cánh cửa hé mở đủ cho cậu nghe thấy tiếng nói chuyện bên trong. Một tấm màn nhung che trước mắt cậu nhưng cậu vẫn nhận ra những giọng nói.

- Trong một tháng nữa - có thể sớm hoặc muộn hơn một chút - tôi đảm bảo với các ông rằng chúng tôi sẽ làm rung chuyển tận gốc rễ toàn bộ vương quốc Anh.

Sau một lát im lặng, người mang số 1 trả lời bằng giọng nhẹ nhàng và hơi sin sít:

- Được rồi, các anh sẽ có tiền.

- Chúng ta chuyển qua những người Ailen ở châu Mỹ và ông Polter như thường lệ chứ?

- Tôi thấy thế được đấy, - Một giọng khác với trọng âm Mỹ tuyên bố - nhưng tôi cần báo trước cho các anh rằng mọi việc bây giờ khó hơn trước. Chúng tôi không còn gặp được nhiều thiện cảm như trước.

- Vấn đề là ở chỗ đó.

- Khó khăn lớn nhất là, - Người Ailen nói tiếp - việc cung cấp vũ khí. Còn tiền thì gửi khá dễ dàng nhờ các đồng nghiệp của chúng ta ở đây.

Một giọng khác cất lên, rõ ràng là của người đàn ông quen chỉ huy mà Tommy thấy quen quen:

- Hãy nghĩ một chút đến bạn bè của các anh ở Belfast xem họ có hiểu được các anh không!

- Vậy thì, vụ này đã được giải quyết! - Cái giọng sin sít cắt ngang.

Sự im lặng sau đó bị phá vỡ bởi giọng nói âm vang của người Đức:

- Tôi được ủy nhiệm bởi... bởi *Ông Brown* để đệ trình lên các vị các bản báo cáo liên quan đến nhiều nghiệp đoàn khác nhau. Nghiệp đoàn của các thợ mỏ có vẻ khả quan nhất. Còn về các nhân viên đường sắt thì chúng ta cần xoa dịu họ. Có thể xảy ra một số sự cố với công đoàn đấy.

Rồi lại im lặng, chỉ nghe thấy tiếng giấy loạt xoạt và thỉnh thoảng có tiếng giải thích của gã người Đức. Rồi có tiếng ai đó gõ lên bàn.

- Ngày nào, ông bạn? - Người mang số 1 hỏi.

- Ngày X.

- Hơi sớm. - Ai đó nói.

- Tôi biết vậy nhưng phải để họ có cảm giác là họ hành động theo chính sáng kiến của họ.

- Phải, phải. Anh nói đúng. Đừng để họ nghi ngờ gì.

Người Đức tiếp lời:

- Chúng ta cần phải loại trừ Clymes. Hẳn ta trở nên quá sáng suốt, số 14, anh lo việc này nhé.

Một giọng khàn khàn vang lên:

- Đồng ý, thưa sếp. Nhưng nếu tôi bị bắt?

- Anh sẽ được bào chữa bởi ông luật sư giỏi nhất nước Anh - Người Đức bình thản trả lời - Nhưng để đề phòng, anh sẽ có đôi găng mang dấu vân tay của một tên trộm quen thuộc. Anh không có gì phải sợ cả.

- Tôi chả sợ gì hết, thưa sếp. Nhất là khi cần - Hẳn nói thêm bằng giọng thăm thiết - Nhiều lần tôi đã mơ đến ngày đó. Kim cương và ngọc trai sẽ từ trên trời rơi xuống và tất cả mọi người

đều có thể nhặt đầy túi.

Có tiếng xô dịch ghế rồi người mang số 1 lên tiếng:

- Vậy là mọi việc đã được dự kiến. Chúng ta có tin chắc vào thành công không?

- Có, tôi nghĩ thế.

- Quay lại phần then chốt, ông bạn. Tôi đã hiểu rằng có tồn tại một tài liệu bảo đảm cho sự thành công của chúng ta.

- Có ai biết nó ở đâu không?

- Có một người. Chắc vậy. Nhưng chúng tôi còn chưa chắc lắm.

- Và ai là người đó?

- Một thiếu nữ.

Tommy nín thở.

- Một thiếu nữ? - Và các anh không làm cho nó phun ra được à?

- Đây là một trường hợp đặc biệt.

- Một trường hợp đặc biệt? Con bé đó đang ở đâu?

- Thiếu nữ đó à?

- Phải...

- Cô ấy ở...

Nhưng Tommy không nghe được phần tiếp theo. Cậu có cảm giác như trần nhà sập xuống đầu cậu. Và cậu lịm đi, chìm vào bóng tối.

Chương 9: Tuppence trở thành cô hầu phòng

Khi Tommy lao theo dấu vết của hai người đàn ông, Tuppence đã cố kiềm chế để không chạy theo. Suy nghĩ lại, cô tự an ủi mình rằng các sự việc xảy ra như vậy lại hóa hay. Rõ ràng là hai người đàn ông đi xuống từ căn hộ ở tầng hai và cái tên Rita đơn giản đã thêm một lần nữa được các nhà mạo hiểm trẻ đi theo dấu vết những kẻ bắt cóc Jane Finn.

Làm gì bây giờ đây? Vấn đề là ở chỗ đó! Tuppence không phải là loại người chịu bó tay. Tommy đang bận việc và cô không được đến gặp. Trong khi chưa biết làm gì, cô quay lại và đi vào đại sảnh của tòa nhà.

Ở đó không còn vắng ngắt nữa. Cậu bé coi thang máy đang ra sức đánh bóng những đồ đồng và huýt sáo theo một điệu nhạc thịnh hành.

Khi Tuppence lại gần cậu ta, cậu ta đưa mắt liếc nhìn cô. Là một cô bé láu lỉnh, cô luôn cảm thấy thoải mái với đám bạn cùng tuổi. Ngay lập tức, mỗi thiện cảm đến từ cả hai phía. Tuppence nghĩ rằng không nên bỏ qua một đồng minh trên mặt trận chống quân thù, cô vui vẻ kêu lên như kiểu một cô y tá đến nhận phiên trực vào sáng sớm:

- Nào, William, người ta luôn đánh bóng tất cả à?

- Không phải William, thưa cô. Albert cơ. - Cậu bé chữa lại.

- Được thôi Albert!

Rồi cô đưa mắt về bí ẩn liếc nhìn xung quanh cố tình lộ liễu để cho Albert phải nhận thấy. Sau đó, nghiêng người về phía cậu bé, cô thì thào:

- Tớ muốn nói với cậu đôi lời, Albert.

Albert, mồm há hốc, ngừng tay đánh đồ đồng ngay.

- Cậu có biết cái này không?

Với một động tác rất điệu nghệ cô lật cổ áo mình ra để chìa ra một cái huy hiệu trắng men. Rất ít khả năng là Albert biết cái huy hiệu đó - nếu biết thì kế hoạch của Tuppence coi như hỏng bét - bởi vì chiếc huy hiệu này là biểu tượng của một nhóm các nhà thể thao được cha cô thành lập trong làng ngay từ đầu cuộc chiến tranh.

Cô gái trẻ đã giữ lại cái huy hiệu này và dùng nó vào ngày hôm trước để cài một bông hoa vào ve áo. Với một khả năng quan sát rất nhanh nhạy, cô đã nhận thấy có một cuốn truyện trinh thám rở tiền thò ra khỏi túi áo của Albert. Mặt khác cặp mắt mở thao láo của cậu bé đã xác nhận rằng chiến thuật của cô là đúng đắn và con cá đã đớp mồi.

- Đây là tổ chức “Lực lượng can thiệp thám tử Mỹ” - Cô thì thào.

Albert sập ngay vào bẫy.

- Ôi, trời ơi! - Cậu lẩm bẩm thán phục.

Tuppence đưa mắt liếc cậu ta như thể cậu ta là một người cùng hội đã lâu. Rồi lấy giọng hết sức thân mật cô nói:

- Cậu có đoán ra tớ đang săn lùng ai không?

Albert tròn mắt, nín thở, lắp bắp:

- Một người trong tòa nhà này à?

Tuppence gật đầu về kẻ cả rồi chỉ ngón tay út lên cầu thang:

- Căn hộ số 20. Bà ta tự xưng là Vandemeyer. Vandemeyer, phải, cậu bạn ạ!

Albert cho ngay tay vào túi.

- Một tên trộm à?

- Một tên trộm có hạng ấy chứ! ở nước Mỹ, tên bà ta là “Rita - chôm chĩa”!

- “Rita - chôm chĩa” - Albert vui vẻ nhắc lại - Như ở trên phim ấy nhỉ!

Đấy chính là phim ảnh và Tuppence thì rất quen thuộc các phòng chiếu phim mờ ảo.

- Annie luôn nói rằng đấy là một con mẹ giang hồ.

- Ai là Annie? - Tuppence hỏi về dừng dừng.

- Cô hầu phòng của bà ta. Cô ấy bỏ việc ngày hôm nay. Biết bao lần, cô ấy đã nhắc đi nhắc lại với tôi: “Hãy nhớ kỹ lời tôi, Albert, tôi sẽ không ngạc nhiên nếu cảnh sát sẽ leo lên căn hộ đó”. Tuy vậy bà ta trông thật là đẹp phải không?

- Phải, không tồi. - Tuppence công nhận mà không nói gì thêm - Mặt khác, sắc đẹp rất có lợi cho

bà ta trong công việc phải không? Nhân đây, cậu đã nhìn thấy bà ta đeo ngọc lục bảo chưa?

- Ngọc lục bảo? Đó là những viên đá xanh phải không?

Tuppence gật đầu và nói thêm:

- Chúng tôi đang đi tìm cái đó. Cậu đã nghe thấy nói về ông già Rysdale chưa?

- Chưa.

- Peter B. Rysdale, ông vua dầu hỏa ấy?

- Chắc tớ đã nghe nói rồi.

- Những viên đá quý đó là của ông ấy. Đây là bộ sưu tập về ngọc lục bảo đẹp nhất thế giới. Nó có giá trị đến một triệu đô la!

- Trời đất! - Albert thốt lên lo sợ - Càng ngày càng giống trên phim hơn.

Tuppence mỉm cười, thích thú về kết quả:

- Chúng tôi chưa có tất cả các bằng chứng. Nhưng chúng tôi sẽ để mắt đến bà ta và lần này bà ta sẽ không thoát khỏi tay chúng tôi đâu. - Cô nói thêm và nhấn mạnh câu nói bằng một cái nháy mắt.

Thích thú, Albert phát ra một tiếng không xác định.

- Nhưng cẩn thận đấy, anh bạn nhỏ, không được hở ra câu nào với bất kỳ ai đâu nhé. Tôi cũng không nên nói ra với cậu nhưng chúng tớ, những người Mỹ, chúng tớ biết ai là người tốt khi đi ngang qua người đó.

- Tôi sẽ không nói với bất kỳ ai. Liệu tôi có thể làm gì giúp các bạn được không? Ví dụ theo dõi ai chẳng hạn?

Tuppence làm ra vẻ suy nghĩ rồi lắc đầu:

- Bây giờ thì chưa cần, nhưng khi cần thiết, tớ sẽ gọi cậu. Hãy nói một chút cho tớ biết về cô hầu phòng sắp bỏ đi.

- Annie à? Bọn họ thường xuyên cãi nhau. Như Annie vẫn nói, một người hầu phòng cũng là một con người và cần phải đối xử xứng đáng! Và nếu như Annie cứ nhắc đi nhắc lại tất cả những gì cô ta thấy bất bình, thì “Rita - chôm chĩa” sẽ khó tìm được người thay thế cô ấy.

- Cậu nghĩ thế à? - Tuppence nói thêm về ưu tư - Tớ tự hỏi...

Một ý nghĩ chợt đến trong đầu. Cô vỗ vai Albert:

- Nghe đây, anh bạn nhỏ, tớ nghĩ ra rồi. Hay là cậu nói rằng cậu có một cô em họ hoặc bạn cậu có một cô em họ phù hợp với vị trí này? Cậu hiểu tôi định nói gì chứ?

- Tôi hiểu. Cứ để tôi lo việc này, thưa cô, và tôi sẽ dàn xếp được cho cô dễ thôi mà.

- Cậu thật là một cậu bé cừ khôi! Cậu có thể nói rằng người phụ nữ trẻ đó có thể bắt đầu làm việc ngay lập tức. Cậu giữ liên lạc với tớ và nếu được thì tớ sẽ đến đây ngày mai lúc 11 giờ.

- Tôi có thể liên lạc với cô ở đâu?

- Ở khách sạn Ritz - Tuppence trả lời ngắn gọn - Tên tôi là Cowley.

- Chắc chắn là một nghề kiếm tốt lắm, nghề thám tử ấy.

- Đúng vậy, - Tuppence trả lời nước đôi - nhất là khi ông già Rysdale thanh toán mọi chi phí. Nhưng đừng lo cậu bé, nếu mọi việc trôi chảy thì cậu cũng có phần.

Nói xong lời hứa hẹn, Tuppence chào người đồng minh mới và rất hài lòng về buổi sáng của mình, cô rảo bước rời khỏi South Audley Mansions. Nhưng cô cũng không để phí một chút thời gian nào - cô đi thẳng về Ritz và viết một lá thư cho Carter. Viết xong, vì Tommy vẫn chưa quay về - việc này cũng không làm cho cô ngạc nhiên lắm. Cô đi mua sắm. Sự mua bán cùng bữa trà thịnh soạn kèm với bánh ga-tô kem làm cô bận rộn đến quá 6 giờ. Cô đi về khách sạn mệt mỏi nhưng vui vẻ về những thứ đã mua được. Đầu tiên cô lướt qua các cửa hàng bán quần áo may sẵn rồi đến các cửa hàng quần áo hạ giá, sau cùng là đến hiệu làm đầu. Bây giờ, một mình trong phòng, cô giở món đồ mua sau cùng ra. Năm phút sau cô ngắm mình trong gương và mỉm cười. Cô đã lấy bút chì sửa lại nét cong của đôi lông mày và cùng với những búp tóc vàng hoe nó làm cô thay đổi đến nỗi nếu cô có đứng trước mặt Whittington, hẳn cũng chẳng nhận ra được. Cô sẽ mang những miếng đệm gót trong giày và còn chưa kể cô sẽ chải đầu và đeo tạp dề của cô hầu phòng, đấy là những nét chính trong sự cải trang của cô. Cô cũng đã từng biết qua kinh nghiệm của bản thân, rằng thường thì những bệnh nhân không nhận ra cô y tá của họ, khi cô không mặc trang phục y tế.

- Phải rồi, - Tuppence cao giọng tuyên bố, khi ngắm mình một cách tinh quái trong gương - bạn sẽ làm được việc đấy.

Rồi sau đó, lấy lại vẻ bên ngoài bình thường, cô đi ăn tối một mình, hơi ngạc nhiên vì Tommy vẫn chưa quay lại. Julius cũng vắng mặt nhưng điều này dễ hiểu hơn. Anh ta có nhiều công việc bên ngoài Londres và các nhà mạo hiểm trẻ đã quen với việc anh ta đột ngột biến mất vì lý do công việc. Rất có khả năng Julius P. Hersheimer đã đi Constantinople để phát hiện ra những

dấu hiệu của cô em họ. Chàng trai trẻ năng động này đã khuấy động được một số nhân viên của Scotland Yard và các cô trực tổng đài ở Bộ Hàng hải khi nghe tiếng “Allô” của anh ta là nhận ra ngay. Ở Paris, suốt trong ba tiếng đồng hồ, anh ta đã quấy rầy các nhân viên ở Sở Cảnh sát và kiên trì đến nỗi một nhân viên Pháp quá mệt mỏi vì trông thấy anh ta đã phải hơ ra với anh rằng chìa khóa của điều bí ẩn hiện đang ở Ailen. Biết đâu anh ta đã đi đến đó? Tuppence nghĩ. Điều đó cũng tốt thôi nhưng thật là buồn cho mình. Mình ở đây, có bao nhiêu tin tức để kể mà chả biết nói với ai. Tommy nhẽ ra nên gửi cho mình một bức điện! Mình tự hỏi, cậu ta ở đâu nhỉ? Đằng nào thì cậu ấy cũng không để mất dấu vết của chúng. À! Nhân đây.... Cô Cowley chợt tạm dừng suy nghĩ và gọi cậu bé trực tăng đến.

Mười phút sau, cô gái trẻ đã nằm rất thoải mái trên giường. Bao thuốc lá để ngay cạnh, cô đắm chìm vào đọc quyển Garnaby Williams, nhà thám tử tư, một trong bốn cuốn truyện, mỗi cuốn ba xu, mà cô vừa nhờ mua. Cô đã nghĩ rất đúng là trước khi tăng cường mối quan hệ với Albert cô phải truyền bầu nhiệt huyết cho chú bé gác thang máy này.

Sáng hôm sau, cô nhận được bức thư của Carter, nội dung như sau:

Cô Tuppence quý mến,

Cô đã tiến hành một bước khởi đầu tuyệt vời và tôi chúc mừng cô. Tuy nhiên, tôi muốn một lần nữa nhắc cô thận trọng với những rủi ro mà cô có thể gặp phải, nhất là khi cô vẫn tiếp tục đi theo hướng mà cô đã cho tôi biết. Bọn người này đang tuyệt vọng và không biết thế nào là thương xót hay lòng trắc ẩn đâu. Tôi nghĩ là cô hơi coi nhẹ nguy hiểm và muốn nhắc lại với cô rằng tôi không thể hứa bảo vệ cho cô được. Cô đã cung cấp cho chúng tôi những thông tin quý giá và nếu như cô muốn rút khỏi vụ việc này bây giờ thì cũng chẳng ai trách cô đâu. Trong mọi trường hợp hãy suy nghĩ trước khi quyết định điều gì.

Còn nếu, mặc dù tôi đã cảnh báo, cô vẫn quyết định tiếp tục hành động thì hãy biết là mọi việc đã được dàn xếp. Cô đã sống ở nhà cô Dufferin (địa chỉ Prieuré Llanelly) trong hai năm. Bà Vandermeier có thể hỏi cô ấy những thông tin về cô. Tôi có thể cho cô một vài lời khuyên được không? Cô cứ ở càng gần sự thật càng tốt, điều đó tránh cho cô những sơ suất bất chợt. Đơn giản là cô hãy tự giới thiệu là một y tá quân y cũ và đã chọn vào làm việc cho một tư nhân. Có rất nhiều người ở trong trường hợp này. Điều này có thể giải thích cho một số ngữ điệu hoặc một số việc ứng xử có thể làm cho người ta nghi ngờ nếu không nói trước.

Dù cô quyết định thế nào thì tôi cũng chúc cô may mắn.

Bạn chân thành của cô

Carter

Tuppence không hề có ý định lùi bước. Cô quá tự tin để chú ý đến những lời cảnh báo đó. Cô cũng không có ý định từ bỏ vai kịch thú vị của một cô nhai. Luôn cho rằng cô sẽ đảm đương

được vai đó trong một khoảng thời gian nhất định, cô cũng đủ khôn ngoan để hiểu được cơ sở những lý lẽ của Carter. Tommy vẫn chưa thấy tăm hơi gì, nhưng buổi sáng Tuppence đã nhận được một tấm bưu ảnh, viết nguệch ngoạc vài chữ đằng sau: "Mọi việc đều tốt".

Vào 10 giờ 30, cô tự hào ngắm nghía cái hòm sắt hơi phồng lên, nó chứa bộ cánh mới của cô. Một sợi dây đặt một cách điệu nghệ khít vào nắp hòm. Hơi đỏ mặt, cô bấm chuông yêu cầu đặt cái hòm vào taxi.

Cô được đưa đến ga Paddington và đặt chiếc hòm vào chỗ gửi hành lý. Rồi, chỉ với chiếc túi xách tay, cô đi đến phòng chờ dành cho phụ nữ. Mười phút sau, một Tuppence biến đổi hoàn toàn đi ra, vẻ rất khiêm nhường, trèo lên một chiếc xe buýt.

Vào hơn 11 giờ, cô đi vào tiền sảnh của tòa nhà South Audley Mansions. Ở vị trí của mình, Albert đang chăm chú vào công việc. Thoạt tiên, cậu ta không nhận ra cô gái trẻ. Rồi sau đó, cậu tỏ ra thán phục vô biên.

- Trời ơi! Tí nữa thì tôi không nhận ra cô! Thật là một bộ cánh tuyệt vời!

- Rất vui vì cậu thích nó, Albert - Tuppence khiêm tốn trả lời - Vậy tôi là em họ cậu có hay không nào?

- Giọng nói của cô nữa chứ! - Cậu bé vẫn ngây ngất - Không khác gì một người Anh bình thường! Không, cô không phải là em họ tôi mà là bạn gái của bạn tôi. Annie không vui lắm! Cô ấy ở lại đến hôm nay nói là để trả ơn, nhưng thực ra là muốn kích động cô chống lại bà chủ.

- Cô gái đáng yêu, - Tuppence tuyên bố với Albert, người không thấy chút hài hước nào - cô ấy có học và biết bảo vệ quyền lợi của mình, cô ấy có cá tính đấy!

- Cô đi lên chứ, thưa cô? Cô nói là số 20 phải không? - Cậu nói thêm với một cái nháy mắt.

Cô gái trẻ nhìn lại một cách nghiêm khắc rồi đi vào thang máy. Trong khi bấm chuông chiếc cửa số 20, cô cảm thấy trên mình cái nhìn của Albert đang đi xuống.

Một phụ nữ trẻ nhanh nhẹn mở cửa cho cô.

- Tôi đến vì chỗ làm. - Tuppence nói.

- Một chỗ làm thối tha - Kẻ kia trả lời bộp chát - Mụ già này dí mũi vào khắp nơi. Mụ ta đã tố cáo tôi lục lọi thư từ của mụ. Tôi ư? Cái thư đã bị bóc dở thì có! Và chẳng bao giờ có tí gì trong sọt giấy cả. Mụ ta luôn đốt tất! Một mụ già ác quỷ khiếp, chính thế đấy. Quần áo thì rõ đẹp mà chả có văn hóa chút nào. Bà đầu bếp biết vài mảnh khoe của mụ ta nhưng không dám nói. Bà ta sợ mụ ấy mất mặt! Và mụ ấy cũng thật đáng nghi ngờ: ngay khi cô nói đến một anh tình nhân là mụ ta dò xét cô ngay. Tôi thì tôi có thể nói cho cô biết rằng...

Nhưng Tuppence sẽ chẳng bao giờ biết được đoạn tiếp theo vì đúng lúc đó một giọng trong vắt có âm sắc kim loại la lên:

- Annie!

Người phụ nữ trẻ chồm lên như bị giật ngược lên vậy.

- Vâng, thưa bà?

- Cô nói chuyện với ai đấy?

- Đây là người đến vì chỗ làm, thưa bà.

- Cho cô ấy vào ngay.

- Vâng, thưa bà.

Tuppence được đưa vào một trong những gian phòng cùng quay ra một hành lang dài. Một phụ nữ đứng cạnh lò sưởi. Bà ta không còn trẻ nữa: gương mặt đã tàn tạ, các nét đã cứng lại nhưng trước đây chắc bà ta đã đẹp lộng lẫy. Mái tóc búi trên đầu dường như được nhuộm vàng. Cặp mắt soi mói, màu thép xanh có vẻ như đọc thấu tâm can người khác. Vóc dáng sang trọng của bà ta nổi bật lên nhờ chiếc váy tuyệt đẹp bằng crep sẫm màu. Mặc dù vẻ duyên dáng uyển chuyển của thân hình và vẻ đẹp thanh khiết của khuôn mặt, người ta vẫn cảm thấy ở bà ta một cái gì đấy cứng nhắc và dọa nạt, một kiểu hà khắc thể hiện qua giọng nói và ánh mắt.

Lần đầu tiên Tuppence thấy sợ. Cô không sợ Whittington, nhưng đối với người đàn bà này thì lại khác. Như bị thôi miên, cô nhìn làn môi đỏ và tàn bạo và một lần nữa cô lại cảm thấy cơn sợ hãi tràn đến. Vẻ tự tin thường ngày biến mất. Cô lơ mơ nhận thấy rằng lừa người phụ nữ này khó hơn lừa Whittington nhiều. Những lời cảnh báo của Carter vang lên trong đầu. Ở đây, rõ ràng là cô không hy vọng có sự thương xót nào.

Cô ghìim cơn sợ làm cô chỉ muốn chạy trốn. Tuppence chịu đựng cái nhìn của bà Van dermeyer với vẻ vừa kính trọng lại vừa cương quyết.

Có vẻ như cuộc kiểm tra đầu tiên cho kết quả khá khả quan, bà Vandemeyer chỉ cho cô một chiếc ghế.

- Cô ngồi xuống đi. Làm thế nào mà cô biết được tôi tìm một cô hầu phòng?

- Qua một người bạn quen cậu gác thang máy ở đây. Cậu ta nghĩ rằng chỗ này có thể phù hợp với tôi.

Một lần nữa, bà Vandermeier lại xoay cái nhìn vào cô:

- Cô nói như một người đã được chỉ dẫn vậy.

Với vẻ khá lưu loát, Tuppence phác họa sự nghiệp tưởng tượng của cô mà các nét chính đã được Carter gợi ý. Trong quá trình nói, cô có cảm giác rằng bà Vandermeier bớt căng thẳng hơn.

- Tôi hiểu - Bà ta nói khi Tuppence dứt lời - Tôi có thể viết thư cho ai để tham khảo về cô?

- Chỗ làm việc vừa qua của tôi là ở nhà cô Dufferin, địa chỉ Prieuré, Llanelly. Tôi đã làm ở đó hai năm.

- Và sau đó cô tự nhủ là kiếm được nhiều hơn ở Londres? Ở chỗ tôi cô được trả trong khoảng năm mươi đến sáu mươi bảng, không hơn không kém. Cô có thể bắt đầu ngay được không?

- Được, thưa bà. Ngay hôm nay, nếu bà muốn. Tôi đã để đồ đạc ở ga Paddington.

- Hãy gọi taxi và đem chúng về. Cô sẽ thấy đây là một chỗ dễ chịu. Tôi đi ra ngoài nhiều. À mà tên cô là gì nhỉ?

- Prudence Cooper, thưa bà.

- Rất tốt, Prudence. Đi tìm đồ đạc của cô đi. Tôi không ở nhà vào bữa trưa đâu. Bà nấu bếp sẽ chỉ cho cô xem nhà.

- Cảm ơn bà.

Tuppence lui ra. Người đẹp Annie đã biến mất. Trong tiền sảnh, một anh gác cổng đẹp trai đã đẩy Albert vào hậu trường. Đi ra với bộ cánh gian dị do đòi hỏi của công việc, Tuppence thậm chí không nhìn anh ta.

Cuộc phiêu lưu mạo hiểm đã bắt đầu nhưng cô không tìm lại được sự hớn hởi của buổi sáng. Cô nghĩ rằng nếu Jane Finn bị rơi vào tay bà Vandermeier thì cô bé chắc sẽ khổ khổ trăm chiều.

Chương 10: Ngài James Peel Edgerton vào cuộc

Tuppence không vụng về chút nào trong việc thực thi chức năng mới của cô. Bởi vì các con gái của mục sư rất có kinh nghiệm trong các công việc nội trợ. Các cô cũng rất có khiếu trong việc tạo dựng một chỗ làm mới, ngay khi biết có chỗ làm nào lương khá hơn và bảo đảm cuộc sống cho các cô hơn là túi tiền còm của ông mục sư là các cô đến đó ngay.

Tuppence không lo là không làm tròn nhiệm vụ. Bà bếp của bà Vandemeyer, rõ ràng là rất sợ hãi bà chủ, làm cô thấy tò mò. Cô gái trẻ kết luận rằng không còn nghi ngờ gì nữa bà chủ có một áp lực nào đấy đối với bà người làm. Bà chủ đúng là một sếp thật sự và chính Tuppence đã có dịp nhận ra ngay buổi tối hôm đó. Bà Vandermeyer mời một vị khách và Tuppence xếp bộ đồ ăn cho hai người trên cái bàn đẹp đánh véc ni. Trong khi chờ đợi người khách cô cảm thấy hơi lo lắng. Có khả năng người khách đó là Whittington. Mặc dù cô cho rằng hẳn ta sẽ không nhận ra cô, nhưng cô vẫn muốn ông khách là một người khác hơn. Biết làm gì hơn ngoài hy vọng như vậy?

Vào lúc 8 giờ hơn, có tiếng chuông cửa và Tuppence tìm đập mạnh ra mở cửa. Cô cũng không thấy nhẹ nhõm hơn khi ông khách là người thứ hai trong hai người đàn ông mà Tommy đã nhận trách nhiệm theo dõi.

Tuppence quay vào trong bếp.

- Tôi có thể bắt đầu dọn ăn được chưa? Nào, ta đi thôi, bắt đầu!

Vừa phục vụ bàn ăn, Tuppence vừa không bỏ sót tí nào trong cuộc đối thoại, ông khách rõ ràng là người đàn ông mà Tommy đã theo dõi trong lần cuối cùng cô gặp cậu. Mặc dù không muốn công nhận nhưng cô đã bắt đầu cảm thấy lo lắng cho anh bạn cùng hội.

Cậu ta ở đâu nhỉ? Tại sao cô lại không nhận được một dòng nào của cậu ấy nhỉ? Trước khi rời Ritz, đã sắp xếp để thư từ của cô được đưa đến chỗ một người bán báo rất gần nơi Albert thường xuyên đến. Tất nhiên là cô mới chỉ rời Tommy từ ngày hôm trước và thật vô lý nếu đã thấy lo lắng cho cậu ấy. Dù rằng việc cậu ta không nhắn một lời nào cũng là hơi lạ.

Cô đã nghe được khá nhiều nhưng cuộc nói chuyện không làm sáng tỏ thêm chút nào. Ông khách và bà Vandermeyer đề cập đến những chủ đề hoàn toàn trung lập. Các vở kịch ở nhà hát, các điệu nhảy đang thịnh hành, các câu chuyện tầm phào. Sau bữa tối, họ lui vào phòng khách, ở đó bà Vandermeyer ngả người trên đi-văng trông lại càng xinh đẹp hơn bao giờ hết. Tuppence mang cà phê và rượu mùi lên. Rồi cô phải tiếc rẻ lui ra.

Khi cô vừa rời khỏi phòng, ông khách hỏi:

- Cô ta mới đến à?

- Cô ta làm ở đây từ sáng nay. Cô kia thật đúng là của nợ. Cô này có vẻ tốt và biết việc.

Tuppence đứng cạnh cửa mà cô đã cô ý không đóng hẳn lại nghe thấy người đàn ông hỏi:

- Cô ta có hoàn toàn đáng tin không?

- Quả thật ông đa nghi vô lý quá. Tôi nghĩ là cô ta là em họ của người gác công hoặc đại loại như vậy. Vả lại, cũng chẳng có ai nghi ngờ rằng tôi có quan hệ với ông bạn chung của chúng ta, ông Brown.

- Trời đất ơi, Rita, hãy thận trọng! Cửa chưa đóng đâu.

- Vậy thì ra đóng cửa lại đi! - Bà Vandermeier nói về trêu chọc.

Tuppence dời ra xa ngay, vẫn không dám dời vị trí lâu hơn, cô thu dọn rồi rửa bát đĩa nhanh thoăn thoắt theo kiểu cô đã học được ở bệnh viện. Rồi một lần nữa cô luồn vào sau cửa phòng khách. Bà bếp vẫn còn bận rộn với các lò nướng; nếu bà ta không thấy cô, bà ta sẽ tưởng rằng cô đang bận dọn bàn.

Nhưng than ôi! Trong phòng, tiếng nói chuyện khê quá làm cô không nghe được gì. Cô không dám lại mở cửa dù thật nhẹ nhàng. Bà Vandermeier ngồi đối diện cửa và cô e ngại cặp mắt mèo rừng của bà ta. Cô ao ước biết được chuyện gì đang xảy ra. Nếu có chuyện bất ngờ, thì cô có thể có tin tức của Tommy.

Cô nghĩ ngợi vài giây rồi mặt sáng lên, cô đi nhanh qua hành lang và bước vào phòng ngủ của bà Vandermeier, các cửa sổ phòng ngủ mở ra một cái ban công lớn chạy dài suốt căn hộ.

Bà Vandermeier nhìn một cách khinh bỉ.

- Cứ yên tâm ông bạn quý mến, ông ta chẳng nghi ngờ gì đâu. Ông không được lịch sự như thường lệ. Ông có vẻ quên rằng người ta thường coi tôi là một phụ nữ rất đẹp. Và đấy là cái mà Peel Edgerton quan tâm.

Boris lắc đầu hoài nghi.

- Ông ta đã nghiên cứu về môn tội phạm học nhiều hơn bất kỳ ai ở nước Anh này mà bà nghĩ rằng có thể lừa ông ta ư?

- Nếu ông đã nói hết thì ông nên biết tôi rất thích thú thử lừa ông ta đấy.

- Trời ơi, Rita!

- Vả lại, - Bà Vandermeier nói thêm - ông ấy giàu có vô cùng và tôi không phải là người coi khinh tiền bạc. Như ông biết đấy, ông bạn quý mến, đó chính là động lực của chiến tranh.

- Tiền! Tiền! Bà luôn gặp nguy hiểm đấy, Rita. Bà bán cả linh hồn của bà vì tiền!

Ông ta im lặng một lát rồi nói nhỏ vẻ hung dữ, dần từng tiếng.

- Thậm chí tôi chột nghĩ rằng bà có thể có khả năng bán cả... chúng tôi!

Bà Vandermeier nhún vai:

- Dù sao đi nữa thì cái giá đó chắc phải cao lắm - Bà ta thông thả nói - Cao hơn nhiều so với khả năng của một người bình thường. Chỉ có một tỉ phú mới trả nổi.

- Bà thấy đấy, - Ông khách lẩm bầm - tôi không nhầm đâu.

- Ông bạn quý mến, ông không hiểu lời nói đùa à?

- Thế đấy là nói đùa à?

- Tất nhiên rồi.

- Vậy thì tôi chỉ có thể nói với bà rằng bà có một khiếu hài hước hơi đặc biệt, Rita thân mến ạ.

Bà Vandermeier hài lòng mỉm cười:

- Thôi chúng ta đừng cãi nhau nữa, ông bạn. Bấm chuông đi, chúng ta sẽ uống một ly.

Tuppence rút lui và xem lại bóng mình trong gương. Rồi cô trình diện, vẻ rất khiêm nhường.

Cuộc nói chuyện mà cô vừa nghe được, dù rất thú vị vì nó chứng tỏ sự thông đồng giữa Rita và ông khách, nhưng nó cũng vẫn không rọi được tia sáng nào lên những lo lắng hiện tại của cô. Cái tên Jane Finn thậm chí không được nói đến. Trao đổi vài câu với Albert vào sáng hôm sau, cô biết rằng chả có bức thư nào chờ cô ở nhà người bán báo cả. Có vẻ không thể tin được rằng Tommy, nếu mọi việc trôi chảy, lại không báo tin về. Cô cảm thấy nỗi lo lắng bóp nghẹt trái tim... và nếu... Cô dũng cảm xua đuổi nỗi lo sợ, lo lắng chẳng giải quyết được điều gì. Cô giật mình về điều may mắn mà bà Vandermeier tặng cho cô.

- Cô thường nghỉ ngày nào, Prudence?

- Thứ sáu, thưa bà.

- Vừa vặn hôm nay là thứ sáu. Nhưng cô mới đến hôm qua, chắc cô không định ra ngoài hôm nay chứ?

- Có đấy ạ, tôi đang định xin phép bà.

Bà Vandermeier ngẩng cô một giây rồi mỉm cười:

- Tôi rất muốn ông khách vừa rồi nghe được lời cô nói. Ông ta đã có những giả thiết về cô, tối hôm qua. - Nụ cười càng rộng hơn, yếu điệu - Lời thỉnh cầu của cô rất điển hình. Cô làm tôi hài lòng. Cô không thể hiểu điều tôi muốn nói đâu nhưng tôi cho phép cô nghỉ từ bây giờ. Điều đó không liên quan đến tôi, tôi không ăn tối ở nhà.

- Cảm ơn bà.

Ngay khi vừa ra khỏi phòng, Tuppence cảm thấy nhẹ bồng cả người. Thêm một lần nữa cô phải thú nhận rằng cô thấy sợ hãi vô cùng cái người đàn bà đẹp có cái nhìn tàn bạo này.

Cô đang đánh bóng các đồ đạc thì có tiếng chuông cửa. Đấy không phải là Whittington, cũng không phải là ông khách ban nãy, mà là một người to lớn hơn trung bình một chút, ông ta có vẻ khá cao. Bộ mặt cố ý cạo nhẵn nhụi để lộ một sức mạnh hiểm có. Một lực hút thật sự tỏa ra từ bản thân ông ta.

Đây là một người lập pháp hay hành pháp? Cùng một lúc với tên mình, người khách đã đưa ra câu trả lời: Ngài James Peel Edgerton.

Tuppence quan sát ông ta với sự quan tâm gấp đôi. Vậy ông ta chính là ông luật sư nổi tiếng mà tên tuổi luôn được mọi người nhắc đến! Người ta nói rằng vào một ngày nào đó ông ta sẽ trở thành thủ tướng, ông ta đã từ chối chức vụ đó vì lợi ích nghề nghiệp và chọn chiếc ghế nghị sĩ của Ecốt ở Quốc hội.

Tuppence quay vào vẻ ưu tư. Người đàn ông nổi tiếng này đã gây ấn tượng cho cô. Cô có thể hiểu nỗi lo lắng của ông khách ban nãy, Peel Edgerton không phải là người dễ bị lừa.

Mười lăm phút sau, có tiếng chuông và Tuppence quay lại tiền sảnh để tiễn khách. Ông ta đã liếc nhìn cô soi mói và trong khi cô đưa cho ông ta mũ và gậy thì ông ta chăm chú quan sát cô. Khi cô mở cửa và tránh sang một bên để ông ta đi qua, ông ta dừng lại trên ngưỡng cửa:

- Cô chưa làm việc ở đây lâu phải không?

Tuppence ngược mắt lên, ngạc nhiên. Trong cái nhìn của ông ta, cô thấy sự tốt bụng và một cái gì đó khó đoán ra. Cô gật đầu trả lời.

- Cô là y tá đã thôi việc phải không?

- Bà Vandermeyer nói cho ông biết à? - Cô nghi ngại hỏi.

- Không, cô bé, cái nhìn của cô bảo tôi như vậy. Thế đây là một chỗ tốt chứ?

- Rất tốt, thưa ông, cảm ơn ông.

- Cô biết đấy, bây giờ có nhiều chỗ tốt lắm. Và sự thay đổi không làm hại ai cả.

- Ông muốn nói là...

Ông ta qua lại và lướt nhìn cô vẻ thông thái và nhân từ.

-Ồ! Đấy chỉ là một nhận xét thoáng qua thôi...

Đến đó thì Tuppence lại quay vào bếp càng ưu tư hơn bao giờ hết.

Chương 11: Câu chuyện của Julius

Ăn mặc phù hợp với vị trí của mình, Tuppence lên đường để tận hưởng “buổi chiều đi chơi”. Albert không có ở vị trí của cậu, Tuppence đến chỗ anh bán báo và thấy rằng không có gì gửi cho cô cả. Rồi cô đi đến Ritz và thấy rằng Tommy vẫn chưa quay lại. Cô đã lường trước câu trả lời này tuy vậy cô lại thấy càng lo lắng hơn. Cô quyết định tham khảo ý kiến Carter, nói rõ khi nào và ở đâu Tommy đã tiến hành cuộc điều tra và đề nghị ông ta giúp tìm ra cậu bé. Yên tâm vì dự định đó, cô hỏi về Julius. Người ta trả lời cô rằng anh ta đã quay về nửa giờ trước đây rồi lại ra đi ngay.

Tuppence càng thấy yên tâm hơn; thật hay là được gặp lại Julius. Có thể anh ta sẽ tìm được cách phát hiện ra Tommy. Cô viết một lá thư ngắn cho Carter trong phòng khách của chàng trai người Mỹ, khi cô viết phong bì thì cánh cửa bật mở:

- Trời ơi, cô làm gì...! - Julius hiện lên rồi lại ngừng lại ngay - Xin hỏi, Tuppence, mấy thằng ngốc ở lễ tân nói với tôi rằng Beresford chưa xuất hiện lại suốt từ thứ tư. Thật vậy à?

Tuppence xác nhận và hỏi bằng giọng như hụt hơi:

- Anh không biết cậu ấy ở đâu à?

- Tôi ư? Nhưng tôi biết làm sao được? Tôi chả nhận được một lời nào của cậu ấy mặc dù tôi đã gửi cho cậu ấy một bức điện vào sáng hôm qua.

- Bức điện ấy chắc vẫn ở lễ tân, không ai hỏi đến nó.

- Nhưng Tommy ở đâu nhỉ?

- Tôi không biết gì hết. Tôi đã hy vọng là cậu biết cậu ấy ở đâu.

- Nhưng tôi rất buồn cho cô biết rằng tôi chả nhận được một lời nào của cậu ấy kể từ khi chúng tôi chia tay nhau ở ga vào thứ tư.

- Ga nào?

- Waterloo.

- Waterloo à? - Tuppence nói và nhú mào.

- Phải rồi, nhưng sao cậu ấy chưa nói cho cô biết à?

- Tôi chưa gặp lại cậu ấy từ khi... - Tuppence nhắc lại về bức mình - Nhưng hãy nói tiếp về ga Waterloo đi. Các cậu làm gì ở cái ga tồi tàn ấy.

- Cậu ấy đã gọi điện cho tôi bảo đến gặp cậu ấy ngay. Cậu ấy đang theo dõi hai gã gangster.

-Ồ! - Tuppence thốt lên, mắt mở to - Tôi hiểu. Anh nói tiếp đi.

- Tôi chạy vội đến đó. Tôi đã tìm thấy Beresford ở đấy. Cậu ấy đã chỉ cho tôi hai tên gangster, phần tôi là cái gã cao lớn mà cô đã lừa. Tommy nhét một cái vé tàu vào tay tôi và bảo tôi nhảy lên tàu. Còn cậu ta có trách nhiệm theo dõi người kia... Tôi đã tưởng rằng cô biết tất cả chuyện đó!

- Julius, - Tuppence cương quyết tuyên bố - dừng lại, đừng đi lại ngang dọc nữa, anh làm tôi thấy chóng mặt. Hãy ngồi xuống cái ghế pho tô này và kể cho tôi nghe câu chuyện với mọi chi tiết nhỏ nhặt nhất.

- Được thôi. Tôi phải bắt đầu từ đâu?

- Ở đó, nơi anh vừa đến: ở Waterloo.

- Tuyệt. Thế là tôi trèo lên cái toa tàu cũ kỹ sản xuất ở nước Anh. Tàu chạy. Để bắt đầu, một người soát vé đến nói cho tôi biết một cách rất lịch sự rằng tôi đang ở toa cấm hút thuốc. Tôi cho anh ta nửa đồng đô-la và thế là xong việc. Tôi đi lại một chút trên hành lang. Whittington vẫn ở khoang bên cạnh. Khi tôi nhìn thấy cái gã thô lỗ đó với cái mặt to tướng và bóng loáng và tôi nghĩ rằng cô bé Jane khôn khéo đang nằm trong tay hắn thì tôi thật tiếc đã không mang khẩu súng lục theo. Tôi sẽ vui thích hạ hắn ngã lăn quay, cái gã to béo đó.

Chúng tôi đến ga Bornemouth. Whittington lên một chiếc xe taxi và nói với lái xe tên của một khách sạn. Tôi cũng làm theo như vậy. Và cũng y như thế khi hắn thuê một phòng. Cho đến lúc đó thì mọi việc đều trôi chảy cả. Hắn ta không hề nghi ngờ rằng có người theo dõi hắn. Hắn ngồi trong phòng khách của khách sạn và đọc báo cho đến giờ ăn tối. Hắn không có vẻ vội vàng gì cả.

Tôi đã bắt đầu nghĩ rằng hắn ta chỉ đến đây để thay đổi không khí thì chợt nhận ra hắn không thay đổi trang phục để đi ăn tối trong khi chúng tôi đang ở một khách sạn khá sang. Tôi suy ra rằng cuối cùng thì hắn sẽ lại đi ra ngoài để lo công việc.

Thật vậy, khoảng 9 giờ, hắn gọi một chiếc xe. Hắn ta đi qua thành phố, nó cũng khá đẹp. Tôi sẽ đưa Jane đến đó chơi trong một kỳ nghỉ cuối tuần khi tôi tìm thấy cô ấy. Hắn trả tiền taxi rồi đi ra khỏi nơi phố xá nhộn nhịp và đi dạo trong một cánh rừng thông trên con đường ven biển. Tất nhiên là tôi theo sát gót hắn. Chúng tôi cứ đi như thế độ nửa giờ. Dần dần các ngôi nhà thưa

thốt dần và chúng tôi đến ngôi nhà cuối cùng, một ngôi nhà lớn được bao bọc bởi những cây thông.

Đêm rất tối và con đường dẫn vào ngôi nhà chìm trong bóng đêm mịt mù. Nếu tôi không nhìn thấy hắt thì tôi lại nghe được hắt. Tôi cần phải đi rất nhẹ, không một tiếng động để hắt không nhận thấy là đang bị theo dõi. Tôi dừng lại ở một chỗ ngoặt và kịp nhìn thấy hắt bấm chuông cửa. Trời bắt đầu mưa và ngay sau đó tôi bị ướt đến tận xương. Hơn nữa lại còn lạnh khủng khiếp. Whittington vẫn ở lì trong nhà, không thấy đi ra. Vì thế, dần dần tôi sốt ruột và tôi bắt đầu xem xét nơi đó. Tất cả các cửa sổ của tầng trệt đều đóng kín mít, nhưng ở tầng trên tôi nhìn thấy một cửa sổ sáng ánh đèn và tấm màn cửa không bị kéo ra. Và chính ngay trước cái cửa sổ đó có một cái cây. Cái cây chỉ ở cách ngôi nhà khoảng mười hai mét nên tôi tự nhủ nếu tôi trèo lên cây thì có thể tôi sẽ nhìn thấy điều gì xảy ra trong căn phòng đó. Tất nhiên là chả có lý do đặc biệt gì để cho rằng Whittington đang ở trong căn phòng ấy mà có khi hắt lại ở trong phòng khác hay thậm chí hắt đang ở tầng trệt cũng nên. Nhưng tôi đã chán ngấy đứng chờ lâu dưới mưa và tôi cần phải làm cái gì đó, gì cũng được, còn hơn là đứng yên và chờ đợi. Vậy là tôi leo lên cây, việc này cũng không dễ vì cơn mưa đã làm cho các cành cây trơn tuột. Nhưng dần dần từng tí một, tôi cũng leo được lên tới ngang tầm cửa sổ.

Ở đó tôi thấy thất vọng. Tôi đã leo về phía bên trái nhiều quá và tôi chỉ nhìn thấy một góc phòng thôi: một mảnh ri-đô và khoảng một mét vuông tấm thảm. Cái đó không làm tôi quan tâm; tôi đã định tiu nghỉu tụt xuống thì có người nào đó đi lại bên trong và cái bóng của hắt ta hắt lên bức tường. Trời ạ! Chính là Whittington! Tôi choáng váng cả người. Bằng bất cứ giá nào tôi cũng phải nhìn xem điều gì xảy ra trong phòng này, nhưng bằng cách nào? Lúc đó tôi nhận thấy có một cành cây to mọc chìa vào cửa sổ. Nếu tôi có thể trườn người ra đến giữa cành cây thì vấn đề sẽ được giải quyết. Chỉ còn phải xem liệu cành cây đó có chịu được sức nặng của tôi không? Quyết định mạo hiểm, nhưng cũng rất thận trọng, từng centimet một, tôi trườn theo chiều dài cành cây. Nó kêu răng rắc và đu đưa một cách đáng ghét. Ý nghĩ nếu chẳng may bị ngã cũng không làm tôi ngán. Nhưng cuối cùng tôi cũng đến nơi muốn đến bình yên vô sự.

Căn phòng cỡ trung bình, được xếp đặt như một phòng ở bệnh viện, ở giữa phòng tôi thấy một cái bàn được chiếu sáng bởi một cái đèn bàn và ngồi bên cái bàn đó, quay mặt về phía tôi là... Whittington. Hắt ta đang nói với một phụ nữ trong trang phục y tá và người đó quay lưng lại phía tôi. Rèm cửa được kéo lên cao nhưng cửa kính lại đóng nên tôi chẳng nghe được một câu nào họ nói. Chỉ có Whittington nói còn cô y tá chăm chú lắng nghe. Cô ta gật đầu khi thì để tỏ ra đồng ý, khi thì để trả lời một câu hỏi. Whittington vừa nói vừa ra hiệu. Đôi khi hắt dấm mạnh tay lên bàn. Mưa đã tạnh và trời sáng lên rất nhanh.

Đột nhiên, hắt tỏ ra đã nói hết những gì cần nói. Khi hắt đứng lên, cô ta đứng lên theo. Hắt ta quay về phía cửa sổ và hỏi cô ta một câu chắc là về cơn mưa. Hỏi gì thì cô ta cũng nhìn ra ngoài. Vừa đúng lúc đó, mặt trăng lại chui ra khỏi đám mây. Bị chiếu sáng như vậy tôi sợ bị cô ta nhìn thấy nên tôi thủ lùi lại. Sự rung chuyển đó là quá mạnh đối với cái cành đã mục ruỗng. Nó rơi xuống trong tiếng gậy khủng khiếp... cùng với Julius Hersheimer!

- Ôi! Julius, - Tuppence kêu lên - phấn khích quá! Nói tiếp đi!

- Được thôi, may quá tôi lại rơi vào giữa một lối đi phẳng và khá mềm tuy vậy tôi cũng không tránh khỏi bị bất tỉnh một lúc! Tôi chỉ còn nhớ là tôi tỉnh lại trên một chiếc giường. Ở đầu giường có một cô y tá - nhưng không phải là cô đã nói chuyện với Whittington - và một người đàn ông nhỏ bé rậm râu với cái kính mạ vàng, có vẻ ngoài đặc trưng của một thầy thuốc. Khi tôi mở mắt, ông ta xoa tay, nhún cao lông mày và tuyên bố:

- A! Anh bạn trẻ của chúng ta đã tỉnh lại rồi! Tuyệt! Tuyệt!

Lúc đó tôi lại làm trò theo thói quen: “Tôi bị làm sao? Tôi đang ở đâu?” Tất nhiên là tôi biết câu trả lời... Tôi đâu có ngây thơ gì!

- Thế là đủ vào lúc này. - Người đàn ông bé nhỏ nói với cô y tá rất lạnh lợi về nghiệp vụ nhưng vẫn không quên nhìn tôi một cách tò mò.

Điều đó làm tôi nghĩ ra một ý: “Bác sĩ chẩn đoán ra sao ạ?”.

Tôi thử ngồi lên trên giường nhưng tôi cảm thấy nhói đau ở chân trái.

- Đây là bị trật chân đấy, bác sĩ khẳng định. Không nặng lắm đâu. Chỉ sau hai mươi bốn giờ là anh sẽ không cảm thấy đau nữa.

- Tôi đã nhận ra là anh đi khắp khiêng. - Tuppence ngắt lời.

Nhưng Julius chỉ gạt đàn rồi lại kể tiếp:

- Chuyện đó đã xảy ra như thế nào? - Tôi hỏi.

Ông ta trả lời tôi khá thẳng thắn:

- Anh đã rơi xuống cùng với cành cây chính của một trong những cái cây đẹp nhất của tôi, lên trên một cái bồn hoa vừa mới trồng.

Tay này làm cho tôi thấy có thiện cảm. Hẳn ta thật có khiêu hài hước. Tôi chắc chắn rằng ông ta rất mạnh dạn. Tôi nói thêm:

- Thưa bác sĩ, tôi xin lỗi về cái cây và tôi sẽ tặng ông những cái cây mới. Nhưng có thể ông muốn biết tôi đã làm gì trong vườn của ông!

- Thật sự là tôi nghĩ rằng anh nợ tôi một lời giải thích...

- Được thôi, đầu tiên tôi phải nói với ông rằng tôi đã không ở đó để ăn trộm những cái thìa của

ông.

- Đây là giả thiết đầu tiên của tôi - Ông ta nói và mỉm cười - Nhưng tôi đã đổi ý ngay. Anh là người Mỹ phải không?

Tôi tự giới thiệu và nói thêm.

- Tôi được hân hạnh gặp ai đây?

- Tôi là bác sĩ Hall và anh đang ở, chắc anh chưa biết, trong bệnh viện tư của tôi.

Tôi không biết nhưng không để cho ông ta nhận thấy. Tôi rất biết ơn ông ta vì thông tin trên. Người đàn ông này làm tôi thích nhưng tôi sẽ không kể cho ông ta câu chuyện của tôi bởi lẽ là ông ta chưa chắc đã tin tôi.

Tôi quyết định ngay trong hai giây:

- Thưa bác sĩ, ông thấy tôi có vẻ rất gần gũi, nhưng tôi đảm bảo với ông rằng tôi không nhòm ngó đồ đạc của ông.

Và tôi bịa ngay ra một câu chuyện về một cô gái trẻ bị giám sát bởi một người cha đỡ đầu nghiêm khắc và là nạn nhân của một cơn suy sụp tinh thần v.v... Cuối cùng tôi giải thích cho ông ta, rằng tôi tưởng chừng đã nhìn thấy cô ấy trong đám bệnh nhân của ông ta nên tôi đã phiêu lưu, mạo hiểm vào đêm hôm trước. Tôi cho rằng đây chính là loại chuyện mà ông ta đã lường trước. Khi tôi nói xong, ông ta thốt lên về nhân từ: “Thật là một thiên tiểu thuyết thật sự!”. Lúc đó tôi nói tiếp:

- Bây giờ, thưa bác sĩ, hãy thành thật trả lời tôi: ông có hoặc đã có một bệnh nhân nào là một cô gái trẻ với cái tên Jane Finn không?

Ông ta nhắc đi nhắc lại cái tên nhiều lần trước khi trả lời rằng không.

Tôi đã tỏ ra phật ý và ông cũng nhận thấy thế. Tôi gắng hỏi:

- Ông chắc thế chứ?

- Hoàn toàn chắc chắn, cậu Hersheimer ạ. Vì đây là một cái tên nghe hơi lạ và nếu có thì tôi nhớ lại ngay.

Không còn câu trả lời nào rõ ràng và dứt khoát hơn. Tôi đứng ngẩn tò te một lát, tôi đã hy vọng rằng sự tìm kiếm của tôi đã sắp có kết quả.

- Thôi mặc kệ, - Tôi kết luận - ta chuyển sang chuyện khác, khi tôi leo lên cái cành cây quái quỷ

đó tôi hôm qua, tôi đã nhận ra một người bạn cũ của tôi đang nói chuyện với một cô y tá của ông.

Tất nhiên là tôi đã chú ý để không nói ra một cái tên nào. Trong bệnh viện của Hall có thể Whittington đã lấy một cái tên khác. Nhưng ông ta trả lời tôi ngay:

- Chắc là anh nói đến Whittington?

- Chính ông ta đấy. Ông ta làm gì ở chỗ ông. Đừng nói với tôi là ông ta cũng bị suy sụp tâm thần đấy nhé!

Hall bật cười:

- Không. Ông ta đến đây thăm một cô y tá của tôi. Edith, cháu gái ông ấy.

- Vậy thì ông ta chắc vẫn còn ở đây? - Tôi thốt lên.

- Không, ông ta đã đi ngay về thành phố sau khi gặp cô ta.

- Tiếc quá! Nhưng có lẽ tôi sẽ nói chuyện với cháu gái ông ta, Edith, được không?

- Tôi rất tiếc nhưng không thể được. Edith cũng đã ra đi tối qua cùng với một nữ bệnh nhân của chúng tôi.

- Tôi thật không may! Ông có biết địa chỉ của Whittington không? Tôi muốn đến thăm ông ấy khi tôi quay về.

- Không. Nhưng nếu anh muốn thì tôi sẽ viết thư cho Edith để hỏi địa chỉ cho anh.

Tôi cảm ơn ông ta và nhấn mạnh.

- Đừng nói với cô ấy là ai hỏi địa chỉ nhé, tôi muốn gây một bất ngờ nhỏ cho Whittington.

Tôi không thể làm được gì hơn. Tất nhiên, nếu cô gái trẻ thật sự là cháu gái của Whittington thì cô ta sẽ đủ mưu mẹo để không sắp bầy, nhưng cứ thử một chút cũng hay. Sau đó, tôi gửi một bức điện cho Beresford. Tôi cho anh ta địa chỉ và đề nghị anh ấy đến gặp tôi nếu anh ấy không bận, vì tôi phải ngồi yên vì cái chân bị bong gân. Tôi cần phải thận trọng khi viết thư: Không hiểu sao tôi chẳng nhận được một tin tức nào về anh ta cả. Cái chân của tôi lành lại khá nhanh. Chỉ là bong gân nhẹ thôi mà. Sáng nay tôi đã chia tay ông bạn mới của tôi, bác sĩ Hall và đề nghị ông ta viết thư cho tôi nếu nhận được tin tức từ Edith, rồi tôi đi thẳng về đây. Nhưng Tuppence, tại sao mặt cô lại tái nhợt đi như vậy?

- Đấy là vì tôi lo cho Tommy. Liệu điều gì có thể xảy ra cho cậu ta được nhỉ?

- Can đảm lên! Tôi chắc là cậu ta không sao đâu! Tại sao lại phải lo lắng vì cậu ấy nhỉ? Cái gã mà cậu ta theo dõi là một người nước ngoài. Có thể họ đã lên đường đi... đi đâu nhỉ... đi Ba Lan cũng nên.
- Cậu ấy không thể đi như vậy mà không có hộ chiếu và không có đồ đạc gì. Rồi tôi cũng đã gặp lại cái gã đó. Hắn ta đã ăn tối với bà Vandermeier tôi hôm qua.
- Bà nào...?
- À phải? Tôi quên. Đúng là tôi chưa kể cho anh nghe.
- Tôi nghe cô đây, hãy kể cho tôi đi! - Julius tuyên bố.
- Vậy là Tuppence kể lại những sự kiện đã xảy ra trong hai ngày trước. Julius chẳng tỏ ra ngạc nhiên hoặc thán phục.
- Hoan hô! Tưởng tượng ra cô là một cô sen làm tôi buồn cười đến chết! - Rồi lại trở lại nghiêm trang - Cô biết là tôi không thích điều đó một chút nào. Cô không thiếu can đảm đâu nhưng tôi muốn rằng cô nên đứng ngoài vụ này. Bọn gangster mà chúng ta theo dõi sẽ không ngần ngại gì loại bỏ một phụ nữ đâu.
- Anh tưởng tôi sợ à? - Tuppence kêu lên vẻ phật ý và cố xua khỏi tâm trí mình cái ánh tàn bạo lóe lên trong mắt bà Vandermeier.
- Tôi vừa nói là cô quá liều lĩnh. Nhưng cái đó không làm thay đổi sự việc đâu.
- Thôi mặc kệ. Chúng ta nên suy nghĩ về những gì đã có thể xảy ra cho Tommy thì hơn. Vả lại tôi cũng đã viết cho Carter biết rồi. - Cô nói thêm. Cô nói lại tóm tắt nội dung bức thư và Julius nghiêm trang gật đầu.
- Nếu cái đó không có lợi thì cũng không có hại gì. Nhưng dù sao chúng ta cũng phải hành động.
- Hành động thế nào? - Tuppence hỏi, đã lấy lại nhuệ khí.
- Tốt nhất là nên theo dõi người khách nọ. Cô nói là hắn đã đến nhà bà Vandermeier. Chắc chắn là hắn sẽ quay lại.
- Có thể thế. Tôi không biết.
- A! Được rồi, tôi sẽ mua một cái ô tô loại sang, tôi cải trang thành tài xế và đợi trước cửa nhà. Nếu như người khách nọ đến, cô ra hiệu cho tôi và tôi đi theo hắn. Cô nghĩ sao?

- Đây là một sáng kiến tuyệt vời. Nhưng nếu hắc không quay lại trong vài tuần nữa thì sao?

- Chúng ta cứ thử xem sao. Tôi rất vui là kế hoạch của tôi được cô hưởng ứng. - Julius nói rồi đứng lên.

- Anh đi đâu?

- Đi mua ô tô, dĩ nhiên là thế - Julius trả lời vẻ ngạc nhiên - Cô thích loại máy nào? Cô sẽ có cơ hội trèo lên xe trước khi chúng ta kết thúc vụ việc này.

- Được thôi, - Tuppence thì thầm - tôi rất thích xe loại Rolls, nhưng...

- Nguyện vọng của cô là mệnh lệnh, tôi sẽ đi mua một chiếc loại đó.

- Nhưng anh không thể mua được một chiếc như vậy! - Tuppence kêu lên - Người ta có khi phải đợi hàng năm ấy chứ.

- Nhưng không phải là cậu bé Julius này. Cô đừng lo. Chỉ nửa giờ nữa là tôi quay lại đây cùng với xe ô tô.

Đến lượt Tuppence cũng đứng dậy:

- Cậu thật tuyệt vời, Julius. Nhưng tôi cuộc rằng kế hoạch của cậu thất bại mất thôi. Tốt hơn cả là tôi nên đặt hy vọng ở chỗ Carter.

- Cô nhầm đấy.

- Tại sao?

- Tôi có ý kiến riêng của tôi.

- Nhưng Carter nên làm một cái gì đó! Chỉ có ông ta là có thể làm được điều gì! À, tôi quên nói cho cậu một việc khá kỳ quặc mới xảy ra sáng nay.

Và Tuppence kể lại cuộc gặp gỡ của cô với ngài James Peel Edgerton.

- Cái tay đó muốn nói lên điều gì nhỉ? - Julius hỏi.

- Tôi không biết, nhưng tớ nghĩ rằng - Với cách nói nhập nhằng, nước đôi, không gay gắt và hoàn toàn không hợp pháp của một người đại diện cho pháp luật - ông ta đã thử làm cho tôi phải cảnh giác..

- Thế tại sao ông ta lại làm như vậy, theo ý cô?

- Tôi không biết - Tuppence thú nhận - Ông ta đồng thời vừa có vẻ tốt bụng lại vừa có vẻ vô cùng sáng suốt. Tôi gần như muốn đi gặp ông ấy và kể lại tất cả cho ông ấy nghe.

Trước sự ngạc nhiên của cô, Julius cực lực phản đối:

- Đừng kéo tay luật sư đó vào vụ này. Cái gã đó chả giúp ích gì cho chúng ta được đâu.

- Tôi thì tôi lại nghĩ là có đấy. - Tuppence bướng bỉnh nhắc lại.

- Cô nhầm đấy. Trong khi chờ đợi thì xin chào! Tôi sẽ quay lại sau nửa giờ nữa.

Ba mươi lăm phút sau, Julius quay lại. Anh ta cầm tay Tuppence kéo đến bên cửa sổ:

- Xem xe kia.

- Ôi! - Tuppence thốt lên thán phục.

- Và tôi đảm bảo với cô rằng nó chạy được đấy, - Julius nói thêm vẻ thỏa mãn.

- Làm thế nào mà anh lại làm được? - Tuppence hỏi vẻ kinh ngạc.

- Người ta định giao cái xe này cho một ông quan to!

- Và thế là?

- Thế là tôi đi đến nhà ông ta và nói: “Tôi đã tính toán rằng cái xe này đáng giá 20 ngàn đô la. Nếu ông nhượng nó cho tôi, tôi trả ông 50 ngàn”.

- Và thế là xong!

- Thế là xong, - Julius kết luận - ông ta nhượng bộ ngay. Hết chuyện.

Chương 12: Một người bạn trong lúc khó khăn

Ngày thứ sáu và thứ bảy trôi qua không có sự cố gì. Tuppence đã nhận được câu trả lời ngắn gọn của Carter. Ông ta nhắc lại cho cô rằng những nhà mạo hiểm trẻ đã chấp nhận làm việc này và chịu hoàn toàn trách nhiệm. Họ đã được báo trước về những nguy hiểm đi kèm. Nếu như có chuyện gì xảy ra cho Tommy thì ông ta rất lấy làm tiếc nhưng ông ta không giúp gì được cả.

Đây không phải là một lời an ủi. Mặt khác, không có Tommy, cuộc phiêu lưu, mạo hiểm không còn thú vị nữa và lần đầu tiên, Tuppence dường như nghi ngờ về sự thành công của “doanh nghiệp”. Chừng nào mà họ còn ở bên nhau thì cô không bao giờ thoáng nghĩ đến thất bại. Mặc dù cô gái trẻ luôn có thói quen nghĩ ra nhiều sáng kiến và luôn tự đắc về sự nhạy bén của mình, nhưng cô luôn cần đến sự trợ giúp tinh thần của Tommy, Tommy với sự điềm tĩnh, cân bằng, với những ý nghĩ rõ ràng và cách đánh giá tỉnh táo các sự kiện. Không có cậu ta, Tuppence cảm thấy như là con tàu không có bánh lái. Thật lạ lùng là Julius rõ ràng là thông minh hơn cũng không thể nào cho cô cảm giác an toàn như Tommy. Cô thường chê Tommy vì tính bi quan. Sự thật là cậu ấy hay quá coi trọng những trở ngại, khó khăn hơn cô, và bản thân cô, lạc quan một cách ngây ngô, lại nghiêng về đánh giá thấp chúng. Tuy nhiên, cô trông cậy nhiều vào cậu. Có thể đôi khi cậu ta tỏ ra hơi chậm chạp nhưng với cậu ấy người ta luôn cảm thấy an toàn.

Đây là lần đầu tiên cô gái trẻ nhận thức được tính chất dữ dội của nhiệm vụ mà họ đã tiến hành với biết bao niềm hân hoan. Cuộc phiêu lưu đã bắt đầu như một thiên tiểu thuyết tuyệt hay. Bây giờ ra khỏi ánh hào quang của nó, cô quay ra thấy nó là một vở kịch tồi. Chỉ có Tommy là đáng giá! Nhiều lần trong ngày, Tuppence gạt nước mắt và tự nhủ: “Con ngốc, khóc nổi gì. Mà rất quý cậu ấy, đúng vậy. Mà quen cậu ấy từ ngày còn bé thơ nhưng không vì thế mà lại đa sầu đa cảm”. Còn về Boris thì vẫn không thấy bóng vía hắc đầu. Hắc ta không hề đến South Audley Mansions nơi Julius uống công chờ đợi cùng với chiếc ô tô. Tuppence lại đắm chìm trong suy nghĩ. Mặc dù công nhận những lời phản đối của Julius là có cơ sở, cô vẫn không hoàn toàn từ bỏ ý định cầu cứu ngài James Peel Edgerton. Thậm chí cô đã tìm kiếm địa chỉ của ông ta trong danh bạ điện thoại. Ông ta đã muốn nhắc cô phải thận trọng vào hôm nọ, tại sao nhỉ? Cô có quyền đề nghị ông ta giải thích. Ông ấy đã nói với cô thật là tử tế! Có thể ông ấy có khả năng cho cô một vài thông tin về bà Vandermeier và bà ta sẽ đưa cô đến chỗ tìm ra Tommy.

Cuối cùng, phấn chấn lên theo thói quen của một con chó săn say mồi, cô quyết định rằng nên thử làm theo hướng đó. Vào chủ nhật, buổi chiều cô được nghỉ. Cô sẽ gặp Julius và thuyết phục anh ta đi vào hang sư tử.

Vào ngày hôm đó, nhẽ ra cần phải sử dụng mọi tài biện luận để thuyết phục Julius. Nhưng Tuppence đã biết tỏ ra cứng rắn. “Nếu việc này không có lợi thì cũng chẳng có hại gì cả”, đấy là điệp khúc của cô cho đến khi chàng trai trẻ Mỹ phải đầu hàng. Ngay khi Julius nhượng bộ, họ đi

ô tô đến ngay Carlton House Terrace.

Một người quản gia kiểu cách mở cửa cho họ. Tuppence cảm thấy hơi lo lắng. Sau hết thì tiến trình này là một liều lĩnh chưa từng thấy. Đáng lẽ nói bình thường “Ngài James có nhà không ạ?” thì cô lại chọn cách nói độc đáo theo ý mình. “Ông vui lòng đề nghị ngài James đến đây vài phút được không? Tôi có một lá thư quan trọng cho ông ta”.

Người quản gia quay lại và thông báo:

- Ngài James sẽ tiếp cô. Mời cô đi theo tôi..

Ông ta dẫn họ vào trong thư viện. Tất cả các cuốn sách ở đây đều rất quý! Hàng loạt giá sách dùng để xếp các sách về hình sự học. Những chiếc ghế phôi sơn bằng da và một cái lò sưởi kiểu cổ trang bị cho căn phòng. Ông chủ nhà ngồi sau một cái bàn chồng chất giấy tờ. Ông ta đứng lên đón họ:

- Các bạn có một lá thư cho tôi à? - Nhận ra Tuppence, ông ta mỉm cười với cô - A, cô đấy à? Chắc cô mang đến cho tôi lá thư của bà Vandermeier?

- Không hẳn thế. Thực ra tôi đã nói như vậy để ông chịu tiếp tôi. A! Tôi quên: Đây là ông Hersheimer và ngài James Peel Edgerton!

- Rất hân hạnh. - Anh người Mỹ và chìa tay ra.

- Mời các bạn ngồi. - Ngài James nói và kéo hai cái ghế lại.

- Thưa ngài James, - Tuppence bắt đầu, được ăn cả ngã về không - ngài sẽ thấy tôi rất liều lĩnh và đại dốt đến nhà ngài. Bởi vì đương nhiên là ngài chẳng liên quan gì đến vụ việc này và hơn nữa ngài là một người rất quan trọng, trong khi Tommy và tôi là những người rất bình thường.

- Tommy? - Ngài James hỏi và nhìn anh người Mỹ.

- Không, anh ta là Julius. Tôi nóng nảy và tôi nói không rõ ràng. Thực ra điều tôi muốn biết là: ông đã muốn nói gì với tôi vào ngày hôm ấy? Ông muốn tôi phải cảnh giác với bà Vandermeier à?

- Cô gái thân mến, theo như tôi nhớ thì tôi chỉ nói với cô là còn có nhiều chỗ làm tốt hơn, ở nơi khác.

- Phải, nhưng ông có ẩn ý gì phải không?

- Có thể. - Ngài James công nhận một cách nghiêm trang.

- Tốt. Vậy tôi muốn biết thêm. Tôi muốn biết tại sao ông lại nói như vậy.

- Thế nếu bà Vandermeier kiện tôi vì tội vu khống và đặt điều thì sao?

-Ồ! Tôi biết rằng các luật sư luôn vô cùng thận trọng - Tuppence công nhận - Nhưng nếu ngài bắt đầu bằng câu: “Không muốn gây thiệt hại...” thì sau đó ngài có thể nói cho tôi tất cả những gì ngài muốn.

- Thôi được, tôi không muốn gây thiệt hại cho bất kỳ ai nhưng nếu tôi có một cô em gái bắt buộc phải kiếm sống, thì tôi sẽ không muốn cho cô ấy làm việc cho bà Vandermeier. Tôi nghĩ rằng tôi có nhiệm vụ phải cho cô lời khuyên nhỏ đó. Đây không phải là chỗ dành cho một cô gái trẻ chưa có kinh nghiệm. Đây là tất cả những gì tôi muốn nói với cô.

- Tôi hiểu - Tuppence trả lời vẻ nghi ngại - Tôi xin cảm ơn lời khuyên của ngài, nhưng tôi không hẳn là không có kinh nghiệm, ngài biết đấy. Tôi đã biết trước một cách rõ ràng là bà Vandermeier là một con chim lạ khi tôi đến nhận chỗ làm ấy và đây cũng chính là lý do tôi chọn nó... Tôi nghĩ rằng, thưa ngài James, tốt nhất tôi nên thú nhận tất cả với ngài. Tôi có cảm giác rằng nếu tôi không nói tất cả sự thật thì ngài cũng đoán ra, như vậy cũng nên để ngài biết tất cả ngay từ đầu. Anh nghĩ sao, Julius?

- Bây giờ cô đã đi quá xa hãy tiếp tục đi. - Anh người Mỹ trả lời, người không nói tí nào cho đến lúc đó.

- Nào, hãy thổ lộ tâm can đi - Ngài James gợi ý - Tôi muốn biết ai là Tommy.

Được khuyến khích như vậy Tuppence kể lại toàn bộ câu chuyện và người đại diện của pháp luật chăm chú lắng nghe.

- Tất cả những cái đó rất thú vị - Ông ta nói khi cô kết thúc câu chuyện - Một phần lớn trong những gì cô nói, cô bé ạ, không xa lạ gì đối với tôi. Còn về cô Jane Finn ấy, tôi có một số kiến cá nhân. Các bạn đã làm việc rất tốt nhưng cái ông Carter ấy thật không thận trọng chút nào đã thả hai đứa trẻ như các bạn vào một vụ việc quy mô như vậy. Thật ra, làm thế nào mà ông Hersheimer lại dính dáng vào việc này? Cô chưa nói gì cả.

Julius lên tiếng:

- Tôi là anh họ của Jane. - Anh ta giải thích và nhìn thẳng vào ông luật sư.

- A. Tôi hiểu rồi!

- Thưa ngài James, - Tuppence thốt lên - theo ông thì điều gì đã xảy ra với Tommy?

- Hừm - Người đại diện của pháp luật đứng dậy và đi lại trong phòng - khi cô đến tôi đang

chuẩn bị cần câu. Tôi định đi tàu đêm nay đến câu cá vài ngày ở Êcốt. Nhưng cũng có nhiều kiểu câu cá và tôi sẽ ở lại đây để xem xem chúng ta có thể câu lại được chàng trai trẻ đó không.

Tuppence phấn khởi vỗ tay.

- Thế nào đi chẳng nữa, như tôi đã nói, tôi cũng không chấp nhận được việc tay Carter ấy đã giao một việc như thế này cho hai đứa trẻ. Xin cô đừng bực mình, thưa cô...

- Cowley. Prudence Cowley. Nhưng các bạn tôi gọi là Tuppence.

- Được thôi, cô Tuppence! Vì tôi chắc cũng trở thành bạn cô. Đừng bực mình vì tôi coi cô như đứa trẻ. Tuổi trẻ là một thiếu sót mà người ta đánh mất nó một cách dễ dàng. Còn về anh bạn Tommy của tôi...

- Vâng. - Tuppence thì thầm, tay chấp lại như cầu khẩn.

- Thành thật mà nói, tình thế khá xấu đấy. Cậu ta đã đặt chân vào một nơi mà cậu không được mời. Tôi chỉ biết cách giải thích đó. Nhưng đừng tuyệt vọng.

- Và ngài sẽ giúp chúng tôi chứ? Anh thấy chưa? Julius, anh ta đã không muốn đến đây! Cô nói thêm như để giải thích.

- Hừm... tại sao thế? - Ông luật sư hỏi và ném về phía Julius một cái nhìn xoi mói.

- Tôi nghĩ rằng không nên làm phiền ông về cái câu chuyện nhỏ này.

- Phải, nhưng anh thấy đấy, câu chuyện nhỏ này, như anh nói, lại nổi lên vào một vụ việc cực kỳ quan trọng, quan trọng hơn các bạn tưởng nhiều. Nếu anh bạn trẻ đó còn sống thì anh ta có thể đem lại cho chúng ta những tin tức quý giá. Chúng ta phải tìm cho ra cậu ấy.

- Vâng, nhưng bằng cách nào? - Tuppence kêu lên - Tôi đã xem xét tất cả các cách rồi.

- Và tuy vậy cô vẫn có ở gần bên cô một người, theo tất cả các giả thiết, biết rằng cậu ấy ở đâu hoặc cậu ta có thể ở chỗ nào.

- Ai cơ? - Tuppence bực bội kêu lên.

- Bà Vandermeier.

- Nhưng bà ta sẽ không bao giờ nói ra cho chúng ta biết!

- Bởi vậy tôi phải can thiệp. Rất có khả năng tôi sẽ làm được cho bà ta nói ra.

- Làm thế nào? - Tuppence hỏi mắt mở to.

- Rất đơn giản bằng cách đặt câu hỏi cho bà ta - Ngài James trả lời ung dung - Chúng ta sẽ tiến hành như vậy, rồi cô xem.

Ông ta nhíp tay lên bàn. Một sức hút kỳ diệu tỏa ra từ người đàn ông này.

- Thế nếu bà ta không nói? - Julius hỏi.

- Tôi nghĩ rằng bà ta sẽ nói. Tôi có một vài cách ép buộc đáng nể. Và cuối cùng thì chúng ta còn cách mua chuộc.

- Vậy thì đến lúc đó tôi sẽ vào cuộc! - Julius thốt lên và đấm mạnh xuống bàn - Ông có thể tin tưởng ở tôi. Nếu cần thiết, tôi có thể trả đến một triệu đô la. Phải, một triệu đô la.

Ngài James nhìn Julius:

- Ông Hersheimer, đấy là một số tiền rất lớn đấy...

- Nhưng cần phải thế. Đấy không phải là loại người ưa những số tiền nhỏ.

- Với tỉ giá hiện nay, nó vượt quá hai trăm năm mươi ngàn bảng.

- Đúng vậy. Ông có thể nghĩ rằng tôi nói bừa bãi nhưng tôi có thể bày tiền ra bàn không có khó khăn gì và tôi vẫn còn có tiền để trả công ông nữa.

Ngài James hơi đỏ mặt:

- Không có chuyện trả công đâu, ông Hersheimer. Tôi không phải là thám tử tư.

- Xin thứ lỗi cho tôi! Tôi đã nói hơi nhanh nhưng câu chuyện tiền bạc này làm tôi khó chịu. Cách đây vài ngày tôi đã định tặng một phần thưởng lớn cho người nào đem lại cho tôi những tin tức về Jane, nhưng cái bọn hư lậu ở Scotland Yard đã ngăn cản tôi và nói không nên làm thế!

- Chắc họ có lý do. - Ngài James trả lời ngắn gọn.

- Ngài biết đấy, Julius không nói đùa đâu. Anh ta nói thật đấy. Anh ta ngồi trên đồng vàng.

- Bố tôi đã may mắn làm ra hàng đồng tiền - Julius giải thích nhưng nói đến các việc cụ thể đi - Y kiến của ông thế nào?

- Không còn thời gian nữa - Con người của luật pháp nói sau khi suy nghĩ một thoáng - Chúng ta bắt đầu càng sớm càng tốt. Cô Tuppence, tối nay bà Vandermeier có ăn tối ở bên ngoài

không?

- Có. Nhưng bà ta không về muộn đâu. Nếu về muộn thì bà ta đã mang theo chìa khóa cổng.
- Tốt. Tôi sẽ đến thăm bà ta vào khoảng 10 giờ. Mấy giờ cô phải quay về?
- Khoảng 9 giờ 30, 10 giờ. Nhưng tôi có thể về sớm hơn.
- Không nên, dù với bất cứ cái cớ nào. Nếu cô không làm như mọi khi, cô sẽ gây nghi ngờ đấy! Hãy quay về vào 9 giờ 30, tôi sẽ đến vào lúc 10 giờ. Ông Hensheimer sẽ đợi ở dưới, trong xe taxi.
- Anh ấy vừa mua một chiếc Rolls đấy. - Tuppence nói rõ một cách tự hào.
- Thế càng tốt. Nếu tôi nghe được địa chỉ thì chúng ta có thể đi đến đó ngay, đem theo bà Vandermeier nếu cần. Được chứ?
- Tuyệt vời! - Tuppence kêu lên, vui vẻ nháy nhót - Tôi vui quá!
- Đừng vui mừng quá sớm, cô Tuppence, bình tĩnh lại đi!
- Tôi sẽ đến đón ông vào 9 giờ 30 chứ? - Julius hỏi ông luật sư.
- Đấy là cách tốt nhất. Không cần đến hai xe làm gì. Bây giờ, cô Tuppence hãy làm theo lời tôi: hãy đi ăn một bữa tối thịnh soạn đi và nhất là đừng lo lắng, bồn chồn nhé.

Đến đó họ chia tay nhau. Vừa mới ra ngoài, Tuppence đã thốt lên sáng khoái:

- Thật là một kho báu, phải không?
- Tôi công nhận là ông ta có vẻ là một tay dũng cảm, chính quy và thể thao. Và tôi đã nhầm khi nói không bỏ đến gặp ông ta. Ta về thẳng Ritz chứ?
- Tôi muốn đi bộ một chút. Tôi rất hồi hộp. Hãy thả tôi ở công viên. Ít nhất thì anh cũng đưa tôi đi chứ?
- Không, tôi phải đi mua xăng và gửi vài bức điện.
- Vậy thì hẹn gặp lại ở Ritz vào 7 giờ nhé. Chúng ta sẽ ăn tối trong phòng anh. Tôi không thể đến tiệm ăn mà ăn mặc như thế này.
- Cô nói đúng. Tôi sẽ bảo Felix chọn thức ăn cho chúng ta. Đấy là một đầu bếp hạng nhất. Hẹn chốc nữa nhé!

Tuppence rảo bước đi về hướng Serpentine. Đã gần 6 giờ. Cô sức nhớ là chưa uống trà, nhưng tâm trí cô rối ren quá nên cũng không thấy đói. Cô đi tiếp đến vườn hoa Kensington rồi quay về thong thả, hoàn toàn tươi tỉnh lại vì cuộc đi bộ và không khí trong lành. Còn việc làm theo lời khuyên của ngài James là xua đuổi khỏi tâm trí những việc sắp xảy đến thì không dễ chút nào. Khi cô đến gần Hyde Park Corner, cô bỗng thấy một sự căm dỗ không cưỡng lại được là muốn quay về South Audley Mansions. “Nếu không có lợi thì cũng chẳng thiệt hại gì việc mình đến ngó ngôi nhà một cái. Và điều đó còn giúp mình thêm kiên nhẫn cho đến 10 giờ” cô nghĩ vậy.

South Audley Mansions trông vẫn như mọi ngày. Tuppence không hiểu sao khi nhìn tòa nhà bằng gạch đỏ đó thì nỗi lo lắng vô lý của cô lại tăng thêm.

Cô rảo bước định quay đi thì nghe thấy một tiếng huýt sáo lạnh lạnh. Cậu Albert trung thành của cô chạy vọt ra khỏi ngôi nhà. Thật chán quá! Cô đã định không để bị chú ý! Nhưng Albert đã đến gặp cô, mặt đỏ lên vì xúc động:

- Này! Cô ơi!... Cô! Bà ta đi đấy!

- Ai?

- Mụ lừa đảo ấy - Cậu kia nói - “Rita chôm chĩa”, bà Vandermeier ấy mà. Mụ ta đang gói ghém hòm xiểng và sai tôi đi gọi taxi.

- Gì cơ? - Tuppence thốt lên, kéo tay Albert.

- Thật đấy, cô ạ, tôi thề đấy. Tôi đã nghĩ rằng có thể cô không biết. Vì vậy tôi đã tự tiện...

- Albert, cậu thật là một người anh em! Không có cậu thì có lẽ chúng tôi đã bị mất dấu vết mụ ấy rồi.

Sung sướng, Albert lại then đỏ mặt.

- Không được chậm trễ một phút nào nữa - Tuppence quyết định và đi qua đường - Tôi phải ngăn cản mụ ta lại không cho đi. Tôi phải giữ mụ ta tại đây bằng mọi giá cho đến... Albert, có điện thoại ở tầng trệt không?

- Không. Phần lớn các căn hộ đều có điện thoại. Nhưng có một trạm điện thoại ở góc đường đấy.

- Vậy thì chạy ngay đến đó gọi khách sạn Ritz, hỏi ông Herschimmer và bảo ông ấy chạy đi tìm ngài James ngay tức khắc. Nói với ông ấy là mụ Vandermeier định chạy trốn đấy. Nếu cậu không gặp ông ta thì gọi điện cho ngài James Peel Edgerton. Cậu sẽ thấy số điện thoại trong

danh bạ. Hãy kể cho ông ấy điều gì đang xảy ra. Cậu sẽ không quên những cái tên chứ hả?

- Không, đừng lo cho tôi.

Thở hít sâu vài cái để lấy lại can đảm, Tuppence đi vào tòa nhà và bấm chuông căn hộ của bà Vandermeier. Cô sẽ làm thế nào để giữ chân bà chủ cho đến khi hai người đàn ông đến đây? Vì đâu phải có ba mươi sáu cách, cô cần phải xoay sở một mình thôi.

Cái gì đã dẫn đến sự ra đi vội vã của bà chủ nhỉ? Bà Vandermeier nghi ngờ cô chẳng?

Không nên nghĩ ngợi vô ích, Tuppence ấn mạnh tay lên nút chuông một hồi lâu. Cuối cùng có tiếng bước chân và chính bà Vandermeier ra mở cửa. Mụ ta có vẻ ngạc nhiên:

- Là cô à?

- Tôi đau răng ghê gớm, thưa bà - Tuppence nói ngay - Tôi nghĩ rằng tốt nhất nên quay về và hưởng một buổi tối yên ả.

- Cô không may rồi - Bà Vandermeier lạnh nhạt nói rồi tránh ra cho cô vào - Tốt nhất là cô đi nằm đi.

- Ồ, tôi ở trong bếp là ổn thôi. Bà bếp...

- Bà bếp ra ngoài rồi. Tôi đã cho bà ấy một phần tư đồng bảng. Tốt nhất là cô đi nằm đi. - Bà ta nói thêm giọng khó chịu.

Đột nhiên, Tuppence thấy sợ. Trong khi bà Vandermeier đẩy cô từ từ trong hành lang, cô nhận thấy trong giọng nói của bà ta một âm sắc mà cô không thích chút nào. Lo lắng, Tuppence thì thào:

- Tôi không muốn...

Nhanh như chớp, một nòng súng lạnh ngắt gí vào thái dương cô và giọng bà Vandermeier vang lên lạnh giá và dọa nạt:

- Con nhỏ ngốc nghếch! Cô tưởng tôi không biết gì cả à? Im mồm! Nếu cô vùng vẫy hoặc kêu lên thì tôi sẽ hạ cô như một con chó!

Bà Vandermeier ấn mạnh hơn nòng súng vào thái dương cô gái trẻ.

- Và bây giờ - Mụ ta nói tiếp - Lối này, vào phòng tôi! Một phút nữa tôi sẽ kết thúc với cô, cô sẽ đi về giường. Và cô sẽ ngủ! Phải, cô gái đẹp nhỏ, cô sẽ ngủ như một thiên thần.

Trong những từ cuối có một giọng điệu vừa tử tế, lại vừa rùng rợn và không hứa hẹn điều gì tốt đẹp cả. Lúc này chẳng biết làm gì hơn, khẩu súng luôn chạm vào thái dương, cô ngoan ngoãn đi về phía buồng bà Vandermeier. Căn phòng bừa bộn khủng khiếp: quần áo vương khắp nơi, một cái hộp đựng mũ đặt trên cái vali để ngổ ở giữa phòng. Tuppence cố gắng tự chủ. Giọng hơi run một chút nhưng cô kêu lên vẻ anh hùng rơm:

- Xem nào, rõ thật là điên rồ! Bà sẽ không bắn đâu! Mọi người trong nhà này sẽ nghe thấy tiếng súng!

- Tôi không ngần ngại chấp nhận rủi ro đó - Bà Vandermeier tuyên bố - Nhưng chừng nào cô không kêu cứu thì cô vẫn bình yên vô sự. Và tôi nghĩ là cô sẽ không kêu đâu. Cô quá thông minh mà. Cô đã lừa tôi và cho rằng tôi không ngờ gì! Tôi chắc rằng cô hiểu ai trong chúng ta nắm quân bài trong tay. Nào, ngồi lên giường, tay để lên đầu, nếu muốn sống thì đừng động đậy.

Tuppence tuân lệnh. Lương tri mách bảo cô không còn cách nào khác! Nếu cô kêu cứu, chưa chắc đã có ai nghe thấy trong khi rất có thể bà Vandermeier thực hiện lời đe dọa. Nhưng trong khi chờ đợi, mỗi phút trôi qua là một thắng lợi.

Bà Vandermeier đặt khẩu súng lên mép bàn trang điểm, ngay sát tay và chiếu lên cô gái cái nhìn của loài linh miêu đề phòng cô có ý động đậy.

Rồi mở một cái lọ nhỏ, bà ta đổ vài giọt vào cái cốc đầy nước.

- Cái gì đấy! - Tuppence hỏi giọng the thé!

- Một thứ làm cho cô ngủ say.

Tuppence tái mặt.

- Bà muốn đầu độc tôi à? - Cô thì thào.

- Có thể. - Bà Vandermeier trả lời, cười vui vẻ.

- Vậy thì tôi sẽ không uống - Tuppence đáp lại kiên quyết - Thà rằng bà bắn tôi còn hơn. Ít nhất sẽ có tiếng nổ và ai đó sẽ nghe thấy. Nhưng không có chuyện tôi để cho bà giết như một con cừu mới đẻ.

Bà Vandermeier giậm chân:

- Đừng ngu ngốc! Cô tưởng thật rằng tôi muốn bị kết án là giết người à? Nếu cô khôn ngoan thật thì cô hãy hiểu rằng giết cô thì tôi được gì? Chỉ là thuốc ngủ thôi. Ngày mai, cô sẽ tỉnh lại, vô sự. Tôi không muốn trói cô lại và bịt mồm cô. Cô chọn đi, cô không thích cách thứ hai chứ gì, tôi báo cho cô biết: tôi không muốn phải phí sức nhưng tôi rất tàn bạo đấy. Nào, uống cái này

đi như một cô bé ngoan, cô sẽ không chết đâu!

Trong thâm tâm, Tuppence tin mù ta: lời lẽ của mù có vẻ thật. Đây là một cách đơn giản và hữu hiệu để loại bỏ cô vào lúc này. Tuy vậy, cô gái trẻ không muốn chấp nhận ngoan ngoãn đi ngủ mà không có một ý định nào tự giải phóng! Một khi bà Vandermeier làm cô ngủ đi thì hy vọng cuối cùng tìm lại Tommy của cô cũng tan biến. Tuppence có trí óc rất nhanh nhạy. Trong vài giờ, cô kiểm lại tình hình và thấy rằng còn có một cơ hội dù nhỏ bé. Vậy là cô quyết định, được ăn cả, ngã về không trong một nỗ lực lớn: cô lăn khỏi giường và quỳ xuống chân bà Vandermeier bám vào váy bà ta như một con điên:

- Tôi không tin bà đâu! - Cô rên rỉ - Đây là thuốc độc. Tôi biết đây là thuốc độc. Đừng bắt tôi uống. - Và cô bắt đầu kêu giật giọng, nhắc đi nhắc lại - Đừng bắt tôi uống.

Cái cốc cầm trong tay, bà Vandermeier nắm với một cái bấu môi khinh bỉ cái sự suy sụp đột ngột này.

- Nào, đứng lên, cô ngốc! Đừng lải nhải nữa! Tôi tự hỏi làm sao cô lại dám đóng vai này được! - Mù ta giậm chân - Nào! Đứng lên!

Nhưng Tuppence vẫn bám chặt và nức nở, rên rỉ xin tha mạng.

Mỗi phút trôi qua càng đưa cô đến gần mục đích hơn. Điên tiết, mù Vandermeier bắt đầu lắc người cô:

- Uống ngay!

Độc đoán, mù ấn cái cốc vào mồm cô.

Tuppence rên lên lần cuối:

- Bà thề là cái này không làm hại tôi chứ?

- Tất nhiên rồi, đừng ngốc thế!

- Bà thề thật chứ?

- Phải, phải. - Mù trả lời, không còn kiên nhẫn được nữa.

Tuppence run run giơ tay lên, như để cầm cái cốc. Bà Vandermeier thở phào và không để ý nữa. Thế là, nhanh như chớp. Tuppence hắt cả cốc nước vào mặt bà Vandermeier, mù sặc sụa, mặt ửng đỏ. Chộp lấy thời cơ, Tuppence chồm lên khẩu súng. Rồi cô nhảy lùi lại và chĩa thẳng nó vào mặt bà Vandermeier.

Trong giây phút thắng lợi đó, Tuppence không khỏi kêu lên đắc thắng:

- Thế nào, ai trong hai ta có quân bài trong tay nào?

Trước bộ mặt co giật của kẻ thù, Tuppence sợ rằng mục sẽ chồm lên siết cổ cô, thì sẽ thật khó xử vì cô không có ý định bắn mục.

Thế nhưng, mục Vandermeyer lại kiềm chế được và dần dần, một nụ cười quỷ quyệt nở trên mặt mục:

- Cô không đến nỗi ngu ngốc như tôi tưởng! Thật giỏi giang, bà lớn ạ, nhưng cô sẽ phải trả giá, phải, cô sẽ phải trả giá! Tôi có trí nhớ tốt lắm, cô biết đấy.

- Tôi ngạc nhiên là đã có thể lừa bà dễ thế - Tuppence châm biếm - Bà thật sự nghĩ rằng tôi là loại người lặn dưới đất để xin tha mạng à?

- Rồi sẽ đến lúc cô phải làm thế. - Bà kia trả lời vẻ thông thạo.

Mấy lời đó có vẻ dọa nạt đến nỗi Tuppence thấy lạnh người nhưng cô sẽ không vì thế mà chịu thua.

- Chúng ta ngồi xuống đi - Cô nói khá lịch sự - Thái độ của chúng ta hơi kịch đấy. Không ngồi trên giường! Kéo ghế lại. Tôi sẽ ngồi trước mặt bà với khẩu súng để tránh tất cả những ẩu đả không đúng lúc. Thế, được rồi. Bây giờ, ta nói chuyện một chút!

- Nói gì? - Mục Vandermeyer hỏi, vẻ nhản nhó.

Tuppence trầm tư nhìn mục ta. Một vài chi tiết chợt đến trong đầu cô, như câu nói của Boris: "Tôi thậm chí nghĩ rằng bà có khả năng bán cả chúng tôi", và câu trả lời của Rita: "Thế thì cái giá sẽ rất cao". Sự trao đổi đó liệu có cơ sở thực tế không? Vài ngày trước Whittington đã hỏi cô: "Ai đã nói? Rita à?" và nếu quả thật Rita là mắt xích yếu trong đội ngũ của Ông Brown?

Thế là, vẫn nhìn mục Vandermeyer, Tuppence điềm tĩnh nói:

- Nói về tiền.

Mục Vandemeyer nhồm lên. Rõ ràng là mục không nghĩ đến cách đó.

- Cô muốn nói gì?

- Thế này, bà vừa nói là bà có trí nhớ rất tốt. Nhưng một trí nhớ tốt cũng không có ích hơn một cái ví đầy tiền. Tất nhiên, bà muốn giờ ra mọi mảnh khoe khùng khiếp nhất. Sự trả thù không đem lại nhiều thỏa mãn như ta tưởng đâu, mọi người đều đồng ý về điểm đó. Nhưng tiền bạc...

- Tuppence nói về hiểu biết - Đây nhé, thành thật mà nói, cái gì mang lại nhiều thỏa mãn hơn tiền bạc?

- Cô nghĩ rằng tôi là loại đàn bà bán rẻ bẽ bạn phải không? - Mụ Vandermeier đáp lại.

- Phải. - Tuppence trả lời không ngần ngại.

- Nếu như cái giá đủ cao.

- Một vài trăm bảng khốn khổ chứ gì!

- Không. Tôi nói rằng đúng hơn là một trăm ngàn bảng.

Ý thức tiết kiệm đã ngăn cản cô đưa ra cái giá một triệu đô la của Julius.

Mụ Vandermeier đỏ mặt dữ dội:

- Cô nói sao? - Mụ hơi tay nóng nảy nghịch cái ghim cài áo.

Vào lúc đó, Tuppence hiểu rằng cá đã cắn cau và lần đầu tiên cô thấy khiếp sợ cái lòng hám tiền của cô cũng như của người đàn bà ghê tởm kia.

- Một trăm ngàn bảng. - Tuppence nhắc lại.

Ánh chớp lóe lên trong mắt mụ Vandermeier tắt ngấm và mụ ngồi phịch xuống ghế:

- Xì! Cô làm gì có tiền!

- Đúng thế - Tuppence công nhận - Tôi không có nhưng tôi quen một người có tiền.

- Ai?

- Một người bạn của tôi.

- Chắc ông ta là triệu phú. - Mụ Vandermeier nhận xét về hoài nghi.

- Đúng vậy. Đây là một người Mỹ. Anh ta sẽ trả tiền ngay. Tôi thề rằng lời đề nghị của tôi là nghiêm túc đấy.

Mụ Vandermeier ngồi thẳng lên:

- Tôi rất muốn tin cô. Anh bạn của cô muốn biết điều gì?

Sau khi chần chừ, Tuppence nhớ lại rằng tiền là của Julius nên những quyền lợi của anh ta phải được ưu tiên:

- Anh ta muốn biết Jane Finn đang ở đâu?

Mụ Vandermeier không hề ngạc nhiên:

- Thực ra tôi không biết cô ta ở đâu vào lúc này.

- Nhưng bà có thể biết chứ?

- Chắc chắn. Đây không phải là việc khó.

- Và còn nữa... - Tuppence nói thêm, giọng hơi run - Còn một cậu bé. một người bạn của tôi. Tôi... tôi e rằng cậu ta đã gặp chuyện rắc rối do lỗi của ông bạn hôm nọ của bà.

- Cậu ta tên là gì?

- Tommy Beresford.

- Tôi chưa nghe nói đến cậu ta bao giờ. Nhưng tôi sẽ hỏi Boris. Ông ta sẽ nói cho tôi tất cả những gì ông ta biết.

- Cảm ơn.

Tuppence cảm thấy như sống lại và tính bướng bỉnh nổi lên. Cô cúi xuống thì thầm:

- Còn một việc nữa: ai là *ông Brown*?

Gương mặt đẹp của mụ Vandermeier chợt tái đi. Mụ cố gắng bình tĩnh và lấy lại sự tự tin nhưng không được.

- Cô đã không biết gì nhiều về chúng tôi nếu cô còn chưa biết rằng không một ai biết ai là *ông Brown*. - Mụ ta nói và nhún vai.

- Không một ai, có thể, nhưng bà thì chắc là biết. - Tuppence thản nhiên đáp lại.

Một lần nữa mụ Vandermeier tái mặt:

- Cái gì làm cho cô nghĩ như vậy?

- Tôi không biết, - Cô gái trẻ chân thành trả lời - nhưng tôi chắc chắn như vậy.

- Phải - Rita trả lời với giọng khàn khàn - Tôi biết. Tôi đã rất đẹp, cô biết đấy, rất đẹp.

- Bà vẫn còn đẹp. - Tuppence thú nhận vẻ thán phục.

Mụ Vandermeier gật đầu. Một ánh kỳ lạ thoáng qua cái cặp mắt xanh ánh kim loại.

- Không đủ đẹp nữa - Mụ thì thầm, giọng ngọt ngào một cách nguy hiểm - Tôi không còn đủ đẹp nữa. Đôi khi trong khoảng thời gian này, tôi thấy sợ. Thật nguy hiểm khi biết quá nhiều. - Mụ ta cúi về phía Tuppence - Hãy thề với tôi là sẽ không có ai biết gì hết.

- Tôi thề với bà đấy. Một khi hấn bị bắt thì bà sẽ không bị nguy hiểm nữa.

Một nỗi khiếp sợ thoáng qua mặt mụ Vandermeier.

- Cô chắc chứ? Không còn nguy hiểm nữa chứ? - Mụ nắm lấy tay Tuppence - Vì tiền, vẫn luôn đồng ý thế chứ.

- Hoàn toàn đồng ý.

- Khi nào tôi có tiền? Tôi không thể đợi được.

- Bạn tôi nhẽ ra phải đến đây rồi. Anh ta phải đi gửi mấy bức điện. Nhưng anh ta sẽ không đến muộn đâu, anh ấy rất nhanh nhẹn.

Lần này mụ Tuppence có vẻ quyết định.

- Cô đã thuyết phục được tôi. Đây là một số tiền rất lớn. Mặt khác, - Một nụ cười bí ẩn thoáng qua trên môi mụ - rất thiếu thận trọng nếu định lừa một phụ nữ như tôi.

Mụ ta nhíp tay lên bàn rồi đột ngột tái mặt.

- Cái gì đấy?

- Tôi chả nghe thấy gì hết.

Mụ Vandermeier đảo mắt nhìn quanh lo lắng:

- Nhỡ có ai nghe thấy chúng ta thì sao?

- Không đâu thật vô lý. Bà cho là ai?

- Tai vách mạch rừng mà - Mụ trả lời, thở phào - Tôi đã nói với cô là tôi sợ. Rõ là cô không biết ông ta!

- Hãy nghĩ đến một trăm ngàn bảng. - Tuppence khuyên.

Mụ Vandermeyer liếm đôi môi khô khốc:

- Cô không biết ông ta - Mụ ta nhắc lại giọng khàn khàn - Ông ta là... A!...

Mụ ta rú lên sợ hãi, đứng lên chỉ tay phía bên trên đầu Tuppence. Rồi mụ ngã xuống, bất tỉnh. Tuppence quay lại để xem cái gì làm cho mụ ta sợ đến như vậy. Trên ngưỡng cửa là ngài James Peel Edgerton và Julius Hersheimer.

Chương 13: Buổi trực đêm

Ngài James cúi xuống người phụ nữ nằm dài trên sàn nhà.

- Bệnh tim đây - Ông ta nói ngắn gọn - Chúng ta bất ngờ xuất hiện đã làm cho bà ấy bị sốc. Dem rượu cô-nhắc lại đây nhanh lên, nếu không mụ ấy tuột khỏi tay chúng ta mất.

Julius lao đến bàn trang điểm. Nhưng Tuppence ngăn lại:

- Không phải chỗ đó. Trong tủ ở phòng ăn ấy. Cái cửa thứ hai bên trái, trong hành lang.

Ngài James và Tuppence đưa người đàn bà lên giường vẩy nước vào mặt, không có kết quả. Ông luật sư bắt mạch.

- Không tốt lắm - Ông ta lẩm bẩm - Tôi muốn bạn cô mang cô nhắc lại đây nhanh lên.

Đúng lúc đó Julius xuất hiện với một cái cốc và chìa ra cho ngài James. Tuppence nhắc đầu người phụ nữ lên và ông luật sư cố đổ vài giọt rượu vào giữa đôi môi mím chặt. Khi bà ta mở mắt ra, Tuppence đưa cốc cho bà ta và ra lệnh uống. Bà Vandermeier nghe theo. Máu dồn lên mặt và bà ta tỉnh lại rất nhanh. Bà ta định ngồi dậy nhưng lại rên rỉ và ngã vật xuống gối, đưa tay lên ngực.

- Tim tôi - Bà ta lẩm bẩm - Tôi đừng nên nói thì hơn - Và bà ta nằm yên, mắt nhắm nghiền.

Ngài James lại bắt mạch:

- Bây giờ thì ổn rồi.

Tuppence và hai người đàn ông lui ra xa và nói nhỏ. Tất cả đều có vẻ thất vọng. Không thể có chuyện tra hỏi người đàn bà ấy bây giờ được. Dự định của họ đã thất bại và họ không làm gì được.

Tuppence kể cho hai người bạn nghe rằng bà Vandermeier đã định tiết lộ nhân thân của ông Brown và đồng ý giúp họ tìm ra Jane Finn. Julius chúc mừng cô.

- Thật là tuyệt vời, cô Tuppence. Hết ý. Một trăm ngàn bảng sẽ vẫn làm xiêu lòng bà ta vào sáng mai cũng như tối nay thôi. Chúng ta chẳng phải lo lắng gì hết. Đằng nào thì mụ ta cũng sẽ không nói trước khi nhìn thấy tiền đâu.

Tuppence cảm thấy yên tâm hơn vì những lời nói đầy hiểu biết đó.

- Anh nói đúng - Ngài James công nhận - Tuy vậy, thật đáng tiếc là chúng tôi đã làm phiền cô đúng vào lúc đó, nhưng không sao. Chúng ta chỉ cần đợi đến sáng mai thôi.

Ông ta liếc mắt nhìn thân hình của bà Vandermeier. Bà ta nằm bất động, mắt nhắm nghiền.

- Được rồi, - Tuppence tuyên bố vui vẻ - chúng ta sẽ đợi cho đến sáng mai. Cũng chẳng phải bị kịch gì! Nhưng tốt nhất là đừng đi khỏi đây.

- Hay chúng ta để cho cậu bé hăng hái đó lên đây canh bà ta?

- Albert à? Thế nếu bà ta tỉnh lại và muốn chuồn thì sao? Albert không ngăn bà ta được đâu.

- Tôi không nghĩ là bà ta muốn chuồn mà không có tiền.

- Vẫn cũng có thể vì bà ta có vẻ khiếp sợ *Ông Brown* lắm.

- Gì cơ? Bà ta sợ đến thế sao?

- Phải. Bà ta đã xem xét căn phòng và thậm chí nói là tường cũng có tai.

- Có thể bà ta nghĩ có một máy nghe trộm. - Julius gợi ý.

- Cô Tuppence có lý đấy - Ngài James tuyên bố - Chúng ta không nên rời khỏi căn hộ, điều đó không bảo vệ được bà Vandermeier.

Julius có vẻ sững sờ.

- Ông nghĩ rằng hẳn ta có thể ra tay với bà ta à? Trong khoảng bây giờ và sáng mai sao? Làm sao hẳn ta biết được điều gì đã xảy ra?

- Anh quên giả thiết về máy nghe trộm rồi à? - Ngài James công kích - Chúng ta đối đầu với một địch thủ rất đa nghi. Nếu chúng ta thận trọng, thì chúng ta có cơ hội tóm được hẳn nhưng chúng ta không nên sơ ý một chút nào. Chúng ta có trong tay một nhân chứng quan trọng và chúng ta cần bảo vệ bà ấy. Tôi đề nghị Tuppence đi ngủ và anh Hersheimer và tôi sẽ cùng canh gác với nhau.

Tuppence định phản đối nhưng khi vô tình liếc nhìn về phía giường: Bà Vandemeyer nằm dài ở đó, mắt khép hờ, mặt biến dạng vì sợ hãi và sự độc ác nên cô nhụt ngay, không phản đối nữa. Trong vài giây, cô tự hỏi liệu sự bất tỉnh và bệnh tim có phải là một trò bịp bợm không. Nhưng vẻ mặt tái mét của mụ ấy làm cho giả thiết đó khó xảy ra. Rồi, như có phép màu, vẻ độc ác biến mất và Tuppence chỉ còn nhìn thấy một hình thể bất động, trời! Có thể đấy lại là do trí tưởng

tượng của cô. Nhưng ít nhất cũng vẫn nên cảnh giác.

- Tôi cho rằng, - Julius nói - chúng ta vẫn có thể ra khỏi phòng.

Những người kia nghe theo. Ngài James lại bắt mạch bà Vandermeier.

- Khả quan rồi - Ông ta nói nhỏ - Sau một đêm nghỉ ngơi, bà ta sẽ bình phục. - Ông ta nói thêm với Tuppence.

Cô gái trẻ chần chừ một lát, như cô vẫn bị ấn tượng về vẻ mặt của người đàn bà. Bà này mở mắt như muốn nói điều gì. Tuppence cúi xuống bà ta.

- Đừng rời bỏ tôi.

Không thể nói tiếp được nữa, bà ta thì thầm từ: “ngủ” và lại định nói. Tuppence cúi xuống thấp hơn. Giọng bà ta nhẹ như hơi thở...

- Ông Brown.

Bà ta không nói được nữa nhưng cặp mắt khép hờ như muốn truyền tải tiếp một thông điệp đau đớn.

Đột nhiên thấy bồn chồn, cô gái trẻ tuyên bố:

- Tôi sẽ không rời căn hộ này. Tôi sẽ canh chừng ở đây suốt đêm.

Một ánh nhẹ nhõm thoáng qua trong mắt bà Vandermeier, bà khép mắt lại. Có vẻ như bà ta lại ngủ thiếp đi. Nhưng những câu cuối của bà ta lại một lần nữa làm cho Tuppence lo lắng. Bà ta muốn nói gì nhỉ? “Ông Brown” ư? Tuppence ném một cái nhìn lo lắng qua vai. Cái tủ áo khổng lồ làm cô thấy không yên tâm. Nó đủ to để một người trốn vào đó. Hơi xấu hổ, Tuppence mở nó ra và nhìn vào bên trong. Tất nhiên là không có ai cả. Cô cúi xuống để nhìn gầm giường vì chẳng còn chỗ nào khác. Cô lắc mình như một con chó săn. Thật vô lý. Bà ta sẽ không chết đâu! Cô nhẹ nhàng đi ra khỏi phòng. Julius và ngài James đang nói chuyện khẽ khẽ. Ngài James quay lại phía cô:

- Cô hãy đóng cửa, khóa lại và đem chìa khóa theo. Không ai được vào phòng cả.

Giọng ông ta nghiêm trang và đầy ấn tượng. Vì vậy cô gái trẻ thấy bớt xấu hổ vì đã hoảng sợ hơi quá.

- Xem nào, - Đột nhiên Julius nói - còn cậu bé bạn của Tuppence. Tôi nghĩ rằng nên xuống nói cho cậu ta yên tâm. Thật là một cậu bé tuyệt vời.

- Thật ra, các ông vào đây bằng cách nào? Tôi quên hỏi các bạn.

- Albert đã gọi điện cho tôi như cô bảo. Tôi đi qua đón ngài James và chúng tôi đến thẳng đây. Cậu bé rất lo lắng cho cô. Cậu ấy đã đến nghe trộm ở cửa nhưng không nghe được gì. Cậu ấy đã bảo chúng tôi đi cầu thang cứu hỏa thì hay hơn là bấm chuông. Chúng tôi đã xuống ở bên cạnh bếp và đi tìm cô. Albert vẫn ở dưới và chắc đang lo lắng.

Nói đến đây Julius rời khỏi phòng.

- Cô Tuppence, - Ngài James nói - cô quen thuộc chỗ này hơn tôi. Cô nghĩ chúng ta nên ngồi ở đâu?

Sau khi nghĩ ngợi, Tuppence tuyên bố là phòng khách của bà Vandermeier là đầy đủ tiện nghi nhất, và họ đi tới đó.

Ngài James nhìn quanh vẻ ửng ý:

- Với tôi, thế này được rồi. Và bây giờ, cô gái trẻ, cô nên lên giường đi ngủ đi.

Nhưng Tuppence cương quyết lắc đầu:

- Tôi cảm ơn ông nhưng tôi không thể. Tôi sẽ mơ về ông Brown cả đêm mất.

- Nhưng cô bé ơi, cô sẽ mệt lắm đấy!

- Mặc kệ, tôi muốn canh chừng hơn.

Ông ta không ép cô nữa.

Vài phút sau, Julius quay lại. Anh ta đã làm cho Albert yên lòng và rộng rãi thưởng cho cậu ta. Đến lượt anh ta thuyết phục Tuppence đi ngủ. nhưng vô ích, rồi anh ta tuyên bố:

- Dù sao thì cô cũng nên ăn một chút gì! Tủ để thức ăn ở đâu?

Theo chỉ dẫn của Tuppence, cậu ta biến đi và quay lại với một tảng paté nguội và ba cái đĩa.

Sau bữa tối dễ chịu đó, Tuppence thấy bớt lo lắng. Sức mạnh của đồng tiền vẫn không yếu đi. Bà Vandermeier chắc vẫn sẽ xiêu lòng và một trăm ngàn bảng.

- Và bây giờ, cô Tuppence, hãy kể cho chúng tôi về cuộc phiêu lưu của cô. - Ngài James tuyên bố.

- Phải đấy, Tuppence, kể đi. - Julius hưởng ứng.

Về thích thú, Tuppence kể lại các sự kiện từ đầu buổi tối. Thỉnh thoảng, Julius ngắt lời bằng câu: “Thật phi thường!” một cách ngưỡng mộ. Khi cô nói xong, ngài James ngồi yên, chỉ nói một câu “Cô cừ lắm, Tuppence” làm cô đỏ mặt vì thích thú.

- Còn một việc mà tôi không hiểu - Julius nhận xét - Cái gì đã làm cho bà ta muốn chạy trốn?

- Cái đó tôi không biết. - Tuppence thú nhận.

Về suy nghĩ, ngài James xoa cằm:

- Phòng của bà ta lộn xộn lắm, cái đó nói lên rằng cuộc trốn chạy đã không được định trước. Có lẽ là bà ta đã đột ngột nhận được một lời cảnh cáo.

- Từ ông *Brown*, chắc thế. - Julius châm chọc.

Ông luật sư nhìn chàng trai.

- Tại sao lại không? Hãy nhớ rằng chính anh cũng đã bị hấn đánh thua liểng xiểng.

Julius bực bội đỏ mặt:

- Khi tôi nghĩ rằng tôi đã đưa cho hấn tấm ảnh của Jane mà không nghi ngờ gì, thì mẹ kiếp, nếu tôi vớ được hấn thì hấn sẽ phải trả giá đắt, tôi bảo đảm như vậy.

- Khả năng đó hơi khó xảy ra. - Ngài James nhếch mép nhận xét.

- Ông nói đúng, - Julius thành thật công nhận - nhưng đằng nào thì cũng không phải là tấm ảnh mà nguyên mẫu của nó là cái tôi tìm. Ông nghĩ rằng cô ấy có thể ở đâu hả ông James?

- Khó nói đấy. Nhưng tôi có thể nói cô ấy đã ở đâu.

- Thật ư? Ở đâu?

Ngài James mỉm cười:

- Ở nơi mà cuộc phiêu lưu ban đêm của anh đã diễn ra: Viện tâm thần Bornemouth.

- Ở đó ư? Không thể được! Tôi đã hỏi?

- Được chứ, ông bạn! Anh đã hỏi có cô gái nào tên là Jane Finn ở đó không. Thế nhưng nếu cô gái nhập viện lại mang một cái tên giả thì sao?

- Chịu ông rồi! - Julius kêu lên - Tôi đã không nghĩ ra.

- Hiển nhiên là thế. - Kẻ kia đáp lại.

- Tay bác sĩ có thể là tông phạm. - Tuppence gợi ý.

- Tôi không nghĩ thế. Tôi đã có cảm tình với ông ấy. Không, tôi tin ông ấy. Bác sĩ Hall là một người tốt.

- Anh nói Hall à? - Ngài James kêu lên - Thật lạ lùng! Quá lạ lùng!

- Tại sao? - Tuppence hỏi.

- Bởi vì tôi vừa gặp ông ấy sáng nay. Chúng tôi qua lại thăm nhau vài năm rồi, và mới sáng nay, tôi gặp ông ấy trên phố. Ông ấy nói với tôi là đi đến Metropole - Ngài James quay sang Julius và nói thêm - Ông ta không nói với anh là đi về Londres à? Không à? Lạ thật, anh đã không nhắc đến tên ông ấy chiều nay, nếu có thì tôi đã khuyên anh đến gặp ông ta để hỏi thêm tin tức.

- Tôi thật ngu ngốc. - Julius công nhận với vẻ nhấn nhục hơi khác thường.

- Tôi nhẽ ra phải nghĩ đến cái mưu mô mạo danh này.

- Làm sao mà anh nghĩ ra được sau khi bị ngã từ trên cây như thế? - Tuppence thốt lên - Người khác có khi bị chết tươi ấy chứ!

- Cái đó không còn quan trọng nữa. Chúng ta đã nắm được bà Vandermeyer trong tay, đấy là điều chủ yếu.

- Đúng! - Tuppence công nhận nhưng giọng không chắc chắn lắm.

Cả nhóm im lặng. Dần dần sự bí hiểm của màn đêm bao trùm lên họ: tiếng đồ vật xê dịch, tiếng màn cửa sột soạt. Chợt Tuppence nhảy dựng lên và kêu:

- Tôi không nhìn được nữa. Tôi cảm thấy *ông Brown* đang ở trong nhà. Tôi cảm thấy ông ta ở đây.

- Nào, Tuppence, làm sao mà ông ta ở đây được? Cái cửa này thông ra tiền sảnh. Không một ai có thể vào mà không bị chúng ta nhìn thấy hoặc nghe thấy!

- Hẳn mạnh hơn tôi. Tôi cảm thấy ông ấy ở đây.

Cô đưa mắt nhìn ngài James cầu khẩn, ông ta trả lời cô nghiêm trang:

- Tôi tôn trọng những linh cảm của cô, Tuppence và của cả tôi nữa, nhưng tôi thật sự không hiểu được làm thế nào mà lại có ai đó trong nhà này mà chúng ta lại không biết.

- Những đêm phải thức canh chừng luôn làm tôi bức bối. - Cô thú nhận, hơi yên lòng hơn.

- Vì chúng ta đang ở trong điều kiện giống như những kẻ hợp lại để gọi hồn, nếu trong chúng ta có một ông đồng cốt thì chúng ta sẽ thu được kết quả phi thường đấy.

- Ông tin vào các linh hồn à? - Tuppence hỏi, mắt mở to.

Ông luật sư nhún vai:

- Chắc có một chút sự thật trong trò này. Nhưng ở tòa án thì các lời khai ấy không thuyết phục được ai cả.

Nhiều giờ trôi qua. Trời vừa rạng sáng ngoài James kéo rèm cửa sổ. Họ cùng ngắm cái mà ít người dân Londres được ngắm: mặt trời mọc lên từ từ trên thành phố còn ngái ngủ. Dù sao thì khi ánh sáng ban ngày bùng lên, nỗi sợ hãi và sự huyền bí của bóng đêm có vẻ như vô lý. Cả Tuppence cũng cảm thấy như sống lại.

- Hoan hô! - Cô kêu lên - Ngày hôm nay sẽ rất tuyệt vời. Chúng ta sẽ tìm lại được Tommy và Jane Finn và tất cả sẽ rất tuyệt. Tôi sẽ đòi ông Carter tặng cho tôi một cái huy chương xinh xắn.

Vào 7 giờ, Tuppence đi pha trà. Cô quay lại với một cái khay trên có ấm trà và bốn cái chén.

- Cái chén thứ tư dành cho ai đấy? - Julius hỏi.

- Tất nhiên là dành cho nữ tù binh của chúng ta. Có phải chúng ta có thể gọi bà ta như vậy không?

- Một chén trà sẽ làm cho bà ta lại sức sau một đêm như đêm qua. - Julius tuyên bố vẻ nghĩ ngợi.

- Đúng thế - Tuppence tán thành - Đi thôi. Các bạn có thể đi cùng tôi phòng khi mụ ta chồm lên tôi. Chúng ta không thể biết tâm trạng của mụ ta khi tỉnh dậy đâu.

Ngài James và Julius đi cùng cô đến cửa buồng.

- Chìa khóa đâu nhỉ? À, tôi quên, tôi có đây!

Cô cho chìa khóa vào ổ, xoay một vòng rồi thì thầm:

- Thế nếu mụ ta thoát rồi thì sao.

- Không có chuyện đó. - Julius tin tưởng đáp lại.

Ngài James không nói câu nào. Tuppence hít một hơi dài và bước vào phòng. Cô thở phào nhẹ nhõm khi thấy bà Vandermeier nằm dài trên giường.

- Chào bà! - Cô vui vẻ nói - Tôi mang trà vào cho bà đây.

Bà Vandermeier không trả lời gì cả. Tuppence đặt cái khay lên bàn rồi kéo rèm. Khi cô quay lại, người đàn bà vẫn không động đậy. Tim đập rộn lên vì sợ hãi, Tuppence lao đến giường và thét lên. Bàn tay mà cô sờ vào lạnh ngắt. Từ nay, bà Vandermeier không còn nói được nữa... Hốt hoảng vì tiếng kêu, hai người kia chạy vào phòng. Vài phút là đủ để họ nhận thấy bà Vandermeier đã chết từ nhiều giờ. Hiển nhiên là bà ta đã chết trong khi ngủ.

- Vậy là một sự tình cờ bất hạnh. - Julius than vãn, thật là một sự tình cờ bất...

Ông luật sư bình tĩnh hơn nhưng mắt ông ta lóe lên:

- Vì anh tin vào sự tình cờ à?

- Ông không nghĩ thế à? Không có chuyện có người vào đây được.

- Tôi cũng không hiểu làm sao bọn chúng có thể vào đây - Ngài James công nhận - Thế nhưng. Bà ta đã sắp sửa phản bội ông Brown và... bà ấy chết.

- Đấy có phải là sự tình cờ không?

- Nhưng làm thế nào...?

- Phải, làm thế nào? Chúng ta cần phải tìm ra.

Ông ta đứng đó tay xoa cằm.

- Đấy là điều chúng ta cần phải tìm ra. - Ông ta nhấn mạnh một lần nữa.

Và Tuppence nghĩ rằng nếu cô ở vào vị trí của ông Brown thì cô sẽ không thích cách ông ta nói điều đó.

- Cửa sổ đã để mở. - Julius nhận xét - Cô có nghĩ là...

Tuppence lắc đầu:

- Ban công chỉ dẫn vào phòng khách thôi, mà chúng ta thì đã ở đó.

- Hẳn ta đã có thể bò vào. - Julius gợi ý.

- Các phương pháp của ông Brown không thô thiển như thế đâu. - Ngài James phản đối - Chúng ta cần phải gọi một bác sĩ đến, nhưng trước đó, chúng ta hãy tìm xem trong căn hộ này còn có gì có giá trị với chúng ta không.

Cái đó họ làm ngay không để phí thời gian. Một đống tro trong lò sưởi chứng tỏ rằng bà Vandermeier đã đốt giấy tờ trước khi định chạy trốn. Chả còn có gì quan trọng trong phòng này cũng như trong các phòng khác của căn hộ.

- Còn cái kia? - Tuppence hỏi và chỉ một cái hộp cũ kỹ gắn vào tường - Nó dùng để đựng nữ trang nhưng có thể đựng cái khác nữa.

Sẵn chìa khóa trong ổ, Julius mở ra và xem xét kỹ lưỡng.

- Thế nào? - Tuppence hỏi vẻ sốt ruột.

- Không có gì cả. - Cậu ta nói và đóng hộp lại.

Năm phút sau, một bác sĩ trẻ và nhanh nhẹn đến nơi. Anh ta tỏ ra đặc biệt kính trọng ngài James mà anh ta nhận ra ngay.

- Cơn đau tim hoặc là uống quá liều thuốc ngủ (anh ta hít mũi). Có mùi cloral trong không khí.

Tuppence nhớ lại cái cốc nước mà cô đã đổ và đi như cái máy về bàn trang điểm. Cô nhìn thấy cái lọ nhỏ mà bà Vandermeier đã đổ vài giọt. Vào lúc đó cái lọ còn đầy đến ba phần tư. Còn bây giờ... nó rỗng không...

Chương 14: Một cuộc hội ý

Không gì làm Tuppence ngạc nhiên và bất ngờ hơn là sự nhanh nhẹn và khéo léo của ngài James khi giải quyết sự việc. Ông bác sĩ chấp nhận giả thiết rằng bà Vandermeier đã vô tình uống phải một liều cloral quá lớn. Ông ta nghĩ rằng không cần thiết phải mở cuộc điều tra. Còn trong trường hợp cần thiết, ông sẽ báo cho ngài James. Người ta đã giải thích cho ông rằng bà Vandermeier sắp đi ra nước ngoài và các người hầu đã đi cả. Ngài James và các bạn trẻ đến từ biệt bà ta thì đột nhiên bà quỵ xuống ngất đi. Họ đã cùng qua đêm trong nhà bà vì không muốn để bà lại một mình.

Họ có quen người họ hàng nào của bà ta không ấy à? Không, nhưng ngài James cho ông bác sĩ tên của người công chứng của bà ấy.

Vài phút sau, một cô y tá đến để trực thay và những người khác ra khỏi căn hộ định mệnh.

- Và bây giờ? - Julius hỏi, khoát tay về tuyệt vọng - Tôi sợ rằng chúng ta vĩnh viễn phải chờ đợi thôi.

- Không - Ngài James đáp lại tay sờ cằm - Chúng ta vẫn còn một cơ hội: bác sĩ Hall có thể cho chúng ta biết điều gì đó.

- Đúng như vậy! Tôi quên mất ông ấy!

- Những cơ may không lớn lắm nhưng chúng ta không nên bỏ qua chúng. Tôi đã nói với các bạn là ông ta đến khách sạn Metropole. Tôi đề nghị chúng ta đi đến đó càng sớm càng tốt. Sau khi tắm rửa và ăn sáng chẳng hạn?

Họ quyết định rằng Tuppence và Julius quay lại khách sạn Ritz rồi đem xe đến đón ngài James sau. Chương trình đó được thực hiện ngay và đến 11 giờ họ đã tới khách sạn Metropole. Họ hỏi bác sĩ Hall và một người phục vụ chạy đi tìm. Vài phút sau, ông bác sĩ bé nhỏ vội ra gặp họ.

- Ông có thể cho chúng tôi vài phút được không, bác sĩ Hall? - Ngài James nhã nhặn hỏi - Cho phép tôi giới thiệu với ông cô Cowley. Còn Hersheimer thì ông đã biết.

Vừa bắt tay Julius, ông bác sĩ vừa liếc nhìn anh ta tò mò:

- Phải rồi! Anh bạn trẻ ngã từ trên cây xuống phải không? Còn cổ chân anh thì sao?

- Khỏi rồi, nhờ cách chữa trị tuyệt vời của ông đấy, bác sĩ ạ.

- Còn những phiên muộn của trái tim?

- Tôi vẫn kiểm tìm nó. - Julius hài hước trả lời.

- Quay lại việc thôi, - Ngài James nói - ông có thể tiếp chúng tôi một mình không có ai khác được không?

- Được chứ. Có một phòng khách nhỏ, ở đó chúng ta sẽ không bị quấy rầy.

Họ đi theo ông ta. Ông bác sĩ mời khách ngồi rồi nhìn ngài James dò hỏi.

- Thừa bác sĩ Hall, chúng tôi cần phải tìm cho ra một thiếu nữ mà tôi cần nghe cô ấy nói. Tôi có lý do chính đáng để nghĩ rằng cô ấy đã sống ở bệnh viện của ông ở Bornemouth. Tôi hy vọng rằng tôi không bắt ông phải tiết lộ những bí mật nghề nghiệp.

- Làm thế để lấy lời làm chứng à?

Sau một lát chần chừ, ngài James công nhận.

- Tôi rất sung sướng được cung cấp tất cả những thông tin mà tôi có cho các ông. Tên của cô gái ấy là gì? Tôi nhớ là ông Hersheimer...

- Cái tên, - Ngài James xem vào - chẳng quan trọng gì. Chắc chắn là người ta đã gửi cô ấy đến chỗ ngài dưới một cái tên giả. Nhưng tôi muốn biết ông có quen một bà tên là Vandermeier không?

- Bà Vandermeier ở số 20, South Audley Mansions à? Có, có quen một chút.

- Ông không biết điều gì đã xảy ra cho bà ấy à?

- Ông muốn nói gì?

- Ông không biết là bà ấy đã chết rồi à?

- Trời ơi, không! Tôi không biết! Chuyện đó đã xảy ra khi nào?

- Bà ta đã uống một liều quá lớn cloral tối qua.

- Có chủ ý à?

- Không. Tôi nghĩ đó là một tai nạn. Nhưng tôi không muốn nói ra. Dù sao thì sáng nay người ta đã thấy bà ấy chết.

- Thật là buồn. Đây là một phụ nữ tuyệt đẹp. Tôi nghĩ rằng ông là bạn bà ấy nên mới biết tất cả các chi tiết?

- Tôi biết tất cả các chi tiết bởi vì... vì chính tôi đã tìm thấy bà ấy... ờ... ờ...

- Thật vậy!

- Phải! - Ngài James nói và sờ cằm.

- Thật là một tin buồn, nhưng xin thứ lỗi...

nó liên quan gì đến cuộc điều tra của ông?

- Mọi liên quan rất đơn giản. Bà Vandermeier có gửi gắm cho ông một người bà con trẻ tuổi không?

Julius uống từng lời của ông bác sĩ.

- Có đấy. - Bác sĩ trả lời không bối rối.

- Và dưới cái tên gì?

- Janet Vandermeier. Hình như là cháu bà ấy.

- Cô ấy đã nhập viện khi nào?

- Lúc đó là tháng sáu hoặc bảy năm 1915, nếu tôi nhớ chính xác.

- Một trường hợp bị điên à?

- Không, cô ấy hoàn toàn khỏe mạnh, nếu như ông muốn biết. Bà Vandermeier cho tôi biết cô gái trẻ đó đã ở cùng với bà ấy trên tàu Lusitania khi cái tàu đáng nguyên rủa đó bị trúng thủy lôi và bị đắm.

- Chúng ta đang đi theo hướng đúng, phải không? - Ngài James hỏi, quay về những người cùng đi.

- Tôi đã nói và tôi nhắc lại. Tôi là một kẻ điên độn mà. - Julius tuyên bố.

Ông bác sĩ nhìn mọi người sửng sốt.

- Ông muốn thu được lời khai của cô ấy à? Thế nếu cô ấy không có khả năng khai thì sao?

- Nhưng... Ông vừa nói là cô ấy hoàn toàn khỏe mạnh.

- Đúng thế. Nhưng nếu ông muốn cô ấy khai về những sự kiện xảy ra trước ngày 7 tháng năm năm 1915 thì cô ấy không thể làm được.

Họ sống sót nhìn người đàn ông bé nhỏ. Ông này có vẻ hoan hỉ.

- Đáng tiếc, thật sự đáng tiếc. Nhất là khi liên quan đến một vụ việc quan trọng. Nhưng như vậy đấy. Cô ấy không thể nói được gì cả...

- Nhưng tại sao? Quỷ thần ơi, tại sao? - Julius kêu lên.

Người đàn ông bé nhỏ nhìn từ nhìn anh chàng người Mỹ hăng hái.

- Bởi vì Janet Vandermeyer bị bệnh mất trí nhớ.

- Cái gì?

- Phải, đây là một trường hợp thú vị, thậm chí rất thú vị. Có một vài trường hợp vào loại này. Nhưng đây là trường hợp đầu tiên giao cho tôi vào tôi phải công nhận rằng nó rất lý thú!

Có một cái gì đấy trớ trêu trong sự hài lòng của ông bác sĩ bé nhỏ.

- Thế cô ấy không nhớ được gì à? - Ngài Jame chậm rãi hỏi.

- Không gì hết trước ngày 7 tháng năm năm 1915. Sau ngày đó thì trí nhớ của cô ta cũng như của ông và tôi.

- Cái đầu tiên mà cô ta nhớ lại là gì?

- Việc rời khỏi tàu với những người sống sót khác. Tất cả những cái trước đó đều bằng không. Cô ấy thậm chí không còn nhớ tên mình, từ đâu đến hoặc đang ở đâu. Thậm chí cô ấy không nói cả tiếng mẹ đẻ nữa.

- Nhưng tất cả cái đó thật khác thường, phải không. - Julius hỏi.

- Không, bạn thân mến. Cũng bình thường thôi nếu xét đến hoàn cảnh, Cô ấy đã phải chịu đựng một cú sốc tinh thần quá lớn. Sự mất trí nhớ thường hay xảy ra dưới dạng này. Tôi đã đề nghị một chuyên gia khám cho cô ấy. Ở Paris có một người rất tuyệt, chuyên nghiên cứu những trường hợp tương tự. Nhưng bà Vandermeyer đã phản đối vì một kiểu chạy chữa như vậy sẽ có thể gây nên dư luận.

- Điều đó không làm tôi ngạc nhiên. - Ngài James nói với giọng bí hiểm.

- Tôi đã đồng ý với bà ta. Nhưng trường hợp như thế này luôn gây nên sự ồn ào, tranh cãi và cô gái trong cuộc thì còn trẻ quá. Chỉ độ mười chín tuổi thôi. Đáng tiếc nếu để người ta nói về bệnh tật của cô ấy, điều đó có thể có hại cho tương lai của cô ấy. Nói cách khác, không có cách chữa chạy đặc biệt nào cho những trường hợp này. Cần phải đợi thôi.

- Đợi ư?

- Phải. Sớm hay muộn, trí nhớ sẽ quay lại. Cũng đột ngột như khi nó ra đi. Nhưng có khả năng là cô gái trẻ đó đã hoàn toàn quên giai đoạn giữa. Trí nhớ của cô ấy quay lại ở nơi mà cô đánh mất nó: vào thời điểm tàu Lusitania đắm.

- Và khi nào điều đó sẽ xảy ra.

- Tôi không thể nói được. Đôi khi là vài tháng, nhưng trong một số trường hợp cần phải đợi hai mươi năm. Đôi khi một cú sốc khác có thể sắp xếp lại sự việc đúng chỗ.

- Một cú sốc khác ư? - Julius nhắc lại suy tư.

- Đúng vậy. Ở Colorado, có một trường hợp như vậy.

Người đàn ông nhỏ bé trở nên lăm mồm, liến thoắng, nhiệt tình quá thế.

Julius không nghe nữa. Đắm chìm trong suy nghĩ, anh ta cau mày lại. Đột nhiên anh ta dấm tay xuống bàn mạnh đến nỗi những người khác giật nảy mình.

- Được rồi! Thưa bác sĩ, tôi muốn có ý kiến của chuyên môn về kế hoạch mà tôi vừa vạch ra. Nếu như Jane lại đi qua cái ao vẹt ấy một lần nữa và cũng chính sự kiện ấy lại xảy ra. Tàu ngầm thủy lôi, con tàu thủng, hành khách leo lên ca nô v.v... thì liệu tình thế đó có đem tới sự vô thức của cô ấy - theo ngôn từ của ông - một cú sốc đủ mạnh để giải quyết vấn đề không?

- Đây là một lý lẽ rất thú vị, ông Hersheimmer, phương pháp ấy có thể có hiệu quả đấy! Nhưng than ôi lại chẳng có cơ hội nào cho những ngoại cảnh mà anh vừa miêu tả lặp lại.

- Một cách tự nhiên thì không nhưng chúng ta có thể dựng lại nó bằng cách nhân tạo.

- Nhân tạo ư?

- Phải. Khó gì? Ta thuê một con tàu...

- Một con tàu... - Hall lắp bắp.

- Ta thuê cả hành khách, tàu ngầm. Cái đó là khó nhất. Các chính phủ luôn cảnh giác khi động đến cỗ máy chiến tranh của họ. Họ không bán cho kẻ đến đầu tiên đâu. Nhưng tôi nghĩ rằng có thể dàn xếp được. Các bạn có biết nguyên tắc chai rượu vang không? Thế đấy, chai rượu giải quyết được mọi khó khăn. Tối nghĩ rằng chúng ta không cần bắn thủy lôi đâu. Nếu như mọi người đều la hét, chạy cuống quýt, kêu lên là tàu thủy đang đắm, thì cũng đủ cho một cô gái ngây thơ như Jane. Từ chỗ đó, nếu cô ấy được đeo một cái thắt lưng cứu hộ và bị đẩy lên canô và có những hình người cuống cuồng, điên loạn trên tàu thì cô ấy sẽ tưởng mình đang ở vào tháng năm - 1915. Ông nói sao về sáng kiến này?

Bác sĩ Hall nhìn Julius. Ánh mắt của ông ta thể hiện điều ông không thể nói ra.

- Không, tôi không điên đâu - Julius thấy cần khẳng định - Hoàn toàn có thể thực hiện được. Ở nước Mỹ, người ta thường làm vậy để đóng phim. Trong phim, ông đã thấy các đoàn tàu đâm vào nhau chưa? Giữa tàu hỏa và tàu thủy có khác nhau gì mấy? Chỉ cần tiền mua vật liệu cần thiết rồi tiến lên!

Hall đã nói được:

- Nhưng chi phí, ông bạn yêu quý. - Giọng ông ta the thé - Chi phí sẽ khổng lồ đấy!

- Tiền bạc là cái thiếu ít nhất. - Julius giải thích đơn giản.

Chung hững, Hall quay lại ngài James đang mỉm cười.

- Ông Hersheimer rất khỏe, rất thoải mái ấy chứ.

Ông bác sĩ lại nhìn Julius nhưng bằng con mắt khác, chăm chú hơn. Ông ta không còn coi anh ta như một gã kỳ quặc ngã từ trên cây xuống, mà như một người rất giàu có, vậy là đáng kính trọng.

- Kế hoạch của anh sáng giá đấy! Rất sáng giá! Phim ảnh, tất nhiên rồi! Rất thú vị. Những phương pháp của chúng tôi còn kém tiên tiến hơn của anh... Và anh thực sự muốn thực hiện cái kế hoạch sáng giá đó à?

- Còn thế nào nữa, tôi muốn vậy mà!

Ông bác sĩ tin anh ta - đấy là một vinh dự dành cho người Mỹ. Nếu một người Anh gợi ý cho ông ta như vậy thì ông đã nghi ngờ sức khỏe tâm thần của anh ta.

- Dù mọi việc đều đã rõ ràng, - Ông nhận xét - tôi cũng không thể bảo đảm sự khỏi bệnh.

- Được rồi. Ông cứ mang Jane đến cho tôi và tôi sẽ lo các chuyện còn lại.

- Jane ư?

- Cô Janet Vandermeyer, nếu ông muốn thế. Chúng tôi có thể đến bệnh viện của ông và đề nghị nhân viên của ông giao cô ấy cho chúng tôi được không? Tôi phải đưa xe đi đón cô ấy ở đâu?

Ông bác sĩ nhìn Julius, mồm há hốc.

- Tôi xin lỗi, ông Vandermeyer. Tôi tưởng rằng ông đã hiểu.

- Hiểu gì?

- Hiểu rằng cô Vandermeyer không còn ở dưới sự giám sát của tôi nữa.

Chương 15: Tuppence được cầu hôn

- Sao cơ? - Julius chồm lên.
- Tôi tưởng rằng anh đã biết.
- Cô ấy đã ra đi khi nào?
- Xem nào... Hôm nay là thứ hai, đúng không? Vậy là khoảng thứ tư tuần trước. Phải, đúng rồi, chính buổi tối mà... mà anh hạ cánh xuống bồn hoa của tôi ấy.
- Tối đó à? Trước hay sau đó?
- Đợi tí... sau đó. Chúng tôi đã nhận được một lời nhắn khẩn cấp của bà Vandermeier. Cô gái trẻ và nữ y tá chăm sóc cô đã ra đi vào chuyến tàu đêm.

Julius ngã vật vào ghế phô toi.

- “Edith cũng đã ra đi đêm hôm trước với một bệnh nhân của chúng tôi”. Tôi nhớ lại câu đó của ông - Anh ta thì thầm - Trời ơi! Có thể nói là tôi suýt nữa là chạm đến đích rồi!

Bác sĩ Hall nhìn anh ta, sửng sốt:

- Tôi không hiểu. Cô gái trẻ không ở bên cạnh bà bác cô ấy à?

Tuppence lắc đầu. Cô đã sắp nói ra thì cái nhìn của ngài James ngăn cô lại. Ông luật sư đứng dậy:

- Tôi rất cảm ơn ông, bác sĩ Hall. Chúng tôi rất biết ơn ông vì những gì ông đã cho chúng tôi biết nhưng chúng tôi phải bắt đầu đi tìm cô Vandermeier thôi. Còn về cô y tá của cô ấy, ông có biết chúng tôi có thể gặp cô ta ở đâu không?
- Tôi không có tin tức gì về cô ấy nữa. Tôi tưởng là cô ấy phải ở lại với cô Vandermeier một thời gian. Nhưng chuyện gì đã có thể xảy ra với cô bé đó nhỉ? Cô ấy không bị bắt cóc đấy chứ?
- Cái đó rồi chúng ta sẽ biết.
- Ông có nghĩ là tôi phải đi báo cảnh sát không? - Hall hỏi sau một thoáng chần chừ.

- Không. Có thể là cô bé đó đang ở nhà một người họ hàng khác.

Câu giải thích cũng chưa được thỏa mãn lắm, nhưng ngài James đã quyết định không nói gì thêm, nếu định biết thêm tin tức gì từ miệng ông ta thì thật là nhọc công vô ích. Ông bác sĩ chúc các vị khách may mắn. Sau câu chào “tạm biệt” họ lui ra.

- Thật phát điên lên mất! - Tuppence kêu lên ngay khi họ vào ngồi trong xe - Cứ nghĩ rằng Julius đã ở dưới cùng một mái nhà với cô ấy trong nhiều giờ.

- Sao tôi lại có thể ngu ngốc như vậy. - Julius lẩm bẩm vẻ bi thảm.

- Anh không thể nào biết được điều đó - Tuppence thì thầm an ủi - Phải vậy không, ngài James?

- Đừng tự làm khổ mình nữa, - Ông này nói - chả có ích lợi gì việc cứ nhắc đi nhắc lại những sai lầm trong quá khứ.

- Và bây giờ, chúng ta sẽ làm gì? - Tuppence hỏi, luôn luôn thực dụng.

Ngài James nhún vai:

- Cô có thể đăng một thông báo để tìm ra cô y tá đã đi kèm cô gái trẻ. Đây là việc duy nhất mà tôi có thể gợi ý cho cô, nhưng còn về kết quả thì tôi chưa chắc lắm. Lúc này thì chưa thể làm gì khác được.

- Không gì à? - Tuppence nhắc lại - Thế còn Tommy?

- Chúng ta chỉ còn có thể hy vọng thôi - Ngài James tuyên bố - Phải, chúng ta đừng đánh mất hy vọng.

Vì cô cúi đầu xuống, ánh mắt của ông luật sư gặp ánh mắt của Julius, ông này gật nhẹ đầu với anh ta.

Chàng trai trẻ người Mỹ tái mặt. Con người của luật pháp cho trường hợp này tuyệt vọng. Ngài James cầm tay Tuppence:

- Hãy báo cho tôi nếu có gì mới. Người ta luôn chuyển tiếp thư từ cho tôi.

Tuppence nhìn ông, vẻ ngơ ngác:

- Ông đi xa à?

- Tôi đã nói với cô rồi. Cô không nhớ à? Tôi đi đến Êcôt.

- Vâng... nhưng tôi nghĩ....

- Bạn thân mến, tôi nghĩ rằng tôi chẳng có thể làm gì được nữa. Tất cả các dấu vết đều biến mất như có phép màu. Hãy tin tôi khi tôi nói là chẳng còn điều gì khác để làm nữa. Nếu có điều gì mới thì tôi sẽ rất sung sướng để khuyên cô với tất cả khả năng của tôi.

Tuppence sụp xuống:

- Chắc ông nói đúng. Tôi cảm ơn ông nhiều về ông đã cố gắng giúp đỡ chúng tôi. Tạm biệt!

Một ánh thông cảm thoáng qua trong cái nhìn của ngài James.

- Đừng buồn như vậy, cô Tuppence - Ông ta thì thầm - Cô biết đấy, các kỳ nghỉ đầu chỉ dành để vui chơi. Người ta cũng có thể làm được nhiều việc đấy.

Tuppence ngẩng đầu lên và nhìn ông ta dò xét. Ông mỉm cười:

- Không, tôi sẽ không nói gì thêm cho cô đâu. Nói quá nhiều luôn là một sai lầm lớn. Hãy luôn nhớ rằng: đừng nên nói tất cả những gì mình biết, thậm chí cho những người mình quen thuộc nhất. Có hiểu chứ? Tạm biệt.

Tuppence nhìn ông đi xa dần. Cô bắt đầu hiểu những cách ứng xử trong công việc của ngài James. Đã một lần ông ta nói bóng gió với cô một cách dửng dưng. Đây lại là một lời bóng gió mới chăng? Lời lẽ của ông ta che giấu ý nghĩa gì? Ông ta muốn nói rằng, mặc dù vậy ông ta vẫn không từ bỏ vụ việc? Ông ta sẽ tiếp tục làm gì?

Mạch suy nghĩ của cô bị ngắt quãng vì Julius yêu cầu cô lên xe.

- Trông cô có vẻ lo nghĩ, anh ta nhận xét khi no máy xe. Ông ta đã nói với cô điều gì à?

Vô tình, Tuppence mở miệng... để rồi mím lại ngay. Những lời nói của ngài James còn vang lên trong tai cô: Không nên nói tất cả những gì mình biết kể cả cho những người mà mình rất quen thuộc. Và như một ánh chớp, một kỷ niệm thoáng qua óc cô. Julius đứng trước cái hòm trong căn hộ của bà Vandermeier, câu hỏi của cô, thời gian anh ta cần để trả lời, “Không có gì” có thật là không có gì hay anh ta đã tìm thấy cái gì đó và muốn giấu. Nếu cần phải giữ kín tin tức thì cô cũng làm được.

- Chẳng có gì đặc biệt cả. - Cô trả lời.

Cô cảm thấy nhiều hơn là trông thấy cái nhìn của Julius vào cô.

- Hay chúng ta đi dạo một vòng trong công viên đi?

- Được thôi.

Họ im lặng đi một lát dưới những hàng cây. Ngày hôm đó thời tiết thật đẹp. Không khí thật tươi mát và trong lành làm cho Tuppence tìm lại được tình yêu đời.

- Hãy nói xem, Tuppence, cô có nghĩ là cuối cùng tôi sẽ tìm thấy Jane không?

Có một cái gì đấy như sự nhụt trí trong câu hỏi đó. Một trạng thái tinh thần hiềm thấy ở Julius làm Tuppence nhìn anh ta ngạc nhiên.

- Phải, như vậy đấy. Vụ việc làm này tôi lo cuống lên ngày hôm nay, ngài James đã đánh mất hy vọng, tôi thấy rõ như vậy. Tôi không thể chấp nhận điều đó - có thể chúng tôi quá khác nhau - nhưng ông ta rất ranh ma, nếu chỉ còn một chút cơ may thành công thì ông ta cũng không bỏ cuộc đâu, phải không?

Tuppence cảm thấy không thoải mái lắm, nhưng cô nhớ lại là Julius đã giấu cô điều gì đó nên cô vẫn giữ nguyên quyết định của mình.

- Ông ta vẫn khuyên chúng ta đi đăng thông báo đã tìm ra cô y tá. - Tuy nhiên cô vẫn nhắc anh ta.

- Phải, nhưng với giọng điệu đủ để biết rằng điều đó là vô ích. Không, tôi chán lắm rồi. Tôi gần như muốn quay về Mỹ.

-Ồ, không! - Tuppence kêu lên - Chúng ta phải tìm thấy Tommy!

- Đúng vậy. Tôi quên mất - Julius thú nhận về ân hận - Cô nói đúng, chúng ta phải tìm thấy anh ấy. Nhưng sau đó. Từ lúc ra đi tôi đã mơ ước hão huyền nhưng tất cả những giấc mơ của tôi đã tan tành và thế là tôi rút lui. Tuppence, tôi muốn hỏi cô một việc được không?

- Vâng.

- Có gì giữa cô và Beresford không?

- Tôi không hiểu anh định nói gì - Tuppence lạnh nhạt trả lời. Rồi bật lên một cách vô lý - Đằng nào thì anh cũng làm đấy!

- Các bạn không thấy quyến luyến nhau ư?

- Tất nhiên là không - Tuppence đáp lại hăng hái - Tommy và tôi chỉ là bạn, không hơn.

- Đấy là điều mà những kẻ yêu nhau thường nói vào một lúc nào đó.

- Thật là ngốc, - Tuppence nói giọng danh thép - trông tôi có giống một cô gái phải lòng tất cả những người đàn ông mà tôi gặp không?
- Không, nhưng trông cô có vẻ một cô gái mà nhiều người phải lòng.
- Vậy đây là một lời khen à?
- Phải. Nói thẳng ra nhé. Nếu như cô không bao giờ tìm ra Beresford và...
- Đủ rồi... nói ra đi. Tôi có thể nhìn thẳng vào sự thật. Nếu cậu ấy chết... phải không?
- Và nếu vụ việc này thất bại thì cô sẽ làm gì?
- Tôi không biết. - Tuppence thú nhận, vẻ bị thảm.
- Cô sẽ cô đơn lắm, cô bé tội nghiệp.
- Tất cả sẽ tốt thôi, - Tuppence vặc lại với vẻ coi thường quen thuộc đối với tất cả những gì giống như sự thông cảm.
- Và hôn nhân cô đã nghĩ đến chưa?
- Tôi cũng có ý định lập gia đình... nhưng chỉ làm điều đó nếu... - Cô im lặng, định thôi nhưng lại dừng cảm nói tiếp - nếu tôi gặp một người đàn ông đủ giàu để cho bố công. Tôi thành thật đấy chứ. Anh có quyền coi thường tôi.
- Tôi không bao giờ coi thường những người có máu kinh doanh - Julius đáp lại - Thế cô muốn loại người nào?
- Loại nào à? - Tuppence hỏi lại lúng túng - Anh muốn nói là cao hay thấp à?
- Không, tôi muốn nói đến mức thu nhập... độ lớn của tài sản cơ!
- Tôi... tôi chưa bao giờ nghĩ đến điều đó!
- Cô nghĩ gì về tôi?
- Anh ư?
- Phải, tôi.
- Ồ! Nhưng... nhưng không thể được.

- Tại sao?

- Bởi vì không thể được.

- Nhưng tại sao kia chứ?

- Sẽ là điều gian lận.

- Tôi không hiểu gian lận gì. Chơi ngựa bài nhé. Tôi khâm phục cô khủng khiếp, nhiều hơn bất cứ cô gái trẻ nào. Cô thật là can đảm! Tôi muốn mang lại cho cô một cuộc sống dễ chịu. Hãy nói đồng ý và chúng ta sẽ đi ngay đến hiệu kim hoàn để mua nhẫn cưới.

- Tôi không thể. - Tuppence nắc lên trả lời.

- Vì Beresford à?

- Không, không!

- Thế thì tại sao?

Tuppence chỉ lắc đầu quày quật.

- Cô không thể hy vọng có được một tài sản lớn hơn của tôi.

- Ồ! Không phải như vậy - Cô phá lên cười như điên - Cảm ơn nhiều, anh rất tử tế nhưng tôi lại muốn nói rằng không.

- Tôi có thể xin cô một ân huệ? Hãy suy nghĩ về điều đó cho đến ngày mai.

- Vô ích.

- Dù sao thì cũng cứ làm đi!

- Được thôi. - Cuối cùng Tuppence nói.

Họ không nói gì thêm nữa cho đến khi về đến khách sạn Ritz.

Tuppence đi lên phòng mình. Sau khi cố gắng cầm cự với Julius, cô cảm thấy hoàn toàn kiệt sức. Cô ngắm mình trong gương.

- Con điên - Cô lẩm bẩm và nhăn mặt - Điên hoàn toàn. Tất cả những gì mi muốn, tất cả những gì mi hy vọng... thế mà mi cứ kêu be be như một con cừu ngu ngốc: không... không... không... Đây là cơ hội duy nhất của mi. Tại sao không bắt lấy nó? Túm lấy nó đi! Chộp lấy nó đi! Mi còn

muốn gì hơn?

Như để trả lời cho câu hỏi, cặp mắt cô dừng lại trên một tấm ảnh nhỏ lồng khung đặt trên chiếc bàn đêm đầu giường. Trong mấy giây, cô cầm cự nhưng rồi vứt bỏ tự ái cá nhân, cô đưa nó lên môi và òa lên khóc nức nở.

- Ôi, Tommy, Tommy. - Cô kêu lên - Em yêu anh... em yêu anh và có thể em sẽ chẳng bao giờ còn được gặp anh nữa.

Sau năm phút, cô đứng dậy, lau mũi và chải lại đầu.

- Đủ rồi - Cô nghiêm khắc nói - Hãy nhìn thẳng vào sự thật. Có vẻ như mình phải lòng một gã đàn, mà hình như gã chả thèm để ý gì đến mình (cô im lặng rồi nói với một người nghe tưởng tượng) tôi luôn diễn đạt tồi tất cả những gì thuộc lĩnh vực tình cảm và tôi đang vượt qua mọi kỷ lục về sự đa sầu, đa cảm. Các cô gái đều ngốc nghếch! Đây là điều tôi vẫn nghĩ! Và bây giờ tôi sẽ ngủ với tấm ảnh của anh ấy dưới gối và mơ tới anh ấy suốt đêm. Thật khủng khiếp khi từ bỏ mọi nguyên tắc của mình như vậy.

Tuppence gật đầu buồn bã khi nghĩ lại những gì cô vừa trải qua.

Mình đã không biết nên nói gì với Julius. Mình thật là một con ngốc! Mình cần phải trả lời anh ấy. Anh ấy là người Mỹ và bướng bỉnh nài ép cho đến khi mình nhượng bộ. Mình tự hỏi hay anh ta đã tìm thấy cái gì trong chiếc hòm.

Những suy nghĩ ấy của Tuppence lại quay sang hướng khác. Cô tiếp tục điểm lại trong trí óc những sự kiện của đêm hôm trước. Ở đôi chỗ, chúng có liên quan tới những lời nói bí ẩn của ngài James. Đột nhiên, cô chồm lên. Mặt cô trở nên nhợt nhạt. Đồng tử giãn ra, cô nhìn chăm chăm vào khoảng không.

- Không thể thế được - Cô thì thầm - Không thể được! Để nghĩ ra những điều như vậy, mình chắc là điên thật rồi. Thật là quái đản nhưng dù vậy nó giải thích tất cả.

Sau khi nghỉ ngơi, cô ngồi xuống và viết một bức thư, cân nhắc từng chữ. HÀi lòng vì kết quả, cô cho nó vào trong một cái phong bì rồi đề tên Julius. Cô đi qua hành lang, gõ cửa phòng khách của cậu ta. Như cô đoán trước, nó trống không. Cô đặt lá thư lên bàn. Khi cô quay lại phòng mình, một người phục vụ đợi cô trước cửa:

- Có một bức điện cho cô, thưa cô.

Tuppence cầm lấy lá thư trên chiếc khay bạc và mở nó ra một cách hồ hững.

Cô bật kêu rú lên: Đây là thư của Tommy.

Chương 16: Phần tiếp theo chuyến phiêu lưu, mạo hiểm của Tommy

Như một tia sáng le lói trong màn đêm dày đặc, Tommy từ từ tỉnh dậy. Cuối cùng, khi mở mắt ra, cậu nhận thấy cơn đau nhói ở thái dương. Cậu lơ mơ nhận cậu đang ở một nơi xa lạ. Nhưng ở đâu? Chuyện gì đã xảy ra với cậu? Cậu hé mắt ra. Vậy là cậu đang không nằm trong phòng mình tại Ritz? Và quỷ thần ơi, sao đầu cậu lại đau đến như vậy?

- Trời ơi! - Cậu thốt lên và định ngồi dậy.

Dần dần cậu đã nhớ lại. Cậu đang ở trong ngôi nhà kỳ quái ở Soho. Cậu rên lên một tiếng rồi lại ngã xuống. Qua mí mắt nửa khép nửa mở, cậu như nhận ra xung quanh.

- Cậu ta tỉnh lại rồi. - Một người đứng gần cậu nói.

Ngay lập tức, cậu nhận ra gã người Đức rậm râu và thạo việc. Cậu nằm yên không nhúc nhích cậu cảm thấy rằng không nên tỉnh lại quá sớm, chừng nào cơn đau còn dữ dội, thì cậu còn chưa có khả năng suy xét gì cả. Cậu cố gắng khùng khiếp để dựng lại các sự việc. Có kẻ nào đó đã luồn sau lưng cậu trong lúc cậu đang nghe trộm và giáng cho cậu một cú vào đầu. Bây giờ, chúng đã biết rằng cậu là gián điệp và chúng sẽ nhanh chóng thủ tiêu cậu. Cậu đang ở trong một tình thế mà người ta thường gọi là hiểm nghèo. Không ai biết cậu đang ở đâu, cậu không thể trông chờ vào sự cứu giúp từ ngoài, chỉ còn cách duy nhất là trông cậu vào tài trí của mình.

Tốt! Tiến hành thôi, cậu tự nhủ và nhắc lại “Trời ơi!” Lần này thì cậu ngồi dậy được.

Ngay lập tức, gã người Đức lại gần cậu và đặt cái cốc vào giữa môi cậu, ra lệnh uống, cậu nghe theo. Chât lỏng mạnh đến nỗi cậu gần sặc, nhưng các ý nghĩ của cậu hiện lên rõ ràng một cách đáng ngạc nhiên. Cậu đang nằm trên cái đi-văng trong căn phòng mà cuộc họp đã diễn ra. Bên phải cậu là tay người Đức và bên trái là tay sắc công với bộ mặt tướng cướp đã mở cửa cho cậu vào. Xa hơn một chút là những người khác tạo thành một nhóm nhỏ. Tuy nhiên vẫn thiếu một người, gã được gọi là “số 1” đã biến mất.

- Cậu cảm thấy khá hơn rồi chứ? - Tay người Đức hỏi và lấy lại cái cốc.

- Vâng, cảm ơn. - Tommy trả lời, vẻ tươi tỉnh.

- Anh bạn trẻ của tôi, may mắn cho cậu là cái sọ của cậu khá rắn đấy. Cái gã Conrad này đánh mạnh lắm. - Hắn ta nói thêm và chỉ gã gác cổng có bộ mặt tướng cướp.

Gã này nhìn mặt trong khi Tommy cố gắng quay về phía hắn.

- Ồ! Là anh à, Conrad? Tôi cũng đang nghĩ là anh cũng đã gặp may vì sọ của tôi khá rắn. Khi tôi nhìn thấy anh thì tôi tiếc là đã cho phép anh thoát khỏi giá treo cổ.

Tên gác cổng đỏ mặt và gã rậm râu bình tĩnh nói:

- Anh ta sẽ chẳng bao giờ chịu đi đến đó đâu.

- Ông nghĩ thế à? Tôi biết rằng gièm pha cảnh sát là một cái mốt thời nay, nhưng tôi, tôi vẫn tin vào thành công của họ.

Cậu tỏ ra bình thản một cách hơi quá. Tommy là một trong những thanh niên Anh không nổi bật vì tài trí hơn người mà vì thói thường hay tự chuốc lấy rủi ro. Sự thiếu tự tin và tính dè dặt thường ngày biến mất như có phép lạ. Tommy nhận ra rằng cậu chỉ có thể thoát được nhờ vào trí thông minh của mình và vừa vẫn tỏ ra dửng dưng cậu vừa suy nghĩ ráo riết.

Gã người Đức lạnh lùng hơn:

- Cậu có gì để nói trước khi bị tuyên án tử hình vì tội là gián điệp?

- Một đồng việc. - Tommy trả lời, vẫn lịch sự.

- Cậu chối là đã nghe trộm ở cửa à?

- Không. Tôi cần xin các ông thứ lỗi nhưng cuộc nói chuyện của các ông thú vị đến nỗi nó đã làm tôi quên cả e ngại.

- Cậu vào đây bằng cách nào?

- Nhờ ông bạn Conrad kia - Cậu phóng ra một nụ cười chê bai - Tôi lấy làm tiếc phải buộc tội một người hầu trung thành, nhưng thành thật mà nói, các ông cần phải thuê một con chó gác cửa tốt hơn.

Conrad gầm lên và vì gã rậm râu chồm về phía hắn, hắn tức giận la lên:

- Nó đã nói mật khẩu cho tôi thì tôi làm sao biết được?

- Phải rồi - Tommy khinh khỉnh nói - Làm sao mà hắn biết được? Đừng trách gã tội nghiệp đó nữa. Nhờ vào sự nhanh nhẹn của hắn mà tôi đã có được niềm vui sướng được nhìn thấy tất cả các vị trước mặt tôi.

Mấy từ đó có vẻ gây nên sự lúng túng trong cả nhóm. Nhưng, luôn cảnh giác, tay người Đức ra

hiệu cho mọi người yên lòng.

- Người chết thì không thể nói được nữa. - Hẳn ta nói giọng bình thản.

- Tôi vẫn chưa chết!

- Cậu sẽ chết ngay thôi, anh bạn trẻ ạ.

Tiếng thì ào tán thưởng nổi lên. Tommy cảm thấy tim đập mạnh hơn nhưng cậu vẫn hoàn toàn bình thản.

- Tôi không nghĩ thế - Cậu cương quyết tuyên bố - Tôi chưa có ý định chết!

Cậu đọc thấy một chút bối rối trong ánh mắt của tên cai ngục.

- Thế vì lý do gì mà chúng tôi lại không giết cậu nhỉ? - Tay người Đức hỏi.

- Có nhiều lý do lắm. Ông đã đặt cho tôi hàng đống câu hỏi. Hay tôi hỏi ông một câu đe thay đổi một chút nhỉ? Tại sao các ông đã không trừ khử tôi trước khi tôi tỉnh lại?

Tay người Đức chần chừ trả lời, Tommy lợi dụng để nói thêm:

- Bởi vì các ông không biết tôi biết cái gì và tôi từ đâu đến, và nếu như các ông giết tôi bây giờ thì các ông sẽ chẳng bao giờ biết được điều đó.

Điều đó làm cho một gã không thể chịu đựng thêm; hắn chồm về phía Tommy, giờ nắm đấm lên.

- Cậu chỉ là một tên gián điệp rác rưởi. Ta giết nó đi! Giết ngay đi!

Các kẻ khác vỗ tay.

- Cậu nghe thấy rồi chứ? Cậu có gì để nói đây? - Tay người Đức hỏi, nhìn Tommy khinh bỉ.

- Tôi có gì để nói ấy à? - Tommy nhún vai - Thật là một lũ ngốc. Rằng chúng sẽ tự trả lời câu hỏi làm sao tôi lại vào được đây? Hãy nhớ lại lời của anh bạn Conrad. Bằng chính mật khẩu của các vị. Và tại sao tôi lại biết được nó? Chắc các vị cũng không đến nỗi nghĩ rằng tôi bước qua ngưỡng cửa này một cách tình cờ và nói điều đầu tiên thoáng qua óc chứ?

Tommy thấy khoái trí về phát hiện của mình và chỉ tiếc là không có Tuppence ở đây để cùng thưởng thức.

- Đúng vậy - Một người nói đột ngột - Chúng ta đã bị phản bội!

Tiếng thì thảo giận dữ nổi lên. Tommy tặng cho cả nhóm một nụ cười khuyến khích.

- Đấy mới là người khá nhất! Làm sao mà các vị tìm ra được điều gì nếu không chịu động não?

- Cậu sẽ nói cho chúng tôi biết ai đã phản bội chúng tôi - Tay người Đức tuyên bố - nhưng lời thú nhận đó cũng không cứu được cậu đâu. Không đâu. Cậu sẽ nói tất cả những gì cậu biết. Chúng tôi có cách làm cho cậu phải nói.

- Xi! - Tommy khinh bỉ nói và cố che ngượng cảm giác khó chịu ở dạ dày - Các ông sẽ không tra tấn và cũng chẳng giết tôi đâu.

- Tại sao lại không?

- Bởi vì các ông sẽ không giết con gà đẻ trứng vàng. - Tommy bình thản trả lời.

Im lặng. Vẻ tự tin của Tommy cuối cùng đã có lợi cho cậu. Bọn chúng không còn tự tin nữa.

Người đàn ông mặc áo sòn chăm chú nhìn Tommy rồi bình tĩnh nói:

- Cậu ta đang lòe chúng ta đấy.

Tommy cảm thấy căm ghét cái gã này. Thằng đểu này sẽ vạch trần cậu chẳng?

Gã người Đức quay lại phía Tommy:

- Thế nghĩa là sao?

- Tôi biết làm sao được. - Tommy đáp lại cố vắt óc suy nghĩ.

Đột ngột, một gã chồm lên cậu, chìa quả đấm ra:

- Mà sẽ nói, đồ lợn Anh! Mà sẽ phải nói!

- Bình tĩnh nào, anh bạn. Bi kịch của các anh là các anh không biết giữ bình tĩnh. Bây giờ, hãy nhìn tôi xem, trông tôi có vẻ tin rằng các anh sẽ giết tôi không?

Cậu chăm chú nhìn tất cả vẻ tin tưởng, vui mừng vì chúng không nghe thấy tiếng đập của trái tim cậu, thật trái ngược với lời nói.

- Không, - Cuối cùng một gã nói - cậu không có vẻ như thế!

Cảm ơn trời đất là hẳn ta đã không biết đọc trong trái tim, Tommy nghĩ và được thể nói:

- Và tại sao tôi lại tin tưởng như thế? Bởi vì tôi biết một điều cho phép tôi điều đình với các vị.

- Điều đình ư? - Gã râu rậm nói, vẻ quan tâm.

- Phải, điều đình. Cuộc sống và tự do của tôi... Đối lại...

Cậu im lặng.

- Đối lại cái gì?

Cả nhóm nín thở. Người ta có thể nghe được cả tiếng ruồi bay.

- Những tài liệu mà Danvers đã mang từ châu Mỹ trên con tàu Lusitania. - Cậu tuyên bố chậm rãi.

Mấy lời đó gây nên một hiệu quả như sét đánh. Bọn chúng nhảy dựng cả lên. Tay người Đức ra hiệu cho chúng lùi lại. Đỏ tía lên như một con gà trống, hấn cúi xuống Tommy:

- Himmel! Chính cậu có chúng à?

Với vẻ bình thản tuyệt đỉnh, Tommy gật đầu.

- Vậy là cậu biết chúng ở đâu?

- Không ít hơn người khác.

- Nhưng vậy thì... vậy thì...

Giận dữ và thất vọng làm hấn không nói được.

Tommy nhìn những người khác.

Sự tức giận và ngạc nhiên đọc được trên gương mặt chúng nhưng sự bình thản, tin tưởng của cậu đã có tác dụng: cả bọn đều tin rằng có một chút sự thật trong những lời cậu vừa nói.

- Tôi không biết những giấy tờ đó ở đâu nhưng tôi nghĩ rằng có thể tìm ra chúng. Tôi có một sáng kiến.

- Nói ra đi!

Tommy ra hiệu yên lặng:

- Tôi nói với các ông rằng đây không chỉ là một sáng kiến mà nó còn dựa trên cơ sở thực tế mà chỉ mình tôi biết. Dù sao thì các ông cũng chẳng mất gì, nếu tôi đưa cho các ông tài liệu thì đổi lại các ông thả tôi ra. Được chứ?

- Thế nếu chúng tôi từ chối? - Người Đức hơi bình thản.

Tommy lại nằm dài trên đi-văng.

- Ngày X - Cậu thì thầm về suy nghĩ - Tôi còn không đầy mười lăm ngày nữa.

Viên chủ tọa lưỡng lự một lát rồi ra hiệu cho Conrad:

- Đưa nó sang phòng bên cạnh.

Trong năm phút, Tommy ngồi trên giường ở phòng bên cạnh, cũng bồn nư phần còn lại của ngôi nhà. Tim cậu đập như muốn vỡ tung. Cậu đã đặt cược tất cả vào cú này. Bọn chúng sẽ quyết định gì nhỉ? Trong khi câu hỏi hóc búa đó làm khổ cậu, cậu vẫn trao đổi những lời tầm phào với Conrad. Tính đã hay cầu nhàu - suýt hấn nổi khùng lên.

Cuối cùng, cánh cửa mở ra và với giọng đầy uy quyền, người Đức yêu cầu Conrad đi sang phòng bên cạnh, nơi cả bọn đang họp.

- Miễn là ông quan tòa rộng lượng! - Tommy nói nhẹ nhõm - Ta đi thôi, Conrad! Đi đều bước! Thừa các quý ông, tù binh đang đứng trước vành móng ngựa.

Tay người Đức lại ngồi vào chỗ cũ cạnh bàn. Hấn ra hiệu cho Tommy ngồi trước mặt hấn.

- Chúng tôi chấp nhận - Hấn ta thông báo bằng giọng ồ ồ - Với một số điều kiện. Ngay khi chúng tôi có tài liệu, chúng tôi sẽ thả cậu.

- Thật là ngốc! - Tommy đáp lại - Các ông bảo tôi tìm thấy tài liệu thế nào được khi bị trói chân tay ở đây?

- Vậy thì thế nào?

- Tôi phải được tự do để tiến hành tìm kiếm theo ý của tôi.

Tên người Đức phá lên cười.

- Cậu nghĩ rằng chúng tôi ngây thơ để cho cậu đi chỉ vì mấy lời hứa nực cười ấy à?

- Không - Tommy trầm tư nói - Mặc dù theo tôi thật là đơn giản nhưng tôi biết rằng các ông sẽ không đồng ý. Nhưng chúng ta có thể thỏa thuận. Hay là các ông phái anh bạn Conrad đi theo

tôi. Đây là một người bạn đường trung thành và có những cú đấm mạnh.

- Chúng tôi muốn rằng cậu ở lại đây - Người Đức lạnh lùng nói - Một người của chúng tôi sẽ thi hành mệnh lệnh của cậu theo từng chi tiết. Khi gặp rắc rối anh ta sẽ báo cáo cho cậu và cậu sẽ cho anh ta những chỉ dẫn mới.

- Các ông ngăn cản tôi hành động - Tommy thì thầm, giọng than vãn - Đây là một vụ việc rất tinh vi và người nhận làm nó sẽ làm hỏng việc mất. Sau đó tôi biết làm gì? Tôi không nghĩ rằng một người trong các anh lại có đủ khôn khéo...

Người Đức đấm tay lên bàn:

- Điều kiện của chúng tôi hay là chết. Cậu chọn đi.

Tommy cúi đầu về chán nản.

- Tôi thích phong cách của ông - ngắn gọn nhưng thuyết phục. - Được đồng ý nhưng còn một việc cốt yếu: Tôi nhất định phải gặp cô gái.

- Cô gái nào?

- Jane Finn, tất nhiên.

Tất cả đều nhìn cậu về lạ lùng. Chậm rãi, chọn từng từ, người Đức hỏi:

- Vậy cậu không biết là cô ta không thể nói gì cho cậu à?

Trái tim của Tommy đập nhanh hơn. Liệu có sắp được cô gái mà cậu đang tìm không?

- Tôi không định hỏi cô ấy điều gì chính xác cả, cậu giải thích. Dù sao cũng chẳng cần đi vào chi tiết.

- Vậy thì gặp cô ta làm gì?

- Để quan sát gương mặt cô ấy, khi tôi đặt ra một số câu hỏi. - Tommy trả lời sau một lát yên lặng.

Một lần nữa, tay chủ tọa lại nói điều mà Tommy đã không hiểu:

- Cô ấy không thể trả lời các câu hỏi của cậu được đâu.

- Không quan trọng! Tôi chỉ cần đứng trước mặt cô ấy khi hỏi.

- Và cậu tin rằng điều đó có thể có ích à?

Hắn ta cười vẻ không bằng lòng. Thêm một lần nữa, Tommy hiểu rằng cậu đã để lọt lưới một cái gì. Người Đức vẫn nhìn cậu dò hỏi.

- Sau cùng thì tôi tự hỏi liệu cậu có biết nhiều như chúng tôi nghĩ không? - Hắn nói giọng ngọt ngào.

Tommy cảm thấy cậu đã đánh mất lợi thế và ảnh hưởng của cậu đối với cả nhóm yếu đi. Nhưng cậu không biết đã làm gì. Cậu đã lằm lằm vào lúc nào nhỉ? Đột nhiên cậu thấy cần phải nói thêm:

- Có thể có những việc các ông biết mà tôi thì không. Tôi chưa bao giờ cho rằng tôi biết mọi chi tiết công việc của các ông. Nhưng về phần tôi, tôi có trong tay một số quân chủ bài mà các ông không có, nó cho phép tôi ghi điểm. Danvers là một gã rất thông minh...

Cậu ngừng lời như đã nói quá nhiều...

Nhưng khuôn mặt của tay người Đức đã sáng lên.

- Danvers, tôi hiểu - Hắn thì thầm, rồi hắn ra hiệu cho Conrad - Đưa nó đến chỗ mà anh biết rồi đấy! Trên kia kia.

- Gượm đã. Còn cô gái thì sao?

- Có thể được.

- Cần phải thế.

- Chúng tôi sẽ xem xét. Chỉ có một người quyết định được.

- Ai?

Tommy đặt câu hỏi nhưng đã biết câu trả lời.

- Ông *Brown*.

- Tôi có thể gặp ông ấy không?

- Có thể.

- Đi thôi. - Conrad thô lỗ nói.

Tommy ngoan ngoãn đứng dậy. Viên cai ngục bắt cậu leo lên cầu thang và đi ngay đằng sau.

Lên tầng trên, hẩn mở một căn phòng và Tommy bước vào. Conrad bật một cái đèn gaz và đi ra. Tommy nghe thấy tiếng chìa khóa quay trong ổ. Cậu bắt đầu xem xét phòng giam của mình. Căn phòng này nhỏ hơn phòng bên dưới và không khí ở đây đặc biệt tù hãm, vì ở đây không có cửa sổ. Cậu đi một vòng. Tường bẩn khỉnh khiếp, như mọi nơi khác trong nhà. Bốn bức tranh nhái lồng kính treo xiêu vẹo, miêu tả những cảnh của vở kịch Faust: Marguerite với các hộp trang sức, cảnh nhà thờ, Siebel với những bông hoa, Faust và Méphisto. Bức tranh cuối cùng làm cậu nghĩ đến *Ông Brown*. Trong căn phòng biệt lập, với cánh cửa nặng nề khóa hai vòng, cậu cảm thấy bị cắt rời khỏi thế giới và sức mạnh độc địa của tên trùm tội phạm vẫn như hiển hiện đâu đây. Thậm chí nếu cậu la hét lên thì cũng chẳng có ai nghe thấy. Cậu như đã bị chôn sống... Cố gắng lấy lại can đảm, cậu nằm vật lên giường và suy nghĩ. Đầu cậu vẫn rất đau. Hơn nữa, cậu đang đói mềm.

Sự yên lặng xung quanh làm cậu càng nhụt chí.

“Sau cùng thì, - Tommy tự nhủ để tươi tỉnh lại - mình cũng sẽ thấy sếp của bọn chúng, *Ông Brown* bí ẩn ấy, và nếu may mắn một chút, và nếu mình lòe bịp giỏi thì mình cũng sẽ gặp Jane Finn huyền bí kia. Sau đó...”

Sau đó, Tommy đành công nhận rằng những triển vọng của cậu không vui vẻ chút nào.

Chương 17: Annette

Những lo lắng về tương lai nhường chỗ cho những lo âu hiện tại mà cái đói là thứ khó chịu đựng nhất. Tommy có tính phàm ăn của một thanh niên trẻ và khỏe mạnh. Miếng thịt bò và khoai tây rán ăn buổi trưa dường như đã thuộc về thế kỷ trước. Cậu phải công nhận rằng cậu không thể làm được một cuộc đình công bằng cách tuyệt thực. Cậu không ngừng đi lại trong phòng gian. Thỉnh thoảng, mặc kệ nhân cách, cậu đập ầm ầm vào cửa. Nhưng không một ai trả lời cậu.

“Sau cùng thì mình cũng mặc kệ - Cậu bức bối nghĩ - Chúng cũng không đến nỗi để cho ttình phải chết đói đâu”. Một nỗi sợ hãi mới xâm chiếm cậu. Hay đây là một trong những cách chúng sử dụng để bắt phải khai? “Đây có thể là do lỗi của tên tàn bạo Conrad, - Cậu nghĩ - đây chính là người mà mình muốn nện cho một trận vào một ngày nào đó! Mình chắc chắn hẳn làm vì thù hằn”. Càng nghĩ Tommy càng muốn đập vỡ cái sọ hình quả trứng của gã gác cửa và càng xoa nhẹ nhàng vào cái sọ của chính mình, chàng trai trẻ thả sức tưởng tượng và thế là một ý nghĩ sáng sủa chợt đến trong đầu: Tại sao không biến giấc mơ thành thực tế nhỉ? Rõ ràng là Conrad sống ở ngôi nhà này. Nhưng nhiều người khác, có thể trừ gã người Đức rậm râu, chỉ dùng nơi này làm chỗ gặp gỡ. Vậy thì tại sao lại không phục kích Conrad nhỉ? Chỉ cần nấp đằng sau cửa rồi nện mạnh lên đầu hắn bằng cái ghế hoặc một trong những khung ảnh kính cũ kỹ kia. Tất nhiên cũng phải cẩn thận để không giết hắn. Thế rồi... Chỉ đơn giản là ra đi. Thế nếu gặp ai trên đường... Tommy vui thích nghĩ có thể sử dụng nắm đấm của mình. Tất cả cái đó đúng là một cuộc đấu trí trong hoàn cảnh tuyệt vọng. Vui thích về kế hoạch của mình, cậu gỡ bức tranh miêu tả Faust và Méphisto xuống, lạc quan, cậu cho rằng kế hoạch của cậu thật đơn giản.

Thời gian cứ trôi đi mà Conrad thì lại không thấy xuất hiện. Ngày và đêm trong tù cũng như nhau, nhưng chiếc đồng hồ luôn chính xác cho cậu biết là đã 9 giờ tối. Tommy buồn bã nghĩ rằng nếu bữa tối không đến ngay thì cậu lại phải đợi đến bữa ăn sáng. Đến 10 giờ, mọi hy vọng tiêu tan, cậu nằm vật ra giường tìm sự an ủi trong giấc ngủ. Năm phút sau, mọi bất hạnh được tạm quên đi.

Tiếng chìa khóa xoay trong ổ đánh thức cậu dậy. Không thuộc loại anh hùng mà ngay khi tỉnh giấc đã ở trong tư thế sẵn sàng và đầy dũng khí, Tommy nheo mắt, nhớ lại lời mờ cậu đang ở đâu. Rồi tỉnh hẳn, cậu nhìn đồng hồ. 8 giờ sáng.

- Chắc là nước chè hoặc bữa ăn sáng - Chàng trai trẻ suy diễn - Mong là bữa ăn sáng.

Cánh cửa mở. Tommy nhớ lại dự định của mình quá muộn để đánh Conrad. Nhưng cũng may vì không phải là Conrad vào mà là một cô gái trẻ. Cô mang theo một cái khay và đặt lên bàn.

Dưới ánh sáng yếu ớt của ngọn đèn gas, Tommy nhấp nháy mắt ngắm cô gái. Ngay lập tức, cậu nhận thấy đây là một trong những cô gái đẹp nhất mà cậu từng gặp. Cô có mái tóc màu nâu ấm - nó lấp lánh ánh vàng - như thể các tia nắng mặt trời đã hội tụ vào đó - nước da hồng mịn, cặp mắt to màu hạt dẻ cũng phản chiếu những tia vàng như mái tóc. Một ý nghĩ điên rồ nảy ra trong óc Tommy.

- Cô là Janne Fine phải không? - Cậu nín hơi thở.

Cô gái trẻ lắc đầu vẻ ngạc nhiên:

- Tên tôi là Annette, thưa ông...

Cô nói tiếng Anh chậm và hơi khó khăn.

-Ồ! - Tommy kêu lên thất vọng - Cô là người Pháp à? - Cậu vô tình hỏi.

- Vâng, thưa ông. Ông cũng nói tiếng Pháp?

- Tôi đã lâu không nói tiếng Pháp. Cái gì đây? Bữa ăn sáng à?

Cô gái gật đầu. Tommy nhảy xuống giường và nhìn cái khay. Bánh mì, bơ và cà phê.

- Không giống như ở Ritz - Cậu thở dài - Nhưng con chân thành cảm ơn Chúa vì những gì người bạn cho con. Amen!

Cậu ngồi lên ghế và cô gái đi ra phía cửa:

- Một giây thôi, thưa cô! - Tommy kêu lên - Tôi có một đồng câu hỏi đặt ra cho cô. Annette, cô làm gì trong ngôi nhà này? Đừng nói rằng cô là cháu gái của Conrad hoặc con gái hắc vì tôi sẽ không tin đâu.

- Tôi phục vụ ở đây, thưa ông. Tôi không có họ hàng với ai ở đây.

- Tôi hiểu. Cô có hiểu câu tôi hỏi lúc nãy không? Cô đã nghe thấy cái tên đó chưa?

- Tôi đã nghe thấy mọi người nói về cô ấy.

- Cô không biết cô ấy ở đâu à?

Annette lắc đầu.

- Cô ấy không có trong ngôi nhà này phải không?

- Ô, không, thưa ông! Tôi phải đi đây. Họ đợi tôi.

Cô đi ra và chìa khóa quay trong ổ.

“Mình tự hỏi ‘họ’ là những ai, Tommy thầm nghĩ và cầm một miếng bánh mì. May ra thì cô gái này có thể giúp mình ra khỏi đây. Cô ta không có vẻ cùng bọn với chúng”.

Lúc 1 giờ, Annette lại xuất hiện với một cái khay khác nhưng lần này đi cùng Conrad.

- Xin chào! - Tommy nhã nhặn nói - Anh không để tâm lắm đến việc cạo râu phải không? (Conrad bắt đầu găm gù vẻ dọa nạt). Anh cũng không định đi ra phải không, anh bạn? Được rồi, đồng ý thôi, chúng ta không thể vừa đẹp lại vừa thông minh được! Chúng ta có gì vào bữa trưa nào? Món ragu chứ gì? Sao tôi lại đoán được à? Đơn giản thôi, Watson thân mến, mùi hành là một mùi không thể nhầm lẫn được.

- Cứ nói đi, - Người kia lăm bắm - mày cũng chả còn sống được bao lâu nữa...

Thật là một lời nhận xét đáng ghét nhưng Tommy vờ như không để ý.

- Cậu có thể nghỉ, cậu hầu - Tommy nói và ra hiệu - Cút ra ngoài để ta không còn nghe thấy mi nữa, đồ vô lại!

Buổi tối, ngồi trên giường Tommy suy nghĩ. Liệu Conrad có đến cùng với cô gái trẻ lần nữa không? Nếu có thì cậu có nên mạo hiểm kiếm một đồng minh không? Cậu quyết định không nên để lỡ một cơ may nào trong tình trạng tuyệt vọng này.

Vào 8 giờ, nghe thấy tiếng chìa khóa quay trong ổ cậu nhảy xuống giường. Cô gái trẻ đến một mình.

- Đóng cửa lại - Cậu ra lệnh - Tôi cần nói chuyện với cô.

Cô gái nghe theo.

- Nghe đây, Annette. Tôi muốn cô giúp tôi ra khỏi chỗ này.

- Không thể được. Họ có ba người ở tầng trên.

- A! - Tommy thầm cảm ơn về thông tin này - Nhưng nếu có thể thì cô có giúp tôi không?

- Không, thưa ông.

- Tại sao?

Cô lưỡng lự

- Bởi vì... bởi vì... tôi làm việc cho họ. Ông đã dò xét họ. Họ có quyền giữ ông lại đây.

- Đây là những kẻ xấu, Annette. Nếu cô giúp tôi, tôi sẽ đưa cô đi ra xa bọn họ và cô lại còn kiếm được một khoản tiền to.

Nhưng cô gái vẫn lắc đầu.

- Tôi không dám đâu, thưa ông, họ làm tôi sợ. - Và cô định đi ra.

- Liệu cô có giúp một cô gái trẻ như cô không? Cùng tuổi với cô? Cô không muốn cứu cô ấy thoát khỏi nanh vuốt bọn chúng à?

- Ông muốn nói đến Jane Finn à?

- Phải.

- Vì cô ấy mà ông đến đây, phải không?

- Đúng thế.

Cô gái trẻ nhìn cậu và đưa tay lên trán.

- Jane Finn... Các tên ấy tôi luôn nghe thấy... nó thật quen thuộc...

Tommy lại gần cô, muốn biết thêm nhiều hơn:

- Cô có biết điều gì về cô ấy không?

Nhưng Annette đã đi ra cửa. Đột nhiên, cô ta rú lên và Tommy hiểu: cô ta đã nhìn thấy bức tranh mà cậu đã gỡ xuống và để dựa vào tường đêm hôm qua. Cậu đọc thấy nỗi sợ hãi trong mắt cô gái. Thế rồi, cũng khó giải thích như nỗi sợ, một sự yên lòng đã thế chỗ nó. Rồi rất nhanh, cô đi ra khỏi phòng. Chuyện gì đã xảy ra? Hay cô ấy đã tưởng rằng cậu định tấn công cô ấy? Tất nhiên là không. Ưu tư, cậu treo bức tranh lên tường.

Ba ngày nữa trôi qua vô vị và rầu rĩ. Tommy ở trong một tâm trạng bị kích thích cao độ. Ngoài Conrad và Annette cậu không gặp ai khác. Cô gái trẻ trở nên rất ít nói, gần như câm, cô chỉ nói những từ đơn âm. Trong mắt cô ta dường như có sự dè chừng ứ rữ. Cậu biết qua Conrad rằng cả bọn đang đợi lệnh của *Ông Brown*. Có thể ông ta đã đi khỏi Londres - hoặc đi ra nước ngoài - và cần phải chờ ông ta quay lại.

Nhưng buổi tối của ngày thứ ba đem đến cho cậu một thất vọng cay đắng. Khoảng 7 giờ cậu

nghe thấy tiếng bước chân trên hành lang. Cửa mở và Conrad cùng với người mang số 14 bước vào với bộ mặt không hứa hẹn điều gì tốt đẹp.

Tommy cảm thấy sợ.

- Chào sếp - Người ấy nói và hỏi gã đi cùng - Cậu có đây chứ, anh bạn?

Conrad yên lặng đưa ra một sợi dây. Một phút sau, với một sự khéo léo ác độc, số 14 đầu trói cả chân và tay Tommy trong khi Conrad giữ cậu.

- Tại sao, quỷ thật... - Tommy bắt đầu.

Nhưng sự lặng im cau có của Conrad, hẳn càng trầm lặng hơn mọi ngày, đã làm ngưng lại lời nói trên môi cậu.

Số 14 đã thực thi nhiệm vụ một cách hoàn hảo, sau một phút Tommy đã bị trói bó giò. Conrad nói:

- Cậu đã lòe chúng tôi phải không? Với những điều cậu biết mà chúng tôi thì không! Rồi lại còn mặc cả với chúng tôi! Và tất cả chỉ là trò bịp thôi! Cậu còn biết ít hơn một con cừu mới đẻ! Vai diễn của cậu chấm dứt rồi, thằng đểu ạ!

Tommy yên lặng, chẳng còn gì để nói thêm, cậu đã thất bại. Ai đó, có thể là ông Brown đầy quyền lực đã lộ mặt nạ cậu. Đột nhiên, một ý nghĩ chợt đến:

- Nói đúng đấy, Conrad - Cậu nói về đồng tình - Nhưng tại sao lại phải trói chân tay? Tại sao không để ngài đẹp trai kia cắt cổ tôi đi?

- Mày nghĩ thế - Số 14 đột ngột trả lời - Mày tưởng chúng tao ngây thơ giết mày ở đây rồi để cảnh sát bám theo à? Không! Chúng tao thuê một cái xe sang trọng cho sáng mai nhưng trong khi chờ đợi, chúng ta không muốn bắt kỳ rủi ro nào với mày.

- Không gì rõ ràng hơn lời nói của ông, - Tommy tuyên bố - trừ về mặt ông.

- Câm mồm! - Số 14 gầm lên.

- Rất vui lòng - Tommy đáp lại - Các ông đang thực hiện một sai lầm lớn, các ông sẽ hối tiếc.

- Đừng thử lòe bịp chúng tôi một lần nữa - Số 14 day lại - Mày nói như thể mày vẫn đang dạo chơi ở Ritz.

Tommy không trả lời. Như vậy là ông Brown đã phát hiện ra nhân thân của cậu. Tuppencc, lo lắng cuống cuồng đã báo cảnh sát. Sự mất tích của cậu đã được thông báo tràn lan và lũ này đã

đoán ra chẳng cần lâu la gì.

Hai gã ra khỏi phòng, sập cửa lại mặc cho Tommy miên man suy nghĩ. Chân tay cậu đã tê cứng lại. Cậu thấy rõ rằng cậu chẳng còn một chút hy vọng nào.

Khoảng một giờ trôi qua rồi cậu lại nghe thấy tiếng khóa mở nhẹ nhàng, cửa mở. Annette xuất hiện. Trái tim Tommy đập nhanh hơn. Cậu đã hoàn toàn quên cô gái trẻ. Giá như cô ấy đến giúp cậu nhỉ?

Đột nhiên, cậu nghe thấy tiếng Conrad:

- Đi ra đi, Annette; cậu ta không ăn tối nay.

- Vâng, vâng, tôi biết rồi. Nhưng tôi phải lấy lại cái khay. Chúng ta cần đến nó.

- Vậy thì nhanh lên. - Conrad càu nhàu.

Không nhìn Tommy, cô gái trẻ đi về phía bàn và lấy cái khay, cô giơ tay tắt đèn:

- Mà làm gì thế? - Conrad đã đi đến cửa - Tại sao lại tắt đèn?

- Tôi luôn tắt đèn. Ông đã không bảo tôi gì hết. Có cần châm lại đèn không, ông Conrad?

- Không, đi ra ngay.

- Ôi, ông bạn nhỏ đẹp trai! - Annette kêu lên, đứng gần giường trong bóng tối - Ông bị trói chặt quá nhỉ? Như một con gà để đem quay ấy!

Tommy không thích những lời nói trêu chọc đó; nhưng đúng lúc ấy, vô cùng sửng sốt cậu cảm thấy bàn tay của cô gái trẻ, cô đặt vào tay cậu một vật nhỏ và lạnh ngắt.

- Nào, ra đi, Annette!

- Ra rồi đây.

Cửa đóng lại và Tommy nghe tiếng Conrad:

- Khóa lại và đưa chìa đây.

Tiếng bước chân xa dần. Tommy bàng hoàng. Vật mà Annette luồn vào tay cậu là một con dao nhỏ. Theo cách mà cô tránh nhìn vào cậu và tắt đèn, cậu kết luận rằng căn phòng đang bị theo dõi, chắc chắn có người rình mò. Cậu nhớ lại cô gái luôn luôn thận trọng, cậu nghĩ rằng cậu đã bị rình mò ngay từ đầu. Chính cậu đã để lộ mặt chẳng? Chưa chắc. Cậu đã nói lên mong muốn

được trốn thoát và tìm ra Jane Finn nhưng cậu không hề đưa ra một ý nhỏ nào về nhân thân của cậu. Dĩ nhiên, khi hỏi Annette, cậu đã thú nhận rằng bản thân cậu chưa gặp Jane Finn nhưng cậu cũng chưa bao giờ nói điều ngược lại. Annette biết nhiều hơn điều cô ta nói ra ư? Sự phủ nhận của cô ấy chỉ có mục đích đánh lừa bọn nghe trộm thôi ư? về điểm đó cậu không biết nghĩ sao.

Nhưng một nỗi lo lắng khẩn thiết hơn xua đi các nỗi khác. Bị trói chặt như vậy, cậu có cắt được dây trói không? Cậu thận trọng thử cửa lưỡi dao lên dây trói hai cổ tay. Khó khăn khiếp và cậu bật kêu “ái” đau đớn khi lưỡi dao cửa vào thịt. Nhưng, chậm rãi và bướng bỉnh, cậu tiếp tục cửa cho đến khi dây đứt. Ngay khi tay được tự do, phần còn lại dễ hơn. Năm phút sau cậu đứng dậy được dù đôi chân tê cứng. Cậu băng lại cổ tay rồi ngồi lên giường suy nghĩ. Conrad đã thu lại chìa khóa, cậu không còn trông chờ được vào Annette nữa. Chỉ có một lối ra là cái cửa, cậu phải đợi cho đến khi hai người kia quay lại. Nhưng đến khi họ quay lại...

Tommy mỉm cười. Cậu thận trọng đi trong bóng tối và tìm thấy bức tranh kia. Ít nhất thì kế hoạch đầu tiên của cậu cũng sắp được thực hiện. Bây giờ cậu chỉ còn phải chờ đợi và cần chờ.

Đêm trôi qua thật chậm. Hàng giờ nối tiếp nhau vô tận. Cuối cùng, Tommy nghe thấy tiếng bước chân. Cậu đứng dậy, nín thở, tay nắm chắc bức tranh. Cửa mở, ánh sáng yếu ớt rọi vào gian phòng. Conrad lại gần cái đèn để châm lên. Tommy tiếc đứt ruột là hẳn ta lại vào đầu tiên. Cậu đã muốn vật nhau với Conrad. Số 14 vào theo. Khi hẳn vừa chạm vào ngưỡng cửa, Tommy nện một cú trời giáng vào đầu hẳn bằng bức tranh lồng kính. Số 14 gục xuống trong tiếng kính vỡ loảng xoảng. Một giây sau, Tommy vọt ra ngoài, đóng cửa lại. Sẵn có chìa trong ổ, cậu khóa một vòng và rút chìa đúng lúc ở bên kia cửa, Conrad vừa đập cửa vừa chửi như mưa.

Tommy chần chờ một giây, ở tầng trên, có tiếng động rồi giọng của tên người Đức:

- Gott im Himmel, Conrad! Có chuyện gì thế?

Tommy cảm thấy một bàn tay nhỏ trong tay mình. Annette đứng sau cậu. Cô ta chỉ cho cậu một cái thang lung lay có vẻ dẫn lên tầng áp mái.

- Nhanh lên! Trèo lên!

Cô leo lên trước và họ lên một cái kho đầy bụi bặm và đồ đạc cũ. Tommy nhìn quanh.

- Nhưng đây là một cái ổ chuột! Không có lối ra!

Cô gái trẻ đặt tay lên môi.

- Suyt, đợi đấy.

Cô quay lại cầu thang, hiếng tai nghe tên Conrad vẫn đập ầm ầm vào cửa. Tên người Đức và

một tên khác thử phá cửa.

- Chúng tưởng rằng anh vẫn còn ở bên trong. Chúng không nghe thấy lời Conrad nói. Cái cửa quá dày.

- Tôi tưởng rằng có thể nghe được tiếng nói trong phòng?

- Có lẽ nhìn trộm trên tường nhưng bọn chúng không nghĩ đến. Chúng chỉ có một ý định trong đầu: Phả vào phòng.

- Ừ... nhưng...

- Tin tôi đi.

Cô cúi xuống. Dưới cặp mắt ngạc nhiên của Tommy cô buộc một cái dây thừng dài vào quai một cái bình rạn nứt. Rồi cô quay lại phía Tommy:

- Anh có khóa cửa không?

- Có.

- Đưa cho tôi.

Cậu đưa nó cho cô.

- Tôi quay xuống tầng dưới đây. Cậu có thể xuống đến nửa cầu thang rồi nhảy ra phía sau để không ai trông thấy. Ở góc đó có một cái tủ to, hãy trốn sau tủ. Cầm lấy đầu sợi dây này và khi tôi làm cho bọn kia đi ra... thì kéo lên! Kéo mạnh!

Và trước khi cậu kịp hỏi thêm, cô đã đi xuống.

- Trời ơi! Trời ơi! Cái gì thế này? - Cô kêu lên khi gặp cả bọn.

Người Đức quay lại chải rửa như bị nhốt rằng:

- Cút ra khỏi đây, đồ... Vào phòng mày đi!

Nhanh nhẹn và mềm dẻo, Tommy nhảy ra sau cái thang. Chừng nào bọn chúng còn chưa quay lại thì còn tạm ổn. Cậu nấp trong bóng tối của cái tủ. Bọn kia vẫn đứng giữa cái thang và cậu.

- A!

Annette giả bộ nhớ ra điều gì rồi kêu lên:

- Chúa ơi, chìa, chìa khóa đây!

Người Đức giằng lấy và mở cửa. Conrad ra đi lau nhàu chửi rửa.

- Nó đâu? Các anh có thấy nó không?

- Chúng tôi chẳng nhìn thấy ai cả - Người Đức trả lời giọng nghẹn lại - Anh bảo sao?

Conrad văng ra câu chửi:

- Nó trốn rồi.

- Không thể được! Nó phải đi qua mặt chúng tôi!

Đúng lúc đó, Tommy kéo sợi dây với một nụ cười ngây ngất. Tiếng ầm ĩ nổi lên trên nhà kho. Trong nháy mắt chúng lao về phía cái thang và biến vào bóng tối. Nhanh như tia chớp, Tommy dờn chỗ nấp nhảy bốn bậc một xuống thang rồi kéo cô gái trẻ chạy theo. Không có ai ở cổng. Cậu mở khóa và tháo xích. Cánh cửa rất chắc rồi cũng phải mở ra. Khi cậu quay lại nhìn, Annette đã biết mất. Tommy ngây ra như hóa đá. Cô ta lại leo lên rồi à? Sao lại điên rồ thế nhỉ? Nóng ruột sôi sục nhưng cậu vẫn không đi thêm bước nào. Cậu sẽ không đi mà không có cô. Đột nhiên, từ tầng trên, cậu nghe tên người Đức la hét và giọng của Annette, trong trẻo và rõ ràng:

- Trời ơi, đúng! Nó chạy rồi! Nhanh lên! Ai có thể tưởng tượng ra việc này!

Tommy đứng yên, không nhúc nhích, cô gái ra lệnh cho cậu chạy đi ư? Cậu nghĩ ngay ra điều đó, rồi cô lại hét to hơn:

- Đây là một ngôi nhà ghê tởm. Tôi muốn quay lại nhà Marguerite! Nhà Marguerite! Nhà Marguerite...

Tommy chạy đến chân thang. Cô muốn cậu đi một mình, không có cô? Nhưng tại sao? Cô cần phải đi với cậu. Đột nhiên, tim cậu đập hoảng hốt. Conrad đang chạy xuống thang. Hấn rú lên hoang dại khi nhìn thấy cậu. Bọn kia theo sau. Tommy đâm thẳng vào Conrad bằng tay phải: Cậu giáng trúng hàm và hấn lăn quay thành một đồng. Tên thứ hai vấp phải hấn cũng lộn nhào. Từ trên cầu thang, một tiếng súng nổ và viên đạn sượt qua tai Tommy. Cậu hiểu rằng muốn thoát chết thì phải chạy càng nhanh càng tốt. Cậu không thể làm được gì cho Annette nữa. Ít nhất cậu cũng thấy hả hê vì cú đâm như sấm sét vào Conrad.

Cậu vọt qua cổng và sập nó lại. Khu phố vắng tanh. Trước nhà có một cái ô tô của người đưa bánh mì. Chính trong chiếc xe này nhẽ ra cậu sẽ bị chở đi... và thi thể cậu sẽ được tìm thấy cách Soho mấy kilômét. Tên lái xe chồm lên vỉa hè định chặn cậu lại. Một lần nữa, cậu lại phải sử

dụng đến năm đấm và tên lái xe gục xuống. Tommy vắt chân lên cổ, vừa kịp. Cánh cổng mở và đạn vãi như mưa về phía cậu. May mắn, chẳng viên nào trúng cậu. Cậu rẽ ở góc phố. “Chúng không thể tiếp tục bắn vì sẽ làm cảnh sát chú ý - Cậu nghĩ - Mình ngạc nhiên vì chúng đã liều như vậy”.

Nghe tiếng chân đuổi theo, cậu tăng tốc gấp đôi. Ngay khi ra khỏi các phố nhỏ, cậu sẽ an toàn. Chắc phải có một viên cảnh sát làm việc đầu đây. Không, cậu cũng không muốn cảnh sát can thiệp. Điều đó có nghĩa là phải giải thích và làm cho tất cả mọi người phải lúng túng. Một phút sau, cậu mừng rỡ vì gặp may: Cậu vấp phải thân hình một người nằm dưới đất và người này kêu thét lên rồi chạy đi. Tommy chui vào dưới một cái vòm cổng. Một phút sau, cậu vui thích nhìn thấy bốn người đuổi theo cậu trong đó có tên người Đức chạy theo dấu vết của người say rượu.

Tommy ngồi xuống đất thở hỗn hển. Rồi cậu từ từ đi về hướng ngược lại. Lúc đó là 5 giờ 30 sáng. Mặt trời lên rất nhanh. Đến chỗ rẽ đầu tiên, cậu đi qua một viên cảnh sát nhìn cậu với vẻ nghi ngờ, thật là bực mình nhưng khi đưa tay lên mặt, cậu bật cười: từ ba ngày nay cậu chưa tắm rửa cũng chẳng cạo râu. Chắc trông cậu kinh khủng lắm!

Không điệu bộ nữa, cậu đi thẳng đến một nhà tắm kiểu Thổ mở cửa suốt đêm. Khi cậu quay ra, mặt trời đã lên cao và cậu lại cảm thấy có khả năng tiến hành những dự định mới.

Đầu tiên cậu phải đi ăn vì cậu chẳng ăn gì từ bữa trưa hôm qua. Cậu vào một tiệm rượu, gọi trứng, thịt xông khói và cà phê.

Cậu trả tiền rồi đi về hướng Whitehall, ở đó cậu đưa danh thiếp và nói “khẩn cấp”. Vài phút sau cậu đã đứng trước mặt một người đàn ông râu rĩ và mỗi mặt, ở đây ông mang tên là Carter. Khuôn mặt ông biểu lộ sự không bằng lòng:

- Cậu cũng biết rõ là cậu không nên đến gặp tôi ở đây! Tôi nghĩ điều đó là rõ ràng, phải không?

- Rất rõ ràng, thưa ông. Nhưng tôi nghĩ là điều này rất quan trọng và không nên để mất thời gian.

Rất ngắn gọn, cậu kể lại những điều trông thấy trong vài ngày qua. Carter ngắt lời cậu để ra vài lệnh khó hiểu qua điện thoại. Tất cả vẻ bực bội đã biến mất trên mặt ông ta. Khi Tommy nói xong, ông ta tán thành nhiệt liệt:

- Tuyệt vời. Mỗi phút đều quan trọng. Tôi e rằng chúng ta đã bị muợn rồi. Chúng không chờ đợi đâu. Chúng sẽ chuồn thôi. Có thể chúng đã để lại phía sau vật gì có thể chỉ dẫn cho chúng ta. Chúng ta phải có trong tay vật gì đó đủ nghiêm trọng để các nhà chức trách đừng dúng mũi vào, làm hỏng việc. Cậu nói rằng hai người trong chúng cậu thấy quen mặt à? Hãy nhìn qua những tấm ảnh này xem cậu có nhận ra hấn không?

Khi Tommy chìa một tấm ảnh cho Carter, ông này giật mình, sửng sốt:

- Ơ kìa, Westway! Tôi chưa bao giờ ghi rằng đó là hắn! Hắn tỏ ra là người trung tập. Còn về người kia, tôi có thể đưa ra vài giả thiết. - Ông chìa một tấm ảnh khác cho Tommy và mỉm cười khi thấy cậu kêu lên - Vậy là tôi đúng! Một người Ailen! Một thành viên của nghị viện và hoạt động lén lút trong bóng tối! Chúng tôi cũng nghi ngờ hắn nhưng không có bằng chứng nào. Cậu đã làm việc tốt lắm, chàng trai ạ. Ngày đó sắp tới, cậu nói thế phải không? Chúng ta còn rất ít thời gian... đúng rất ít thời gian.

- Nhưng...

Tommy chần chừ và Carter đọc được ý nghĩ của cậu.

- Chúng ta chơi trò sắp ngửa nhưng cứ thu xem sao. Tuy vậy nếu tài liệu đó lộ ra thì chúng ta thua cuộc. Nước Anh sẽ đắm chìm trong tình trạng vô chính phủ hỗn loạn. Cái gì đấy? Ô tô à? Đi nào, Beresford. Chúng ta đi xem lại căn nhà đó.

Hai viên cảnh sát đứng gác trước căn nhà ở Soho. Viên thanh tra báo cáo với Carter và đồng nghiệp của anh ta nói với Tommy.

- Bầy chim đã bay đi hết như chúng ta đã lường trước. Tuy vậy chúng ta cũng nên đi vào nhà.

Xem lại ngôi nhà hoang vắng, Tommy tưởng mình mơ. Mọi vật vẫn ở nguyên chỗ cũ. Căn phòng nhốt cậu vẫn có hai bức tranh trên tường, chiếc bình vỡ vẫn ở trong kho, phòng lớn nơi chúng ngồi họp quanh bàn. Nhưng chẳng đâu có dấu vết một giấy tờ nào. Tất cả tài liệu đã bị tiêu hủy hoặc mang đi. Cũng chẳng có dấu vết của Annette ở đâu cả.

- Điều mà cậu nói với tôi về cô gái làm tôi ngạc nhiên - Carter tuyên bố - Cậu thực sự nghĩ rằng cô ấy đã tự nguyện quay lên à?

- Tôi có cảm giác như vậy, thưa ông. Cô ấy đã trèo lên rất nhanh trong khi tôi cố mở cổng.

- Hừm! Là đàn bà, cô ấy không đủ can đảm để chứng kiến cái chết của một người đàn ông quyền rũ. Tuy vậy, chắc cô ta cùng hội với chúng.

- Tôi khó mà nghĩ rằng cô ta là tông phạm với chúng, thưa ông. Cô ta có vẻ hoàn toàn khác chúng.

- Cô ấy xinh xắn chứ gì? - Carter hỏi với một nụ cười làm cho Tommy đỏ mặt đến tận chân tóc.

Hơi xấu hổ, cậu phải công nhận rằng Annette đúng hơn là một cô gái đẹp.

- À, cậu đã đến chỗ cô Tuppence chưa? Cô ấy tới tập gửi thư cho tôi về chuyện của cậu.

- Tuppence? Tôi e rằng cô ấy đã hoảng hốt quá. Cô ấy đã đến chỗ cảnh sát phải không? Không à? Vậy thì tôi tự hỏi làm sao chúng phát hiện ra nhân thân của tôi.

Vì Carter có vẻ không hiểu, Tommy giải thích.

- Cũng lạ lùng thật đấy - Carter trầm ngâm nói - Ít ra thì chúng cũng không tình cờ nói đến khách sạn Ritz đâu.

- Có thể thế, thưa ông, nhưng chúng đã được thông báo về nhân thân của tôi.

- Đẳng nào thì chúng ta cũng không còn việc gì làm ở đây - Carter nói và nhìn quanh - Hay anh đi ăn trưa với tôi đi?

- Cảm ơn vô cùng, thưa ông. Tôi nghĩ là tôi nên đi tìm Tuppence thì hơn.

- Tất nhiên rồi. Hãy chuyển cho cô ấy lời chào của tôi và nói với cô ấy là đừng vội chôn cậu nhanh thế vào lần sau.

- Tôi sống dai lắm ông ạ. - Tommy cười trả lời.

- Tôi thấy rồi. Tạm biệt và nhớ rằng cậu đã ghi được điểm rồi đấy. Hãy chú ý đến mình nhé.

- Vâng, thưa ông. Cảm ơn.

Không chậm trễ, Tommy gọi taxi và đi đến Ritz, sung sướng vì làm cho Tuppence ngạc nhiên. “Mình tự hỏi cô ấy đã làm gì suốt thời gian vừa qua - Cậu nghĩ - Chắc cô ấy đã săn đuổi Rita. À mà chính là về bà ta mà Annette đã nói khi cô kêu lên ‘Marguerite’. Vào lúc đó mình đã không nghĩ ra”.

Tommy không thích ý nghĩ đó: nó chứng tỏ rằng bà Vandermeier và cô gái trẻ rất quen biết nhau.

Chiếc taxi dừng lại trước khách sạn Ritz. Tommy lao vào tiền sảnh nhưng cậu đã bị cụt hứng. Cô Cowley đã đi ra ngoài mười lăm phút trước.

Chương 18: Bức điện

Rất thất vọng, Tommy đi đến phòng ăn và gọi một bữa trưa thịnh soạn. Bốn ngày ở trong tù đã dạy cậu đề cao việc ăn ngon.

Khi cậu vừa dọn một mâm đầy món “cá bơn theo kiểu Janette” thì cậu nhìn thấy Julius bước vào. Cậu vui vẻ vẫy tờ thực đơn để gọi bạn. Julius mở to mắt như hai cái đĩa. Anh ta đi qua căn phòng và siết chặt tay anh bạn trẻ:

- Trời đất ơi! Nhưng đúng là cậu rồi!

- Rõ ràng là tôi đây! Anh muốn là ai cơ chứ?

- Chúng tôi tưởng anh đã chết rồi, tí nữa thì chúng tôi đã thuê tấu lên một khúc nhạc tưởng niệm để cho linh hồn anh yên nghỉ.

- Ai nghĩ rằng tôi đã chết?

- Tuppence.

- Chắc là cô ta luôn có trong đầu câu tục ngữ: “Những người ưu tú nhất thường ra đi đầu tiên” hoặc “những cái tốt thì ra đi, còn những cái xấu thì ở lại”. Để sống sót được, tôi phải cao thủ lắm đấy. À, Tuppence đâu?

- Cô ấy không có đây à?

- Không, ở quầy lễ tân người ta nói cô ấy vừa đi khỏi.

- Chắc cô ấy đi mua sắm thôi. Tôi đã đưa cô ấy đến đây nửa giờ trước. Nhưng thôi, hãy bỏ cái tính lạnh lùng của người Anh đi và nói cho tôi tất cả. Cậu đã làm cái trò gì trong suốt thời gian qua?

- Nếu cậu định ăn trưa ở đây thì gọi ngay đi. Tôi báo trước là câu chuyện dài lắm.

Julius kéo một chiếc ghế và ngồi trước mặt Tommy. Gọi đồ ăn xong, anh ta có vẻ háo hức:

- Kể đi! Hình như anh vừa trải qua vài cuộc phiêu lưu mạo hiểm...

- Một, hai cuộc gì đấy. - Tommy khiêm tốn trả lời.

Rồi cậu bắt đầu kể.

Julius lắng nghe, mồm há hốc. Anh ta quên cả ăn. Cuối cùng anh ta thở dài và nói:

- Tuyệt diệu! Thật là một cuốn tiểu thuyết!

- Thế còn anh? - Tommy hỏi và chọn một quả đào chín mọng.

- Ở... - Julius trả lời bằng giọng kéo dài - tôi phải nói rằng chúng tôi cũng đã có vài cuộc phiêu lưu nho nhỏ...

Rồi đến lượt anh ta kể.

Anh ta bắt đầu bằng cuộc thăm dò không kết quả ở Bornemouth, chuyến quay về Londres, sự can thiệp của ngài James và những sự kiện kỳ lạ của đêm hôm trước.

- Nhưng ai đã giết bà ta nhỉ? Tôi không hiểu nổi - Tommy thú nhận - Bà ta đã bị đầu độc, đồng ý, nhưng do ai mới được chứ?

- Ông bác sĩ đã nói rằng chính bà ta đã làm điều đó.

- Thế còn ngài James! Ông ta nghĩ thế nào?

- Theo gương những người đại diện cho pháp luật, ông ta câm lặng như một con hến vậy. Tôi cho rằng ông ta giữ kín sự phán xử của mình.

Rồi Julius nói tiếp về những sự kiện của buổi sáng.

- Cô ấy đã bị mất trí nhớ! - Tommy kêu lên - Khỉ thật! Thảo nào chúng đã nhìn tôi rất tò mò khi tôi nói là sẽ hỏi cô ấy! Tôi đã sai lầm ở chỗ đó nhưng loại mẹo vặt này thật khó đoán ra.

- Chúng không cho cậu một chỉ dẫn nhỏ nào về nơi Jane ở à?

- Xin lỗi, không một từ nào. Nhưng tôi không ranh mãnh lắm, anh biết rồi đấy. Nhẽ ra tôi đã có thể moi thêm tin tức từ bọn chúng.

- Cậu về được đây là may mắn quá rồi! Cậu lòn bịp chúng giỏi quá. Làm sao mà cậu nghĩ ra được tất cả cái đó. Tôi ngạc nhiên đấy.

- Tôi đã sợ hãi đến nỗi buộc phải tìm ra một giải pháp. - Tommy trả lời đơn giản.

Rồi Tommy quay lại cái chết của bà Vandermeier.

- Có gì đáng ngờ không? Đúng là do cloral chứ?

- Ừ. Cuối cùng người ta nói là đây là một sự ngừng tim do uống phải một liều quá lớn hay gì nữa tôi không biết. Thật tuyệt: Chúng ta không muốn mang một vụ án trên lưng. Nhưng Tuppence và tôi, thậm chí ngài James cao kiến có cùng một ý nghĩ.

- Ông *Brown* là thủ phạm phải không? - Tommy tình cờ nói.

- Còn gì nữa!

Nhưng Tommy có vẻ suy nghĩ:

- Ừ. Nhưng dù sao... Ông *Brown* cũng không có cánh. Tôi không hiểu ông ta vào và ra bằng cách nào?

- Thế nếu ông ta vận dụng hiện tượng truyền ý nghĩ? Một sự ảnh hưởng huyền bí đã đẩy bà Vandermeier đến chỗ tự sát?

Tommy nhìn vào mặt Julius vẻ kính trọng.

- Hoan hô! Julius, hoan hô!... nhất là về lời nói sáo rỗng. Nhưng tôi không thích điều đó. Tôi nghĩ về một Ông *Brown* bằng xương bằng thịt. Tôi cho rằng các thám tử trẻ tuổi và tài năng cần phải bắt tay vào việc, xem xét các dữ liệu đầu vào đầu ra và vắt óc cho đến khi tìm ra chìa khóa của điều bí ẩn. Chúng ta đi đến nơi xảy ra tội ác đi, nhưng phải tìm thấy Tuppence trước đã. Khách sạn Ritz có thể hãnh diện là nơi diễn ra các khám phá tuyệt vời.

Nhưng ở quầy lễ tân, người ta báo rằng Tuppence vẫn chưa quay lại.

- Tôi lên xem sao - Julius nói - Có thể cô ấy đang ở trong phòng khách của tôi.

Và anh ta biến mất.

Đột nhiên một cậu phục vụ đến chỗ Tommy:

- Cô gái trẻ... cô ấy đã lên tàu rồi, thưa ông. - Cậu lúng túng nói.

- Cái gì?

Tommy choáng váng và cậu bé đỏ mặt lên:

- Cô ấy đã đi taxi. Tôi nghe thấy cô ấy nói với tài xế "Ga Charing Cross, nhanh lên!".

Tommy nhìn cậu bé, mắt mở to. Cậu này đánh bạo nói tiếp:

- Trước đó, cô ấy đã hỏi tôi bản hướng dẫn về giờ tàu chạy.

- Vào lúc nào?

- Lúc tôi mang bức điện lại cho cô ấy, thưa ông.

- Một bức điện?

- Vâng, thưa ông.

- Vào lúc mấy giờ?

- Khoảng 12 giờ 30, thưa ông.

- Hãy kể lại chính xác cho tôi điều đã xảy ra.

Cậu bé nín thở:

- Tôi mang một bức điện lên phòng số 891. Cô gái ở đó. Cô ấy mở nó ra, giật mình rồi có vẻ rất vui: “Đem bảng giờ tàu chạy đây, Henry!” Tên tôi không phải là Henry nhưng...

- Tôi không quan tâm đến tên cậu! - Tommy sốt ruột nói - Tiếp tục đi, mẹ kiếp!

- Được thôi, thưa ông, tôi đem nó lại cho cô ấy. Cô ấy bảo tôi đợi và tìm cái gì đó. Rồi cô nhìn đồng hồ và nói: “Gọi taxi đi và nhanh nữa lên” Cô ấy đội mũ trước gương và hai giây sau đã xuống dưới nhà. Tôi thấy cô ấy lên taxi và nói điều tôi đã nhắc lại lúc nãy.

Cậu bé lại dừng lại để thở. Tommy ngấm nó.

Đúng lúc đó, Julius vào với một lá thư trên tay:

- Cô ta đã để lại thư à? Tuyệt! Cô ấy đi đâu?

Máy móc, cậu chìa tay ra để lấy lá thư nhưng Julius đã gấp lại và cho vào túi. Trông anh ta có vẻ lúng túng:

- Chẳng có gì đáng xem cả. Viết về chuyện khác. Đây là câu trả lời cho câu hỏi tôi đặt ra cho cô ấy.

- Thế à? - Tommy sửng sốt vì cậu chờ một lời giải thích khác.

- Thôi thì, - Julius nói - ngần ấy cũng đủ để anh biết. Sáng nay, tôi đã cầu hôn Tuppence.

- Thế à? - Tommy lặp lại như cái máy.

Cậu đã không tính đến điều tiết lộ này nên cậu thấy sửng sốt.

- Tôi muốn nói rõ cho anh biết rằng trước khi hỏi Tuppence, tôi đã tuyên bố rõ ràng rằng không muốn chen vào giữa hai người.

- Tuyệt thật. - Tommy nói và đứng lên - Tuppence và tôi là bạn chí thân từ nhiều năm nay, và chỉ thế thôi không hơn. (Cậu run run châm điếu thuốc). Thật tuyệt. Tuppence luôn nói là cô ấy tìm kiếm một người đàn ông đầy tiền và...

Cậu im bật, đỏ mặt vì bối rối nhưng Julius không hề tỏ ra bị bất ngờ tí nào cả.

- Phải. Tôi cũng đã nghĩ rằng những đồng đô-la của tôi cuối cùng cũng làm cho cô ấy quyết định. Vả lại, chính Tuppence đã nói cho tôi rồi. Cô ấy thật là ngay thẳng. Chúng ta cần phải hiểu rõ nhau hơn.

Tommy nhìn anh ta một cách tò mò, cậu định lao vào tranh cãi, nhưng lại đổi ý và giữ yên lặng. Tuppence và Julius! Tại sao lại không nhỉ? Cô ấy chẳng đã phàn nàn là không quen một người đàn ông giàu có nào đó sao? Cô ta chẳng tuyên bố thẳng thừng là sẽ kết hôn vì tiền tài nếu cô ta có điều kiện đó sao? Cuộc gặp gỡ của cô ấy với nhà triệu phú trẻ người Mỹ đã cho cô ấy cơ hội thì tại sao cô ấy không chớp lấy nó? Cô ấy thích tiền bạc và chưa giờ che giấu điều đó. Tại sao cậu lại ghét cô ấy vì cô trung thành với niềm tin của cô ấy? Tuy vậy, cậu vẫn ghét cô ta. Cậu đang bị giày vò bởi nỗi oán ghét mạnh mẽ và vô lý. Những việc như thế người ta chỉ nói chứ không nên làm. Một cô gái trẻ đứng đắn không lấy chồng vì tiền. Tuppence thật là ích kỷ và vô tình. Cậu sẽ vui mừng nếu không phải gặp lại cô ta. Thế giới này thật là thối nát! Giọng nói của Julius cắt ngang suy nghĩ của cậu:

- Phải, tôi chắc chắn là chúng tôi rất hợp nhau. Người ta thường nói rằng, lần đầu tiên, các cô gái trẻ luôn nói “Không” mà không giải thích gì thêm. Người Đức gọi cái đó là bản sắc của phụ nữ. Nhưng cô ấy sẽ nhận ra lẽ phải thôi. Có thể là tôi đã thúc bách cô ấy quá.

Bỏ qua mọi nghi thức, Tommy đột ngột hỏi:

- Cô ấy nói gì trong lá thư?

Julius bắt buộc phải đưa cho cậu lá thư:

- Chẳng có chỉ dẫn nào về nơi mà cô ấy đã đi đâu - Cứ xem đi nếu anh không tin tôi.

Với nét chữ đặc trưng của học trò mà cậu có thể nhận ra trong hàng ngàn nét chữ, Tuppence đã viết vài dòng sau:

"Julius thân mến.

Tôi nghĩ rằng chúng ta nên làm cho mọi việc đen trắng rõ ràng. Tôi không thể nghĩ đến hôn nhân chừng nào còn chưa tìm thấy Tommy. Chúng ta sẽ nói lại việc này vào lúc đó.

Thân ái Tuppence"

Phần khởi, Tommy trả lại thư cho Julius. Tình cảm của cậu lại quay ngoắt lại 180° Tuppence là người phụ nữ thánh thiện và không vụ lợi nhất thế giới. Cô ấy chẳng đã từ chối lời đề nghị của Julius mà không hề đắn đo đó sao? Tất, nhiên là lá thư không được cương quyết lắm. Nhưng cô ấy đáng được tha thứ. Cô ấy phải làm thế để khuyến khích Julius đi tìm Tommy.

Tuppence thật đáng yêu! Chẳng đứa con gái nào đáng xách dép cho cô ấy. Khi nào cậu gặp lại cô... Đột nhiên, cậu rơi xuống đất.

- Anh nói đúng, - Cậu nói - chả có chỉ dẫn nào về nơi cô ấy đến cả. Này, Henry!

Cậu bé lại gần và Tommy chìa ra 5 silling:

- Một việc khác: cậu có nhớ cô gái đã làm gì với bức điện không?

- Có, thưa ông. Cô ấy cuộn tròn lại và ném vào lò sưởi, miệng nói "hấp", thưa ông.

- Tốt lắm, Henry, cầm lấy 5 silling. Julius, lại đây, ta phải cố tìm ra bức điện.

Họ lên tầng ngay. Tuppence để chìa khóa ở cửa. Căn phòng vẫn còn nguyên như khi cô dời đi. Trong lò sưởi có một cuộn giấy màu cam và trắng. Tommy mở nó ra, cẩn thận vuốt lại bức điện và đọc: "Hãy đến ngay Moat House, Ebury, Yorkshire. Có tin mới, Tommy".

Họ sững sờ nhìn nhau. Julius nói đầu tiên:

- Không phải là anh gửi bức điện à?

- Rõ là không. Trời ạ! Thế nghĩa là sao?

- Điều xấu nhất rồi - Julius trả lời giọng đều đặn - Bọn chúng đã bắt được cô ấy.

- Sao cơ? - Tommy nghẹn ngào kêu lên.

- Còn sao nữa? Chúng nó đã ký tên cậu... và cô ấy sập bẫy rồi.

- Trời ơi! Chúng ta nên làm gì đây?

- Chúng ta phải lao đi tìm cô ấy. Ngay lập tức, như chúng nói! Không được để mất một giây nào! Cũng may là cô ấy đã không mang theo bức điện, nếu cô ấy mang đi thì chúng ta chẳng bao giờ tìm ra dấu vết cô ấy. Nhưng chúng ta cần phải đi thôi. Bảng giờ tàu chạy đâu?

Nhiệt tình của Julius thật dễ lây. Nếu ở một mình thì Tommy chắc sẽ mất nửa giờ để suy nghĩ kế hoạch hành động. Nhưng với Julius Hersheimer bên cạnh thì không thể dè dặt được.

Sau khi chửi thề vài câu, anh ta chìa cho Tommy bảng giờ tàu chạy, người thông thạo hơn anh ta về mặt này:

- Nhìn đây: Elbury, Yorks. Đi từ ga King Cross hoặc Parctas. Cậu bé nhầm, King Cross chứ không phải là Charing Cross. 12 giờ 50 là chuyến tàu mà cô ấy đã đi. 14 giờ 20 chuyến này đã chạy. 15 giờ 30 là chuyến sắp tới và là tàu chợ.

- Hay là chúng ta đi ô tô?

- Cậu đi nếu cậu muốn nhưng tốt nhất chúng ta nên đi tàu. Quan trọng là để bình tâm lại.

- Đồng ý - Julius lẩm bẩm - Nhưng điều đó làm tôi phát điên, chỉ biết rằng cô gái vô tội đó đang gặp nguy hiểm.

Tommy không nghe cậu ta nữa.

- Chúng muốn gì ở cô ấy nhỉ? - Đột nhiên cậu hỏi.

- Anh muốn nói gì?

- Bọn chúng chẳng có lợi lộc gì để làm hại cô ấy - Tommy giải thích, cố lập luận - Đối với chúng, cô ấy là một con tin. Hiện tại thì cô ấy không gặp nguy hiểm, nhưng nếu chúng ta phát hiện được điều gì thì chúng sẽ sử dụng cô ấy. Chừng nào chúng còn giữ nữ tù binh trong tay thì chúng còn có nhiều lợi thế!

- Phải, anh nói đúng.

- Nói cách khác, - Tommy tiếp tục lập luận - tôi có niềm tin sắt đá ở Tuppence.

Tàu dừng lại nhiều lần không đếm xuể và toa tàu chật ních, cuộc hành trình thật vất vả. Họ đổi tàu hai lần, một ở Doncaster và một ở một ga xa lắc. Ebury là một ga vắng tanh chỉ có một người khuôn vác đứng đơn độc. Tommy hỏi anh ta:

- Xin ông chỉ cho tôi đường tới Moat House?

- Moat House à? Ở cuối đường này. Anh nói về ngôi nhà ở ven biển à?

Không chần chừ, Tommy gật đầu. Người khuân vác nói vài lời chỉ dẫn chính xác nhưng khá phức tạp và họ đi khỏi nhà ga. Trời bắt đầu mưa. Kéo cổ áo lên, họ bì bõm lội trong bùn.

Đột ngột, Tommy dừng lại.

- Đợi tôi một giây.

Cậu chạy ngược lại nhà ga và hỏi người khuân vác lần nữa:

- Hãy cho tôi biết ông có thấy một cô gái trẻ đến bằng chuyến tàu 12 giờ 00 không? Cô ấy có hỏi ông đường đến Moat House không?

Cậu mô tả sơ lược Tuppence, nhưng người khuân vác lắc đầu. Rất nhiều hành khách xuống từ chuyến tàu nói trên và ông ta không nhớ một cô gái nào cả. Nhưng ông ta chắc chắn rằng không có ai hỏi ông đường đến Moat House cả. Tommy quay lại chỗ Julius và kể lại cuộc đối thoại với người khuân vác. Hiểu rằng cuộc điều tra của họ chẳng đưa đến đâu, cậu có vẻ nhụt chí. Kẻ thù đi trước họ ba giờ. Ba giờ là quá đủ cho *Ông Brown*.

Con đường như dài vô tận. Họ đã lạc đường và phải đi vòng đến một ki lô mét. Đã hơn 7h giờ tối khi một cậu bé bảo họ: “Moat House à? ở sau chỗ kia kìa”. Một cái cổng han rỉ kêu kẻo kẹt và lối vào rải đầy lá rụng. Ớn lạnh, họ đi trên con đường vắng tanh. Thảm lá dày làm nghẹt tiếng bước chân họ. Ánh sáng ban ngày tắt dần. Trên đầu họ, tiếng cành lá xào xạc buồn bã và thỉnh thoảng một vài chiếc lá ẩm ướt rơi sượt qua má họ. Họ có cảm giác như đi trong nghĩa địa. Sau chỗ ngoặt, họ nhìn thấy ngôi nhà cũng hoang vắng như khu vườn. Các cánh cửa đều khóa, bậc thềm phủ đầy rêu. Có thật là Tuppence đã bị kéo đến nơi này không? Khó mà tin được rằng có ai đó vừa đi qua đây.

Julius kéo cái chuông rỉ. Chẳng có ai ra mở cửa. Anh ta lại kéo nhiều lần nữa: chẳng có động tĩnh gì bên trong. Họ đi quanh nhà. Khắp nơi đều yên tĩnh và cửa đóng im ỉm. Hiển nhiên, đây là ngôi nhà hoang.

- Chẳng làm gì được nữa. - Julius kết luận.

Họ chậm rãi quay lại cổng.

- Chắc có làng mạc ở gần đây - Chàng trai người Mỹ nói tiếp - Tốt nhất là đi tới đó. Ở đó người ta sẽ cho chúng ta biết thêm về ngôi nhà và nói có ai vừa đến đây không.

- Đúng, đấy là một ý hay.

Họ đến một làng nhỏ và hỏi một người thợ vác dụng cụ trên vai.

- Moat House à? Ngôi nhà ấy bỏ không mà. Bà Sweeny có chìa khóa đấy, nếu các ông muốn xem. Bà ấy ở cạnh bưu điện.

Tommy cảm ơn anh ta. Họ tìm ngay ra bưu điện - kiêm hàng tạp hóa - và gõ cửa ngôi nhà bên cạnh.

Một phụ nữ ăn mặc sạch sẽ, khá đẹp ra mở cửa. Bà ta đưa chìa khóa cho họ và nói rõ:

- Tôi không nghĩ là nó phù hợp với các ông. Cần phải sửa chữa nhiều lắm; trần đã bị sập, các thứ khác đã hỏng, cần phải tốn nhiều tiền lắm mới sửa sang lại được.

- Cảm ơn - Tommy trả lời - Có thể tốn tiền đấy, nhưng bây giờ nhà hơi hiếm...

- Đúng thế. Con gái và con rể tôi tìm một căn nhà nhỏ từ lâu lắm mà chưa được. Đó là bởi tại chiến tranh. Giá cả tăng vọt khủng khiếp. Nhưng xin lỗi ông, tối quá rồi để đi xem ngôi nhà. Ông có muốn đợi đến sáng mai không?

- Không sao đâu. Chúng tôi chỉ xem qua thôi. Chúng tôi đã lạc đường nên đến muộn. Thế chúng tôi có thể nghỉ ở đâu?

- Ở quán Armes, nhưng cũng không hợp với các ông lắm đâu.

- Được rồi. Cảm ơn. À, cô cô gái trẻ nào đến hỏi bà chìa khóa hôm nay không?

Bà Sweeny lắc đầu...

- Đã lâu lắm chả có ai đến xem ngôi nhà đó. Họ quay lại Moat House. Cửa ra vào kêu kéo kẹt và Julius bật một que diêm để nhìn nền nhà.

- Tôi chắc chắn rằng không có ai đi qua đây. Nhìn xem lớp bụi dày này. Chả có vết chân nào cả.

Họ đi khắp ngôi nhà, chỗ nào cũng đầy bụi bặm từ lâu không được dọn dẹp.

- Tôi không chịu nổi nữa. - Julius tuyên bố.

- Tôi không tin được là Tuppence đã đến đây.

- Tuy nhiên đấy là việc cô ấy đã làm.

Julius không trả lời gì cả và Tommy nói tiếp:

- Chúng ta quay lại vào ngày mai. Dưới ánh sáng ban ngày chúng ta sẽ trông rõ hơn.

Ngày hôm sau họ lại tiếp tục tìm kiếm và một lần nữa đi đến kết luận là không có một ai đi vào nhà từ lâu lắm rồi. Họ sẽ vĩnh viễn rời khỏi làng nếu không có sự phát hiện may mắn của Tommy. Khi họ đi về phía cổng, chàng thanh niên rú lên và nhặt một vật rơi lẫn trong lá rụng. Đây là một cái ghim cài áo bằng vàng và cậu chìa ra cho Julius:

- Cái này là của Tuppence đấy.

- Anh chắc chứ.

- Chắc chắn tớ vẫn thường thấy cô ấy đeo.

Julius hít thở sâu:

- Thế đấy, cái này chứng tỏ cô ấy đã tới đây. Chúng ta sẽ biến cái nhà ọp ẹp này thành đại bản doanh của chúng ta và chúng ta sẽ khuấy động trời đất cho đến khi tìm ra cô ấy. Chắc chắn phải có ai đó trông thấy cô ấy.

Họ bắt đầu chiến dịch ngay. Đầu tiên họ làm việc riêng rẽ, rồi lại làm cùng nhau, nhưng kết quả vẫn không khá hơn. Chẳng có cô gái trẻ nào giống như đặc điểm của Tuppence được nhìn thấy trong vùng này cả. Họ rất thất vọng nhưng vẫn không nhụt chí. Cuối cùng, họ thay đổi chiến thuật. Tuppence chắc không có ở xung quanh ngôi nhà Moat House. Người ta đã đưa cô ấy đi nơi khác bằng ô tô. Họ bắt đầu đặt các câu hỏi. Liệu có ai nhìn thấy một chiếc ô tô đỗ ở gần Moat House trong cái ngày định mệnh ấy. Điều này cũng chẳng đưa lại kết quả gì cả.

Julius đánh điện về Londres để người ta gửi xe ô tô đến cho cậu. Và ngày nào họ cũng hăng hái sục sạo quanh vùng. Chiếc xe sang trọng màu xám mà họ đặt biệt bao hy vọng lại được khám phá ra là của một bà quả phụ đáng kính.

Mỗi ngày, họ lại tiến hành một cuộc điều tra mới. Julius giống như một con chó săn. Anh ta đi theo những dấu vết nhỏ nhất, đi tìm tất cả những chiếc xe ô tô đã đi qua làng trong cái ngày định mệnh ấy. Anh ta sục vào các nhà để hỏi những người có ô tô hàng lô câu hỏi. Những cái có và phương pháp của anh ta có vẻ rất nghiêm túc nên anh làm được cho mọi người yên tâm. Nhưng thời gian cứ trôi đi mà kết quả thì vẫn không khả quan hơn. Cuộc bắt cóc đã được dàn dựng kỹ lưỡng đến nỗi cô gái trẻ dường như đã bị bốc hơi đi mất.

Một nỗi lo lắng xâm chiếm Tommy:

- Anh có biết chúng ta đã ở đây bao lâu rồi không? - Một buổi sáng cậu hỏi Julius khi cả hai đang ngồi ăn sáng - Một tuần rồi đấy! Vậy mà chúng ta vẫn chưa tìm ra Tuppence. Và thứ bảy tuần sau là ngày X rồi.

- Khổ thật! Tôi đã quên khuấy chuyện đó. Tôi chỉ nghĩ đến Tuppence thôi!

- Tôi cũng thế. Tôi không quên ngày X nhưng đấy chỉ là phụ thôi, việc tìm ra Tuppence khẩn cấp hơn. Nhưng hôm nay đã là ngày 23 rồi và chúng ta còn ít thời gian lắm. Nếu chúng ta muốn cứu sống cô ấy thì phải làm trước ngày X. Sau ngày đó thì tính mạng của cô ấy sẽ bị đe dọa vì vai trò con tin của cô ấy sẽ chấm dứt. Tôi bắt đầu tin rằng chúng ta đã gây ra một sai lầm lớn. Chúng ta đã đánh mất nhiều thời gian và chẳng tiến lên được chút nào.

- Tôi cũng đồng ý với anh. Chúng ta đã xử sự như hai thằng ngốc mà lại tưởng rằng mình thông thái. Tôi từ bỏ vở hài kịch này thôi. Tôi chán ngấy rồi. Tôi sẽ làm điều lẽ ra chúng ta phải làm từ tám ngày nay. Tôi sẽ đi kể tất cả cho Scotland Yard.

- Anh nói đúng. Việc đó chúng ta cần phải làm ngay.

- Muộn còn hơn không. Chúng ta đã chơi trò “đi dạo trong rừng”. Tôi sẽ hỏi Scotland Yard xem cần phải làm thế nào để đạt được kết quả. Những kẻ chuyên nghiệp cuối cùng luôn đánh bại những kẻ nghiệp dư. Anh đi với tôi chứ?

- Để làm gì? Thật vô ích khi đi cả hai. Tôi sẽ ở lại đây và tiếp tục lục soát các xó xỉnh. Biết đâu...

- Đúng thế. Vậy thì gặp lại sau nhé! Tôi sẽ quay lại ngay với vài viên thanh tra. Tôi sẽ yêu cầu những thanh tra giỏi nhất.

Nhưng các sự việc không diễn ra như Julius dự đoán. Trong ngày hôm đó, Tommy nhận được một bức điện: “Đến gặp tôi ở khách sạn Midland, Manchester. Tin tức quan trọng. Julius”. Vào 19 giờ 30, Tommy bước xuống từ một toa xe lửa cổ lỗ sĩ. Julius đợi sẵn cậu trên sân ga:

- Đã đã tưởng rằng cậu không đến chuyến này nếu cậu không ở đó để nhận bức điện.

Tommy nắm tay anh ta.

- Có chuyện gì? Tìm thấy Tuppence rồi à?

- Không, nhưng đây là cái tôi đã tìm được ở Londres khi đến nơi. Người ta vừa nhận được nó đấy.

Và anh ta chìa cho Tommy một bức điện, cậu sững sờ đọc:

“Đã tìm thấy Jane Finn. Hãy đến đây ngay, Midland Hotel, Manchester.

Peel Edgerton”.

Julius lấy lại bức điện và gấp nó lại.

- Lạ thật - Anh ta thì thầm về suy nghĩ - Tôi tưởng rằng ông luật sư đó đã bỏ qua vụ này.

Chương 19: Jane Finn

- Tàu của tôi vừa đến cách đây nửa giờ - Julius giải thích khi họ ra khỏi ga - Tôi đã tính rằng cậu sẽ xuống từ chuyến tàu này và trước khi rời Londres, tôi đã đánh điện cho ngài James. Ông ta đã đặt phòng cho chúng ta và đến ăn tối cùng chúng ta vào lúc 20 giờ.
- Tại sao anh lại nghĩ rằng ông ấy không còn quan tâm đến vụ này nữa? - Tommy hỏi.
- Bởi vì ông ta đã nói thế - Julius trả lời - Ông ta câm lặng như một con hến vậy. Bọn họ giống nhau cả, ông ta không muốn liên lụy trước khi biết chắc về điều gì.
- Tôi tự hỏi nếu...
- Anh định hỏi gì?
- Nếu đây là lý do thật sự.
- Tất nhiên rồi. Tôi cuộc tất cả đấy.

Nhưng Tommy vẫn có vẻ chưa tin lắm.

Ngài James luôn đúng giờ và đến vào lúc 20 giờ, Julius giới thiệu Tommy và ông ta nồng nhiệt bắt tay cậu.

- Rất vui được quen biết cậu, Beresford. Tôi đã nghe Tuppence nói nhiều về cậu - Ông ta không nén được nụ cười - đến nỗi tôi có cảm giác đã quen cậu rồi.
- Cảm ơn ông. - Tommy trả lời vui vẻ và lắc tay ông luật sư nổi tiếng.

Cũng như Tuppence, cậu nhạy cảm với sức hút của ông ta và cậu nghĩ đến Carter, cả hai người đàn ông, rất khác nhau về ngoại hình, nhưng lại giống nhau về ấn tượng mà họ gây ra. Dưới vẻ ngoài thông dong, thư thái của người này và sự thận trọng mang tính nghề nghiệp của người kia, người ta đều nhận thấy một tâm hồn tinh tế và sắc sảo. Về phần mình, Tommy cảm thấy ngài James quan sát cậu và đọc ý nghĩ của cậu như đọc một cuốn sách mở vậy. Cậu rất muốn biết ngài James nghĩ gì về cậu nhưng cậu chẳng có cơ may nào để biết điều đó. Nếu như ông ta thu nhận mọi thông tin thì con người của pháp luật này chỉ nói những điều thật cần thiết. Sau khi chào hỏi, Julius đưa ra một loạt câu hỏi: làm thế nào mà ngài James lại tìm ra được dấu vết của cô gái trẻ? Tại sao ông ta lại không cho họ biết rằng ông ta vẫn tiến hành công việc? v.v...

Ngài James xoa cằm và mỉm cười. Cuối cùng ông nói.

- Thôi được rồi! Cô ấy đã được tìm thấy! Đây là điều quan trọng nhất phải không? Có phải thế không?

- Ờ ờ... vâng... đúng vậy. Nhưng hãy nói qua cho chúng tôi biết ông đã tìm ra dấu vết cô ấy như thế nào. Cô Tuppence và tôi đã tưởng rằng ông đã từ bỏ vụ này.

- Trời ơi! - Con người của pháp luật chiếu vào anh chàng người Mỹ một cái nhìn sắc sảo rồi lại xoa cằm - Thật ư? Các bạn nghĩ thế à? Vậy mà lại không phải như vậy.

- Nhưng chúng tôi đã phỏng đoán như vậy.

- Tôi không đến nỗi thế đâu. Nhưng rõ ràng là có lợi cho tất cả mọi người nếu chúng tôi tìm ra cô em họ của cậu.

- Nhưng cô ấy đâu? - Julius hỏi - Tôi đã tưởng rằng ông đưa cô ấy đến đây.

- Điều đó quá khó đối với tôi. - Ngài James nghiêm trang trả lời.

- Tại sao?

- Bởi vì cô ấy đã bị tai nạn ô tô và bị thương nhẹ ở đầu. Người ta đã đưa cô ấy đến bệnh viện và khi cô ấy tỉnh lại, cô ấy nói tên cô ấy là Jane Finn. Ngay khi tôi nghe thấy thế, tôi đã dàn xếp để đưa cô ấy đến phòng khám của một bác sĩ - bạn tôi - và tôi đánh điện cho anh. Rồi cô ấy lại bất tỉnh và không nói thêm gì từ lúc ấy.

- Cô ấy bị thương nặng chứ?

-Ồ! Chỉ bị thương và sưng vài chỗ. Theo ý kiến của các chuyên gia, các vết thương đó quá nhẹ để đẩy cô ta vào tình trạng đó, đây có lẽ là do cú sốc mà cô ấy phải chịu đựng khi tìm lại được trí nhớ.

- Cô ấy đã nhớ lại rồi à? - Julius kêu lên, phấn khích tột độ.

Ngài James nhip tay lên bàn vẽ nóng ruột.

- Điều đó đã rõ ràng rồi, anh Hersheimer ạ, bởi vì cô ấy đã nói được tên mình. Tôi tưởng là tự anh đã hiểu ra điều đó.

- Và ông lại có mặt ở đúng chỗ đó - Tommy nhận xét - Thật là chuyện lạ.

Nhưng ngài James đang mải suy nghĩ nên không trả lời.

- Những sự trùng hợp cũng thật lạ lùng. - Ông ta đáp lại, hơi nhếch mép.

Dù sao thì Tommy cũng đã biết rõ điều cậu mới chỉ nghi ngờ. Sự có mặt của ngài James ở Manchester không phải là do tình cờ. Không hề nghĩ đến việc bỏ dở cuộc điều tra như Julius đã lầm tưởng, ông ta đã tìm ra dấu vết của cô gái trẻ nhờ những phương pháp riêng của ông ta. Nhưng tại sao phải bí hiểm như vậy? Có thể là do méo mó nghề nghiệp.

- Sau bữa tối, - Julius tuyên bố - tôi sẽ đi gặp Jane.

- Vô ích - Ngài James đáp lại - Có thể các nhà chức trách sẽ không cho vào thăm vào giờ này. Sáng mai, khoảng 10 giờ, là tốt nhất.

Julius đỏ mặt. Ngài James khơi lên trong anh một sự chống đối như thường xảy ra giữa hai người có tính cách mạnh.

- Tôi cũng vẫn đi đến đó, nếu tôi có thể thuyết phục họ thay đổi những quy định dở dẩn của họ.

- Vô ích thôi, anh Hersheimer.

Mấy từ đó phát ra như một tiếng súng và Tommy giật mình. Julius có vẻ rất kích động. Anh ta run run đưa cốc lên môi nhưng ánh mắt vẫn ngò vức nhìn ngài James. Trong vài giây, sự ác cảm giữa hai người dần ông dường như sắp bùng nổ. Nhưng Julius cuối cùng cũng cụp mắt xuống, chịu thua.

- Vào lúc này, tôi công nhận ông là ông chủ.

- Cảm ơn - Người kia trả lời - Vậy ta thống nhất 10 giờ nhé? (rồi với vẻ thoải mái, ông ta quay sang Tommy). Tôi phải thú nhận, anh Beresford, rằng tôi đã rất sửng sốt khi thấy anh ở đây tối nay. Lần cuối cùng tôi được nghe về anh, các bạn anh đã rất lo ngại cho tính mạng của anh. Chúng tôi đã mất dấu vết của anh từ nhiều ngày và cô Tuppence bắt đầu nghĩ rằng anh đã gặp chuyện rất nghiêm trọng.

- Thực tế đúng như thế đấy - Tommy nhả mặt - Trong đời tôi, tôi chưa bao giờ trải qua một giai đoạn khó khăn đến thế.

Theo yêu cầu của ngài James, cậu đã kể lại một cách vắn tắt các cuộc phiêu lưu, mạo hiểm của mình. Ông luật sư nghe rất chăm chú từ đầu đến cuối.

- Anh đã hành động rất tốt - Ông ta nghiêm trang nói - Tôi chúc mừng anh. Anh đã tỏ ra có đầu óc và vào vai một cách tuyệt vời.

Tommy đỏ mặt như một quả cà chua.

- Tôi sẽ chẳng bao giờ thoát được nếu không có cô gái ấy, thưa ông.

- Đúng vậy - Ngài James nhếch mép - Cậu thật may mắn vì cô ấy đã có cảm tình với cậu. (Và vì Tommy phản đối). Cô ta cũng thuộc nhóm chúng nó phải không?

- Tôi không nghĩ như vậy, thưa ông. Theo ý kiến tôi, thì chúng phải dùng vũ lực để giữ cô ấy lại. Nhưng cái cách xử sự về cuối của cô ấy lại không phù hợp với giả thiết này.... bởi vì cô ấy đã quay lại với chúng trong khi đã có thể chạy trốn.

- Cô ta đã nói gì? Rằng cô ấy muốn quay lại nhà bà Marguerite à?

- Vâng, thưa ông. Cô ấy đã muốn nói bà Vandermeyer, không nghi ngờ gì nữa.

- Bà Vandermeyer luôn ký tên Rita, bởi vậy bạn bè gọi bà ấy như thế. Tôi cho rằng cô gái trẻ ấy thường gọi bà ta bằng nguyên cả tên. Và rõ ràng vào lúc cô ấy gọi thì bà ta sắp chết hoặc đã chết. Thật là lạ lùng! Một hoặc hai điểm, tôi chưa rõ... sự thay đổi thái độ đột ngột của chúng đối với anh chẳng hạn. À ngôi nhà đã được lục soát kỹ lưỡng, đúng thế chứ?

- Vâng thưa ông, nhưng cả nhóm đã đi khoi mà không để lại một chút dấu vết gì...

- Tôi tự hỏi...

Ông luật sư lại nhịp tay lên bàn. Có một âm sắc kỳ lạ trong giọng nói của ông ta - như thể ông ta đã nhìn thấy điều gì đó mà Julius và Tommy để tuột mất.

- Tôi muốn ông đi đến đó để xem xét ngôi nhà. - Tommy thốt lên.

- Tôi cũng muốn đến đó - Ông ta im lặng một lát rồi lại nhìn Tommy - và từ lúc đó cậu đã làm gì?

Tommy mở to mắt, sửng sốt. Rồi cậu hiểu. Con người của luật pháp đó đã không được biết những thông tin mới nhất.

- Tôi quên rằng ông không biết chuyện đã xảy ra với Tuppence. - Cậu lắp bắp.

Sự lo lắng khủng khiếp, tạm lắng đi khi nghe tin đã tìm thấy Jane Finn, lại bùng lên.

Ngài James đột ngột đặt dao và đĩa xuống:

- Có chuyện xảy ra với Tuppence à? - Ông ta hỏi giọng đanh lại.

- Cô ấy đã biến mất.

- Khi nào?

- Một tuần trước.

- Như thế nào?

Thật là một tràng câu hỏi. Tommy và Julius kể lại các sự kiện của tuần qua và những cuộc tìm kiếm không kết quả của họ.

Ngài James, điểm lại tình hình từ đầu.

- Một bức điện ký tên cậu à? Bọn chúng phải khá hiểu biết về cậu để hành động như vậy. Chúng lại không biết chính xác điều cậu đã thấy trong ngôi nhà đó. Sự bắt cóc cô Tuppence có liên quan trực tiếp đến việc cậu chạy trốn. Khi cần thiết, bọn chúng sẽ bắt cậu phải im lặng bằng cách dọa sẽ trả thù cô ấy.

- Tôi cũng đã nghĩ như vậy, thưa ông. - Tommy đồng ý.

Ngài James liếc cậu bằng ánh mắt ranh mãnh:

- Tự cậu đi đến kết luận này một mình à? Không tồi tí nào. Cậu đã tiên bộ rồi đấy, chàng thanh niên ạ! Đúng đấy... Điều ngạc nhiên nhất là bọn chúng không biết gì về cậu khi chúng tóm được cậu. Cậu có chắc là không để lộ ra tí gì về nhân thân mình không?

Tommy ra hiệu rằng không.

- Điều đó chứng tỏ rằng, - Julius góp lời - có ai đó đã cung cấp tin tức cho bọn chúng. Nhưng không sớm hơn chiều chủ nhật.

- Đúng rồi nhưng là ai?

- Ông *Brown* thông thái, tất nhiên là thế.

Giọng nói hơi chế giễu của chàng trai người Mỹ không qua mặt được ngài James.

- Cậu không tin là Ông *Brown* tồn tại à, cậu *Hersheimer*?

- Không - Chàng trai đáp lại vẻ cường điệu - Không phải là một người, tôi muốn nói vậy. Tôi nghĩ rằng đấy chỉ là một cái tên, đơn giản là một cái tên, một loại bù nhìn để dọa trẻ con.

- Tôi không đồng ý với cậu - Ngài James phản đối - Ông *Brown* là có thật - Ông ta quay sang Tommy - cậu có xem bức điện gửi cho cậu đến từ đâu không?

- Không, thưa ông.
- Hừm... Cậu vẫn giữ nó chứ?
- Vâng, ở trên kia trong đám đồ đạc.

- Tôi muốn xem qua một cái. Nhưng không vội đâu, các bạn đã mất một tuần rồi (Tommy cúi đầu) vậy thì thêm một ngày hoặc kém một ngày... chúng ta lo chuyện cô Finn trước. Rồi cố gắng kéo Tuppence ra khỏi nhà tù. Nhưng tôi không nghĩ rằng cô ấy gặp nguy hiểm chừng nào chúng còn chưa biết chúng ta đã tìm thấy Jane Finn và cô ấy đã nhớ lại được, cần phải giấu chúng bằng bất cứ giá nào. Hiểu chưa?

Hai người kia nhất trí, họ hẹn gặp lại nhau vào ngày hôm sau rồi con người của luật pháp tạm biệt hai chàng trai.

Hôm sau, lúc 10 giờ gặp nhau ở nơi đã hẹn, trước cửa bệnh viện. Ngài James trông rất bình tĩnh. Ông ta giới thiệu hai người đi cùng với bác sĩ.

- Đây là ông Hersheimmer và ông Beresford, còn đây là bác sĩ Roylance. Bệnh nhân của chúng ta thế nào thưa bác sĩ?

- Tốt. Rõ ràng là cô ta chẳng có khái niệm gì về thời gian cả. Sáng nay cô ấy đã hỏi có bao nhiêu hành khách trên tàu Lusitania được cứu thoát và báo chí có đăng tải gì không? Đây đúng là cách xử sự mà chúng tôi đã đoán được trước. Tuy vậy, cô ấy tỏ ra rất lo lắng.

- Chúng tôi sẽ làm cho cô ấy yên tâm. Chúng tôi lên được chứ?

- Xin mời.

Trái tim của Tommy đập như muốn nổ tung khi họ bước lên cầu thang, theo sau ông bác sĩ. Jane Finn, cuối cùng rồi cũng thấy! Cô gái bí ẩn tưởng như không bao giờ chạm đến được. Vậy mà cô ấy đang ở đây trong ngôi nhà này, trí nhớ đã được phục hồi và nắm trong tay tương lai của Anh quốc.

Một tiếng than thở tuột ra khỏi môi cậu. Giá như Tuppence cũng ở đây, bên cạnh cậu để chia sẻ thắng lợi này! Cậu cương quyết xua đuổi Tuppence ra khỏi ý nghĩ. Cậu luôn tin tưởng ở ngài James. Rồi ông ấy sẽ tìm mọi cách để tìm thấy Tuppence. Còn trong khi chờ đợi hãy nghĩ đến Jane Finn! Nhưng đột nhiên trái tim cậu thất lại. Thật quá đơn giản... Tuppence... nếu họ tìm thấy Tuppence... đã bị giết bởi *Ông Brown* rồi thì sao?

Một phút sau, cậu lại tự chế nhạo mình vì những ý nghĩ bi đát ấy.

Ông bác sĩ mở cửa một căn phòng. Trên một cái giường trắng, băng buộc quanh đầu, một cô gái trẻ đang ngồi. Trong khung cảnh này, có vẻ có cái gì đấy không thật, dường như nó đã được dàn dựng.

Cô gái trẻ nhìn họ lần lượt với cặp mắt mở to. Vẻ ngạc nhiên. Ngài James lên tiếng.

- Cô Finn, đây là anh họ cô, anh Julius P. Hersheimer.

Cô gái trẻ hơi đỏ mặt khi Julius tiến lại và bắt tay cô.

- Cô có khỏe không, cô em họ? - Anh ta hỏi, muốn tỏ ra dịu dàng.

Nhưng Tommy nhận thấy giọng anh ta hơi run run.

- Anh đúng là con trai bác Hiram à? - Cô ngạc nhiên hỏi.

Giọng cô ta xúc động và ấm áp như những người sống ở miền Tây. Giọng nói này không hẳn là xa lạ đối với Tommy nhưng cậu xua đuổi cảm giác đó đi ngay.

- Tất nhiên rồi.

- Chúng tôi đã đọc được rất nhiều điều về bác Hiram ở trong báo, - Cô ta nói tiếp khe khẽ - nhưng tôi không nghĩ rằng tôi sẽ gặp anh vào một lúc nào đó. Mẹ nghĩ rằng bác Hiram sẽ chẳng bao giờ muốn làm lành với mẹ.

- Ngày trước thì đúng thế - Julius công nhận - Nhưng chúng ta thuộc một thế hệ khác. Chúng ta không để tâm đến những cuộc cãi vã trong gia đình. Việc đầu tiên tôi nghĩ đến ngay sau chiến tranh là đi tìm cô.

Một thoáng buồn lướt qua mặt cô gái trẻ.

- Người ta đã nói cho tôi bao việc khủng khiếp... Rằng tôi đã bị mất trí nhớ. Rằng tôi sẽ chẳng bao giờ nhớ lại một chút gì về một khoảng thời gian nào đó...

- Thế tự bản thân cô không nhận ra à?

- Trời ơi, không - Cô gái trả lời vẻ ngạc nhiên - Dường như tôi vừa mới được đẩy xuống ca nô cứu hộ. Tôi vẫn như thấy lại điều đó.

Cô nhắm mắt lại và rùng mình. Julius liếc nhìn ngài James và ông này đồng tình.

- Cô đừng lo, chả có ích gì đâu. Bây giờ, Jane, chúng tôi muốn biết một việc: Trên tàu, có một người mang những tài liệu rất quan trọng và một vài ông lớn ở đây, ở nước Anh, nghĩ rằng anh

ta đã đưa chúng cho cô. Đúng thế không?

Cô gái trẻ lưỡng lự. Ánh mắt cô ta nhìn hết người nọ đến người kia. Cảm thấy cô ngần ngại, Julius nói rõ:

- Anh Beresford đây đã được chính phủ Anh giao cho nhiệm vụ tìm thấy những tài liệu ấy. Ngài James Peel Edgerton là thành viên của nghị viện và giữ một vai trò quan trọng trong chính trường nước Anh. Nhờ có ông ấy mà chúng tôi đã tìm ra cô. Vậy cô có thể nói hết ra. Danvers đã trao giấy tờ cho cô phải không?

- Vâng, và anh ấy nói rằng tài liệu ấy sẽ được an toàn trong tay tôi hơn là trong tay anh ấy, bởi vì phụ nữ và trẻ em được cứu đầu tiên.

- Đúng như chúng tôi đã nghĩ. - Ngài James tuyên bố!

- Anh ấy đã nói thêm rằng những tài liệu này rất quan trọng, đến mức có thể thay đổi số phận của các nước đồng minh. Nhưng điều đó xảy ra đã lâu. Chiến tranh đã kết thúc thì cái đó còn có gì quan trọng nữa?

- Lịch sử lại lặp lại, Jane. Có nhiều lời bàn tán xung quanh tài liệu đó, rồi họ đã quên chúng, và bây giờ họ lại sôi sục lên vì những lý do khác. Ngắn gọn, cô có thể trao chúng cho chúng tôi được không?

- Không.

- Tại sao?

- Tôi không giữ chúng nữa.

- Cô không có chúng nữa à? - Julius lắp bắp.

- Không, tôi đã giấu chúng.

- Cô đã giấu chúng?

- Phải. Tôi đã rất lo lắng. Tôi có cảm giác là bị theo dõi. Tôi sợ. - Cô úp mặt vào lòng bàn tay.

- Đấy gần như là điều duy nhất tôi nhớ lại khi tỉnh dậy trong bệnh viện.

- Nói tiếp đi - Ngài James gợi ý giọng vỗ về - Cô nhớ lại điều gì?

Cô gái ngoan ngoãn quay về phía ông ta:

- Về Holyhead. Chúng tôi đã lên bờ ở đó, tôi không hiểu vì sao...

- Không quan trọng, nói tiếp đi.

- Giữa cảnh nhốn nháo trên bờ, tôi đã chạy trốn, không ai nhìn thấy tôi. Tôi gọi một chiếc taxi và bảo đưa tôi ra ngoài thành phố. Khi chúng tôi ra đến đường lớn, tôi nhìn lại phía sau, chẳng có xe ô tô nào đi theo cả. Bên cạnh đường, tôi nhìn thấy một con đường mòn, tôi bảo lái xe dừng lại (cô nghỉ một lát trước khi nói tiếp) con đường nhỏ đó dẫn ra một vách đá chạy ven biển. Hai bên đường có những bụi cây đậu gai rậm rạp, hoa đỏ như lửa. Tôi quan sát xung quanh. Không một bóng người. Phía trên đầu tôi có một lỗ hổng trên vách đá, khá nhỏ chỉ vừa một nắm tay, nhưng rất sâu. Tôi lấy gói tài liệu bọc trong vải dầu, rồi nhét nó vào đấy, sâu hết mức tôi có thể, rồi tôi lấp cái lỗ đó lại để không ai trông thấy nó. Cuối cùng tôi cẩn thận đánh dấu chỗ đó để có thể tìm thấy về sau. Ở đó có một viên đá hình giống một con chó. Rồi tôi ra xe và tôi đi đến nhà ga để đi bằng tàu hỏa. Trên tàu có một người đàn ông ngồi trước mặt tôi, nháy mắt với một phụ nữ ngồi cạnh tôi. Một lần nữa tôi lại thấy sợ, tôi hài lòng đã giấu tài liệu vào nơi chắc chắn. Tôi đi ra hành lang để hít thở một chút. Tôi định đi sang toa khác thì người phụ nữ gọi tôi, nói tôi đã đánh rơi cái gì đó! Khi tôi cúi xuống để nhìn thì họ đã đánh vào đầu tôi. Từ lúc đó cho đến khi tỉnh lại trong bệnh viện tôi chẳng nhớ gì cả.

Im lặng một lúc.

- Cảm ơn cô Finn. Hy vọng cô không bị mệt quá? - Ngài James hỏi.

-Ồ, không! Tôi chỉ hơi đau đầu, còn thì tôi khỏe.

Julius đứng dậy, siết tay cô.

- Hẹn gặp lại, cô em họ. Tôi phải đi tìm tài liệu ngay, tôi sẽ quay lại nhanh thôi. Tôi sẽ đưa cô đi Londres và chúng ta sẽ nghỉ ngơi ở đó một thời gian trước khi về Mỹ. Tôi hứa đấy... nhưng hãy chóng khỏe lên!

Chương 20: Quá muộn rồi

Khi đã ra ngoài, họ hợp thành một ban tham mưu thật sự. Ngài James rút chiếc đồng hồ ra khỏi áo gilê.

- Chuyển tàu đi Holyhead dừng lại ở Chester vào lúc 12 giờ 40. Nếu các bạn đi ngay thì kịp đấy.

Tommy ngạc nhiên nhìn ông ta:

- Có thật khẩn cấp không, thưa ông?

- Thế giới sẽ thuộc về những người dậy sớm, - Julius tuyên bố trước khi con người của pháp luật trả lời - chúng ta chạy ngay ra ga thôi.

- Tôi tiếc rằng không đi cùng các bạn được - Ngài James nói về ưu tư - Tôi phải phát biểu trong cuộc họp lúc 14 giờ. Thật đáng tiếc...

Ngài James tỏ ra buồn rầu thật sự trong khi đó Julius lại tỏ vẻ phấn khởi vì thoát được ông ta.

- Tôi nghĩ cũng không có gì khó khăn lắm - Anh ta nói - Chỉ là một trò chơi trốn tìm mà thôi.

- Tôi mong thế. - Ngài James đáp lại.

- Chả có lý do nào để ông nghĩ khác đi cả.

- Anh còn trẻ lắm, anh Hersheimer. Ở tuổi tôi, anh sẽ biết rằng không bao giờ nên coi thường địch thủ.

Nếu lời nhận xét đó gây ấn tượng đối với Tommy thì nó lại chẳng ảnh hưởng gì đến Julius.

- Ông nghĩ rằng *Ông Brown* có thể lẫn trong các bụi cây đó à? Nếu vậy thì tôi đã sẵn sàng - Anh ta vỗ vào túi áo - tôi có khẩu súng lục ở đây. Cậu bé Willie theo tôi khắp nơi. (Cậu rút ra một khẩu súng và vuốt ve trước khi cho lại vào túi). Nhưng lần này không cần đến nó. Không ai có thể báo cho *Ông Brown* về dự định của chúng ta.

Con người của luật pháp nhún vai:

- Cũng chẳng có một ai báo cho *Ông Brown* biết rằng bà Vandermeier sắp phản bội ông ta. Vậy mà bà ta đã chết mà không nói được gì.

Lần này Julius không biết nói sao và ngài James nói thêm, giọng nhẹ nhàng:

- Tôi chỉ muốn các bạn cảnh giác thôi. Tạm biệt và chúc may mắn. Ngay khi cầm được tài liệu thì đừng mạo hiểm nữa, vô ích. Nếu các bạn cảm thấy bị theo dõi thì hãy hủy tài liệu ngay. Chúc may mắn! Hãy vào cuộc đi!

Rồi ông ta siết chặt tay cả hai người.

Mười phút sau cả hai đã ngồi trong toa hạng nhất đến Chester.

Một lúc lâu họ không nói chuyện gì cả. Cuối cùng Julius phá vỡ im lặng và đột ngột nhận xét.

- Nói đi, cậu đã bao giờ phải lòng điên cuồng một gương mặt chưa?

Sự ngạc nhiên trôi đi, Tommy lục tìm trong trí nhớ:

- Chưa. Tôi không nhớ nữa. Tại sao?

- Bởi vì từ hai tháng nay, tôi luôn nghĩ về Jane như một thẳng ngực và đa cảm. Ngay khi nhìn thấy bức ảnh cô ấy, trái tim mình đã thổn thức như điều ta đã đọc trong tiểu thuyết ấy. Tôi hơi xấu hổ khi thú nhận nhưng tôi đã có ý định tìm lại cô ấy và đưa cô ấy về Mỹ như bà Julius P. Hersheimer.

- Thế hả! - Tommy thốt lên ngờ ngác.

- Điều đó chứng tỏ tôi ngực đến mức nào. Nhưng chỉ cần một cái nhìn vào cô gái ấy bằng xương, bằng thịt là tôi lại thôi.

Càng ngày càng lúng túng, Tommy lại nói “Thế hả!”

- Đấy không phải là chê bai Jane đâu. Cô ấy dễ thương và tôi chắc rằng bất cứ ai cũng có thể phải lòng cô ấy ngay nhưng...

- Tôi thấy cô ấy rất đẹp. - Tommy nói, đã hết ngạc nhiên.

- Tôi cũng thấy thế, nhưng cô ấy chả giống bức ảnh một tí nào. Nghĩa là chỉ giống rất ít. Nếu tôi nhìn thấy cô ấy trong đám đông thì tôi có thể nói đó là một người quen. Nhưng ở trong tấm ảnh có một cái gì đó... Ôi! Tình yêu thật là đáng ngạc nhiên...

- Điều đó tôi không nghi ngờ - Tommy lạnh lùng đáp lại - Nếu anh phải lòng một cô gái này và lại cầu hôn một cô gái khác mới quen có mười lăm ngày.

Julius có vẻ ngượng:

- Nghĩa là... cậu thấy đấy... tôi đã tưởng không bao giờ tin ra Jane. Tôi đã rất mệt mỏi... tất cả cái đó đối với tôi thật điên rồ. Và rồi... ví dụ như người Pháp họ biết phải trái hơn trong cách họ nhìn nhận cuộc sống. Họ không lẫn lộn giữa ái tình và hôn nhân. Và...

Tommy bùng lên:

- Tôi thà bị treo cổ còn hơn là...

- Thôi nào. Bình tĩnh lại. Hãy hiểu tôi. Tôi nghĩ rằng người Mỹ quan niệm về đạo đức rộng rãi hơn các bạn. Còn người Pháp thì như tôi đã nói, hôn nhân đối với họ cũng như một phi vụ làm ăn thôi. Hai người thích hợp cùng xem xét các vấn đề tài chính, nghiên cứu khía cạnh thực dụng của câu chuyện.

- Nếu anh muốn biết ý kiến tôi, thì chúng tôi đã trở nên quá thực dụng, vào lúc này. Chúng tôi luôn đặt ra câu hỏi: Chuyện đó sẽ đem lại cho ta cái gì? Đàn ông thì chán ngấy và phụ nữ còn hơn thế nữa.

- Bình tĩnh lại đi, ông bạn, đừng bực mình như vậy.

- Tôi đang bực mình.

Julius thấy khôn ngoan nhất là không nói gì thêm. Dù sao thì Tommy cũng còn thời gian để bình tâm lại trước khi đến Holyhead. Và thực tế là, khi họ đến nơi, cậu ta lại vui vẻ.

Sau khi hỏi thăm vài câu và nghiên cứu bản đồ, họ đã thông nhất hành động. Họ gọi một chiếc taxi và đi tới bãi tắm Treaddur Bay.

Người tài xế được yêu cầu chạy chậm và họ nhìn ra hai bên đường để không bỏ qua con đường mòn nhỏ. Sau khi ra khỏi thành phố một lát, Tommy ra hiệu cho lái xe dừng lại. Về dừng dừng cậu hỏi anh tài xế xem con đường nhỏ này có đi ra biển không. Rồi họ trả tiền taxi kèm tiền “boa” hậu hĩ.

Vài phút sau, chiếc taxi quay lại Holyhead. Ngay khi nó mất hút, Tommy và Julius tiến vào con đường mòn.

- Tôi hy vọng chính là con đường này. - Tommy nói, hơi nghi ngờ.

- Chắc là nó rồi. Nhìn những cây đậu gai này. Cậu có nhớ lời Jane nói không?

Tommy nhìn bụi cây phủ đầy hoa đỏ chói hai bên đường. Chắc chắn là nó rồi. Họ đi hàng một. Đã hai lần Tommy nhìn lại phía sau. Cậu có vẻ lo lắng. Julius đã nhận thấy.

- Chuyện gì thế?

- Tôi không biết, tôi hơi sợ. Hình như có người bám theo chúng ta.

- Không có chuyện đó, - Julius khẳng định - nếu có thì chúng ta phải trông thấy.

Hiển nhiên là thế, tuy vậy Tommy lại càng ngày càng thấy không thoải mái. Mặc dù không muốn, cậu vẫn tin vào sự thông thái của kẻ thù.

- Nếu hắn đến thật, - Julius nói và vỗ vào túi - William nhỏ bé sẽ được tập luyện.

- Cậu luôn mang nó theo à? - Tommy ngạc nhiên hỏi.

- Phần lớn thời gian. Không thể biết trước điều gì sẽ xảy ra.

Tommy im lặng thán phục. William nhỏ bé đã gây ấn tượng cho cậu. Khẩu súng đã đẩy lùi nỗi sợ Ông Brown.

Con đường men theo vách đá dẫn ra biển. Đột nhiên Julius dừng lại, Tommy va vào anh ta.

- Chuyện gì vậy?

- Nhìn kia! Thật là đẹp!

Một hòn đá to chắn ngang đường. Trông nó giống hình một con chó.

- Đây là cái chúng ta đang tìm phải không?

- Tommy nói cố giữ bình tĩnh.

Julius nhìn cậu lắc đầu buồn bã:

- Thật là tính cách người Anh! Đúng là chúng ta đang tìm nó. Nhưng dù sao tôi cũng thấy lạ là chúng ta đã tìm thấy nó đúng nơi mà chúng ta đã mong đợi tìm thấy.

Tommy, chắc chỉ vờ bình thản, sốt ruột nói:

- Nào, tiến lên thôi! Cái hốc ở đâu nhỉ?

Họ nhìn quanh các vách đá.

- Cây đậu gai sẽ không còn nữa, sau ngàn ấy năm! - Tommy thì thầm vẻ ngó ngán.

- Cậu nói đúng. - Julius trả lời.

Đột ngột, Tommy run run chỉ tay vào một vật gì đó.

- Anh nghĩ sao về cái vết nứt kia?

- Chắc là nó đấy. - Julius trả lời vẻ xúc động.

Họ nhìn nhau.

- Khi tôi ở Pháp, - Tommy nhớ lại - mỗi lần cậu lính hầu của tôi không tìm gặp được tôi, hẳn nói rằng hẳn cảm thấy một cái gì rất lạ. Tôi đã không hề tin hẳn. Nhưng hẳn có cảm thấy hay không thì cảm giác đó vẫn tồn tại. Tôi đang cảm thấy lúc này. Rất mạnh.

Cậu nhìn vách đá, vẻ lo lắng:

- Trời ơi! - Cậu thốt lên - Không thể được! Năm năm rồi! Hãy nghĩ xem! Bọn nhóc con đến phá tổ chim, các cuộc pic-nic, hàng ngàn người đã đi qua đây. Chúng ta chỉ có một phần ngàn cơ may tìm lại được tài liệu thôi! Thật là điên rồ!

Đối với cậu, điều đó không thể có được. Nhất là vì cậu không thể tin họ lại thành công ở chính nơi bao nhiêu người đã thất bại. Thật quá đơn giản. Sau khi bới móc, cái hốc rỗng không! Nhưng Julius nhìn cậu toét miệng cười.

- Nó làm cậu ngạc nhiên à? Được, tiếp tục nào! - Cậu ta thò tay vào cái hốc và nhăn mặt - Nó hẹp quá. Tay Jane nhỏ hơn tay tôi nhiều. Tôi chả thấy gì cả. Không... nhưng... cái gì thế này? Hoan hô! (Cậu kéo ra một cái gói phai màu) món hàng đây rồi. Bọc trong vải dầu. Cầm lấy nó để tớ tìm con dao.

Tommy, vẫn không thể tin, nắm cái gói quý giá trong tay. Họ đã thành công.

- Thật lạ - Cậu lẩm bẩm, vẻ suy nghĩ - Người ta nghĩ rằng các dây buộc đã bị mục. Vậy mà chúng có vẻ mới!

Họ cẩn thận cắt chúng và bỏ vải dầu ra. Bên trong là một tờ giấy nhỏ. Tay run run, họ mở nó ra. Tờ giấy trắng tinh! Họ nhìn nhau, sững sốt!

- Giả mạo rồi! - Julius kêu lên - Danvers chỉ là một con mồi!

Nhưng Tommy lắc đầu. Giải pháp đó không làm cậu thỏa mãn. Đột nhiên, mặt cậu sáng lên:

- Tớ biết rồi. Đây là mực hóa học!

- Cậu nghĩ thế à?

- Hãy thử xem. Hơi nóng sẽ trả lời chúng ta. Hãy nhóm lửa lên.

Trong vài phút, ngọn lửa bùng lên một cách vui vẻ. Tờ giấy khô đi trên lửa. Chẳng có gì. Đột nhiên Julius nắm lấy tay Tommy. Những chữ màu nâu dần dần hiện ra.

- Hoan hô! Chúng ta thành công rồi! Cậu có ý nghĩ tuyệt vời! Tớ thì chẳng nghĩ ra đâu.

Tommy vẫn giữ tờ giấy trên lửa vài phút. Ước chừng đã đủ nóng, cậu đưa ra nó rồi rút lên. Trên tờ giấy là dòng chữ màu nâu được in cẩn thận, họ đọc:

“Ông Brown khen ngợi các bạn”.

Chương 21: Phát hiện của Tommy

Trong một giây, họ chán ngán nhìn nhau, không hiểu nổi. Như vậy là *Ông Brown* đã vượt lên trước họ một cách bí ẩn. Nếu như Tommy chấp nhận sự thất bại một cách bình thản thì Julius lại không như vậy.

- Trời đất ơi, làm sao mà hắn ta lại có thể đi trước chúng ta được? Điều này vượt quá sức tượng tượng của tôi.

- Vì thế cho nên các sợi dây lại chắc như vậy - Tommy buồn bã lẩm bẩm - Chúng ta đáng lẽ phải nghĩ ra...

- Vứt các sợi dây đó cho quỷ! Làm sao mà hắn lại vượt qua mặt chúng ta được. Chúng ta đã làm hết sức mình. Không ai có thể đến đây nhanh hơn chúng ta. Vả lại, làm sao mà hắn biết được nhỉ?... Hay là hắn có máy nghe trộm trong phòng Jane? Chắc là như vậy.

Với trí óc nhạy bén như mọi khi, Tommy phản đối:

- Không ai có thể biết trước rằng cô ấy sẽ đi đến bệnh viện đó và hơn nữa là vào cái phòng đó.

- Đúng vậy - Julius công nhận - Vậy thì một trong các cô y tá là người của bọn chúng và nghe trộm ở cửa ư? Anh nghĩ sao?

- Không quan trọng - Tommy trả lời vẻ chán nản - Hắn có thể đã tìm ra chỗ giấu này từ lâu và lấy tài liệu đi... Nhưng không... không hắn... nếu vậy thì những tài liệu đã được công bố từ lâu rồi...

- Chắc chắn là thế. Không, có ai đó đã đến trước chúng ta hôm nay thôi, trước đó một hai giờ. Nhưng làm thế nào mà chúng ta đã làm được thì tốt chịu. Chỉ có mỗi lão già Peel Edgerton là đã ở cùng chúng ta. - Tommy thì thầm vẻ suy nghĩ.

- Tại sao? Điều bất hạnh đã xảy ra khi chúng ta đến.

- Phải...

Tommy không biết diễn đạt ra sao điều cậu cảm thấy. Dường như sự có mặt của ông luật sư đã có thể phần nào dẫn đến thảm họa. Cậu quay lại ý nghĩ đầu tiên.

- Thật vô ích bàn đến những điều đã xảy ra. Chúng ta thua cuộc rồi. Tôi chỉ còn mỗi một việc

phải làm thôi.

- Việc gì?

- Quay lại Londres càng nhanh càng tốt và báo cho ông Carter biết. Chỉ còn vài giờ nữa, là quả bom ấy sẽ nổ. Dù sao, ông ấy cần phải biết tin xấu này càng nhanh càng tốt.

Đây là nhiệm vụ kinh khủng nhất trong tất cả, nhưng Tommy không hề có ý định thoái thác. Cậu phải báo cho Carter biết về thất bại của cậu. Cậu sẽ đi Londres vào buổi trưa. Còn Julius thì quyết định ở lại một đêm tại Holyhead.

Nửa giờ sau khi đến nơi, tái xanh và buồn bã, Tommy có mặt để báo tin:

- Tôi đến để báo cáo, thưa ông. Tôi đã thất bại thảm hại.

Carter nhìn xoáy vào cậu:

- Cậu muốn nói là bản hiệp định...

-... đang nằm trong tay *Ông Brown*, thưa ông.

- A! - Carter thốt lên.

Gương mặt ông ta không biểu lộ một chút xúc động nào, nhưng trong ánh mắt thoáng qua vẻ tuyệt vọng. Sau cố gắng cuối cùng này, chẳng còn hy vọng gì nữa.

- Thôi được, - Carter nói tiếp - chúng ta không nên để phí cả ngày để mà thở than. Tôi thà làm nốt một lần cuối cùng nữa cho xong. Chúng ta sẽ làm tất cả những gì có thể.

Nhưng rõ ràng là Tommy nghĩ chẳng còn gì để hy vọng nữa và Carter biết điều đó.

- Đừng khổ tâm quá vì thất bại này - Carter nói vẻ thông cảm - Cậu đã làm hết sức mình. Cậu đã phải đối mặt với một trong những bộ não lớn nhất thế kỷ. Và cậu đã suýt thành công! Đừng quên điều đó.

- Cảm ơn ông. Ông thật là rộng lượng.

- Tôi cũng không còn để tâm đến lắm từ khi tôi biết được một tin khác.

Có điều gì đó trong giọng nói của ông ta làm Tommy thấy cảnh giác. Một nỗi sợ mới siết chặt trái tim cậu:

- Tuppence à? - Cậu lắp bắp.

- Tôi có tin cô ấy đây.

Carter rút ra một tờ giấy đặt lên bàn:

- Cậu hãy đọc đi.

Những dòng chữ in nhảy múa trước mắt cậu. Đây là bản mô tả một cái mũ không vành màu xanh lá cây và một cái áo măng-tô, trong túi có một chiếc mùi xoa thêu máy chữ đầu tên P.L.C. Cậu đưa mắt lo lắng dò hỏi Carter, ông ta trả lời cậu:

- Chúng bị giạt vào bờ biển Yorkshire, gần Ebury. Tôi sợ rằng đây là tác phẩm của bọn chúng.

- Trời ơi... lũ cướp ấy. Tôi sẽ bắt chúng trả giá... Tôi sẽ săn đuổi... Tôi.

Nhưng nhìn thấy vẻ thông cảm trên mặt Carter, cậu lặng im.

- Tôi hiểu cậu đang cảm thấy gì, cậu bé tội nghiệp, nhưng đây không phải là cách giải quyết. Cậu sẽ phung phí sức lực một cách vô ích. Thật đau đớn nhưng tôi khuyên cậu đừng nghĩ ngợi nữa. Thời gian sẽ giúp cậu quên đi...

- Quên Tuppence ư? Không đời nào.

- Cậu tưởng thế thôi. Nghĩ đến cô bé đáng yêu đó cũng chẳng có ích gì. Tôi cũng rất tiếc về việc này. Thật sự, tôi rất lấy làm tiếc...

- Tôi không làm phiền ông thêm nữa, - Tommy nói cố lấy lại nhuệ khí - chúng tôi thật điên rồ khi chấp nhận công việc này. Ông đã báo trước cho chúng tôi. Tôi thà là người bị trừng phạt chứ không phải cô ấy. Tạm biệt ông.

Quay lại Ritz, tâm trí vẫn để đâu đâu, Tommy đóng gói như cái máy đồ đạc của mình. Cậu vẫn còn bối rối vì nỗi bất hạnh xảy ra trong cuộc đời vốn vui vẻ và suôn sẻ của cậu. Họ đã vui vẻ biết bao, Tuppence và cậu! Còn bây giờ...Ồ! Không... cậu không thể tin được. Không thể có chuyện đó! Tuppence chết ư? Tuppence nhỏ bé, tràn đầy sức sống. Thật là một cơn ác mộng, một cơn ác mộng khủng khiếp.

Người ta mang đến cho cậu một bức thư: Vài câu dễ thương của ông Peel Edgerton người đã biết tin qua báo. Có một tiêu đề lớn trên báo: “Một cô y tá cũ bị chết đuối”. Bức thư kết thúc bằng một lời mời làm việc ở chi nhánh Argentine nơi ngài James có hoạt động kinh doanh.

- Con người này đáng quý gớm. - Tommy lẩm bẩm và rút lá thư lên bàn.

Cửa mở và Julius xộc vào phòng với vẻ hăng hái quen thuộc. Anh ta cầm một tờ báo trong tay.

- Chuyện gì thế này? Người ta viết gì về Tuppence. Thế này? Họ điên à?

- Đây là sự thật. - Tommy điềm tĩnh trả lời.

- Anh nghĩ là chúng thủ tiêu cô ấy à?

Tommy gật đầu:

- Khi chúng đã có bản hiệp ước... cô ấy không còn cần cho chúng nữa và chúng sợ không dám thả cô ấy ra.

- Mẹ kiếp! - Julius kêu lên - Cô Tuppence bé nhỏ này... Cô ấy thật là người dũng cảm nhất.

Đột ngột Tommy mất bình tĩnh đứng bật lên:

- Ra ngay! Cút đi! Anh thì quan tâm gì đến chuyện đã xảy ra. Anh đã yêu cầu cô ấy lấy anh với cái chủ nghĩa thực dụng của anh, còn tôi, tôi đã yêu cô ấy! Tôi có thể hy sinh mạng sống của tôi cho cô ấy. Nếu cô ấy muốn lấy anh thì tôi cũng không nói gì bởi vì anh có thể cho cô ấy tất cả những gì cô ấy muốn. Trong khi tôi chỉ là một anh chàng nghèo khổ, không có một xu.

- Nghe này... - Julius định làm cậu bình tĩnh lại.

- Cuốn xéo ngay! Tôi không thể chịu đựng được khi nghe anh nói “Cô Tuppence nhỏ bé” này. Đi mà tìm em họ của anh đi! Tuppence là của tôi. Tôi luôn hằng yêu cô ấy, từ khi chúng tôi còn nghịch cát với nhau. Chúng tôi đã lớn lên nhưng tình cảm của chúng tôi không bao giờ thay đổi. Tôi sẽ không bao giờ quên được khi tôi ở bệnh viện và cô ấy đến với mái tóc chải kỳ quặc và cái tạp dề. Thật là một phép lạ: Cô gái mà tôi yêu đã biến thành một cô y tá!

Nhưng Julius đã ngắt lời cậu:

- Đóng phục y tá à? Chó má thật! Tôi thật đáng vào nhà thương điên. Tôi thề rằng tôi đã từng thấy Jane cũng đội một chiếc mũ y tá. Vậy mà điều đó dường như không thể xảy ra! Thế mà có đây! Tôi đã nhìn thấy cô ấy rõ ràng. Chính cô ấy... Cô ấy đã nói chuyện với Whittington ở bệnh viện Bornemouth. Ở cái bệnh viện đó, cô ấy vừa là bệnh nhân lại vừa là y tá.

- Trong trường hợp này, - Tommy hét lên giận dữ - cô ấy đã ra tay ngay từ đầu. Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu biết cô ấy đã ăn cắp những tài liệu của Danvers.

- Tôi không cho phép anh! - Julius kêu lên - Cô ấy là em họ tôi, cô ấy cũng yêu nước như anh và tôi.

- Tôi không quan tâm, cút đi! - Tommy kêu lên.

Họ suýt nữa thì đánh nhau nhưng đột ngột như có phép màu, cơn giận của Julius dịu xuống.

- Được rồi, tôi đi đây. Tôi không giận anh vì điều anh đã nói đâu. Anh nói ra được lại là hơn Tôi đã cư xử như một tên ngốc nhất đời - Và khi thấy Tommy lại bắt đầu sốt ruột - Bình tĩnh lại đi! Tôi đi đây. Tôi đi thẳng đến ga xe lửa Londres, nếu anh muốn biết.

- Tôi cóc cần biết anh đi đâu!

Ngay khi cánh cửa sập lại đằng sau Julius Tommy bắt đầu chuẩn bị đồ đạc.

- Thế là xong một việc. - Cậu lẩm bẩm.

Cậu bấm chuông:

- Mang hành lý xuống cho tôi.

- Vâng, thưa ông. Ông đi à?

- Ừ, tôi đi gặp quý đây. - Tommy trả lời, không cần biết anh phục sự sẽ nghĩ gì về cậu.

Anh ta chỉ nói.

- Vâng, thưa ông. Tôi gọi xe nhé?

Tommy gật đầu.

Đi đâu? Cậu không biết. Ngoài mong muốn cháy bỏng hơn bao giờ hết phải trả thù *Ông Brown*, cậu chẳng có dự định gì khác. Cậu đọc lại lá thư của ngài James: Tuppence phải được trả thù nhưng đề nghị của ông luật sư là xuất phát từ một tình cảm tốt đẹp, vậy nên trả lời ông ấy. Cậu ngồi vào bàn viết, ở đó cậu chỉ tìm thấy rất nhiều phong bì mà lại không có một mảnh giấy nào. Cậu bấm chuông. Không có ai đến cả. Tommy nổi cáu, rồi cậu nhớ rằng có giấy trong phòng của Julius. Anh người Mỹ đã nói là đi ngay nên cậu không ngại phải gặp anh ta. Vả lại nếu gặp thì cũng tốt. Cậu bắt đầu thấy ân hận về lời nói của mình. Anh chàng tốt bụng Julius đã bị mắng mỏ om sòm. Nếu anh ta có ở đây, cậu sẽ xin lỗi anh ta.

Nhưng căn phòng trống không. Tommy đi về phía bàn giấy và mở ngăn kéo ở giữa bàn. Một bức ảnh làm cậu chú ý. Bàng hoàng, cậu giụi mắt, đóng ngăn kéo lại, đi từ từ đến ghế phôi và ngồi xuống. Trời đất ơi, làm sao mà ảnh của Annette, cô bé người Pháp, lại ở trong bàn giấy của Julius Hersheimer kia chứ?

Chương 22: Ở chỗ ngài Thủ tướng

Ngài Thủ tướng bực bội gõ tay lên bàn, mặt ngài lộ rõ vẻ chán nản. Ngài tiếp tục đối thoại với Carter:

- Tôi không hiểu gì hết. Vậy ông thực sự tin rằng tình hình cũng chưa đến nỗi tuyệt vọng à?
- Đấy có vẻ là điều mà chàng trai trẻ nghĩ.
- Cho tôi xem lá thư nào.

Carter chìa cho ông ta lá thư của Tommy với nét chữ to tướng kiểu trẻ con.

“Ông Carter quý mến.

Tôi vừa phát hiện ra một điều làm tôi bị bất ngờ. Cũng có thể là tôi đi sai đường nhưng tôi lại không nghĩ thế. Nếu những kết luận của tôi là chính xác thì cô gái trẻ ở Manchester không phải là Jane Finn. Tất cả đã được dàn dựng. Cái gói là giả mạo cũng như tất cả việc còn lại, với mục đích làm chúng ta tưởng rằng trò chơi đã kết thúc.

Điều đó làm cho tôi nghĩ rằng chúng ta đã ở rất gần sự thật. Tôi nghĩ rằng tôi biết cô Jane Finn thật sự và tài liệu đang nằm ở đâu. Tất nhiên đấy chỉ là giả thiết nhưng tôi cảm thấy mình không lầm. Dù sao thì tôi cũng gửi kèm theo đây cho ông một phong thư có niêm phong: Tôi khẩn khoản yêu cầu ông đừng mở nó ra trước thời điểm cuối cùng. Và tôi nói tại sao: Tôi nghĩ rằng chỗ quần áo của Tuppence mà người ta đã tìm thấy cũng chỉ là trò lừa gạt và cô ấy cũng chả hề chết đuối đâu. Đơn giản chỉ vì đến nước cuối cùng chúng đã thả cho Jane Finn chạy đi với hy vọng cô ấy sẽ phục hồi lại trí nhớ và đi thẳng đến chỗ giấu tài liệu. Tất nhiên, đối với chúng đây quả là một sự mạo hiểm lớn, vì cô ấy biết tất cả tổ chức của chúng, nhưng chúng sẵn sàng làm bất cứ điều gì để tìm ra tài liệu. Nếu chúng biết tài liệu đã nằm trong tay chúng ta thì hai cô gái hết hy vọng sống. Tôi sẽ cố gắng tìm ra Tuppence trước khi Jane Finn thoát ra.

Tôi muốn có một bản copy bức điện đã được gửi cho Tuppence ở Ritz. Ngài James Peel Edgerton nói với tôi rằng ông có thể kiểm nó giúp tôi. Ông ta thật là thông minh.

Còn một việc cuối cùng: ông phải luôn luôn cử người theo dõi ngôi nhà ở Solo cả ngày lẫn đêm.

Người luôn tận tụy với ông

Tommy Beresford”.

- Thế còn cái phong bì niêm phong đâu? - Ngài Thủ tướng hỏi.

Carter bắt buộc phải mỉm cười:

- Trong két sắt ở ngân hàng. Tôi không muốn mạo hiểm một tí nào.

- Ông không nghĩ rằng, - Ngài Thủ tướng gợi ý, sau khi chần chừ một lát - tốt hơn cả là chúng ta mở nó ra ngay bây giờ à? Tất nhiên chúng ta cần đặt nó ở nơi an toàn nếu như giả thiết của chàng trai là đúng. Không một ai biết rằng chúng ta đã đọc nó đâu.

- Tôi không dám tin chắc như ngài. Chúng ta đang bị gián điệp rập rình xung quanh. Ngay khi chúng biết thì mạng sống của hai cô gái sẽ bị đe dọa. Không, chàng trai đó đã tin tưởng ở tôi và tôi sẽ không phản cậu ấy.

- Được, được, vậy thì chờ thôi. Chàng trai ấy thực ra là ai nhỉ?

- Nhìn bên ngoài cậu ấy là một thanh niên Anh như bao thanh niên khác, khỏe mạnh và hơi vụng về. Chậm trong suy nghĩ, không giàu trí tưởng tượng lắm, nhưng không hay nhầm lẫn. Anh ta suy nghĩ chậm nhưng đã định làm gì thì không bỏ cuộc. Cô gái trẻ thì lại hoàn toàn khác. Nhạy bén hơn nhưng ít suy xét hơn. Họ hợp thành một cặp hấp dẫn và một hội hiệu quả: cân bằng và năng động.

- Cậu ấy có vẻ tin ở kế hoạch của mình. - Thủ tướng lẩm bẩm.

- Vâng và đấy cũng là điều tôi hy vọng. Cậu ấy thuộc loại người dè dặt, phải rất chắc chắn rồi mới đưa ra ý kiến.

Người kia mỉm cười.

- Và cậu bé này sẽ chiến thắng tên tội phạm lớn nhất thời nay à?

- Vâng, cậu bé này như ngài nói, nhưng trong bóng tối, phía sau cậu ấy tôi nghi rằng còn có một người khác...

- Ai?

- Peel Edgerton.

- Peel Edgerton? - Ngài Thủ tướng ngạc nhiên lặp lại.

- Vâng. Tôi cảm thấy sự hiện diện của ông ta trong vụ việc này. - Ông ta cầm lấy lá thư - Ông ta ở đó hoạt động trong bóng tối, thầm lặng, kín đáo... Tôi luôn nghĩ rằng nếu có một người có khả

năng đối đầu với Ông Brown, thì người đó là Peel Edgerton. Vả lại, ông ta vừa gửi cho tôi một yêu cầu.

- Thế à?

- Ông ấy gửi cho tôi một mảnh cắt từ tờ báo Mỹ nói về tử thi của một người đàn ông tìm thấy trên bến cảng New York, khoảng ba tuần trước. Ông ấy đề nghị tôi thu thập mọi thông tin có thể có về vụ này.

- Rồi sao?

Carter nhún vai:

- Tôi cũng không biết gì nhiều. Một gã còn trẻ, khoảng ba mươi lăm tuổi, ăn mặc nghèo nàn, hoàn toàn biến dạng. Người ta đã không thể nhận dạng được hắn.

- Và anh tin rằng có mối liên quan giữa hai vụ việc này à?

- Vâng. Nhưng tôi có thể nhầm - Sau một lát im lặng, Carter nói tiếp - Tôi đã yêu cầu Peel Edgerton đến gặp chúng ta và ông ấy sắp tới. Chúng ta sẽ không moi được gì từ ông ta đâu nếu ông ấy không muốn nói. Ông ấy luôn thận trọng như tất cả những người đại diện cho pháp luật. Nhưng không nghi ngờ gì nữa, ông ta có thể làm rõ một hoặc hai điểm trong lá thư của cậu Beresford! Ơ kìa!... Ông ta đây rồi!

Hai người đàn ông đứng dậy đón khách.

“Có thể đây là người kế nhiệm ta”, ngài Thủ tướng hài hước nghĩ.

- Chúng tôi đã nhận được thư của cậu Beresford - Carter tuyên bố đi thẳng vào chủ đề chính - Ông đã gặp cậu ấy rồi chứ?

- Không. - Ngài James trả lời.

-Ồ! - Carter ngạc nhiên.

- Nhưng cậu ấy đã gọi điện cho tôi. - Ông luật sư công nhận, tay sờ cằm và mỉm cười.

- Ông có ngại nhắc lại cuộc nói chuyện cho chúng tôi nghe không?

- Không. Cậu ta đã cảm ơn tôi về bức thư trong đó tôi đã dành cho cậu ấy một công việc. Rồi cậu ấy đã nhắc tôi nhớ lại một việc tôi đã nói với cậu ấy ở Manchester về bức điện nhằm làm cho cô Cowley rơi vào bẫy. Tôi đã hỏi cậu ấy có điều gì mới không. Cậu ấy trả lời rằng trong ngăn kéo ở phòng cậu Hersheimer, cậu ấy đã phát hiện ra một tấm ảnh. Tôi hỏi cậu ấy bức

ảnh có ghi tên và địa chỉ của mọi người thợ ảnh ở Caliphonia không. Cậu ấy trả lời “Có, đúng thế”, rồi cậu ấy nói thêm chi tiết mà tôi không biết đấy là ảnh của Annette, cô gái Pháp đã cứu sống cậu ấy.

- Gì cơ?

- Đúng thế đấy! Muốn biết thêm, tôi hỏi cậu ấy đã làm gì với tấm ảnh. Cậu ấy trả lời là vẫn để nguyên chỗ cũ. - Con người của pháp luật im lặng một lát rồi nói - Đấy là điều cậu ấy đã làm. Cậu thanh niên đó biết làm cho trí óc hoạt động. Phát hiện đó thật là may mắn. Tất nhiên từ giờ phút đó mọi thứ đảo lộn. Cậu Beresford đã nhận ra điều đó một mình, không cần tôi nói. Nhưng còn về chuyện cô Cowley, cậu ấy không biết nghĩ sao. Cậu ấy muốn biết tôi có nghĩ là cô ấy còn sống không. Sau khi suy nghĩ kỹ, tôi trả lời cậu ấy rằng có nhiều khả năng cô ấy còn sống, rồi nói đến bức điện.

- Rồi sao nữa?

- Tôi đã khuyên cậu ấy hỏi ông bản sao của bức điện gốc. Tôi đã nghĩ ra. Sau khi cô Tuppence ném bức điện vào lò sưởi, người ta có thể tẩy xóa và thay đổi vài từ, nhằm mục đích đẩy người đi tìm cô theo dấu vết giả tạo.

Carter có vẻ tán thành ý kiến, rút ra một mảnh giấy từ trong túi và đọc.

“Đi ngay lập tức đến Astley Priors, Gatehouse, Kent. Có tin mới

Tommy”

- Thật là đơn giản và tài tình. Thay đổi vài từ và cuộc chơi đã bắt đầu! Và họ đã bỏ qua một dấu hiệu quan trọng nhất.

- Dấu hiệu nào?

- Theo cậu phục vụ thì cô Cowley đã muốn đi đến Charing Cross. Họ đã quá tự tin và tưởng rằng cậu bé đó đã làm.

- Thế bây giờ cậu Beresford đang ở đâu?

- Ở Gatehouse, vùng Kent, nếu tôi không nhầm.

Carter tò mò nhìn ông ta:

- Tôi ngạc nhiên là ông đã không đi đến đó, ông Peel Edgerton.

- Tôi đang bận một việc quan trọng.

- Tôi nghĩ là ông đang nghỉ phép?

- Cứ cho là việc này đã không được giao cho tôi một cách chính thức. Nói đúng hơn là tôi đang nghiên cứu hồ sơ. Các ông có tin gì mới về chàng trai người Mỹ không?

- Không, cần xác định nhân thân của anh ta lắm à?

- Ồ! Nhân thân của anh ta tôi biết rồi! Tuy rằng tôi chưa đủ khả năng cung cấp bằng chứng.

Hai người kia không hỏi nữa, họ biết rằng chỉ mất thời gian mà thôi.

- Điều tôi không hiểu, - Đột nhiên ngài Thủ tướng nói - là làm thế nào mà tấm ảnh đó lại ở trong ngăn kéo của ông Hersheimer.

- Nó vẫn luôn ở đó, chưa mang ra bao giờ. - Ông luật sư gợi ý!

- Và viên thanh tra giả? Thanh tra *Brown*?

- Ồ! Ngài James chỉ nói vậy. - Ông ta đứng lên - Tôi không làm phiền các vị nữa. Hãy lo việc nước đi. Còn tôi, tôi về với công việc của tôi.

Hai ngày sau, Julius Hersheimer từ Manchester về. Trên bàn viết, cậu thấy lá thư của Tommy:

"Hersheimer thân mến,

Xin lỗi vì đã quá lời. Nếu không gặp lại anh thì tạm biệt nhé! Người ta đã đề nghị tôi đến làm việc ở Argentine, tôi không còn gì việc gì làm tốt hơn là chấp nhận nó.

Bạn anh Tommy"

Một nụ cười kỳ lạ hiện ra trên mặt Julius. Anh ta ném bức thư vào sọt:

- Thật là đại ngốc! - Anh ta lẩm bẩm.

Chương 23: Cuộc chạy đua với thời gian

Sau khi gọi điện cho ngài James, Tommy đi về phía South Audley Mansions, ở đây cậu thấy Albert đang bận rộn với công việc của mình và cậu tự giới thiệu như một người bạn của Tuppence. Albert chấp nhận ngay.

- Thời gian gần đây không có chuyện gì xảy ra ở đây cả - Cậu buồn bã nói - Tôi hy vọng là cô gái trẻ khỏe mạnh chứ, thưa ông.

- Vấn đề là ở chỗ đó, Albert ạ. Cô ấy đã biến mất.

- Ông không định nói là bọn cướp đã bắt cóc cô ấy chứ?

- Có đấy.

- Cô ấy đang chìm đến đáy rồi à?

- Cậu định nói gì?

- Đấy chỉ là một lối nói, thưa ông - Albert giải thích - Trên phim, bọn cướp luôn có một sào huyệt ở dưới đáy xã hội. Nhưng ông không nghĩ là bọn chúng đã giết cô ấy chứ?

- Tôi hy vọng là không. À, liệu cậu có một bà cô, một bà nội hoặc ngoại hoặc người họ hàng già nào sắp chết không?

Một nụ cười sôi nổi sáng lên trên gương mặt Albert.

- Có đấy! Bà cô tội nghiệp của tôi sống ở thôn quê từ lâu và sắp chết, và bà ấy luôn muốn trông thấy tôi trước khi trút hơi thở cuối cùng.

- Điều ấy thật tuyệt. Cậu có thể xin phép ông chủ rồi đến gặp tôi ở ga Charing Cross sau 1 giờ không?

- Tôi sẽ đến đó, thưa ông, ông có thể tin ở tôi.

Tommy đã dự đoán đúng, cậu Albert quả là một đồng minh quý giá. Cả hai cùng ở trọ tại quán Gatehouse. Albert có nhiệm vụ thu thập mọi thông tin có thể có. Điều đó cũng không khó. Nói chuyện với chủ quán, cậu biết Astley Priors thuộc quyền sở hữu của một ông Adams nào đó, bác sĩ đã về hưu, nhưng vẫn có một lượng nhỏ khách hàng (nói đến đó chủ quán đặt ngón tay

trở lên trán và nói thêm) “Tất cả bọn họ đều điên rồ, nếu anh hiểu điều tôi muốn nói” - ở trong làng, ông bác sĩ rất được lòng dân, ông là hội viên danh dự của tất cả các hiệp hội tại địa phương, và được đánh giá là người tốt.

Ông ấy đã ở đó lâu chưa à? “Ồ, khoảng mười hai năm có thể hơn một chút”. Ông là một nhà thực hành nổi tiếng. Mọi người thuộc mọi tầng lớp của xã hội ở Londres đến chỗ ông ta để khám bệnh. Ngôi nhà của ông ta rất cởi mở, lúc nào cũng đầy người.

Tommy suy nghĩ. Nhân vật danh giá và dễ thương này có thể là một tên tội phạm nguy hiểm không? Ông ta có vẻ rất trung thực, thẳng thắn! Không có một chút gì mờ ám ở ông ta cả. Tommy thấy lạnh sống lưng. Liệu cậu có đang phạm một sai lầm lớn không? Rồi cậu nhớ lại lượng khách hàng “toàn người điên cả!” Cậu thận trọng hỏi liệu có một phụ nữ trẻ nào trong bọn họ không? Và mô tả chân dung Tuppence. Nhưng người ta không biết gì về bệnh nhân cả. Người ta chỉ nhìn thấy họ đôi khi ở bên ngoài, trên thảm cỏ của ngôi nhà. Về Annette cũng thế, chủ quán không biết gì cả.

Astley Priors là một biệt thự đẹp bằng gạch đỏ có rặng cây bao quanh để che mắt người qua lại. Ngay từ buổi tối đầu tiên, Tommy, có Albert đi cùng đã tiến hành thăm dò khu nhà. Vì lời khẩn khoản của cậu bé, họ bò dáo bụng xuống đất, cách đó rất khó nhọc đến nỗi họ gây ra nhiều tiếng động hơn là đi bình thường. Và lại sự thận trọng đó là hoàn toàn không cần thiết. Đêm xuống, khu vườn không có người canh gác Tommy ngại có lỗ chó dữ trông nhà. Còn Albert thì lại sợ bị tấn công bởi một con báo hoặc một con rắn độc. Nhưng không có sự cố nào cho đến khi họ đến được lùm cây gần ngôi nhà.

Màn cửa ở phòng ăn không kéo ra. Nhiều người ăn đang ngồi quanh bàn. Chai rượu porto được chuyển từ tay nọ đến tay kia. Đây là một đám người vui vẻ và có vẻ bình thường. Qua cửa sổ mở, những mẫu đối thoại của họ vọng vào bóng tối. Trò chơi cricket là chủ đề của cuộc nói chuyện sôi nổi.

Một lần nữa, Tommy tự hỏi: Liệu có khả năng những người này khác xa với vẻ ngoài của họ không? Liệu cậu có bị lừa một lần nữa không? Người đàn ông chủ tọa bữa ăn có vẻ rất đứng đắn và bình thường.

Đêm hôm đó, Tommy ngủ không ngon giấc. Sáng sớm hôm sau, cậu bé không mệt mỏi Albert đã tiến hành một thỏa thuận với nhân viên cửa hàng rau, cậu đã thế chỗ cậu ta và cố tình chuyện trò với bà nấu bếp của Malthouse. Cậu ta quay về, khẳng định rằng bà ta cũng thuộc nhóm tội phạm, nhưng Tommy rất nghi ngại trí tưởng tượng vô bờ của cậu ta. Cậu bé chưa thể chứng minh được gì ngoài việc bà đầu bếp không phải là tầm thường và điều đó thì lại thấy rõ ngay từ đầu.

Ngày hôm sau, họ lại đổi chỗ lần nữa - làm cho cậu bán hàng thật vui sướng - và Albert đem về tin mừng đầu tiên: có một cô gái Pháp trẻ ở trong nhà. Tommy lại hy vọng và thấy phù hợp với giả thiết của cậu. Nhưng thời gian cứ trôi đi.

“Tất cả chỉ dựa trên một người duy nhất - Tommy nghĩ - Và mình cần phải bắt được người này”. Chính cậu cũng thấy ngạc nhiên vì tính tự phụ của mình. Làm sao mà cậu lại dám hy vọng sẽ thành công ở chính nơi mà biết bao người, giàu kinh nghiệm và thông minh hơn cậu đã thất bại? Tuy vậy cậu vẫn theo đuổi ý kiến của mình.

Tối hôm đó, một lần nữa cậu lại cùng Albert xâm nhập trong khu vườn của biệt thự Astley Priors. Mục đích của cậu là tìm cách đột nhập vào trong nhà. Khi họ thận trọng lại gần ngôi nhà, Tommy phải cố nén để khỏi kêu lên. Trên tầng hai, trước khuôn cửa sổ sáng ánh đèn có một bóng người hiện ra. Tommy nhận ra nó ngay: đấy là bóng dáng của Tuppence! Tuppence đang ở trong ngôi nhà! Cậu vỗ vai Albert:

- Cậu đứng lại đây. Khi tôi bắt đầu hát thì cậu nhìn kỹ cái cửa sổ này nhé!

Cậu đi về phía lối đi chính và bắt đầu rống lên điệp khúc sau, đồng thời đi theo kiểu duyệt binh một cách không tự tin lắm.

Tôi là một người lính Anh

Một người lính Anh vui vẻ

Nếu muốn biết tôi là ai

Hãy nhìn bước chân tôi đây.

Hồi còn ở bệnh viện, Tuppence thường hay nghe bài hát này bằng máy quay đĩa của cô. Cô ấy sẽ nhận ra cậu và sẽ biết nên làm gì. Tommy hát không hay nhưng cậu lại có hai lá phổi thượng hạng. Tất cả mọi người trong ngôi nhà đều nghe thấy tiếng cậu.

Ngay lập tức, một người quản gia hoàn hảo cùng một anh hầu đi ra thềm. Người quản gia lớn tiếng trách mắng. Tommy vẫn tiếp tục hát như cũ. Anh hầu nắm lấy tay cậu và ông quản gia thì nắm tay kia, họ đẩy cậu ra khỏi khu vườn và dọa là sẽ báo cảnh sát nếu cậu lại vào trong khu nhà một lần nữa. Màn kịch đã được diễn khá thành công, đầy tài năng và đúng mục. Người ta hẳn nghĩ đó chính là một ông quản gia thật sự và anh hầu cũng vậy. Chỉ có một điều là... ông quản gia lại chính là Whittington.

Tommy quay lại quán trọ và chờ Albert. Cuối cùng cậu bé quý hóa đó cũng xuất hiện.

- Thế nào? - Tommy sốt ruột hỏi.

- Tốt cả. Trong khi họ đẩy anh ra cửa thì cửa sổ bật mở và có một vật được ném ra ngoài.

Cậu bé chìa ra cho Tommy một mảnh giấy cuộn tròn lại, trên có vài chữ:

"Ngày mai, cũng vào giờ này!"

- Thật tuyệt vời! Chúng ta đã đến đúng chỗ! - Tommy kêu lên.

- Tôi cũng đã viết một thông điệp, tôi cuộn nó quanh một viên sỏi rồi ném vào cửa sổ. - Albert nói tiếp, thở hỗn hển.

- Cậu làm chúng ta nguy mất - Tommy lẩm bẩm - Cậu nói gì trong mảnh giấy ấy?

"Chúng tôi đang ở quán trọ. Nếu cô ra ngoài được thì hãy đến đó và kêu như một con ếch làm ám hiệu".

- Cô ấy sẽ biết ngay là cậu - Tommy nói và thở phào nhẹ nhõm - Albert, cậu giàu trí tưởng tượng quá. Cậu cho rằng cậu có thể nhận ra tiếng ếch kêu à?

Albert có vẻ tiu nghỉu.

- Can đảm lên! Không sao đâu! Ông quản gia đó là một người bạn cũ của tôi. Tôi cuộc rằng ông ấy đã nhận ra tôi mặc dù ông ấy không muốn tỏ ra như vậy... Họ không muốn người ta nhận ra là họ đang nghi ngờ. Bởi vậy chúng ta đã nắm được phần thắng: họ không muốn làm tôi bị nhụt chí hoàn toàn nhưng lại cũng không muốn tạo điều kiện dễ dàng cho tôi. Tôi chỉ là một con tốt trong ván cờ của họ, không hơn. Albert, cậu thấy đấy, nếu như con nhện để cho con ruồi bay thoát quá dễ dàng thì con ruồi sẽ nghĩ ngay rằng mọi việc đã được dàn dựng. Chàng trai trẻ ưu tú T.Beresfort đã đến đúng lúc và cần phải thận trọng hơn.

Trong trạng thái rất hưng phấn, Tommy lên giường nằm. Cậu lại còn cẩn thận vạch trước kế hoạch cho tối mai, cậu tin rằng những người ở Astley Priors sẽ không ngăn trở những dự định của cậu trong một chừng mực nào đấy.

Rồi sau đó Tommy sẽ dành cho họ một sự ngạc nhiên.

Tuy vậy, vào nửa đêm, sự bình thản của cậu đã bị thử thách. Người ta báo cho cậu là có người đang đợi cậu ở quầy bar. Đây là một người đánh xe cục mịch, áo ông ta đầy vết bùn.

- Thế nào, ông bạn, có chuyện gì vậy?

- Cái này có phải gửi cho ông không?

Người đánh xe đưa cho cậu một tờ giấy gấp lại và khá bẩn, cậu đọc:

"Đem đến cho người đàn ông trẻ ở quán trọ gần Astley Priors. Ông ấy sẽ trả công ông 6 xu".

Đây là nét chữ của Tuppence. Tommy đánh giá cao trí thông minh của cô. Cô ấy đã đoán ra là Tommy đã có thể khai tên giả ở quán trọ. Cậu muốn mở tờ giấy ra.

- Phải, đây là thư của tôi.

- Thế còn mười xu của tôi? - Người kia nói.

Tommy đưa tiền cho ông ta và nhận được mảnh giấy.

Tommy mở nó ra ngay và đọc:

Tommy yêu quý,

Tớ đã nhận ngay ra đó là cậu tối hôm qua. Tối nay đừng đến nữa, bọn chúng đang đợi cậu đấy. Bọn chúng sẽ đưa chúng tôi đi vào sáng mai. Tôi đã nghe nói là đến xứ Galls, hình như ở Holyhead. Nếu có thể, tớ sẽ ném tờ giấy này ra đường. Annette đã kể cho tớ nghe cậu đã trốn thoát ra như thế nào. Can đảm lên!

Bạn cậu

Tuppence.

Tommy còn chưa đọc hết lá thư đã vội gọi Albert:

- Thu dọn đồ đạc đi, chúng ta lên đường!

- Vâng, thưa ông.

Tiếng chân Albert chạy vội lên cầu thang.

- Holyhead ư? Điều đó có nghĩa gì nhỉ...

Tommy suy nghĩ. Cậu đọc lại bức thư một cách từ từ. Bên trên, Albert vẫn tiếp tục dọn đồ. Đột nhiên Tommy kêu lên:

- Albert! Tôi thật là ngốc! Lại giở đồ đạc ra!

- Vâng, thưa ông.

Tommy gấp tờ giấy lại vẻ ưu tư và nói khẽ:

- Phải, mình thật là ngốc, nhưng không chỉ có mình, và bây giờ mình biết ai là người kia.

Chương 24: Julius ra tay

Trong căn phòng ở khách sạn Claridge, nằm dài trên đi-văng, ông khách hôm nọ đến nhà bà Vandermeier đang đọc bức thư cho người thư ký.

Chuông điện thoại reo, người thư ký nhắc ông nghe lên, nói vài câu rồi quay lại phía ông chủ:

- Dưới kia có người hỏi ông.

- Ai đây?

- Ông Julius P. Hersheimer.

- Hersheimer - Ông ta nhắc lại, suy tư - Cái tên này nói với tôi điều gì đó.

- Bố của anh ta là một trong những ông vua sắt thép ở Mỹ - Người thư ký giải thích - Chàng trai trẻ này hẳn phải giàu có lắm!

Người kia lim dim mắt rồi nói:

- Anh xuống xem cậu ta muốn gì đi.

Người thư ký đi ra, khép cửa lại nhẹ nhàng. Vài phút sau, anh ta quay lại:

- Cậu ta từ chối nói chuyện với tôi. Cậu ta nói đấy là một việc riêng và muốn gặp chính ông cơ.

- Hẳn phải giàu có lắm... - Ông ta thì thầm - Cho cậu ta lên đây.

Người thư ký đi xuống rồi lại quay lên cùng với Julius.

- Rất vui mừng được gặp ông - Chàng trai Mỹ nói - Tôi muốn nói với ông về một vụ việc cực kỳ quan trọng. Chỉ riêng hai chúng ta thôi. - Cậu ta nói thêm, ám chỉ người thư ký.

- Đối với thư ký của tôi, tôi không có một bí mật nào cả.

- Ông có thể là không nhưng tôi thì lại có - Julius đáp lại cụt lùn - Và tôi sẽ rất biết ơn nếu ông bảo ông ấy ra ngoài.

- Này, - Ông ta dịu dàng nói - anh có thể sang phòng bên không?

- Không, không phải sang phòng bên cạnh - Julius ngắt lời - Tôi quá quen những phòng kiểu này, tôi muốn chúng phải hoàn toàn trống không và chỉ có ông và tôi thôi. Ông bảo ông ta đi mua kẹo caramel đi.

Tuy ông ta không thích thú gì cái cung cách này nhưng ông ta lại rất tò mò.

- Liệu có lâu không?

- Nếu thuận lợi thì mất cả buổi tối.

- Rất tốt. Này, tôi không cần anh tối nay nữa. Đi xem hát đi.

- Rất cảm ơn ngài.

Người thư ký nghiêng mình rồi đi ra. Julius đứng ở cửa nhìn anh ta đi xa dần rồi thở phào nhẹ nhõm, đóng cửa lại rồi đến ngồi ở giữa phòng.

- Bây giờ, ông Hersheimer, có thể ông sẽ vui lòng cho tôi biết có chuyện gì chứ?

- Không mất nhiều thời gian đâu - Julius trả lời bằng giọng kéo dài. Rồi cậu đột ngột đổi giọng - Giơ tay lên không tôi bắn!

Ông ta nhìn thẳng vào khẩu súng rồi vội giơ phắt hai tay lên quá đầu một cách nực cười. Lúc đó, Julius hiểu rằng người đàn ông đứng trước mặt cậu chỉ là một thằng hèn và phần còn lại cũng sẽ dễ thôi.

- Nhưng thế này thật không phải! - Ông ta kêu lên giọng như phát cuồng - Rất không phải! Anh định giết tôi à?

- Không, nếu ông ngậm miệng lại. Đừng có lại gần cái chuông, tôi khuyên ông đấy.

- Anh muốn gì? Hãy suy nghĩ trước khi hành động. Hãy nhớ là cuộc sống của tôi rất quý giá. Chắc người ta đã nói xấu về tôi với cậu.

- Tôi nghĩ rằng, - Julius nói - tôi sẽ làm một việc tốt nếu loại trừ được ông. Nhưng ông đừng lo, tôi không định làm điều đó với điều kiện ông phải tỏ ra biết điều.

Ông ta không nhầm lẫn được. Có một vẻ đe dọa thật sự trong ánh mắt của Julius. Ông ta liếm cặp môi khô khốc:

- Vậy cậu muốn gì? Tiền ư?

- Tôi, tôi muốn Jane Finn.

- Jane Finn nào? Tôi chưa bao giờ nghe nói đến cô ta.

- Ông là một kẻ nói dối trắng trợn. Ông thừa biết là tôi muốn nói gì.

- Tôi nhắc lại với anh là tôi chưa bao giờ nghe nói đến cô ấy.

- Còn tôi, - Julius nói tiếp - tôi khẳng định với ông rằng, khẩu súng Willie bé nhỏ này muốn bắn ông lắm rồi.

Rõ ràng là ông ta bối rối:

- Cậu sẽ không dám đâu!

- Ồ! Có chứ, thưa ông bạn!

Ông ta hiểu rằng anh chàng người Mỹ không nói đùa và ông ta đành phải hỏi:

- Được rồi. Cứ cho là tôi biết cậu nói đến ai, vậy cậu muốn gì?

- Ông phải nói ngay cho tôi biết cô ấy ở đâu.

- Tôi không thể.

- Tại sao?

- Tôi không thể. Điều anh đòi hỏi, tôi không thể thực hiện được.

- Ông sợ phải không? Sợ ai? Sợ *Ông Brown* à? À mà chỉ mỗi cái tên đã làm ông sợ rồi phải không?

- Tôi đã gặp ông ấy - Ông ta lăm lăm - Tôi đã nói chuyện với ông ấy như đang nói chuyện với anh vậy. Chỉ về sau tôi mới biết đó chính là ông ta. Ông ấy lẫn trong một đám người. Nếu tôi có gặp lại, chưa chắc tôi đã nhận ra ông ấy. Sự thật ông ấy là ai? Tôi cũng không biết. Tất cả những gì tôi biết là ông ấy rất đa nghi.

- Nhưng ông ấy sẽ không biết gì hết.

- Ông ta biết tất cả. Và sự trả thù sẽ đến ngay tức khắc. Thậm chí tôi cũng không sẽ không thoát khỏi tay ông ta đâu.

- Vậy ông sẽ không làm điều tôi yêu cầu à?

- Ông đòi hỏi tôi điều không thực hiện được.

- Thật đáng tiếc cho ông - Julius tuyên bố - Nhưng lại tốt cho tất cả mọi người.

Cậu chĩa khẩu súng vào ông ta:

- Dừng lại! - Ông ta rống lên - Cậu sẽ không bắn đâu!

- Hiển nhiên là có đấy! Tôi cho ông cơ hội để cứu cuộc sống của chính ông mà ông lại không nắm lấy.

- Bọn họ sẽ giết tôi mất!

- Thôi được, - Julius tuyên bố - ông muốn thế nào thì tùy. Nhưng tôi đã nói rồi: với khẩu Willie này thì ông sẽ chết ngay tức khắc! Vậy nếu tôi ở vào địa vị ông, thì tôi thà liều chết chống lại *Ông Brown* còn hơn.

- Nếu anh giết tôi thì anh sẽ bị treo cổ. - Ông ta thì thầm không quả quyết lắm.

- Ông nhầm rồi. Ông quên tôi có tiền à. Một đồng luật sư sẽ vào việc: họ sẽ tìm cách thuyết phục rằng đầu óc tôi bị rối loạn. Tôi sẽ chỉ phải ở vài tháng trong bệnh viện tâm thần thôi. Các bác sĩ lại tuyên bố là đầu óc tôi đã được phục hồi và mọi việc sẽ lại rất tốt đẹp với Julius này. Tôi sẵn sàng ngồi im vài tháng để có được niềm vui được trừ khử ông, nhưng ông đừng có ảo tưởng: người ta sẽ không treo cổ tôi đâu!

Ông ta không nghi ngờ lời tuyên bố đó. Ông ta cũng đã từng đọc về những vụ án theo kiểu mà Julius đã kể. Chàng trai trẻ người Mỹ đầy nhiệt huyết này đã có lợi thế hơn ông ta.

- Tôi sẽ đếm từ một đến năm - Julius nói tiếp - Nếu đến bốn mà ông chưa sẵn sàng thì ông chẳng cần phải sợ *Ông Brown* nữa. Ông ta chắc sẽ gửi hoa đến đám tang của ông nhưng ông sẽ không ngửi được mùi thơm của hoa đâu. Ông sẵn sàng chưa? Tôi đếm nhé: một, hai, ba, bốn...

Ông ta rú lên:

- Dừng bắn! Tôi sẽ làm tất cả những gì anh muốn.

- Tôi đã biết ông là người biết điều mà - Julius nói và hạ khẩu súng xuống - Cô gái đó đang ở đâu?

- Ở Gatehouse, vùng Kent. Trong ngôi nhà mang tên Astley Priors.

- Cô ấy là tù binh à?

- Người ta không cho cô ấy ra ngoài, nhưng cô ấy không gặp nguy hiểm đâu. Cô gái đó đã bị mất trí nhớ rồi!

- Đây là điều phiền não đối với ông và bạn bè của ông. Thế còn cô gái kia, cô gái đã bị các ông kéo vào bảy tuần trước ấy?

- Cô gái ấy cũng ở đó. - Ông ta buộc phải trả lời.

- Tốt lắm! Chẳng phải điều đó thật tuyệt hay sao? Hơn nữa đây là một đêm lý tưởng cho cuộc dạo chơi của chúng ta!

- Cuộc dạo chơi nào? - Ông ta hỏi, mắt nhìn chăm chăm.

- Tất nhiên là chúng ta đi đến Gatehouse. Tôi chắc chắn rằng ông sẽ muốn dạo chơi bằng ô tô.

- Ông muốn nói gì? Tôi từ chối ra ngoài.

- Đừng sợ. Ông cũng biết rằng tôi sẽ không gây thương tích cho ông lại đây đâu. Việc đầu tiên ông sẽ làm là gọi điện cho các bạn của ông (người kia tái mặt). Ông sẽ làm thế phải không? Được rồi, ông sẽ đi theo tôi. Phòng bên cạnh là phòng của ông phải không? Đến đó đi. Khẩu Willie và tôi sẽ đi theo ông. Mặc áo vào, áo lông chồn à? Xong rồi chứ? Ta đi xuống thôi. Xe ô tô của tôi đang ở dưới đó. Đừng quên là tôi không rời mắt khỏi ông đâu. Và tôi sẽ không ngần ngại gì mà không bắn từ cái túi áo này của tôi. Chỉ cần một lời hoặc một ánh mắt cho bọn người hầu là bạn bè của ông có thể gọi nhà tang lễ được rồi.

Họ cùng xuống cầu thang và đi về phía chiếc ô tô. Ông ta tức sùi bọt mép. Những người phục vụ ở khách sạn Claridge vây quanh họ. Ông ta muốn kêu lên nhưng cuối cùng lại không dám. Ông ta biết rằng anh chàng người Mỹ sẽ giữ lời. Khi họ đến bên xe ô tô, Julius thở phào nhẹ nhõm, sự sợ hãi đã làm ông kia tê liệt.

- Lên xe đi. - Julius ra lệnh.

Nhìn thấy ánh mắt của ông ta hướng về anh tài xế, cậu nói tiếp luôn.

- Không, anh tài xế sẽ không giúp ông đâu.

- Ta đi đâu, thưa ông? - Người tài xế trả lời và quay đầu lại.

- Chúng ta đi đến Gatehouse ở vùng Kent. Anh biết đường chứ?

- Vâng, thưa ông. Chúng ta sẽ đến nơi sau một tiếng rưỡi.

- Chỉ một tiếng thôi. Tôi đang vội.

- Tôi sẽ cố hết mức, thưa ông.

Và chiếc ô tô lao đi như một mũi tên.

Julius ngồi thoải mái bên cạnh tên tù binh, vắn cho tay vào trong túi áo khoác, anh ta luôn tỏ ra lịch sự.

- Một hôm, ở vùng Arizona, - Anh ta bắt đầu với vẻ hào hứng - tôi đã giết một người...

Gần đến cuối chặng đường, gã tù binh bất hạnh như dở sống dở chết. Sau câu chuyện ở vùng Arizona, hẳn ta lại được nghe chuyện xảy ra ở San Francisco, rồi tiếp theo là chuyện ở Rocheuses. Mặc dù có vẻ không có thật, những câu chuyện của Julius vẫn hấp dẫn. Anh tài xế đi chậm lại, nhìn về phía sau ra hiệu họ đã đến Gatehouse. Julius ra lệnh cho ông ta chỉ đường. Ý định của cậu là đến thẳng ngôi nhà. Ở đó ông ta vẫn luôn bị Julius không chế, phải đòi gặp hai cô gái trẻ ngay. Khẩu Willie bé nhỏ luôn sẵn sàng nhả đạn. Ông ta chỉ còn biết tuân theo, tốc độ chóng mặt mà chàng trai tiến hành công việc đã làm cho hẳn ta hoàn toàn bó tay. Ở mỗi chỗ ngoặt, ông ta tưởng chừng chết ngất. Chiếc xe đi vào cổng chính và dừng lại trước thềm:

- George, quay xe về hướng cổng chuẩn bị sẵn sàng lên đường, sau đó ra bấm chuông rồi về ngồi tại chỗ. Đừng tắt máy, luôn sẵn sàng lao đi khi tôi yêu cầu.

- Rất tuyệt, thưa ông.

Gã quản gia mở cửa. Gã tù binh cảm thấy mũi súng chạm vào sườn.

- Làm ngay đi - Julius thì thào - Và đừng bất cẩn nhé!

Gã tù binh ra hiệu bằng tay. Cặp môi hẳn tái mét và giọng run rẩy:

- Tôi đây. Đưa cô gái xuống ngay. Không được để mất thời gian.

Whittington xuống đến nơi. Nhìn thấy gã tù binh, hẳn ta kêu lên ngạc nhiên:

- Ông đấy à? Có chuyện gì thế? Ông biết rằng...

Gã tù binh ngắt lời hẳn, nói liền một hơi:

- Chúng ta bị phản bội rồi. Phải từ bỏ dự kiến để cứu mạng trước đã. Cô gái đâu? Nhanh lên! Đây là cơ may duy nhất đấy.

Whittington hơi lưỡng lự:

- Ông nhận được lệnh? Của ông ấy à?

- Tất nhiên rồi! Nếu không tôi đã không ở đây. Nhanh lên! Không còn thời gian đâu! Đưa cả con ngốc kia xuống nữa.

Whittington chạy vào nhà. Vài phút căng thẳng trôi qua. Cuối cùng, hai dáng người bị trùm kín đầu hiện ra trên ngưỡng cửa và bị đẩy vào ô tô. Người nhỏ hơn trong hai người có vẻ cố gắng lại nhưng Whittington kiên quyết đẩy đi. Julius cúi xuống và đúng lúc đó ánh sáng ở tiền sảnh chiếu vào mặt cậu. Người đàn ông đứng sau Whittington kêu lên: họ đã bị lộ.

- Nào, George, chạy đi! - Julius kêu lên.

Anh tài xế cho xe chồm lên và lao đi.

Người đàn ông đứng trên thềm văng ra một câu chửi và rút một khẩu súng ra khỏi túi. Viên đạn sượt qua đầu cô gái cao hơn.

- Cúi đầu xuống, Jane! - Julius kêu lên - Nằm sát xuống sàn xe.

Cậu nhóm dậy, ngấm và bắn.

- Anh có bắn trúng hắn không? - Tuppence kêu lên.

- Có. Nhưng tôi chưa giết được hắn! Bọn vô lại ấy da dày lắm. Tốt cả chứ, Tuppence.

- Rất tốt. Tommy đâu? Còn người kia là ai? - Cô chỉ gã tù binh đang run rẩy.

- Tommy đi Argentine rồi. Cậu ấy tưởng rằng cô đã chết. George, cẩn thận cái cửa đấy!

- Bọn chúng chưa đuổi theo ngay được đâu, nhưng sẽ gọi điện cho bọn khác. Vậy hãy cẩn thận đấy, đừng đi đường thẳng nhé!

- Nhưng tại sao bọn chúng lại để các anh đi? - Tuppence hỏi, vẻ nghi ngại.

- Chính là ông này đích thân yêu cầu nên chúng không dám phản đối.

Thật là quá đáng, nên gã tù binh bùng lên:

- Đồ chết tiệt! Họ biết rằng tôi đã phản bội họ. Tôi không thể ở lại đây được nữa, tôi không còn được an toàn.

- Đúng vậy. - Julius đồng tình.

- Vậy thì, hãy thả cho tôi đi! - Gã kêu lên - Tôi đã làm điều anh yêu cầu. Tại sao vẫn giữ tôi?
- Nếu ông muốn xuống thì đừng ngại. Tôi nghĩ rằng ông muốn tôi đưa ông về Londres.
- Các anh sẽ chẳng đến Londres được đâu. - Người kia cầu nhàu - Cho tôi xuống ngay đây thôi.
- Rất vui lòng. Dừng xe lại, George. Ông đây không quay về cùng chúng ta. Nếu có ngày...

Nhưng trước khi Julius kịp nói hết câu và ô tô vẫn chưa dừng lại hẳn, gã đã nhảy ra ngoài và biến mất trong màn đêm.

- Hơi nóng ruột từ bỏ chúng ta phải không? - Julius bình luận khi xe lại lên đường - Thừa các bà, ông ấy thậm chí cũng chẳng chào chúng ta! Jane, cô có thể ngồi lên được rồi.

Lần đầu tiên, cô gái trẻ mở miệng:

- Làm thế nào mà anh lại “thuyết phục” được ông ta?

Julius đặt tay lên khẩu súng:

- Vinh quang này thuộc về Willie bé nhỏ!
- Thật giật gân! - Cô gái trẻ kêu lên, cô đỏ mặt liếc nhìn Julius về ngưỡng mộ.
- Annette và tôi không biết điều gì sẽ xảy ra - Tuppence nói tiếp - Lão Whittington đến tìm chúng tôi và đưa đi như đưa những con cừu đến lò mổ.
- Annette, - Julius nhắc lại - đấy là tên cô à?
- Đấy là tên cô ấy. - Tuppence trả lời, mắt mở to.
- Ấy là cô ấy tưởng đó là tên cô ấy bởi vì cô ấy đã bị mất trí nhớ, tội nghiệp cô bé. Nhưng sự thực, đấy là cô gái duy nhất, cô Jane Finn thật sự.
- Cái gì cơ? - Tuppence thốt lên.

Nhưng cô bị ngắt lời bởi tiếng rít của một viên đạn sượt qua đầu.

- Cúi xuống - Julius kêu lên - Bọn kẻ cướp này nhanh chân thật! Nhanh nữa lên, George!

Chiếc xe lao nhanh hơn. Ba viên đạn bắn theo nhưng đều không trúng. Julius quay lại, đưa tay lên má.

- Anh bị thương à? - Annette hỏi ngay.

- Chỉ là một vết xước thôi.

Cô gái ngồi thẳng lên:

- Cứ để tôi xuống, dừng xe lại. Bọn chúng muốn bắt tôi đấy. Chỉ mình tôi thôi. Tôi không muốn bọn chúng giết các bạn vì tôi. Để cho tôi xuống.

Vừa nói cô ta vừa lay cửa. Julius giữ cả hai tay cô và chăm chú nhìn cô: cô gái đã nói với giọng không có vẻ là ngoại quốc tí nào.

- Cứ yên tâm, cô bé - Cậu dịu dàng nói - Tôi cuộc rằng cô chẳng hề mất trí nhớ gì cả và cô đã dặt mũi được bọn chúng suốt thời gian qua, phải không?

Cô gái trẻ nhìn cậu, đồng tình rồi bật khóc nức nở. Julius vỗ vai cô:

- Thôi nào, thôi nào! Bình tĩnh lại. Chúng tôi không bỏ mặc cô đâu.

Vừa nức nở cô vừa đáp ứng:

- Anh là đồng hương của tôi. Tôi đã nhận ra qua giọng anh. Tôi nhớ tổ quốc tôi.

- Hiển nhiên tôi là đồng hương của cô. Tôi là anh họ cô, Julius Hersheimer. Tôi đã đến châu Âu để tìm cô và tôi cho cô biết rằng điều đó chẳng dễ dàng chút nào.

Chiếc xe đi chậm lại và George quay lại nói:

- Chúng ta đang ở ngã tư, thưa ông, và tôi không biết nên đi theo đường nào?

Chiếc xe đi chậm lại và gần như dừng hẳn. Đúng lúc đó, một bóng người nhô ra từ đằng sau xe, thò đầu vào giữa hai chàng trai:

- Xin lỗi. - Tommy nói và đứng lên.

Cậu ta được đón tiếp bằng những tiếng kêu lộn xộn. Cậu trả lời tất cả cùng một lúc:

- Tôi đứng ở trong bụi cây gần đường. Tôi đã bám vào sau xe. Tôi không thể nói gì khi xe đang chạy nhanh. Tôi chỉ còn biết bám chặt vào xe. Và bây giờ, các cô gái, xuống xe đi.

- Xuống xe à?

- Phải. Đằng kia là nhà ga. Tàu sẽ đến sau ba phút. Nhanh lên kéo nhỡ tàu.

- Cậu muốn làm trò quỷ quái gì thế? - Julius hỏi - Cậu tưởng là lừa được chúng nếu bỏ xe đi à?

- Chỉ có các cô gái đi thôi. Chúng ta ở lại.

- Anh điên rồi, Beresford! Điên thật rồi! Anh không thể để cho các cô ấy đi một mình được! Không thể được!

- Xuống khỏi xe ngay, Tuppence! Đưa cô ấy đi cùng với cô như tôi đã nói. Chẳng ai làm gì các cô đâu. Các cô sẽ được an toàn. Hãy đi tàu đến Londres. Đi thẳng đến nhà ngài Peel Edgerton. Carter sống ngoài thành phố, nhưng ở đó các cô sẽ an toàn hơn.

- Mẹ kiếp! - Julius kêu lên - Cậu điên rồi! Jane! Đừng động dậy.

Đột nhiên, bằng một cử động bất ngờ, Tommy giật lấy khẩu súng Julius đang cầm trong tay và chĩa vào anh ta:

- Các người tưởng tôi đùa đấy à? Đi ra ngoài ngay cả hai cô, làm theo lời tôi không tôi bắn!

Tuppence nhảy xuống đất, kéo theo Jane, cô này cố cưỡng lại.

- Nhanh lên, chúng ta đi nào! Nếu Tommy nói thế thì đấy là điều cần làm. Đừng để nhỡ tàu.

Bọn họ bắt đầu chạy. Julius bùng lên:

- Nhân danh Chúa...

Tommy ngắt lời:

- Im lặng! Tôi có vài lời nói với anh đây, Julius Hersheimer.

Chương 25: Câu chuyện của Jane

Kéo Jane theo sau, Tuppence đến ga vừa kịp khi tàu đến.

- Nhanh nữa lên, - Cô hỗn hển nói - nếu không ta không lên tàu kịp mất.

Họ vào sân ga đúng lúc đoàn tàu dừng lại. Tuppence mở cửa toa hạng nhất, gần như dứt hơi, hai cô gái trẻ thả người xuống ghế! Một người đàn ông nhìn hai cô rồi đi sang khoang bên cạnh. Jane giật mình, mắt ánh lên vẻ sợ hãi. Cô nhìn Tuppence vẻ cầu khẩn.

- Cô có nghĩ là hẳn ta cùng bè với bọn chúng không?

- Không, không, ổn cả. - Cô nắm lấy tay Jane - Tommy sẽ không bảo chúng ta làm như vậy nếu anh ấy không biết chắc là sẽ an toàn.

- Nhưng anh ấy không hiểu bọn chúng bằng tôi - Cô rùng mình - Cô không thể hiểu được đâu. Năm năm. Năm năm đằng đẳng! Đôi khi tôi nghĩ rằng tôi sẽ phát điên.

- Cô đừng lo, chuyện đó qua rồi.

- Cô chắc chứ?

Đoàn tàu tăng tốc và lao vào màn đêm. Chợt Jane giật mình.

- Cái gì vậy? Tôi đã nhìn thấy một khuôn mặt qua cửa kính...

- Không phải đâu, chả có gì cả.

Tuppence đi về phía cửa sổ, kéo màn cửa che kín.

- Cô chắc chứ?

- Hoàn toàn chắc!

- Tôi thật là ngốc nhưng tôi biết làm gì được. Nếu chúng lại bắt được tôi bây giờ...

Cô có cái nhìn thật hoảng hốt.

- Bình tĩnh lại đi, tôi xin cô. Thư giãn đi và đừng nghĩ ngợi nữa. Cô có thể tin tưởng rằng nếu

Tommy không biết chao rằng chúng ta sẽ an toàn thì cậu ấy đã chả nói như thế!

- Nhưng anh họ tôi lại không nghĩ như thế. Anh ấy đã không muốn chúng ta đi.

- Đúng vậy. - Tuppence bối rối gật đầu.

- Cô nghĩ gì thế? - Jane hỏi.

- Tại sao?

- Cô có vẻ rất bí ẩn...

- Đúng là tôi đang suy nghĩ, - Tuppence thú nhận - nhưng tôi thấy không nên nói ra. Không phải bây giờ. Có thể là tôi nhầm, nhưng tôi không tin. Chỉ có một ý nghĩ vừa đến trong đầu tôi, từ lâu rồi, tôi chắc rằng Tommy cũng nghĩ thế. Nhưng cô đừng lo: chúng ta sẽ có lúc nói đến nó. Và nếu tôi lại nhầm thì sao. Hãy làm theo lời tôi: thư giãn đi và đừng nghĩ ngợi gì cả.

- Tôi sẽ cố!

Hàng mi dài khép lại trên cặp mắt màu hạt dẻ. Ở bên cạnh, Tuppence ngồi thẳng như một cái cọc, có vẻ như canh gác. Mặc dù nói cứng, cô vẫn thấy lo lắng và canh chừng liên tục hai cửa sổ. Cô đưa mắt tìm chuông báo động. Điều cô lo ngại, cô không dám nói ra, nhưng cô không hề yên tâm như lời cô nói. Mặc dù hoàn toàn tin tưởng ở Tommy, đôi khi cô vẫn lo lắng tự hỏi: Liệu một người đàn ông giản dị và trung thực như Tommy, có thể đương đầu với bản tính ranh ma, quỷ quyết của lũ tội phạm? Nếu như hai cô đến được nhà ngài James Peel Edgerton an toàn, vô sự, thì mọi việc sẽ tốt đẹp. Nhưng nếu họ không đến được thì sao? Những lực lượng thầm lặng của *Ông Brown* có liên kết chống lại họ không? Ngay cả hình ảnh Tommy với khẩu súng trong tay cũng không làm cho cô an toàn. Vào lúc này, có thể cậu ấy đã bị kẻ thù bắt! Tuppence bắt đầu vạch kế hoạch hành động.

Khi đoàn tàu chạy từ từ vào ga Charing Cross, Jane Finn chột ngồi thẳng lên:

- Chúng ta đến nơi rồi phải không? Tôi đã nghĩ là chúng ta sẽ không thành công được.

- Ồ! Tôi thì luôn nghĩ là chúng ta sẽ đến được Londres. Nếu có sự cố thì chỉ xảy ra bây giờ thôi. Đi nào! Nhanh lên! Lên taxi thôi!

Họ chạy nhanh ra khỏi ga rồi leo lên taxi.

- King Cross! - Tuppence ra lệnh cho tài xế.

Đột nhiên, cô sửng sốt: khi chiếc xe bắt đầu nổ máy, một người đàn ông liếc nhìn qua cửa xe. Đấy chính là cái gã đã đi sang khoang tàu bên cạnh.

Cô có cảm giác khủng khiếp rằng, rất từ từ, các cô bị dồn vào bẫy.

- Này cô, - Cô nói với Jane - nếu bọn chúng nghĩ rằng chúng ta đi đến chỗ ngài James, chúng ta sẽ hướng chúng vài dấu vết giả: chúng sẽ nghĩ là chúng ta đến nhà ông Carter ở đâu đó phía bắc Londres.

Đến ngã tư đầu tiên, họ bị rơi vào nạn kẹt xe, chiếc taxi phải dừng lại. Đây là điều Tuppence đã lường trước.

- Nhanh lên, - Cô thì thào - mở cửa xe bên phía cô ra.

Hai cô gái xuống xe. Hai phút sau, các cô đi một chiếc xe khác và lên đường đến Cartton House Terrace.

- Ôi! - Tuppence lẩm bẩm, thở phào nhẹ nhõm, tôi nghĩ bây giờ thì tốt rồi - Tôi không thể không nghĩ là tôi tinh khôn thật. Tay tài xế kia chắc sẽ chửi rửa om sòm. Nhưng tôi đã ghi số xe và sẽ gửi tiền cho anh ta qua bưu điện vào sáng mai. Nhưng cái gì thế này? Ôi!

Có tiếng lạo xạo rồi một cái lắc mạnh. Một chiếc taxi khác vừa va chạm vào xe họ. Trong hai giây, Tuppence đã nhảy xuống vỉa hè. Một viên cảnh sát tiến lại. Trước khi anh ta đến nơi, Tuppence đã dúm 5 silling cho tài xế rồi hòa vào đám đông cùng với Jane.

- Chúng ta đến gần rồi - Cô hỗn hển nói - Sự va chạm đã xảy ra ở Trafalgar.

- Đây là một tai nạn hay là sự sắp đặt?

- Tôi không biết. Tất cả đều có khả năng.

Khoác tay nhau, hai cô gái rảo bước.

- Tôi không biết trí tưởng tượng có lừa tôi không, - Đột nhiên Tuppence nói - nhưng tôi có cảm giác là có người theo dõi chúng ta.

- Nhanh lên, - Cô kia nói - nhanh nữa lên.

Họ đã đến gần ngôi nhà Carlton House Terrace và thấy an toàn. Đột nhiên, một người cao lớn, có vẻ say rượu chặn họ lại:

- Chào các cô, - Hắn ta nói giữa hai tiếng nấc - Các cô đi đâu nhanh thế?

- Cho chúng tôi đi qua đi, tôi xin ông. - Tuppence nói.

- Tôi chỉ muốn nói một lời với cô bạn nhỏ bé của cô thôi.

Hắn ta giờ bàn tay run rẩy về phía Jane và nắm lấy vai cô. Tuppence nghe thấy phía sau có tiếng bước chân lại gần. Cô không cần biết đấy là bạn hay thù. Cô cúi xuống, sử dụng một kỹ thuật của bọn trẻ con, cô lao đầu vào bụng của kẻ gây sự. Kết quả thật tuyệt, hắn ngã ngồi trên vỉa hè. Tuppence và Jane chạy vắt chân lên cổ. Ngôi nhà mà các cô phải đến bằng mọi giá chỉ còn cách vài mét. Các cô lại nghe thấy tiếng bước chân phía sau. Khi đến cổng nhà ngài James, các cô kiệt sức. Tuppence đeo lên cái chuông còn Jane đâm hết sức vào cửa.

Người đàn ông theo sau các cô cũng đã đến nơi. Anh ta lưỡng lự vài giây, lúc đó cửa mở. Hai cô lao vào trong. Ngài James xuất hiện trên ngưỡng cửa thư viện.

- Xem nào, có chuyện gì đây?

Jane lão đảo, ông ta đỡ lấy cô và đưa cô đến cái đi-văng bằng da. Rồi ông ta rót vài giọt cô nhấc vào cái cốc và bắt cô uống. Cô gái ngồi thẳng lên, mắt vẫn thất thần vì khiếp sợ.

- Tốt rồi. Đừng sợ nữa, cô bé. Cô đã được an toàn rồi.

Hơi thở của cô gái bình thường lại và cặp má lại ửng hồng.

Ngài James ban cho Tuppence một nụ cười vui vẻ.

- Vậy là, cô Tuppence, cô không chết à? Cũng như Tommy phải không?

- Những nhà mạo hiểm trẻ sống dai lắm. - Tuppence trả lời, vẻ khoe khoang.

- Tôi cũng thấy vậy - Ngài James đáp lại, vẻ ranh mãnh - Tôi có lý khi nghĩ rằng công ty của các nhà mạo hiểm trẻ sẽ kết thúc cuộc điều tra trong vinh quang (ông tay quay lại cô gái trẻ đang nằm trên đi-văng) đây hẳn là Jane Finn?

Jane đứng lên:

- Phải - Cô trả lời dứt khoát - Tôi chính là Jane Finn và tôi có điều cần tiết lộ với ông.

- Khi nào cô khỏe lại đã.

- Không, ngay bây giờ - Cô nói cương quyết - Tôi sẽ yên tâm hơn khi đã nói ra tất cả.

- Tùy cô thôi. - Người của luật pháp trả lời.

Ông ta ngồi vào cái ghế pho to to bằng da, đối diện cái đi-văng. Thấp giọng xuống, Jane bắt đầu kể:

- “Tôi đã lên chiếc tàu Lusitania để đến chỗ làm việc ở Paris. Tôi đã rất xúc động bởi chiến tranh và mong muốn được có ích vào việc gì đó. Tôi đã học tiếng Pháp và thầy giáo bảo tôi rằng cần người giúp việc ở bệnh viện Paris. Tôi đã viết thư xin việc và họ chấp nhận. Tôi chỉ có một mình trên đời nên mọi việc đều dễ dàng.

Khi con tàu Lusitania bị trúng thủy lôi, một người đàn ông lại gần tôi. Tôi đã nhìn thấy ông ấy hơn một lần và tôi tự bảo rằng có lẽ ông ta sợ ai đó hoặc sợ cái gì đó. Ông ấy đã hỏi tôi có yêu tổ quốc của tôi không, rồi ông ấy nói thêm rằng, đang mang trên mình một tài liệu quyết định chiến thắng của phe đồng minh. Ông ấy yêu cầu tôi cầm lấy chúng! Tôi sẽ phải trả lời một mẫu tin vật trên báo *Times*.

Chuyện xảy ra sau đó luôn là một cơn ác mộng đối với tôi. Tôi thường ngủ mê tới nó... Tôi sẽ không kể tỉ mỉ đâu. Danvers đã khuyên tôi phải luôn thận trọng. Có thể anh ấy đã bị theo dõi ngay từ New York. Lúc đầu, tôi không nghi ngờ ai cả, nhưng trên tàu thủy đi đến Holyhead, tôi bắt đầu cảm thấy không thoải mái. Có một phụ nữ, một bà Vandermeier nào đó, không ngừng tìm cách nói chuyện với tôi và rõ ràng là muốn đeo đẳng theo tôi. Lúc đầu tôi cũng thấy bà ấy tử tế, nhưng rồi có một cái gì ở bà ấy làm tôi không thích. Trên chiếc tàu thủy của Ailen, tôi đã nhìn thấy bà ấy nói chuyện với những người rất khả nghi và theo cách họ cô tránh nhìn tôi, tôi hiểu là họ đang nói về tôi. Lúc đó, tôi nhớ lại là bà ta đã ở gần bên tôi trên tàu Lusitania, khi Danvers đưa cái gói cho tôi và trước đó bà ta đã cô thử, hai đến ba lần, nói chuyện với anh ấy. Tôi bắt đầu thấy sợ nhưng tôi không biết phải làm gì.

Tôi chợt có ý nghĩ lạ lùng là dừng lại ở Holyhead và chưa đi về Londres ngay ngày hôm đó. Nhưng tôi lại thấy thế là điên rồ. Việc duy nhất tôi cần làm là tỏ ra như đã không trông thấy gì hết và hy vọng rằng mọi việc sẽ trôi chảy. Nếu tôi dè chừng họ thì không biết rồi họ sẽ lại xử sự thế nào để đạt được mục đích. Tôi đã có biện pháp phòng thủ là giở cái gói bọc vải xi ra và đánh tráo tài liệu bằng một tờ giấy trắng. Như vậy, nếu có ai lấy cắp được cái gói thì cũng không sao cả.

Điều tôi cần phải làm với bản tài liệu thật làm tôi đau đầu nhất. Khi mở gói ra tôi chỉ thấy có hai tờ giấy nhỏ thôi. Tôi đã đặt chúng vào giữa hai trang của một quyển tạp chí quảng cáo rồi tôi dán chúng lại. Quyển tạp chí được đặt một cách hồ hững trong túi áo khoác của tôi.

Ở Holyhead tôi đã làm tất cả để lên được khoang tàu có nhiều người có vẻ tử tế. Nhưng, thật là lạ, luôn có một đám đông vây quanh tôi, xô đẩy tôi và ấn tôi vào đúng chỗ mà tôi không muốn. Thật là lạ lùng và đáng sợ. Tóm lại, tôi đã bị ấn vào cùng toa với bà Vandermeier. Tôi đi ra ngoài hành lang, nhưng tất cả các khoang khác đã chật cứng, tôi đành phải quay lại và ngồi xuống. Trong cái khoang đó - có một điều làm tôi an tâm hơn - là có một người đàn ông vẻ dễ mến, đi cùng với vợ, bà ấy ngồi đối diện với chồng.

Tôi đã được yên ổn cho đến khi chúng tôi đến ngoại ô Londres. Nhắm mắt lại, tôi tựa đầu vào thành ghế, bọn chúng chắc sẽ nghĩ là tôi ngủ. Qua mi mắt khép hờ, tôi chợt nhìn thấy người

đàn ông vẻ dễ mến lôi từ trong túi ra một vật gì đó và chìa cho bà Vandermeier kèm theo một cái nháy mắt.

Tôi không thể nói được cho ông tôi đã hoảng sợ đến mức nào. Tôi chỉ còn cách đi ra ngoài hành lang càng nhanh càng tốt. Tôi đứng dậy, cố tỏ ra tự nhiên và bình thản. Có thể bọn chúng đã nhận thấy cái gì đó - tôi không biết nữa - nhưng bất ngờ mẹ Vandermeier nói 'Bây giờ' và bịt chặt lấy mũi và mồm tôi để chặn tiếng kêu cứu. Và cũng đúng lúc đó, tôi bị giáng một cú khủng khiếp vào đầu".

Cô gái rùng mình. Ngài James thì thầm vài câu an ủi và cô lại nói tiếp.

- "Tôi không biết bao nhiêu thời gian đã trôi qua trước khi tôi tỉnh lại. Tôi cảm thấy rất yếu và mệt. Tôi đang nằm trên một cái giường bần thủ có bình phong che tứ phía! Trong phòng có hai người đang nói chuyện, mà một là bà Vandermeier. Tôi không nghe rõ nên phải vểnh tai lên. Nhưng lúc đầu tôi chả hiểu gì nhiều. Nhưng khi bắt đầu hiểu thì tôi đã hoảng sợ đến nỗi suýt kêu thét lên. Bọn chúng chưa tìm thấy tài liệu nhưng đã lấy được cái gói bọc vải xi trong có tờ giấy trắng. Bọn chúng đang tức giận điên cuồng. Tất nhiên, bọn chúng không biết là tôi đã đánh tráo tài liệu thật bằng một bản giả mạo hay là chính Danvers có nhiệm vụ mang tài liệu giả, trong khi tài liệu thật được chuyển theo đường khác. Bọn chúng bàn nhau (cô gái nhắm mắt lại) là phải tra tấn tôi để tìm ra sự thật.

Trước đó tôi chưa bao giờ biết thế nào là sợ hãi, sợ hãi thật sự. Khi bọn chúng lại gần tôi, tôi nhắm mắt lại và giả vờ vẫn bất tỉnh nhân sự. Nhưng tôi phát điên vì sợ chúng sẽ nghe thấy tiếng tim tôi đập liên hồi. Bọn chúng đi ra xa, tôi có thể làm gì đây? Tôi biết là tôi không chịu nổi tra tấn đâu.

Đột nhiên, tôi nhớ lại tất cả những điều đã được học về bệnh mất trí nhớ. Hiện tượng đó luôn làm tôi quan tâm và tôi đã đọc hàng đống sách về chủ đề này. Nếu tôi lừa được chúng thì tôi sẽ thoát chết. Tôi đã cầu nguyện, thở hỗn hển rồi mở mắt ra và bắt đầu nói tiếng Pháp. Bà Vandermeier đi đến sau tấm bình phong, vẻ mặt bà ta độc ác đến nỗi tôi sợ tưởng chết. Nhưng tôi lại mỉm cười mơ hồ và bằng tiếng Pháp tôi hỏi bà ta tôi đang ở đâu. Ngạc nhiên, bà ta gọi người đàn ông kia. Ông ta đến bên cạnh bà ấy, mặt lấp trong bóng tối. Ông ta trả lời tôi, giọng bình thường và thản nhiên. Nhưng không hiểu sao tôi cảm thấy ông ấy còn xấu xa hơn mẹ kia. Tôi có cảm giác rằng hẳn sẽ phát hiện ra trò lừa đảo của tôi nhưng tôi vẫn tiếp tục đóng vai của mình. Tôi lại hỏi một lần nữa tôi đang ở đâu, rồi tôi nói thêm rằng có một cái gì đó mà tôi cần phải nhớ lại - dứt khoát phải nhớ lại - nhưng lúc này tôi chả nhớ lại được gì hết.

Vậy là hẳn chộp lấy tay tôi và vặn téo. Tôi thét lên hết mức bằng tiếng Pháp. Tôi không biết sẽ chịu được bao lâu nhưng may quá, tôi lại ngắt đi đúng lúc hẳn nói 'Đây không phải là lòe bịp đâu. Vả lại một con bé ở tuổi nó không biết nhiều để diễn vở hài kịch này'. Hẳn ta không biết là các cô gái Mỹ thường chín chắn trước tuổi hơn các cô gái Anh và hiểu biết nhiều hơn trong lĩnh vực khoa học.

Khi tôi tỉnh lại thì bà Vandermeier tỏ ra dịu dàng một cách quý quyết. Tôi nghĩ rằng bà ta đã nhận được lệnh về việc này. Bà ấy nói tiếng Pháp với tôi và bảo rằng tôi đã bị một cú ‘sốc’, rằng tôi rất yếu, nhưng tôi sẽ khỏe lại nhanh thôi. Tôi giả vờ ngây ngô và hỏi thêm vài điều về ‘bác sĩ’, người đã vận tréo tay tôi. Nghe tôi nài, bà ta tỏ ra nhẹ nhõm hơn và đi ra khỏi phòng.

Cảnh giác, tôi nằm dài trong vài phút. Rồi tôi đứng dậy, đi quanh phòng để xem xét. Tôi tự nhủ nếu có ai trông thấy tôi thì thái độ của tôi cũng bình thường thôi trong hoàn cảnh này. Căn phòng thật là bẩn, thậm chí nhớp nhúa nữa. Không có một cái cửa sổ nào, thật là kỳ lạ. Cửa ra vào đã được khóa bằng chìa... tôi cũng chả thử mở xem sao. Trên tường có treo những bức tranh lồng kính cũ kỹ miêu tả những cảnh trong vở Faust”.

Cùng một lúc cả Tuppence và ngài James kêu lên “A!” một cách ngạc nhiên và cô gái trẻ gật đầu.

- “Phải, đấy chính là ngôi nhà ở Soho nơi anh Beresford đã bị giam giữ.

Tất nhiên là vào lúc đó tôi thậm chí không biết mình đang ở Londres. Một việc làm tôi lo sợ khủng khiếp, nhưng tôi thấy nhẹ người khi thấy cái áo khoác của tôi vắt trên lưng ghế! Quyển tạp chí vẫn ở trong túi! Làm thế nào để biết rằng tôi có bị theo dõi hay không! Tôi xem xét chăm chú các bức tường. Có vẻ như không có lỗ xem trộm hoặc đại loại như vậy. Tuy thế, thận trọng vẫn hơn. Vậy là tôi ngồi xuống, chống khuỷu tay lên bàn, úp mặt vào hai bàn tay và khóc nức nở “Trời ơi! Trời ơi!” Tôi có đôi tai rất thính. Tôi nghe thấy tiếng váy sột soạt và tiếng khép cửa nhẹ nhàng. Vậy là đã rõ, tôi đã bị theo dõi.

Tôi nằm dài lên giường và bà Vandermeier mang súp đến cho tôi. Bà ấy vẫn rất dịu dàng. Có thể nói là bà ta muốn lấy lòng tin ở tôi. Không rời cặp mắt như mắt linh miêu khỏi tôi, bà ta giơ ra cho tôi cái gói bọc vải xi và hỏi tôi có nhận ra nó không. Tôi cầm lấy nó, xoay lật nó tứ phía vẻ rất lúng túng. Rồi tôi gật đầu nói tôi biết rõ là phải nhớ lại một cái gì đấy. Có lúc có vẻ như tôi gần nhớ được rồi sau đó nó lại biến mất. Thế là bà ấy nói tôi là cháu gái bà ấy và tôi phải gọi bà ấy là cô Rita, tôi ngoan ngoãn gọi ngay. Bà ấy nói thêm rằng tôi đừng có lo lắng, trí nhớ của tôi rồi sẽ phục hồi nhanh thôi.

Tôi đã trải qua một đêm khủng khiếp. Nhưng tôi đã sắp đặt một kế hoạch. Nếu cho đến lúc đó, tài liệu vẫn được an toàn thì tôi không thể mạo hiểm để nó lâu hơn trong túi áo tôi, lúc nào bọn chúng cũng có thể rút quyển tạp chí đi. Tôi vẫn thức cho đến gần 2 giờ sáng. Rồi tôi nhẹ nhàng ngồi dậy, tôi trườn trong bóng đêm theo chiều dài bức tường bên trái. Không một tiếng động, tôi gỡ một bức tranh xuống - đó là bức vẽ Marguerite với cái hộp đựng nữ trang - rồi tôi lấy cuốn tạp chí từ trong túi ra. Sau đó tôi giật hai trang tạp chí đã bịt dán chặt lại - ở giữa chúng là những tài liệu quý giá - rồi luồn chúng vào giữa bức tranh và tấm bìa nâu lót dưới. Cuối cùng, tôi dán các mép bìa lại. Sẽ không một ai đoán được rằng bức tranh đã bị ‘xử lý’. Tôi lại treo bức tranh lên tường, cho quyển tạp chí vào túi áo khoác rồi chui vào trong giường. Tôi rất vui sướng về chỗ cất giấu ấy. Bọn chúng sẽ chẳng bao giờ nghĩ ra việc xé nát một trong các bức tranh. Bọn chúng sẽ kết luận rằng, Danvers đã mang theo tài liệu giả và cuối cùng bọn chúng sẽ

thả tôi ra.

Tôi nghĩ rằng, lúc đầu bọn chúng cũng cho là thế và về mặt nào đó rất nguy hiểm, về sau tôi biết là bọn chúng định giết tôi ngay tức khắc và chẳng có cơ may nào chúng thả cho tôi đi. Nhưng người đàn ông nói với tôi đầu tiên (ông chủ) muốn để cho tôi sống để nếu may ra tôi đã giấu tài liệu và nhớ lại được thì tôi sẽ chỉ nơi giấu. Bọn chúng đã theo dõi tôi hàng tuần liền. Chúng tra hỏi tôi hàng giờ dài lê thê. Bọn chúng biết mọi mưu mẹo để bắt người ta phải nói, nhưng tôi vẫn đóng tốt vai kịch của mình, dù rằng điều đó làm thần kinh rất căng thẳng.

Bọn chúng đưa tôi về lại Ailen và làm lại tất cả các giai đoạn của cuộc hành trình với giả thiết tôi đã giấu tài liệu trên đường. Bà Vandermeier và một phụ nữ khác không rời tôi nửa bước. Bọn họ nói với mọi người là tôi là cháu bà Vandermeier, đầu óc tôi bị rối loạn vì bị sốc vì đã ở trên tàu Lisutania. Tôi không thể kêu cứu mà không bị chúng phát hiện. Tôi có thể bị thua cuộc. Và bà Vandermeier có vẻ rất giàu có, sang trọng, người ta sẽ tin bà ta chứ không tin tôi. Người ta sẽ cho là tôi bị bệnh hoang tưởng. Rồi bọn chúng sẽ dành cho tôi những hình phạt rất khủng khiếp nếu chúng biết rằng tôi đã lừa chúng!"

Ngài James chăm chú lắng nghe với vẻ thiện cảm rõ rệt:

- Bà Vandermeier là người có tính cách rất mạnh. Nhờ điều đó và nhờ địa vị xã hội của bà ta, bà ta dễ dàng lật ngược lại tình thế! Cô sẽ không thể nào làm cho người khác tin câu chuyện giật gân của cô đâu.

- "Chính tôi cũng nghĩ thế! Cuối cùng người ta đưa tôi vào một bệnh viện tâm thần ở Bornemouth. Lúc đầu tôi không thể biết là do cần thiết hay đây là mưu mẹo của bọn chúng! Tôi được chạy chữa một cách đặc biệt, có một cô y tá có vẻ rất tốt bụng và trung thực mà tôi đã định tin cậy ở cô ta. Thượng đế đã cứu tôi đúng lúc. Cửa buồng mở hé và tôi nghe thấy cô ta nói chuyện với ai đó ngoài hành lang. Cô ta cũng thuộc bè đảng chúng nó! Bọn chúng vẫn nghi ngờ rằng tôi lừa bọn chúng, và nhiệm vụ của cô ta là phát hiện ra điều đó. Cái đó làm tôi nản lòng và tôi không dám tin ai nữa.

Tôi như bị thôi miên. Cuối cùng tôi gần như quên mất tôi thực sự là ai. Tôi cố gắng hết mức để diễn vai Janet Vandermeier đến nỗi thần kinh của tôi đã chơi khăm tôi. Tôi đổ ốm thật sự và trong nhiều tháng tôi chìm vào một chứng ngủ lịm. Tôi tưởng rằng tôi sắp chết và chẳng còn thiết gì nữa. Người ta nói rằng một người bình thường bị nhốt trong một trại điên rồi cuối cùng cũng phát điên, tôi cũng thế! Vai trò của tôi chẳng còn quan trọng nữa... Thậm chí tôi cũng không cảm thấy bất hạnh nữa, tôi đắm chìm trong sự lãnh đạm vô cảm. Chẳng còn gì là quan trọng nữa và mấy năm cứ thế trôi qua.

Thế rồi đột ngột mọi việc thay đổi. Bà Vandermeier đến Londres. Ông bác sĩ và bà ta hỏi tôi vài câu, thử nghiệm nhiều cách chạy chữa. Người ta nói là sẽ gửi tôi đến một chuyên gia ở Paris. Cuối cùng thì bọn chúng đã không dám mạo hiểm. Tôi đã nghe được những lời đồn đại. Hình như có những người - người bạn - tìm kiếm tôi. Sau đó, tôi được biết rằng cô y tá chăm

sóc tôi đã đi Paris để khám ở chỗ một chuyên gia dưới tên tôi. Cô ấy đã chịu một số cuộc trắc nghiệm và sau đó người ta tuyên bố rằng cô ấy đã giả vờ. Nhưng cô ta đã nhớ những biện pháp đó và áp dụng với tôi. Tôi cần phải thú nhận rằng tôi sẽ không lừa một chuyên gia một giây nào, nhưng một lần nữa tôi đã lại qua mặt bọn chúng. Tôi không còn coi mình là Jane Finn từ lâu quá rồi nên điều đó rất thuận lợi cho tôi.

Một đêm, người ta bắt tôi phải đi Londres ngay và đưa tôi đến ngôi nhà ở Soho. Ngay khi rời khỏi bệnh viện, tôi cảm thấy rất khác lạ - dường như một cái gì đó đã chôn chặt từ lâu trong tôi đang trỗi dậy. Người ta bắt tôi đến phục vụ ở căn phòng nơi anh Beresford bị giam giữ. Tất nhiên là lúc đó tôi chưa biết tên anh ấy. Tôi rất e ngại. Tôi nghĩ đây chắc là một cái bẫy mới, nhưng trông anh ấy có vẻ rất trung thực nên tôi không nghĩ thế nữa. Tuy vậy, tôi cũng đã quyết định là sẽ rất thận trọng trong lời nói vì tôi biết rằng chúng tôi có thể bị nghe trộm: có một cái lỗ nhỏ trong tường.

Vào chiều chủ nhật, người ta mang đến một thông điệp làm tất cả mọi người náo động. Tôi nghe trộm được và biết rằng chúng đã nhận được lệnh phải giết chàng trai trẻ. Tôi không cần phải kể đoạn tiếp theo vì ông đã biết. Tôi đã nghĩ là có đủ thời gian lao lên gác để lấy tài liệu ra khỏi chỗ cất giấu nhưng bọn chúng đã tóm được tôi. Vậy là, trong khi anh ấy chạy đi, tôi đã kêu lên rằng tôi muốn quay lại nhà Marguerite. Tôi đã kêu cái tên ấy ba lần. Bọn kia sẽ nghĩ là tôi nói đến bà Vandermeier trong khi đó nó có thể gọi cho anh Beresford nghĩ đến bức tranh. Ngày đầu tiên, anh ấy đã tháo một bức tranh xuống, vì vậy tôi tự hỏi liệu tôi có thể tin anh ấy được không”.

- Vậy là, - Ngài James từ tôn hỏi - tài liệu đó đang ở trong buồng, đằng sau bức tranh?

Sau khi gật đầu, cô gái trẻ nằm vật ra đi-văng, kiệt sức vì câu chuyện dài. Ngài James đứng dậy nhìn đồng hồ:

- Đi thôi, - Ông ta nói - chúng ta phải đến đó ngay.

- Ngay đêm nay à? - Tuppence ngạc nhiên hỏi.

- Ngày mai sẽ là quá muộn. Nói cách khác, nếu đến đó ngay đêm nay, chúng ta sẽ có cơ hội bắt được con người xuất chúng, kẻ siêu - tội phạm - *Ông Brown*.

Sau một lát im lặng, ngài James nói tiếp:

- Các cô đã bị theo dõi cho đến lúc vào đây, điều đó đã rõ ràng. Khi chúng ta rời khỏi ngôi nhà này chúng ta cũng sẽ bị theo dõi nhưng bọn chúng sẽ không hại chúng ta đâu vì kế hoạch của *Ông Brown* là sẽ để cho chúng ta dẫn đường. Vậy mà ngôi nhà ở Soho đang bị canh sát canh gác ngày đêm, nhiều người đang ra tay cùng một lúc! Khi chúng ta vào trong đó, *Ông Brown* sẽ mạo hiểm, được ăn cả, ngã về không đổ đoạt được tia lửa có thể làm cả nước bốc cháy, vả lại, ông ấy nghĩ rằng rủi ro cũng không lớn lắm vì ông ta đeo chiếc mặt nạ của một người bạn...

- Nhưng còn có một việc mà ông không biết... việc đó chúng tôi chưa nói với ông, Tuppence nói và đỏ mặt, mắt nhìn Jane.

- Có chuyện gì thế? - Ngài James vội hỏi - Đừng chần chừ nữa, cô Tuppence, chúng ta nên chân thành với nhau.

Nhưng cô gái vẫn im lặng:

- Thật là khó nói, ông hiểu cho, và nếu tôi nhầm thì thật là khủng khiếp.

Cô nhăn mặt, hướng về phía Jane đang nằm nghỉ, mắt nhắm hờ.

- Cô ấy sẽ chẳng bao giờ tha thứ cho tôi đâu. - Cô nói thêm một cách bí ẩn.

- Cô muốn tôi dừng lại sự việc thay cho cô ư?

- Vâng, xin ông đấy. Ông biết ai là *Ông Brown*, phải không ạ?

- Phải - Ngài James trả lời - Cuối cùng thì tôi biết ông ta.

- Cuối cùng ư? - Tuppence hoài nghi hỏi -Ồ! Nhưng tôi nghĩ...

- Cô đã nhìn nhận đúng, cô Tuppence ạ. Tôi đã biết chắc nhân thân của ông ta từ lâu nay, từ khi bà Vandermeier đã chết một cách bí ẩn.

- A! - Tuppence thở ra.

- Từ lúc đó, chúng ta phải xem xét logic của sự việc. Chỉ có hai giải pháp: hoặc là tự bà ta đã uống cloral - nhưng giả thiết này tôi loại trừ hoàn toàn, hoặc là...

- Vâng?

- Hoặc là cloral đã được cho vào cốc rượu cô-nhắc mà cô cho bà ấy uống. Chỉ có ba người đã cầm cái cốc ấy trong tay: cô, tôi, và một người khác... ông Julius Hersheimmer...

Jane Finn cựa quậy, ngồi lên và nhìn ngài James với cặp mắt mở to ngạc nhiên.

- Lúc đầu, mọi việc có vẻ hoàn toàn vô lý. Ông Hersheimmer, con trai của nhà triệu phú, là một người Mỹ quen thuộc. Có vẻ vô lý khi nghĩ *Ông Brown* và ông Hersheimmer chỉ là một. Nhưng chúng ta không để tuột logic của sự việc. Bởi vì tình thế là như vậy và cần phải chấp nhận nó. Cô hãy nhớ lại vẻ hoảng hốt đột ngột và khó giải thích của bà Vandermeier. Đây là một bằng chứng mới, nếu cần. Sau đó, tôi thấy cần phải nhắc cô thận trọng.

Qua mấy lời của ông Hersheimer đã nói ở Manchester, tôi đã suy ra rằng, cô đã hiểu và hành động một cách thích đáng. Từ lúc đó, tôi đã cố gắng chứng minh điều không thể là có thể. Ông Beresford đã gọi điện cho tôi và nói - điều tôi đã nghi ngờ - rằng tấm ảnh của cô Jane Finn vẫn luôn nằm trong tay ông Hersheimer.

Nhưng cô gái trẻ ngắt lời ông ta. Cô chồm dậy và la lên:

- Ông muốn nói gì? Ông muốn làm chúng tôi tin cái gì? Rằng *Ông Brown* là Julius à? Julius, anh họ tôi ấy à?

- Không, thưa cô Finn, - Ngài James ngắt lời - đấy không phải là anh họ cô. Người mang tên Julius Hersheimer không phải họ hàng của cô đâu.

Chương 26: Ông Brown

Lời tuyên bố đó gây hiệu quả như một trái bom. Sững sờ như hóa đá, hai cô gái kinh ngạc nhìn nhau. Ông luật sư lấy từ bàn giấy ra một mảnh cắt từ tờ báo và chìa cho Jane. Tuppence đọc qua vai Jane: đây là mục “tin tức khắp nơi” mà Carter đã biết và kể lại về cái chết bí ẩn của một người đàn ông ở New York.

- Như tôi đã nói với cô Tuppence, - Con người của pháp luật nói - tôi đã gắng sức chứng minh điều không thể thành có thể. Điều khó khăn nhất là phải chỉ ra Julius Hersheimer chỉ là một cái tên giả mà hắn đội lốt. Khi tôi đọc được mẩu tin này, vấn đề của tôi đã được giải quyết. Julius Hersheimer thật đã quyết định tìm hiểu về cô em họ của anh ta. Anh ấy đã đi về miền Tây, ở đó anh ấy đã tìm được dấu vết cô gái và lấy được tấm ảnh của cô gái, rất có lợi cho việc tìm kiếm. Trước khi kịp rời New York, anh ta đã bị tấn công và đã bị giết chết. Xác chết của anh ta đã bị chúng mặc quần áo cũ và chúng đã làm biến dạng anh ta để ngăn cản mọi ý định xác định nhân thân của người chết. *Ông Brown* đã thế chỗ anh ta và lên tàu sang nước Anh ngay buổi tối hôm đó. Không một người quen nào của ông Hersheimer thật gặp được ông trước chuyến đi. Vả lại, nếu có gặp đi nữa thì cũng chẳng ăn thua vì hắn bắt chước ông ta một cách hoàn hảo. Từ đó hắn đã làm việc tay trong tay với những người rất say mê, kiên trì, bền bỉ để tìm ra cô gái mất tích. Hắn đã khám phá ra mọi bí mật của họ. Một lần duy nhất, hắn suýt bị bại lộ. Bà Vandermeier biết bí mật của hắn. Hắn buộc phải biểu người đàn bà này một số tiền khổng lồ. Nếu không có sự thay đổi chiến thuật một cách may mắn của cô Tuppence thì bà ta đã rời khỏi căn hộ trước khi chúng ta kịp đến rồi. Sợ hãi bị phản bội đã làm hắn bối rối: hắn đã phạm phải một hành động tuyệt vọng, ngây thơ tưởng rằng chúng ta không nghi ngờ hắn. Hắn suýt nữa thành công...

- Tôi đã tin tưởng ở hắn - Jane thì thầm - Hắn có vẻ là một trang nam nhi quân tử.

- Ông Julius Hersheimer đã là một người tuyệt vời, còn *Ông Brown* là một nghệ sĩ đại tài. Nhưng hãy hỏi cả cô Tuppence nữa xem cô ta cũng có những nghi ngờ gì.

Không nói một lời, Jane quay về phía Tuppence.

- Tôi không muốn nói cho cô vì sợ cô buồn. Hơn nữa tôi cũng chả dám nói là chắc chắn. Nếu đây đúng là *Ông Brown* thì tôi vẫn không hiểu tại sao ông ấy giúp chúng tôi chạy trốn.

- Thế có phải chính là Julius Hersheimer đã giúp các cô chạy trốn không?

Tuppence kể lại một cách vắn tắt những sự kiện đã xảy ra trong buổi tối hôm đó và điều đó không có cách nào lý giải được cách xử sự của Julius.

- Cô không hiểu à? Còn tôi thì có đấy. Anh bạn Bersford cũng vậy. Cách cứu vẫn cuối cùng là phải để cho Jane Finn trốn thoát. Và cuộc trốn chạy của cô ta phải được tổ chức sao cho cô ấy không nghi ngờ gì là nó được sắp đặt. Bởi vậy, bọn chúng đã không ngăn cản anh Bersford quanh quẩn ở vùng đó và thậm chí còn gặp được các cô nữa. Bọn chúng định loại bỏ cậu ta vào lúc thích hợp. Vậy là Julius Hersheimmer xuất hiện, hào hiệp như một anh hùng thời cổ đại và bắt cóc các cô. Những viên đạn bay ra, rít lên nhưng không trúng một ai cả. Sau đó chuyện gì sẽ xảy ra? Các cô sẽ đi thẳng đến ngôi nhà ở Soho. Rồi để đảm bảo an toàn cho tài liệu, rất có thể Jane sẽ giao nó cho ông anh họ. Thế rồi, tôi nghĩ rằng cả hai cô sẽ gặp một tai nạn nào đó. Các cô đã biết quá nhiều. Thật phức tạp cho các cô. Tôi công nhận là hắn đã lừa được tôi. Nhưng có ai đó đã không để cho hắn lừa mình!

- Tommy à? - Tuppence hỏi khẽ.

- Phải. Đúng lúc kẻ thù định loại bỏ cậu ta, cậu ta đã tỏ ra rất khôn lanh. Tuy vậy, tôi vẫn chưa yên tâm về số phận của cậu ta.

- Tại sao?

- Bởi vì Julius Hersheimmer là *Ông Brown*, - Ngài James trả lời cụt lủn - và một người đàn ông dù có súng vẫn chưa đủ để đối chọi với *Ông Brown*.

- Chúng ta có thể làm gì đây? - Tuppence hỏi, mặt tái nhợt.

- Không làm được gì hết trước khi đến ngôi nhà ở Soho. Nếu Beresford vẫn chiếm ưu thế, chúng ta sẽ không phải lo gì nữa. Còn nếu không phải thế, kẻ thù của chúng ta sẽ thấy là... chúng ta không đến tay không?

Ông ta kéo ngăn bàn và lấy ra một khẩu súng rồi cho nó vào túi áo khoác.

- Chúng ta đã sẵn sàng. Cô Tuppence, sẽ thật vô ích nếu gợi ý rằng chúng tôi có thể đến đó mà không có cô.

- Đúng là hoàn toàn vô ích.

- Nhưng ngược lại, tôi có thể gợi ý rằng cô Finn nên ở lại đây. Cô ấy sẽ được an toàn. Và tôi thấy cô ấy đã kiệt sức vì các thử thách đã phải trải qua.

Nhưng, trước sự ngạc nhiên của Tuppence, Jane đã chối:

- Không. Tôi đi theo các vị. Tài liệu đã được giao phó cho tôi và tôi phải hoàn thành nhiệm vụ cho đến chi tiết cuối cùng, vả lại tôi thấy khỏe hơn rồi.

Chiếc xe của ngài James lên đường. Suốt cuộc hành trình, trái tim Tuppence đập như muốn nổ tung. Mặc dù vẫn rất lo lắng cho số phận của Tommy, cô cũng vẫn cảm thấy rất phấn khích. Cuối cùng, họ sẽ đạt được mục đích.

Chiếc xe dừng lại trên phố và họ bước xuống. Ngài James lại gần viên cảnh sát mặc thường phục đang đứng gác, nói vài câu rồi quay lại chỗ các cô gái:

- Chưa có một ai vào trong căn nhà này cả. Chắc chắn như vậy vì cả mặt kia của ngôi nhà cũng đang được canh gác. Bất cứ ai định vào nhà sau chúng ta sẽ bị bắt ngay tại chỗ. Chúng ta vào chứ?

Một viên cảnh sát đưa chìa khóa cho họ. Tất cả mọi người đều biết mặt ngài James, vả lại họ cũng đã nhận được lệnh về Tuppence. Chỉ có Jane là họ hoàn toàn không biết là ai. Cả ba người đi vào trong ngôi nhà và khép cửa lại phía sau. Họ từ từ đi lên cái thang với các bậc sắp gãy. Trên hành lang họ nhìn thấy cái riđô toi tả đã làm chỗ trú ẩn cho Tommy. Tuppence đã được nghe Jane kể chuyện này khi cô vẫn tưởng cô bé ấy là Annette. Ngay cả lúc này cô vẫn thấy dường như có cái gì ngo ngậy sau tấm riđô như có người ở đó! Áo giắc mạnh đến nỗi cô tưởng như nhìn thấy một bóng người. Thế nếu như *Ông Brown* - Julius - đang rình mò ở đó thì sao?

Chuyện đó thật vô lý, đương nhiên là thế. Tuy vậy, cô vẫn quay lại để kiểm tra.

Họ bước vào căn phòng đã được dùng làm nơi giam giữ. Ở đó, ít nhất thì cũng chẳng có chỗ nào để mà trốn, Tuppence thở phào và tự rửa mình là đã tưởng tượng quá nhiều... Cô cần phải loại bỏ cái cảm giác kỳ lạ vẫn dai dẳng: “Thế nếu *Ông Brown* đang ở trong nhà thì sao?” Cái gì vậy? Có tiếng bước chân rón rén trên cầu thang. Ai đó đang ở trong ngôi nhà? Thật lỗ bịch! Cô trở nên loạn óc mất rồi!

Jane đi thẳng đến bức tranh vẽ Marguerite và cái hộp nữ trang, gỡ nó xuống không chút do dự. Nó phủ đầy bụi và mạng nhện bám chằng chịt. Với con dao nhỏ mà ngài James đưa cho, cô tách lớp bìa màu nâu dán đằng sau bức tranh ra. Mấy trang tạp chí rơi xuống đất, Jane nhặt nó lên. Bóc các mép giấy bị dán lại với nhau, cô rút ra hai tờ giấy mỏng chi chít nét chữ nhỏ xíu. Lần này không phải là giả mạo nữa, mà đây chính là tài liệu thật!

- Cuối cùng, - Tuppence tuyên bố - chúng ta đã có nó!

Đây là một thời điểm tràn đầy xúc động. Quên cả tiếng cọt kẹt nhẹ, tiếng bước chân tưởng tượng! Cả ba người dán mắt vào những tờ giấy nằm trong tay Jane. Ngài James cầm lấy chúng xem xét.

- Phải rồi - Ông tuyên bố! - Đây chính là dự thảo bản hiệp ước đáng nguyên rủa!

- Chúng ta đã thành công. - Tuppence nói bằng giọng sợ sệt chưa dám tin hẳn.

- Thành công - Ngài James nhắc lại, rồi gấp cẩn thận tài liệu, cho vào trong một quyển sổ nhỏ, trong khi đảo mắt nhìn gian phòng bẩn thỉu - Đây chính là nơi anh bạn trẻ của cô bị giam giữ lâu ngày phải không? Thật là một nơi kinh tởm. Cô đã nhìn thấy phòng không có cửa sổ và cửa ra vào thì rất dày không? Nếu có chuyện gì xảy ra ở đây, thì không một ai có thể biết gì được.

Tuppence rùng mình, những từ đó gọi lên trong cô nỗi khiếp sợ kỳ lạ. Nếu như quả thật có ai đó trốn trong ngôi nhà thì sao? Ai đó sẽ đóng cái cửa kia lại và bỏ mặc họ chết như những con chuột trong hang. Rồi cô tự hiểu sự vô lý của nỗi sợ hãi đó. Ngôi nhà được canh sát canh gác, họ sẽ vào ngay không chậm trễ, phá cửa và tìm kiếm. Cô tự chế nhạo sự ngốc nghếch của mình, đột ngột ngược mắt lên, cô bắt gặp ánh mắt của ngài James.

- Cô Tuppence đã thấy đúng. Cô đang gặp nguy hiểm, cả tôi và cô Finn cũng thế.

- Đúng thế - Jane thú nhận - Thật vô lý nhưng nó mạnh hơn tôi.

- Cô cảm thấy... cũng như chúng ta cùng cảm thấy... sự hiện diện của *Ông Brown*, có phải thế không?

Tuppence chột lùi lại.

- Phải - Ngài James nói tiếp - Không còn nghi ngờ gì nữa... *Ông Brown* đang ở đây...

- Trong nhà này à?

- Trong căn phòng này... Cô còn chưa hiểu à... Tôi là *Ông Brown*...

Sửng sốt như hóa đá, không thể tin vào tai mình, hai cô nhìn nhau. Nét mặt hắc ta dường như cũng thay đổi. Đứng trước mặt các cô là một người khác đang nở nụ cười ác độc.

- Không một cô nào rời khỏi căn phòng này mà còn sống cả. Các cô vừa nói rằng các cô đã thành công. Tôi đã thành công! Bản tài liệu là của tôi! - Hắc nhìn Tuppence và nụ cười của hắc mở rộng. - Cô có muốn tôi cho cô biết mọi việc đã xảy ra như thế nào không? Sớm hoặc muộn, canh sát sẽ tràn vào đây và phát hiện ra ba nạn nhân của *Ông Brown*. Ba chứ không phải là hai, các cô biết chưa? Nhưng rất may, người thứ ba sẽ không chết mà chỉ bị thương thôi và ông ta có thể miêu tả chi tiết cuộc tấn công. Bản tài liệu ư? Nằm trong tay *Ông Brown*, đương nhiên là thế! Không một ai có ý nghĩ là đi tìm nó trong túi của ngài James Peel Edgerton cả! (Rồi hắc quay về phía Jane) cô khôn ngoan hơn tôi tưởng nhiều. Tôi chúc mừng cô. Nhưng cô chẳng có cơ hội để lặp lại đâu.

Đúng lúc đó có tiếng bước chân nhẹ nhàng phía sau hắc. Nhưng ngây ngất vì thắng lợi, hắc không quay đầu lại. Hắc thọc tay vào túi áo và từ từ rút khẩu súng ra:

- "Các nhà mạo hiểm trẻ" thua rồi!

Nhưng khi hắn vừa dứt lời, một bàn tay sắt tóm lấy hắn từ phía sau. Khẩu súng của hắn bị giật mất và một giọng kéo dài tuyên bố:

- Chúng tôi bắt được quả tang ông cùng với hiện vật rồi nhé!

Ông luật sư nổi tiếng đỏ bừng mặt lên nhưng ông ta bình tĩnh một cách dễ sợ, ông ta lần lượt nhìn Julius và Tommy.

- Anh đấy à, Tommy? - Ông ta lăm bắm - Anh! Đáng lẽ tôi phải nghĩ ra.

Thấy rằng hắn không hề tỏ ra chống cự, họ nói lỏng tay ra. Nhanh như chớp, hắn đưa tay trái lên miệng, bàn tay có đeo nhẫn mặt đá:

- Ave Cesar, qui morituri te salutant[1]. - Hắn nói và nhìn chăm chăm vào Tommy.

[1] Tiếng Latinh trong nguyên bản, đây là "Lời các đấu sĩ La Mã nói lúc đi qua chỗ vua trước khi đi đấu".

Thế rồi nét mặt hắn biến dạng, hắn gục xuống, co giật trong khi mùi hạnh nhân đang tràn ngập gian phòng.

Chương 27: Bữa tiệc ở Savoy

Bữa tiệc được ông Julius Hersheimmer tổ chức để chiêu đãi bạn bè, đã diễn ra vào ngày 30 và nó được truyền tụng rất lâu trong những người cung cấp dịch vụ. Nó được đặt trong phòng đặc biệt. Lệnh của ông Hersheimmer rõ ràng và chính xác, ông ta đã trao toàn quyền cho ông đầu bếp và khi một nhà triệu phú đã trao toàn quyền thì chắc chắn ông ấy phải được phục vụ tốt. Những chiếc bàn chất đầy của ngon vật lạ, đặc sản bốn mùa. Các anh bồi bàn với những chai rượu hảo hạng, nối tiếp nhau như đi trong một đám rước sang trọng. Căn phòng được trang hoàng bởi đủ loại hoa thơm cỏ lạ. Tất cả các loại hoa quả ngon ngọt nhất trên trái đất đều hội tụ về đây. Danh sách khách mời ngắn thôi nhưng rất chọn lọc: ông Carter với một người bạn cũ, ngài William Beresford, ông mục sư Cowley, bác sĩ Hall, hai nhà phiêu lưu mạo hiểm trẻ - cô Prudence Cowley và Tommy Beresford - và cuối cùng, người quan trọng nhất, cô Jane Finn. Julius đã tìm mọi cách để cô trở thành nhân vật chính của buổi dạ tiệc.

Vào buổi sáng hôm đó, có tiếng gõ cửa kín đáo ở cánh cửa căn hộ mà Tuppence ở cùng cô gái trẻ, đấy là Julius với tờ séc trong tay.

- Hãy cho tôi biết, Tuppence, tôi có thể nhờ cô một việc nhỏ được không? Hãy cầm lấy cái này và tìm cách làm sao mua cho Jane những váy áo đẹp nhất dùng cho buổi tối hôm nay, các bạn sẽ đến ăn tối ở Savoy với tôi. Được chứ? Và đừng suy nghĩ gì về chi phí cả!

- Hiểu rồi, hiểu rồi. Chúng tôi sẽ đi và vui đùa như những con điên. Thật là thích thú được may sắm cho Jane. Đấy là cô gái duyên dáng nhất mà tôi được nhìn thấy!

- Tôi cũng nghĩ như vậy. - Hersheimmer tuyên bố với vẻ nồng nhiệt.

Tuppence nhận thấy ngay và lấy làm buồn cười.

- À này, Julius, - Cô nói thêm vẻ thờ ơ - tôi vẫn chưa cho anh câu trả lời của tôi.

- Câu trả lời của cô à? - Anh ta nói, mặt tái mét.

- Anh nhớ chứ... khi anh hỏi tôi làm vợ... - Tuppence áp úng, mắt sụp xuống đúng kiểu một cô gái nhu mì nhất - và anh đã không muốn tôi từ chối. Tôi đã suy nghĩ, từ khi...

- Vâng? - Julius nói.

Mồ hôi nhỏ giọt trên trán anh ta, Tuppence thấy mỉm lòng:

- Cậu đúng là đại ngốc! Làm sao mà cậu lại nói với tôi như thế? Tôi thấy rõ là cậu chả có một tẹo tình cảm nào với tôi cả.

- Không phải thế. Tôi đã có và tôi luôn có lòng kính trọng và khâm phục đối với cô.

- Hừm... - Tuppence tuyên bố - Đây là loại tình cảm dễ tan biến như tuyết dưới ánh nắng mặt trời khi người ta có những tình cảm khác. Cậu có nghĩ thế không?

- Tôi không hiểu cô định nói gì. - Julius nói vẻ lạnh lùng nhưng lại đỏ mặt như một quả cà chua.

- Nói khoác! - Tuppence đốp lại, cô phá lên cười, định đóng cửa lại rồi nói thêm - Về mặt tinh thần, tôi vẫn coi như đã bị ruồng bỏ.

- Ai đấy? - Jane hỏi.

- Julius.

- Anh ấy muốn gì?

- Tôi nghĩ là anh ấy muốn gặp cô. Nhưng tôi đã không cho phép. Không trước tối nay... Tối nay cô sẽ đẹp lộng lẫy hơn cả nàng công chúa trong truyện ngàn lẻ một đêm. Nào, đến đây, chúng ta sẽ đi mua sắm.

Đối với nhiều người, ngày X, đã được nói đến nhiều thế, cũng trôi qua cũng như những ngày khác. Trên báo ngày chủ nhật, người ta thông báo sự biến mất của ông luật sư nổi tiếng, ngài James Peel Edgerton. Tờ báo ngày thứ hai đã phác họa sự nghiệp sáng chói của người quá cố. Chính xác ông ta đã bị chết thế nào thì không một ai được biết.

Tommy đã thấy rõ, tất cả vụ việc này chỉ dựa trên một người duy nhất. Không còn người lãnh đạo, tổ chức đó cũng không còn tồn tại. Không còn chiến tranh nữa mà là hòa bình.

Nhưng ở Bộ, người ta biết chính xác rằng họ vừa thoát khỏi thảm họa. Carter vẫn nhớ như in trong đầu, cái chết kỳ lạ đã diễn ra hôm trước, trong ngôi nhà ở Soho. Ông bước vào một căn phòng bắn thủ để nhìn thấy một con người vĩ đại, một người bạn lâu năm, đã chết và có tội do chính lời thú nhận của hắn! Trong túi áo hắn, ông đã tìm thấy bản tài liệu định mệnh và ngay tại chỗ, trước mặt ba nhân chứng, ông đã đốt nó ra tro. Nước Anh đã được cứu thoát!

Và bây giờ, buổi tối ngày 30, trong phòng đặc biệt ở Savoy, ông Julius Hersheimmer đang tiếp khách. Carter đến đầu tiên, đi cùng một người đàn ông đứng tuổi, loại người có vẻ rất nóng tính. Tommy đỏ mặt lại gần ông ta.

- A! - Ông già kêu lên, sẵn sàng bùng nổ - Anh cháu tôi đây à? Không biết nói gì, có vẻ như anh đã làm việc rất tốt. Quá khứ là quá khứ phải không? Anh là người thừa kế của tôi phải không?

Trong tương lai, ta sẽ chuyển cho cháu một khoản lợi tức và cháu có thể coi Chalmers Park như nhà của cháu.

- Cảm ơn, thưa ông, ông thật là tử tế.

- Thế còn con người trẻ tuổi mà người ta đã nói rất nhiều với tôi?

Tommy giới thiệu Tuppence.

- Hé, hé! - Ngài William thốt lên và ngấm kỹ cô - Các cô gái trẻ ngày nay không còn giống như các cô thời tôi!

- Có chứ ạ - Tuppence đáp lại - Áo quần của họ có khác một chút nhưng bản thân họ thì vẫn vậy.

- Phải, cô có thể có lý. Họ đã rất ranh mãnh. Và bây giờ họ vẫn ranh mãnh!

- Đúng vậy - Tuppence tán thành - Tôi đây, tôi ranh mãnh khủng khiếp.

- Điều đó không làm tôi ngạc nhiên. - Ông già tuyên bố và kéo tai Tuppence một cách vui vẻ.

Phần lớn các phụ nữ trẻ luôn khiếp sợ “con gấu què kệch” như họ thường gọi ông. Nhưng thái độ dày dạn của Tuppence lại làm ông già (vốn không ưa phụ nữ) vui thích.

Sau đó, ông mục sư đến nơi, hơi ngại ngùng về đám người “sáng giá” mà ông đang nhập bọn. Rất vui sướng vì con gái ông đã được đặc biệt coi trọng, nhưng ông không nén được thỉnh thoảng lại liếc nhìn cô một cách am hiểu. Nhưng Tuppence đã xử sự thật tuyệt vời. Cô gái không đứng bắt chéo chân một lần nào, giữ mồm giữ miệng và từ chối tất cả những điều thuốc lá mà người ta mời cô.

Rồi ông bác sĩ Hall đến.

- Mời các quý vị ngồi - Julius nói sau màn giới thiệu - Tuppence, mời cô ngồi đây...

Anh ta chỉ cái ghế danh dự.

Nhưng Tuppence từ chối:

- Không, đây là chỗ của Jane! - Khi nghĩ đến tất cả những gì cô ấy đã phải chịu đựng trong mấy năm nay, thì tất nhiên cô ấy phải là nữ hoàng của buổi dạ hội.

Julius nhìn cô với vẻ biết ơn và Jane tiến đến chỗ ngồi danh dự một cách rụt rè. Cô gái vốn đã đẹp, hôm nay ăn mặc sang trọng, trông cô thật lộng lẫy. Tuppence đã hoàn thành tốt vai trò của mình. Chiếc váy thượng hạng của Jane mang tên “Hoa huệ muôn màu” gồm màu vàng, đỏ,

nâu làm nổi bật sự trong trắng của cái cổ, trong khi mái tóc huyền ôm lấy khuôn mặt yêu kiều. Tất cả mọi người ngắm nhìn cô một cách đầy ngưỡng mộ.

Không khí vui vẻ của bữa tiệc lên tới đỉnh điểm và Tommy bị tất cả mọi người thúc ép giải thích toàn bộ vụ việc.

- Anh đã rất kín tiếng trong suốt quá trình điều tra - Julius nói về trách móc - Anh đã làm tôi tưởng rằng anh đi Argentine... và tôi nghĩ là anh có lý do chính đáng để làm thế! Nhưng ý nghĩ là Tuppence và anh coi tôi là *Ông Brown* làm tôi phát điên.

- Đấy không phải là họ nghĩ ra đâu - Carter nói rõ - Người ta đã nhồi nó vào đầu họ và thuốc độc đã được tiêm vào họ một cách rất điệu nghệ bởi một bậc thầy về tài thuyết phục. Bài báo trên tờ *New York* đã gợi ý cho hấn một kế hoạch để hại cậu.

- Tôi chưa bao giờ chịu đựng được hấn - Julius thú nhận - Ngay từ khoảnh khắc đầu tiên, tôi đã cảm thấy trong hấn có cái gì đấy xấu xa. Và tôi đã luôn luôn nghi ngờ là chính hấn đã loại trừ bà Vandermeier trong im lặng. Nhưng chỉ khi tôi biết rằng lệnh giết Tommy đã được ban ra ngay sau khi chúng tôi đến gặp hấn, vào cái ngày chủ nhật nổi tiếng ấy, thì tôi mới hiểu thật sự: hấn chính là ông chủ lớn.

- Vậy mà tôi lại chẳng nghi ngờ hấn một giây nào! - Tuppence kêu lên - Tôi luôn nghĩ là tôi thông minh hơn Tommy, nhưng không thể chối cãi được là cậu ta đã đánh tôi thua liếng xiếng.

Julius đồng tình.

- Chính Tommy đã cứu cô ra khỏi tình thế hiểm nghèo. Đừng im lặng như con hến và đỏ mặt như quả ớt nữa, hãy kể cho chúng tôi nghe tất cả đi.

- Cũng chẳng có gì đáng kể - Tommy lúng túng bắt đầu - Tôi đã xử sự như một thằng ngốc cho đến khi tôi phát hiện ra tấm ảnh của Annette và tôi hiểu rằng cô ấy và Jane Finn chỉ là một người. Ngay lúc đó, tôi nhớ lại những lời cô ấy đã hét lên nhiều lần "*Marguerite*". Qua đó tôi nghĩ đến bức tranh và thế là hết chuyện. Ngay lúc đó tôi điếm lại sự việc trong đầu để phát hiện ra vào thời điểm nào tôi đã xử sự như thằng ngốc nhất trên đời.

- Nào, tiếp tục đi. - Carter khuyến khích cậu ta khi thấy Tommy lại định ngồi im.

- Tất cả câu chuyện về bà Vandermeier đã ám ảnh tôi từ khi Julius kể lại cho tôi. Thoạt đầu thì chính ngài James hoặc anh ta làm việc đó. Và tôi không biết là người nào. Khi tôi phát hiện ra bức ảnh trong ngăn kéo và theo lời Julius thì *Ông Brown* đã lấy nó của cậu ấy, nên tôi đã nghi là cậu ấy. Rồi tôi lại nhớ rằng chính ngài James đã phát hiện ra cô Jane Finn giả. Vì tôi chưa thể xác định ai trong họ là kẻ phạm tội, tôi đã chọn cách ít nguy hiểm nhất. Tôi viết thư cho Julius - đề phòng trường hợp cậu ấy là *Ông Brown* - để nói rằng tôi đi Argentine, và tôi đã để cạnh bàn giấy, lá thư của ngài James mời tôi đến làm việc ở đó, để cậu ấy tin chắc rằng không phải là giả

vờ. Rồi tôi lại viết thư cho ông Carter và gọi điện cho ngài James. Điều tốt nhất là làm sao cho ngài James phải tin tưởng. Tôi cũng đã nói cho hắn tất cả trừ chỗ mà tôi nghĩ là tài liệu có thể được giấu. Cái cách mà hắn giúp tôi tìm ra dấu vết Tuppence và Annette đã làm tôi hơi nhụt chí, nhưng không nhiều. Tôi luôn để mắt đến họ. Lúc đó tôi lại nhận được bức thư giả mạo của Tuppence và thế là, tôi đã hiểu tất cả.

- Nhưng hiểu thế nào?

Tommy rút từ trong túi ra bức thư vừa nói rồi đưa lần lượt cho những người ngồi xung quanh bàn xem.

- Tất nhiên, đây là chữ của cô ấy! Nhưng ở chỗ chữ ký tôi lại thấy rằng không phải chính cô ấy đã viết bức thư. Cô ấy không bao giờ viết tên cô ấy là “Tupence” nhưng một người nào đấy đã không biết điều đó và tưởng rằng cô ấy chỉ viết một chữ “P” thay vì hai. Julius *đã nhìn thấy* chữ ký của Tuppence - anh ấy đã cho tôi xem một lá thư cô ấy viết cho anh ta - *nhưng ngài James* thì chưa. Từ đó mọi chuyện trở nên cực kỳ đơn giản. Tôi vội vã gửi Albert đến chỗ ông Carter. Tôi giả vờ ra đi rồi lại quay về. Khi Julius đến bất thành linh cùng với xe ô tô, tôi đã hiểu rằng chuyện đó không nằm trong dự kiến của *Ông Brown* và cậu ta sẽ gặp rắc rối trừ phi ngài James bị bắt quả tang, nói vậy vì tôi biết rằng ông Carter sẽ chẳng bao giờ tin lời tôi cho rằng hắn là kẻ tội phạm.

- Đúng thế. - Carter đành công nhận.

- Bởi vậy tôi đã gửi các cô gái đến chỗ ngài James. Tôi tin chắc rằng sớm hay muộn bọn họ cũng sẽ đi đến ngôi nhà ở Soho. Nếu tôi đã chĩa súng vào Julius, thì bởi vì tôi muốn Tuppence nói lại điều đó với ngài James để hắn ta không còn chú ý đến chúng tôi nữa.

Ngay khi các cô gái vừa đi khỏi, tôi đã yêu cầu Julius phóng ngay về Londres và trên đường tôi đã kể cho anh ấy nghe toàn bộ câu chuyện. Chúng tôi đã đến ngôi nhà Soho đúng lúc và gặp ông Carter ở đó. Sau khi nói cho ông ấy biết tình hình, chúng tôi đi vào trong nhà và trốn vào cái hốc đằng sau tấm rèm. Ông Carter đã ra lệnh cho lính gác trả lời cho bất kỳ ai hỏi, là chưa có một người nào vào trong nhà cả. Thế đấy. Lần này thì hết chuyện.

Tommy dừng lại thở, mọi người yên lặng.

- À, - Julius nói - còn về tấm ảnh của Jane thì các vị đã làm. Người ta đã lấy nó của tôi và tôi đã tìm lại được!

- Tìm thấy ở đâu? - Tuppence kêu lên.

- Trong chiếc hộp nhỏ chôn trong tường nhà bà Vandermeier.

- Tôi đã biết rằng anh đã tìm thấy cái gì đó - Tuppence nói vẻ trách móc - Nói thẳng ra thì từ

lúc đó tôi bắt đầu nghi ngờ anh. Tại sao anh lại không nói gì hết?

- Cả tôi cũng có một số nghi ngờ. Tấm ảnh ấy tôi đã bị đánh cắp một lần và tôi đã quyết định rằng sẽ không rời nó nữa trước khi một anh thợ ảnh làm cho tôi một tá bản sao!

- Tất cả chúng ta đều đã che giấu một điều gì đấy - Tuppence nói về suy nghĩ - Tôi nghĩ rằng đấy là phương pháp làm việc của các điệp viên.

Carter phá vỡ sự im lặng và rút ra từ trong túi một quyển sổ nhỏ, bìa đã sờn:

- Beresford vừa nói rằng, tôi sẽ chẳng bao giờ tin là ngài James Reel Edgerton có tội trước khi bắt được quả tang. Đúng thế, và tôi cũng chắc đã tin vào tội trạng của ông ta nếu tôi không đọc những lời tuyên bố nằm trong cuốn nhật ký này. Quyển sổ này sẽ được chuyển đến Scotland Yard và nội dung của nó sẽ không bao giờ được tiết lộ cho công chúng! Sự nghiệp pháp lý của ngài James sẽ làm cho nó trở nên vô lý. Nhưng đối với chúng ta, những người biết sự thật, tôi sẽ đọc một số đoạn, chúng sẽ làm rõ hơn những bước đi của con người này.

Mở quyển sổ ra, ông ta bắt đầu đọc:

... Thật điên rồ nếu giữ quyển sổ này. Tôi biết thế! Tài liệu này là một bằng chứng có thể dùng để chống lại tôi. Nhưng tôi không bao giờ do dự chấp nhận rủi ro. Và tôi cảm thấy một nhu cầu khó tả muốn bộc bạch... Trên xác chết của tôi người ta sẽ tìm thấy cuốn sổ này...

... Tôi vẫn còn là một đứa trẻ khi tôi biết rằng tôi có những khả năng đặc biệt. Chỉ có những thằng ngu mới đánh giá thấp nó. Trí thông minh của tôi cao hơn mức trung bình nhiều. Tôi được sinh ra để mà thành đạt nhưng ngoại hình của tôi lại phản tôi: không có gì đặc biệt, tầm thường, như một người hạng bét...

... Thời thanh niên tôi đã chứng kiến một vụ giết người nổi tiếng. Tôi đã rung động sâu sắc bởi tài hùng biện của ông luật sư bào chữa. Từ đó tôi đã thấy rằng nên thi thố tài năng của mình trên lĩnh vực đặc biệt này... Rồi tôi quan sát thái độ của kẻ tội phạm... Tên đó thật ngu ngốc, ngu một cách không tưởng tượng nổi và tài hùng biện của ông luật sư bào chữa chưa chắc đã cứu được hắn... Tôi cảm thấy khinh bỉ hắn vô cùng... Lúc đó tôi chợt nghĩ rằng trình độ của lũ tội phạm, nói chung, rất thấp. Toàn là một lũ bị thất bại, bị giáng cấp, những phế phẩm của xã hội lao vào tội ác... Thật ngạc nhiên là những người thông minh lại không bao giờ hiểu những khả năng khác thường của chúng trong lĩnh vực này. Tôi bắt đầu vào cuộc với ý nghĩ đó... Thật là một môi trường hoạt động tuyệt vời!... Không có giới hạn nào cả! Tôi đã thấy choáng ngợp trong đó...

... Tôi đã đọc tất cả những tác phẩm cổ điển về tội ác và bọn tội phạm. Chúng xác định ý kiến của tôi: sự thoái hóa, bệnh tật... Vậy là tôi suy nghĩ. Cứ cho là những đam mê của tôi khá cụ thể, rằng tôi sẽ trở thành người luật sư giỏi nhất, rằng tôi sẽ làm chính trị và tôi sẽ trở thành Thủ tướng. Rồi sau đó? Đấy có phải là quyền lực không? Tôi luôn bị cản trở trong mỗi hoạt động bởi các bạn đồng nghiệp, liên kết với nhau bằng một hệ thống dân chủ mà tôi chỉ hiện hữu như một kẻ đứng

đầu. Không, quyền lực mà tôi mơ ước phải là một quyền lực tuyệt đối. Phải trở thành một kẻ chuyên chế, một nhà độc tài! Nhưng một quyền lực như thế chỉ có thể sử dụng ở ngoài vòng pháp luật. Khai thác điểm yếu của bản chất con người, rồi của các dân tộc - vươn tới và điều khiển một tổ chức rộng lớn để rồi cuối cùng đảo lộn cái trật tự đã được sắp đặt và cầm quyền! Ý nghĩ đó làm tôi say sưa...

... Tôi hiểu rằng tôi phải tiến hành hai cuộc sống song song. Một người như tôi sinh ra để làm nổi trội lên. Tôi phải có một sự nghiệp sáng chói để che giấu những hoạt động thật sự... Tôi phải đạt được sự nổi tiếng và hình thành một nhân cách. Tôi uốn nắn chí hướng của mình theo cách của những luật sư nổi tiếng, bắt chước cách xử sự của họ, và học cách lôi cuốn của họ. Nếu như tôi chọn con đường trở thành diễn viên, có lẽ tôi sẽ trở thành nghệ sĩ vĩ đại nhất. Không phải trang phục, hóa trang hay râu giả mà là một nhân cách! Khi tôi cởi bỏ cái nhân cách mượn đó, tôi lại trở thành chính tôi, một người bình thường, mờ nhạt, một người như bao người khác. Tôi tự gọi mình là Ông Brown. Có hàng trăm người đàn ông tên là Brown... hàng trăm người đàn ông giống tôi...

... Tôi đã thành công trong sự nghiệp giả mạo của mình. Tôi sinh ra để mà thành công. Tôi cũng đã thành công trong lĩnh vực kia. Một người như tôi không biết đến thất bại.

... Tôi đã đọc về cuộc đời của Napoléon. Chúng tôi có rất nhiều điểm chung...

... Tôi bảo vệ cho những kẻ tội phạm. Một người cần phải chăm lo cho những người trong môi trường của mình...

... Một đôi lần, tôi thấy sợ. Lần đầu tiên là ở nước Ý, trong một bữa tiệc có mặt giáo sư D, nhà thần học nổi tiếng. Chúng tôi nói về sự điên rồ và ông ấy tuyên bố "Rất nhiều người bị điên mà không một ai biết. Chính bản thân họ cũng không biết". Tôi đã hiểu tại sao ông ấy lại nhìn tôi một cách kỳ lạ khi nói ra câu ấy. Tôi không thích thế một tí nào...

... Chiến tranh đã ảnh hưởng đến những kế hoạch của tôi... Tôi nghĩ ngược lại là nó lại tạo điều kiện thuận lợi cho tôi. Người Đức thật là thiện nghệ! Họ cũng là những điệp viên tuyệt vời. Đường phố tràn ngập những chàng trai mặc quần áo ka ki. Những cậu bé gốc nghèo, đầu óc trống rỗng... vậy mà... họ đã thắng trận... Điều đó làm tôi lo lắng...

... Công việc của tôi tiến hành rất tốt. Một cô gái đã đến chỗ chúng tôi.... Tôi nghĩ rằng thật ra cô ấy cũng chẳng biết bất cứ điều gì cả. Nhưng chúng tôi phải xóa bỏ công ty thủy tinh Esthonie; không nên mạo hiểm.... Mọi việc đều tốt. Sự mất trí nhớ làm tôi băn khoăn. Không có khả năng đó là trò lừa đảo. Không một cô gái nào có thể lừa tôi được...

... Ngày X sắp đến rồi...

- Tôi sẽ không đọc chi tiết mọi việc mà hấn đã làm. - Carter nói - Nhưng chỉ có hai đoạn nhỏ liên quan đến cả ba bạn. Xét những chuyện đã xảy ra, những dòng này cũng khá thú vị đấy.

... Gợi ý cho cô bé tự nguyện đến thăm tôi, tôi đã khuất phục được cô ấy. Nhưng cô ấy có óc suy luận rất nhanh nhạy, điều đó có thể gây nguy hiểm... Cần phải thoát khỏi cô ta...

... Tôi không thể làm gì với cậu người Mỹ. Anh ta nghi ngờ tôi và không thích tôi...

... Đôi khi tôi sợ rằng đã đánh giá thấp cậu bé kia. Cậu ấy không thông minh nhưng cũng khó mà che mắt cậu ấy...

Carter gập quyển sổ lại.

Im lặng kéo dài. Rồi Carter đứng lên:

- Tôi muốn uống mừng các nhà phiêu lưu, mạo hiểm trẻ. Doanh nghiệp của họ đã thành công rực rỡ.

Người ta uống và hoan hô nhiệt liệt.

- Còn có một việc khác mà chúng tôi muốn được biết - Carter nói tiếp - Chúng ta sẽ đề nghị cô Jane Finn kể cho chúng ta nghe câu chuyện của cô mà chỉ mới có Tuppence được nghe. Nhưng hãy uống chúc sức khỏe cô ấy trước đã! Tôi nâng cốc uống mừng sức khỏe cô gái dũng cảm.

Chương 28: Và sau đó

- Đây là một lời chúc tụng rất hay, Jane, Julius Hersheimmer nói khi anh ta đưa cô em họ về Ritz trong chiếc Rolls - Royce.
 - Lời chúc tụng các nhà phiêu lưu trẻ à?
 - Không, lời chúc tụng em ấy chứ. Không một cô gái nào khác trên đời này có thể làm được những gì em đã làm. Em thật là tuyệt vời.
 - Em không cảm thấy tuyệt gì cả. Trong thâm tâm, em cảm thấy chán nản và cô đơn, và em nhớ tổ quốc.
 - Anh cũng đang định nói với em về điều đó. Anh đã nghe thấy ngài đại sứ chuyển tới em lời mời của vợ ông ta mời em đến chỗ họ. Đây không phải là một ý tồi, nhưng anh có một dự định khác. Jane, anh muốn em hãy trở thành vợ anh. Đừng nói “không” ngay và đừng lo sợ. Anh biết rằng em chưa thể yêu anh được. Nhưng anh, anh đã yêu em ngay từ khi anh nhìn thấy tấm ảnh của em. Và bây giờ khi đã biết em, đơn giản là anh phát điên lên vì em. Nếu em bằng lòng làm vợ anh, anh sẽ không làm cho em buồn. Anh sẽ để cho em thời gian cần thiết. Cũng có thể em sẽ chẳng bao giờ yêu anh. Nếu thế, anh sẽ trả lại tự do cho em. Nhưng anh muốn có quyền được bảo vệ và chăm sóc em.
 - Nhưng đây lại chính là điều mà em mong ước - Cô gái trả lời buồn bã - Em muốn có ai đó bên cạnh em. Anh không thể tưởng tượng được em cảm thấy cô đơn đến thế nào đâu!
 - Ồ, có chứ! Vậy thì mọi chuyện đã xong. Và ngay ngày mai, anh sẽ đến gặp ngài Tổng giám mục để ông ấy cho chúng ta một ngoại lệ.
 - Ôi, Julius.
 - Anh không muốn thúc bách em, Jane. Nhưng hoãn đám cưới của chúng ta thì thật là vô nghĩa. Đừng lo. Anh không dám mong em yêu anh ngay tức khắc.
- Đúng lúc đó một bàn tay nhỏ luồn vào tay cậu:
- Julius, em đã yêu anh rồi. Em đã yêu anh ngay tức khắc, trong xe ô tô, khi viên đạn bay sượt qua má anh.

Vài phút sau cô gái trẻ thì thầm:

- Em không biết Londres lắm, Julius, nhưng đường từ Savoy đến Ritz thật sự dài đến thế à?
- Còn phụ thuộc vào đường đi mà người ta chọn. - Julius trả lời không chút bối rối - Chúng ta đã đi vòng qua công viên Regent's Park.
- Ôi, Julius, anh tài xế sẽ nghĩ gì?
- Vì số tiền lương mà anh trả cho anh ta, anh ta thấy tốt nhất là không nghĩ gì cả! Em biết không Jane, anh đãi tiệc ở Savoy chỉ có một mục đích là được đưa em về khách sạn. Anh không biết làm cách nào gặp riêng em để nói chuyện. Tuppence và em bám riết lấy nhau như hai con sam. Thêm một ngày nữa là Beresford và anh, bọn anh sẽ phát rồ mất!
- Ồ, bởi vì anh ấy...
- Phải rồi, như một thằng điên!
- Em nghi ngờ điều đó, Jane nói thêm về ưu tư.
- Tại sao?
- Bởi vì Tuppence không nói với em!
- Thế thì em thắng anh rồi. - Julius kết luận.

Jane chỉ cười.

Trong khi đó, những nhà phiêu lưu trẻ, cứng nhắc như công lý, trịnh trọng quá đáng và rất không thoải mái đi về khách sạn Ritz trong một chiếc taxi, không hiểu tại sao cũng đi vòng qua công viên Regent's Park.

Một nụ cười ngượng ngùng khủng khiếp làm họ co người lại. Không nhận thấy điều gì đã xảy ra, tất cả có vẻ đã thay đổi. Họ cảm lạnh tê liệt. Tình bạn lâu năm dường như đã bay đi đâu mất. Tuppence mất công vô ích tìm điều gì để nói. Và Tommy cũng vậy.

Căng thẳng và rụt rè, họ thậm chí tránh nhìn nhau.

Cuối cùng, Tuppence cố gắng một cách tuyệt vọng.

- Câu chuyện cũng khá hay phải không?

- Cũng khá!

Lại im lặng.

- Tôi rất thích Julius. - Tuppence vô tình nói.

Câu đó đã kích động Tommy:

- Đừng có cưới cậu ta, cô nghe chưa? Tôi cấm cô đấy.

- Ôi!

- Tôi cấm tuyệt đối, rõ chưa?

- Anh ấy có định cưới tôi đâu. Anh ấy chỉ đề nghị tôi vì lòng tốt thôi mà.

- Tôi không dám chắc thế!

- Tuy vậy, đấy là sự thật. Anh ấy phát điên lên vì Jane. Tôi chắc rằng vào lúc này, anh ấy cũng đang cầu hôn đấy.

- Cô ấy rất hợp với cậu ta. - Tommy đáp lại giọng thấp xuống.

- Cậu không thấy là cô ấy đẹp nhất trong số các cô gái ở Londres à?

- Rõ ràng rồi.

- Nhưng không gì có giá bằng tiền phải không, Tommy? - Tuppence nói vờ ngây thơ.

- Ôi, Tuppence, thôi đi, cậu muốn...

- Tôi rất thích ông bác cậu, Tommy ạ. Cô gái trẻ nói thêm để đánh lạc hướng. À này, cậu làm gì? Cậu chấp nhận lời mời của Carter làm công chức hay cậu chọn đề nghị của Julius, chỗ làm béo bở trong một trang trại ở Mỹ?

- Lời đề nghị của Hersheimmer rất có lợi cho tớ. Thế nhưng tớ sẽ ở lại đất nước thân yêu, cổ kính của chúng ta. Vả lại, cậu sẽ cảm thấy thoải mái hơn khi ở Londres.

- Tớ chả biết tớ sẽ làm gì ở đó.

- Tớ thì biết đấy.

- Có cả tiền nữa đấy. - Tuppence nhận xét giọng ưu tư và liếc nhìn chàng trai.

- Tiền nào?

- Carter nói rằng mỗi đứa chúng ta sẽ được nhận một tấm séc.
- Cậu đã hỏi ông ấy trị giá bao nhiêu chưa? - Tommy kêu lên.
- Rồi. Nhưng tớ không nói cho cậu đâu.
- Tuppence, cậu thật quá đáng!
- Chuyện vừa rồi thật là vui, phải không?
- Tớ hy vọng rằng chúng ta sẽ còn nhiều cuộc phiêu lưu, mạo hiểm nữa...
- Tuppence, cậu thật tham lam. Lúc này, tớ thấy chán rồi.
- Việc mua sắm cũng khá thú vị đây - Tuppence tự lự nói - Xem nào, mua đồ gỗ cổ này, những tấm thảm phương Đông này, màn cửa băng lụa, một cái bàn đánh véc-ni cho phòng ăn và một cái đi-văng với hàng đồng gối dựa!
- Khoan đã, một phút thôi! Để làm gì cơ chứ?
- Để dùng cho một ngôi nhà... nhưng tớ thiên về một căn hộ hơn.
- Căn hộ nào?
- Cậu tưởng rằng tớ ngại không dám nói ra à? Không, điều đó không làm tớ thấy xấu hổ chút nào. Cho căn hộ của chúng ta.
- Ôi, em yêu quý! - Tommy thốt lên và ôm cô vào lòng - Anh đã quyết định bắt chính em phải nói ra điều đó! Anh thấy cần phải trả đũa cái cách mà em đã mắng anh mỗi lần anh muốn tỏ ra tình cảm một chút!

Tuppence quay mặt về phía anh:

- Tommy, anh vẫn chưa thật sự hỏi em. Cái mà bà nội của chúng ta gọi là “lời cầu hôn ấy mà”. Nhưng sau khi nghe chàng ngốc Julius nói điều đó, em thấy nên miễn cho anh thì hơn.
- Đẳng nào thì em cũng chẳng có thể làm gì khác ngoài lấy anh, vậy thì cần gì nào?
- Sẽ rất tuyệt! - Tuppence đáp lời - Hôn nhân được coi là một nơi trú ẩn, lánh thân, đỉnh cao của hạnh phúc hoặc của sự gò bó và còn nhiều điều khác nữa. Nhưng em, em biết rằng nó là...
- Là gì?

- Một cuộc phiêu lưu, mạo hiểm.

- Và thậm chí là một cuộc phiêu lưu thiêng liêng! - Tommy kết luận.

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>